Cổ Tích Của Người Điên

Thời Thần

Thủy Phương *dịch*

IPM vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Cổ Tích Của Người Điên

Tác giả: Thời Thần

Công ty phát hành: IPM

Nhà Xuất Bản: Văn Học

Nguồn sách: Khánh Vân

Type: Quyen Hoang

Karlie Tran

Thanh Tuyen

Beta: Nguyen Ngọc Hà

Phạm Thu Vân

Nguồn ebook: Ebook Ngôn Tình Miễn Phí

https://www.facebook.com/ebookngontinhmienphi/

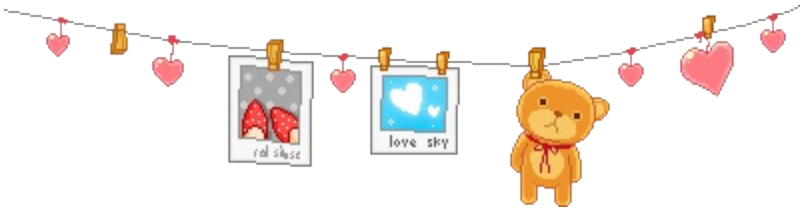

Giới thiệu sách

Từ một bệnh viện tâm thần, một cuốn sổ được kín đáo đưa ra ngoài, trong đó ghi chép câu chuyện cổ tích chưa từng thấy về cuộc chiến giữa hai phe, một là Yêu tinh Râu Xanh, hai là liên minh Hoàng tử Ếch, Mèo Đi Hia, Nhím Hans, Lọ Lem và Khăn Đỏ. Liên minh có mục tiêu đánh bại Râu Xanh và cứu thoát công chúa Bạch Tuyết. Nhưng khác với truyện cổ tích thông thường, truyện này kết thúc ở chỗ tà đã thắng chính, Bạch Tuyết phải sống mãi mãi với Râu Xanh trong nước mắt, ở một lâu đài chất đầy thịt người bỏ lọ.

Câu chuyện kì dị ấy chứa đựng những manh mối về một vụ án bí hiểm cách đây hai mươi năm, với rất nhiều người bỏ mạng một cách khó hiểu trong dinh thự của một nhà giàu. Không động cơ, không ân oán, không hung thủ. Chủ nhân dinh thự bị coi là nghi phạm, đã mau chóng hóa điên và bỏ trốn khỏi hiện trường với tốc độ marathon kỉ lục là 60 km/h. Ông ta bị bắt và tống vào viện tâm thần một thời gian thì treo

cổ, để lại cuốn truyện cổ tích thay người, thay cho lời kêu oan thống thiết.

Hai mươi năm sau, theo lời mời của hậu duệ chủ nhân, một số nhân tài không hề dính líu đến ai trong vụ án năm xưa đã ngồi quây quần để lật lại chân tướng. Nhưng chỉ qua một hôm, hậu duệ này bị giết trong phòng kín, bỏ lại các vị khách hoang mang ngơ ngác. Lại không động cơ, không ân oán, không hung thủ, thậm chí không cách thức gây án.

Tất cả những manh mối còn lại, chỉ là cuốn truyện cổ tích đến

Mục Lục

Mở đầu

DANH SÁCH NHÂN VẬT

1 2 3 4 5

6 7 8 9

Phần kết

Mở đầu

Bạch Tuyết trong phòng giam bí mật

1

Xứ Obsidian – Hoàng tử Ếch

Ngày xửa ngày xưa, có một xứ sở tên là Obsidian.

Ở xứ sở xa xôi ấy, có một hoàng tử điển trai, mọi người đều gọi chàng là Hoàng tử Ếch. Vì sao gọi là Hoàng tử Ếch? Đằng sau cái tên này là cả một câu chuyện. Thuở nhỏ, hoàng tử bị một mụ phù thủy ác độc nguyền rủa, vĩnh viễn phải giam mình trong đầm lầy.

Ngày ngày, chàng đều buồn rầu, ồm ộp hát lên bài ca không ai hiểu được.

Một hôm, chợt có nàng công chúa từ xa thật là xa tới, mọi người đều gọi nàng là Công chúa Bạch Tuyết. Da nàng trắng như tuyết, má đỏ như trái táo, mái tóc đen mượt như gỗ mun. Không những xinh đẹp, công chúa còn tốt bụng, dịu dàng, thường chơi đùa với các con vật. Nai, thỏ, sóc hay chim sẻ trong rừng sâu đều rất thích nàng vì Bạch Tuyết thường cho chúng ăn, còn kể chuyện cho chúng nghe.

Nàng công chúa tốt bụng như thiên thần ấy đã gặp Hoàng tử Ếch bên bờ đầm.

“Ếch à ếch ơi, sao anh buồn bã thế?” Bạch Tuyết hỏi.

“Tôi vốn là hoàng tử nước này, bị phù thủy nguyền rủa nên mới biến thành ếch.”

“Hoàng tử đáng thương của tôi, phải làm sao mới giúp anh trở lại nguyên hình?”

Con ếch giương cặp mắt thô lố tội nghiệp lên, vật nài, “Công chúa yêu quý, chỉ nụ hôn của nàng mới có thể hóa giải lời nguyền phù thủy mà thôi.”

Nghe Ếch nài nỉ, Bạch Tuyết mềm lòng, cúi xuống nâng con vật nhơn nhớt lên hôn.

Nhận được nụ hôn của công chúa, Ếch lập tức biến thành một chàng hoàng tử mắt long lanh, miệng tươi cười.

Thấy hoàng tử anh tuấn, Bạch Tuyết không khỏi xao xuyến, hoàng tử cũng rất mến nàng công chúa xinh đẹp này. Thế là theo ý chỉ của nhà vua Obsidian, hai người có thể thành hôn, sống hạnh phúc bên nhau.

2

Phòng giam – Công chúa Bạch Tuyết

Chẳng hiểu sao, Râu Xanh lại nghe được tin ấy.

Râu Xanh là một tên vua ác độc, trị vì xứ sở nằm về phía Bắc Obsidian. Ở đó, cuộc sống dân chúng hết sức lầm than cơ cực. Hắn thường bắt những thiếu nữ xinh đẹp về nhốt vào phòng giam bí mật do hắn chính tay xây dựng, hành hạ họ từ từ, cuối cùng mới giết chết. Nghe nói Râu Xanh thích máu thiếu nữ, thậm chí còn muốn hiến tế máu họ cho quỷ. Sau hàng loạt vụ mất tích, người dân xứ đó đồn rằng trong lâu đài của Râu Xanh có quỷ dữ ăn thịt người.

Râu Xanh xưa nay vẫn thèm muốn Công chúa Bạch Tuyết xinh đẹp, nghe nói nàng sắp cưới Hoàng tử Ếch thì nổi giận đùng đùng, bèn lập giao ước với quỷ, hóa phép ra một cơn lốc, cuốn công chúa ở cách đó cả vạn dặm về lâu đài. Hoàng tử Ếch đang đi cùng Bạch Tuyết, chàng không có phép thuật nên đành trơ mắt nhìn vị hôn thê mà mình hết lòng yêu thương bị cơn lốc cướp mất.

Râu Xanh bắt được Bạch Tuyết thì hả hê lắm, nhốt nàng vào một phòng giam đặc biệt hình chữ H và đích thân giữ chìa khóa. Trước khi bỏ đi, hắn còn giao hẹn với Bạch Tuyết, nếu trong vòng nửa năm không ai đến tìm, nàng sẽ phải làm vợ hắn. Bạch Tuyết đáp, “Không đời nào ta cưới con quỷ xấu xí nhà ngươi, Hoàng tử Ếch nhất định sẽ tới cứu ta!”

Bị nhốt trong phòng, công chúa hết sức buồn chán. Nàng nhớ đến cuốn Sách Trí Tuệ dày cộp nàng thường để trong phòng ngủ. Mỗi lần đọc sách, nàng lại biết thêm chữ hoặc từ mới. Nàng rất nhớ phụ vương, cũng rất nhớ Hoàng tử Ếch.

Bồn chồn đi đi lại lại trong căn phòng tối tăm, Bạch Tuyết chợt phát hiện trên nền nhà có vết máu loang lổ, lần theo vết máu, nàng bắt gặp mấy cái xác phụ nữ cứng đờ nằm dựa vào tường. Bạch Tuyết hốt hoảng lùi lại, vô ý đụng phải một chiếc tủ. Nàng thầm nghĩ, "Đây là tủ cất đồ? Bên trong có cái gì nhỉ?" Nàng rón rén hé cửa tủ ra, thấy tủ xếp đầy những bình thủy tinh đựng máu tươi. Bạch Tuyết hoảng hốt hãi hùng, song không sao trốn được. Nàng chỉ biết gọi thầm tên Hoàng tử Ếch, cầu mong hoàng tử mau tới cứu mình.

3

Hành trình – Năm dũng sĩ

Ở cách đó rất xa, Hoàng tử Ếch lòng như lửa đốt, ăn không ngon ngủ không yên suốt mấy ngày trời, trong đầu chỉ toàn hình bóng Công chúa Bạch Tuyết.

“Cơn lốc quái quỷ ấy cuốn nàng đến đâu nhỉ?” Hoàng tử Ếch nghĩ nát óc cũng không đoán ra nổi.

Chàng sực nhớ đến Henry Thông Thái. Henry là người hầu của hoàng tử, cũng là người thông thái nhất xứ Obsidian. Hoàng tử bèn truyền thị vệ gọi Henry tới, hỏi xem Công chúa Bạch Tuyết bị cơn lốc cuốn đi đâu.

Nghe Hoàng tử Ếch miêu tả, Henry la lên thất thanh, “Tâu hoàng tử, đây là ma thuật! Nhất định công chúa đã bị tên Râu Xanh ác độc bắt đi rồi!”

Nghe đến tên Râu Xanh, Hoàng tử Ếch cũng giật nảy mình. Chàng biết Công chúa Bạch Tuyết rơi vào tay hắn là việc vô cùng nguy hiểm, bởi không gì mà con ác quỷ ấy không làm được. Chàng quyết định lên đường giải cứu Công chúa Bạch Tuyết ngay lập tức.

Nhưng Henry ra sức khuyên can, “Râu Xanh biết ma thuật, kiếm sắc đến đâu, búa cứng nhường nào cũng không thể làm hắn bị thương. Nếu hoàng tử cứ thế này mà đi thì vô ích thôi!”

“Ta cần vài kẻ đồng hành!”

Hoàng tử tuyên bố rồi lập tức chiêu mộ dũng sĩ trên khắp vương quốc để cùng mình đến vương quốc phía Bắc cứu công chúa. Nhưng nghe nói phải chiến đấu với Râu Xanh, mọi người đều kinh sợ, các dũng sĩ thường ngày can

đảm đều phải chùn bước. Dẫu hoàng tử treo thưởng tiền, lúa mạch hay ngựa tốt cũng không ai dám đi, tất cả đều kiêng dè Râu Xanh.

“Dù chỉ có một mình, ta cũng phải đi cứu công chúa!”

Nói đoạn, Hoàng tử Ếch cầm kiếm lên ngựa, chuẩn bị khởi hành. Chàng chỉ có một mình. Trước lúc đi, Henry tìm đến, nhắc nhở hoàng tử: “Lộ trình lần này của ngài sẽ ngang qua xứ Gió, xứ Hoa, xứ Đêm, xứ Nước và xứ Tuyết, lâu đài của Râu Xanh nằm về phía bắc xứ Tuyết. Mỗi xứ sở có một người dũng cảm nhất, hoàng tử có thể tìm họ, cùng họ đi chiến đấu với Râu Xanh.”

Hoàng tử Ếch cả mừng, nói sẽ tìm năm dũng sĩ ở năm xứ sở này, thuyết phục họ đi theo mình.

Sáng hôm sau, Hoàng tử Ếch lên đường.

4

Xứ Gió – Nhím Hans

Đi suốt hai tuần, cuối cùng Hoàng tử Ếch cũng đến được xứ Gió.

Vương quốc này hết sức lạ lùng, không nhà nào có cửa sổ mà chỉ có cửa chính. Chặng đường của Hoàng tử Ếch luôn bị gió lớn cản bước, di chuyển tốn sức vô cùng.

Đang đi, chàng trông thấy một ông lão bèn níu lại hỏi thăm, "Sao không nhà nào có cửa sổ?"

"Vì gió ở đây mạnh quá."

"Vậy sao còn có cửa chính?"

"Vì phải có cửa chính mới vào được nhà."

Nhớ đến mục đích chuyến đi, Hoàng tử Ếch liền hỏi ông lão, "Ai là người dũng cảm nhất xứ Gió?"

Ông lão đáp ngay: "Hans! Nhím Hans là kẻ dũng cảm nhất xứ Gió!"

Sau đó, chàng còn hỏi thăm thêm rất nhiều người, ai cũng nói Nhím Hans là dũng cảm nhất. Hoàng tử thầm nhủ, "Ta phải tìm bằng được Nhím Hans."

Chàng đi dọc theo bờ sông, đi mãi, thấy một người đánh cá, bèn hỏi, "Này người tốt bụng ơi, anh có biết Hans ở đâu không?"

Người đánh cá đáp, "Tôi rất muốn nói cho anh biết, nhưng tôi không thể nói được. Tôi chẳng biết nên nói gì nữa!"

Hoàng tử Ếch thấy người này thật kì quặc, chàng không để tâm đến nữa, lại tiếp tục đi.

Đi một hồi lâu sau, chàng bắt gặp một con nhím bên bờ sông.

Con nhím tròn vo đang chăm chú vẽ. Dưới sông chỉ có một con cá mà nó vẽ thành bao nhiêu cá, còn vẽ thêm rất nhiều bể, nhốt chúng vào.

Hoàng tử Ếch lấy làm lạ, liền hỏi, "Chỉ có một con cá, sao cậu vẽ ra nhiều thế này?"

"Vì tôi muốn thật nhiều thật nhiều cá bơi lội tung tăng dưới nước, cảnh đó đẹp lắm!" Nhím bỏ giấy bút xuống, thật thà đáp.

"Xin hỏi, cậu có biết Hans ở đâu không?"

"Anh hỏi Hans làm gì?"

Hoàng tử Ếch kiên nhẫn thuật lại đầu đuôi câu chuyện. Con nhím chăm chú lắng nghe rồi nói, "Râu Xanh thật đáng ghê tởm, để tôi đi cùng hoàng tử!"

"Nhưng ta muốn tìm Hans, kẻ dũng cảm nhất xứ Gió cơ!"

"Tôi chính là Hans đây! Hans Xạ thủ!" Con nhím kiêu hãnh đáp.

Nhìn con nhím bé xíu, hoàng tử tỏ vẻ thất vọng.

Chàng nói, "Thì ra cậu chính là Hans. Tuy cậu rất dũng cảm, nhưng bé bỏng thế này, làm sao chiến đấu được với Râu Xanh?"

Nhím Hans hiểu ý hoàng tử, bèn rút cung tên ra, trỏ quả táo ở bờ bên kia, "Tôi có thể bắn rơi quả táo đó!"

Nghe Nhím nói thế, hoàng tử nửa tin nửa ngờ.

Hans rút ba mũi tên bên mình, căng lên dây cung và bắn "vút" một tiếng.

Quả nhiên, ba quả táo trên cây rơi xuống. Tận mắt chứng kiến tài bắn cung của Hans, Hoàng tử Ếch mừng ra mặt, trầm trồ, "Đúng là một tay thiện xạ! Hans này, ta cần cậu!"

Thế là Nhím Hans trở thành người bạn đồng hành đầu tiên của Hoàng tử Ếch. Dọc đường, thấy Nhím Hán có vẻ rầu rĩ không vui, hoàng tử hỏi han thì Nhím đáp rằng mình đã đánh mất bảng vẽ. Hoàng tử Ếch bèn hứa, chỉ cần cứu được Công chúa Bạch Tuyết, chàng sẽ ban cho Hans một trăm bảng vẽ mới tinh, bấy giờ Hans mới tươi cười. Họ nghỉ lại xứ Gió một đêm, sáng sớm hôm sau thì lên đường. Dọc đường Hoàng tử Ếch cứ ngáp ngắn ngáp dài, rõ ràng đêm qua ngủ không ngon giấc. Ai bảo Hans là nhím chứ? Ồ nhím hôi rình, làm sao bì nổi hoàng cung xứ Obsidian?

5

Xứ Hoa – Mèo Đi Hia

Đi ròng rã hai tuần, họ đặt chân đến xứ Hoa.

Không gian ngào ngạt hương thơm khiến Hoàng tử Ếch mê mẩn, song Nhím Hans lại hắt xì hơi liên tục. Xem ra Hans bị dị ứng phấn hoa.

Họ lần theo đường cái, đi mãi đi mãi, chợt trông thấy một con mèo kì lạ - mèo biết đi hia. Không chỉ đi hia, hông nó còn giắt một thanh kiếm, đầu đội mũ trắng.

Mèo Đi Hia rõ ràng cũng thấy hai người, bèn đi về phía họ.

“Các vị có thấy pha lê kí ức của tôi đâu không?” Mèo buồn bã hỏi.

“Rất tiếc, chúng tôi không thấy.”

“Pha lê kí ức hình chữ nhật, từ khi đánh mất nó, tôi chẳng nhớ được gì nữa. Tôi sắp quên luôn mình là ai rồi!”

“Cậu không nhớ mình tên gì ư?”

“Không! Hai vị thấy tôi giống cái gì, thì tôi chính là cái đó.”

“Một con mèo đi hia!” Nhím Hans cười nói.

“Tôi phải tìm bằng được pha lê kí ức, bằng không tôi sẽ không có kí ức.” Mèo Đi Hia nói.

“Xin hỏi, người dũng cảm nhất xứ Hoa là ai?” Hoàng tử Ếch hỏi.

Mèo Đi Hia rút phắt kiếm ra, ngẩng cao đầu đáp, “Người dũng cảm nhất xứ

Hoa là tôi, đây là chuyện duy nhất tôi nhớ được! Dù đánh mất pha lê ký ức, nhưng mỗi lần giao đấu tôi đều giành chiến thắng. Thế nên tôi biết, người dũng cảm nhất xứ Hoa chính là tôi!"

Hoàng tử Ếch và Nhím Hans nhìn nhau, không ngờ lại tìm được người dũng cảm nhất xứ Hoa nhanh như vậy.

"Vậy Mèo Đi Hia có thể cùng ta tới chỗ Râu Xanh không?"

"Sao tôi phải đi tìm Râu Xanh? Tôi chỉ muốn tìm thấy pha lê ký ức của tôi thôi…"

"Sau khi đánh thắng Râu Xanh, chúng ta nhất định sẽ giúp cậu tìm bằng được pha lê ký ức!" Hoàng tử Ếch thuyết phục.

Lúc này, Nhím Hans chợt nảy ra một ý, bèn bảo Mèo Đi Hia, "Phải chăng pha lê ký ức của cậu bị kẻ xấu đánh cắp rồi?"

Mèo Đi Hia ngẫm nghĩ rồi gật gật đầu.

Nhím Hans lại nói, "Kẻ xấu xa nhất chính là Râu Xanh, hắn muốn có tất cả mọi thứ tốt đẹp trên đời này! Công chúa Bạch Tuyết kiều diễm, vợ chưa cưới của hoàng tử đây cũng bị hắn cướp đi! Có lẽ pha lê ký ức của cậu cũng bị tên xấu xa này đánh cắp!"

Mèo Đi Hia đáp, "Sao tôi lại không nghĩ ra nhỉ! Kẻ xấu xa nhất là Râu Xanh, nhất định pha lê kí ức của tôi là do hắn đánh cắp. Tôi phải tìm hắn tính sổ."

Thế là, Mèo Đi Hia nhập bọn với Hoàng tử Ếch. Giờ đã có thêm hai người bạn đồng hành, dọc đường đi Hoàng tử Ếch tha hồ cười nói, khỏi phải cô đơn. Họ bằng qua rừng cây rồi đi qua một con đường lát gạch vàng.

Dân chúng xứ Hoa thấy Hoàng tử Obsidian thì rất hoan nghênh, dâng tặng

chàng cơ man nào là hoa và quả. Họ còn ra sức động viên, hi vọng chàng có thể đánh bại Râu Xanh, cứu lấy Công chúa Bạch Tuyết. Hoàng tử Ếch luôn miệng cảm ơn mọi người rồi nghỉ lại nhà một người nông dân tốt bụng. Người này cho biết, rất lâu về trước, Mèo Đi Hia từng là một hiệp sĩ chân chính, kiếm thuật xuất sắc đánh bại mọi kẻ xấu. Tuy hiện giờ lang thang khắp nơi nhưng xưa kia Mèo Đi Hia cũng từng có nhà, là một dinh thự tuyệt đẹp.

Một hôm, một mụ phù thủy độc ác tìm đến, phù phép hiệp sĩ mèo, khiến mèo ta vĩnh viễn mất trí nhớ.

Không còn kí ức, Mèo Đi Hia cũng chẳng giúp đỡ những người cần giúp đỡ nữa. Cả ngày Mèo chỉ ở trong nhà, nghĩ xem hôm qua mình đã làm những gì. May sao đức vua Obsidian đi ngang qua Xứ Hoa, nghe được câu chuyện của Hiệp sĩ Mèo, bèn tặng mèo ta pha lê kí ức. Chỉ cần đeo trên người, pha lê này sẽ giúp Mèo lưu giữ trí nhớ.

Nghe xong câu chuyện về hiệp sĩ mèo, mọi người đều buồn thay cho Mèo Đi Hia. Hoàng tử Ếch bảo đảm sau khi đánh bại Râu Xanh, chàng sẽ tìm lại pha lê kí ức cho Mèo.

6

Xứ Đêm – Lọ Lem

Hôm sau, nhóm Hoàng tử Ếch lại lên đường, đích đến lần này là xứ Đêm.

Nghe nói mây ở xứ này rất dày, đến nỗi nắng trời không xuyên qua nổi, thế nên xứ sở luôn chìm trong bóng tối. Dù vậy, mọi người vẫn sống rất vui vẻ, họ dùng nến thắp sáng, sinh sống như những xứ sở khác. Nhóm Hoàng tử Ếch đi suốt ngày đêm, thấy trời càng lúc càng tối, tới khi không nhìn thấy gì nữa, Hoàng tử Ếch mới biết họ đã đến nơi.

"Nơi này tối quá, chẳng nhìn thấy gì cả." Nhím Hans càu nhàu.

Họ cứ mò mẫm đi trong bóng tối như thế hồi lâu mới tới một con đường mòn, băng qua con đường này sẽ đến được xứ Đêm.

"Chúng ta thắp đuốc lên được không?" Mèo Đi Hia đề nghị.

"Khỏi cần, cứ dò dẫm mà đi thôi, dù sao cũng chỉ có một quãng ngắn."

Hoàng tử Ếch cho rằng, phải tranh thủ thời gian nên không cần thắp đuốc. Dọc theo con đường, họ chợt ngửi thấy mùi táo thơm ngát.

"Ồ, hai bên đường đều trồng táo, nhiều quả chưa này!"

"Tôi ngửi thấy rồi. Nhưng chưa xin phép nông dân, chúng ta không thể tự tiện hái quả được."

Đi hết con đường, họ tới xứ Đêm.

Nơi đây lúc nào cũng tối mịt, bất kể ngày hay đêm nên Hoàng tử Ếch chẳng biết bây giờ là mấy giờ, đành phải trông người đi đường mà đoán bừa. Họ

vẫn đi lại tấp nập, chứng tỏ đang là ban ngày.

Hoàng tử hỏi một người qua đường, "Người dũng cảm nhất xứ Đêm là ai?"

Mọi người trên đường nhìn nhau, cuối cùng quyết định trao vinh dự đặc biệt này cho Lọ Lem.

Nhiều năm trước, có một đứa bé tha thẩn chơi trên vách núi Tiên, vì đường quá tối nên sẩy chân rơi xuống vực. May sao Lọ lem đi ngang qua, cô sở hữu một đôi giày thủy tinh thần kì có thể bay lượn khắp nơi, bèn xỏ giầy vào và cứu lấy đứa bé nọ.

"Lọ Lem ở đâu, làm sao chúng tôi tìm được cô ấy?" Hoàng tử Ếch hỏi mọi người.

"Lọ Lem sống trên núi Tiên. Nhưng nơi đó rất nguy hiểm, các vị nhất quyết muốn tìm cô ấy ư?" Người qua đường hỏi.

"Đương nhiên, chúng tôi phải tìm bằng được người dũng cảm nhất xứ Đêm." Hoàng tử Ếch quả quyết.

Vách núi Tiên rất cheo leo, đường cũng hiểm trở, xung quanh lại tối tăm mịt mùng, ngọn đuốc trong tay chỉ soi sáng được một khoảng hẹp phía trước. Bọn họ còn đang hì hục leo núi thì trời khéo trêu người, lại đổ mưa rào.

Mưa càng lúc càng to, Nhím Hans bắt đầu bàn lùi, "Tâu hoàng tử, mưa to thế này, hay là để mai hẵng đi tiếp?"

Hoàng tử Ếch lắc đầu, "Không được, giờ Công chúa Bạch Tuyết đang gặp nguy hiểm, chúng ta phải tranh thủ thời gian."

Nói rồi, cả ba lại tiếp tục leo núi.

Bấy giờ trời lại nổi sấm, tiếng sấm ầm ầm thật đáng sợ. Mèo Đi Hia ngập ngừng đề nghị, "Tâu hoàng tử, sấm to thế này, hay là để mai hẵng đi tiếp?"

Hoàng tử Ếch lại lắc đầu, "Không được, giờ Công chúa Bạch Tuyết đang gặp nguy hiểm, chúng ta phải tranh thủ thời gian."

Thế là họ đội mưa đội gió mà đi, đến khi kiệt sức.

Trời mưa đường trơn, Nhím Hans hụt chân, loạng choạng ngã xuống vách núi.

"Nguy hiểm!" Hoàng tử Ếch và Mèo Đi Hia toan vươn tay ra tóm lấy Hans nhưng đã chậm, Hans rơi thẳng xuống dưới.

Thấy Hans sắp tan xương nát thịt, Hoàng tử Ếch rất ân hận, Mèo đi Hia cũng thảng thốt muốn ứa nước mắt.

Đúng lúc ấy, một cô gái đẹp như tiên lao từ đỉnh núi xuống, lướt qua Hoàng tử Ếch và Mèo Đi Hia, đỡ lấy Nhím Hans đang rơi.

Cô đưa Hans trở lại chỗ cũ rồi hỏi Hoàng tử Ếch, "Mưa to thế này, sao các vị còn lên núi?"

"Chúng ta muốn tìm Lọ Lem."

"Tôi là Lọ Lem đây. Các vị tìm tôi có việc gì?"

"A, chào Lọ Lem, chúng ta cần nhờ cô giúp sức," Hoàng tử Ếch nói, "Công chúa Bạch Tuyết bị Râu Xanh bắt đi rồi, chỉ mình ta thì không phải đối thủ của hắn, nên ta phải đi tìm năm người dũng cảm nhất ở năm xứ sở, cùng đi chiến đấu với Râu Xanh, giải cứu cho nàng."

Lọ Lem lấy làm ngạc nhiên. Cô biết Râu Xanh tàn ác có tiếng, song lần này

hắn nhẫn tâm bắt cóc cả Bạch Tuyết hiền lành trong sáng khiến cô phải phẫn nộ thay, bèn đồng ý gia nhập nhóm Hoàng tử Ếch ngay tức khắc.

Tìm được Lọ Lem, cả nhóm rất mừng. Đêm hôm ấy, họ nghỉ lại trên núi Tiên. Nhà Lọ Lem rất rộng, lại trổ nhiều cửa sổ, có thể ngắm sao trời, còn có nhiều đồ ăn ngon. Mọi người đánh chén no nê bèn lăn ra ngủ say sưa. Chỉ có điều nơi đây rất lạnh, Lọ Lem áy náy nói trong nhà không có thảm, mọi người đành chấp nhận.

Có Lọ Lem giúp sức, họ không cần đi bộ nữa. Sáng sớm hôm sau, cả nhóm Hoàng tử Ếch tay nắm tay và Lọ Lem xỏ giày thủy tinh, đưa họ bay thẳng tới điểm đến tiếp theo – xứ Nước.

7

Xứ Nước – Khăn Đỏ

Vì quá vội, Lọ Lem để quên áo choàng ở nhà.

Bay quả nhiên nhanh hơn đi bộ, con đường vốn phải đi hai tuần, giờ chưa đầy một ngày đã tới.

Khắp xứ Nước mênh mông toàn nước, nếu không có Lọ Lem, e rằng nhóm Hoàng tử Ếch phải ngồi thuyền mới đến được. Nhà cửa ở đây xây nổi trên mặt nước, hệt như một giấc mộng lãng mạn bập bềnh trên sóng biếc.

Họ thuê một con thuyền đi dọc theo bờ nước, vừa chèo thuyền vừa hỏi thăm, "Ở xứ Nước, ai là người dũng cảm nhất?"

Nhưng mọi người ở đây nghe vậy đều tỏ vẻ sợ hãi, đồng loạt lờ tịt họ rồi bỏ đi thật mau.

Nhím Hans không kìm nổi liền tóm lấy một người đàn ông, "Sao các vị phớt lờ chúng tôi? Dân xứ Nước đối đãi với khách lạ thế này ư?"

Người kia run rẩy đáp, "Trăng sắp tròn rồi, nếu còn ở bên ngoài thì chết chắc, các vị mau trốn vào một ngôi nhà nào đó đi!"

"Xin lỗi, chúng tôi không hiểu ý ông."

"Người sói sắp đến rồi đấy!"

"Xứ Nước thường bị người sói tấn công ư?"

"Đúng thế, chúng đã ăn thịt rất nhiều người. Ở xứ Nước, chỉ có Khăn Đỏ dám đối đầu với người sói thôi."

“Vậy Khăn Đỏ là người dũng cảm nhất ở đây à?”

“Có thể coi là vậy.”

Hoàng tử Ếch lại hỏi thăm nơi ở của Khăn Đỏ, định tới tìm cô.

Khăn Đỏ là một pháp sư nổi danh xứ Nước. Cô thường khoác chiếc khăn choàng rộng đỏ rực, nên người ta gọi cô là Khăn Đỏ. Gặp được Khăn Đỏ, nhóm Hoàng tử Ếch rất mừng, vội mời cô cùng đi cứu Bạch Tuyết. Nhưng Khăn Đỏ vẫn canh cánh nỗi lo về đám người sói, “Trên đời này tôi căm ghét nhất hai thứ, một người là cai ngục, hai là người sói. Cai ngục giam cầm người ta, không cho họ ra ngoài, tôi lại sợ nhất là mất tự do, nếu mất tự do, tôi sẽ run lên bần bật. Còn người sói ăn thịt người không nhả xương, làm hại dân lành xứ Nước, ác độc vô cùng!”

Nơi đây luôn có người sói hoành hành, chỉ Khăn Đỏ mới ngăn cản được chúng.

Có điều chúng rất đông, tuy Khăn Đỏ đã cố gắng giữ sự bình yên cho xứ Nước, song cứ mỗi kì trăng tròn, sức mạnh của người sói lại tăng lên, rất khó đối phó.

Những điều này đều do chính Khăn Đỏ kể với họ. Hoàng tử Ếch ngửi thấy gương mặt Khăn Đỏ tỏa mùi thảo dược, tay lại thoang thoảng hương hoa hồng, chàng thầm nhủ: Dù là pháp sư, cô ấy vẫn là một cô gái, thích trang điểm bằng phấn hoa.

“Tôi cũng cần các vị giúp đỡ!” Khăn Đỏ bảo mọi người, “Các vị đều là dũng sĩ từ nhiều vương quốc, dũng cảm can trường, cầu xin các vị hãy cứu lấy dân chúng xứ Nước!”

Dù đang nóng lòng cứu Bạch Tuyết, Hoàng tử Ếch vẫn nhận lời.

“Chúng ta nhất định phải tiêu diệt hết bọn người sói gớm ghiếc kia! Nhưng trước đó, các vị có thể nghỉ ngơi ở nhà tôi.”

Mọi người kéo đến nhà Khăn Đỏ. Hoàng tử Ếch trông thấy một cây đàn piano tuyệt đẹp, bèn ngồi xuống chăm chú chơi đàn. Mọi người say sưa thưởng thức, trầm trồ khen hoàng tử nhiều tài lẻ. Lúc đó, Lọ Lem và Mèo Đi Hia bỗng ra khỏi phòng, chẳng rõ đi đâu. Có lẽ họ vào bếp kiếm đồ ăn.

Khăn Đỏ nói, các vị ngồi đây một lát, để tôi rót nước cho các vị uống rồi chúng ta đi.

Nhím Hans chăm chú lắng nghe Hoàng tử Ếch đàn, mãi một tiếng sau mới ra ngoài.

Nhím vừa đi thì Lọ Lem và Mèo Đi Hia lại xuất hiện, nói rằng tìm thấy một ít bánh mì trong hầm chứa đồ. Lát sau, Khăn Đỏ bưng nước đến, mọi người ăn tối vui vẻ.

Người sói sắp tràn tới. Hoàng tử Ếch và Mèo Đi Hia giỏi đánh kiếm, Khăn Đỏ sắp xếp họ ở bên ngoài để ngăn bầy người sói tràn lên; Nhím Hans ở phía sau bắn tên yểm trợ. Lọ Lem biết bay thì bay lượn trên không ném đá vào lũ người sói, còn Khăn Đỏ làm phép tấn công.

Vầng trăng tròn vành vạnh treo lơ lửng giữa trời, xa xa đã nghe thấy tiếng sói tru.

“Chúng đến rồi.” Khăn Đỏ nói khẽ, “Chúng ta hành động thôi!”

Dưới ánh trăng, họ nhìn qua song cửa. Một bầy người sói đang xông vào thành phố, láo liên tìm kiếm con mồi.

Hàng năm, cứ đến ngày trăng tròn, lại có vô số người bị chúng ăn thịt.

“Tất cả, xông lên!”

Hoàng tử Ếch rút kiếm ra tiên phong!

Ít nhất cũng phải có đến bảy, tám người sói bên ngoài, trông thấy Hoàng tử Ếch, chúng đồng loạt nhảy sổ đến. Hoàng tử tránh trái né phải rồi vung kiếm trả đòn, đâm chết hai người sói trong nháy mắt.

Phía kia, Mèo Đi Hia cũng hạ gục ba người sói, kiếm thuật của Mèo quả là danh bất hư truyền.

Nhím Hans đứng trên cao bắn tên vun vút, trăm phát trăm trúng, khiến đám người sói còn lại không dám bén mảng đến gần Hoàng tử Ếch và Mèo Đi Hia, nhiều tên còn bị Lọ Lem ném đá vỡ đầu.

Thấy đồng bọn bị giết hại, đám người sói còn lại càng hung tợn, ngoác cái miệng đỏ lòm như máu, để lộ hàm răng trắng ởn, gầm rú lao thẳng về phía họ.

Giữa lúc nguy cấp, Khăn Đỏ bèn mở chiếc hộp thần kì của mình, lẩm nhẩm niệm chú. Cô làm phép gọi hồn những tên người sói mới chết, để chúng tự tàn sát đám người sói còn sống.

Những người sói bị gọi hồn đều đã mất ý thức, hoàn toàn tuân theo sự điều khiển của Khăn Đỏ nên dù có đứng trước mặt đồng loại của mình, chúng vẫn điên cuồng cắn xé.

Cuộc chiến kéo dài suốt cả đêm, khung cảnh vô cùng thê thảm. Cuối cùng, bầy người sói bị đẩy lùi.

Dân chúng xứ Nước vô cùng biết ơn, bèn dâng tặng Hoàng tử Ếch chiếc thuyền to đẹp nhất vương quốc để họ khởi hành đến xứ Tuyết. Đương nhiên Khăn Đỏ cũng giữ lời, cùng lên đường với họ. Ban đầu chỉ có mình Hoàng tử

Ếch, đến nay đã thành một đội nhằm thẳng hướng Bắc mà đi để giải cứu Công chúa Bạch Tuyết bị nhốt trong lâu đài.

8

Xứ Tuyết – Râu Xanh

Thuyền đi lên phía Bắc được một tuần thì mặt nước bắt đầu xuất hiện băng trôi. Hoàng tử Ếch biết, vậy là đã tới điểm đến cuối cùng của hành trình này. Những bông tuyết lác đác từ trên trời rơi xuống, quang cảnh thật đẹp đẽ nên thơ.

Ngút tầm mặt họ, xa xa trên núi tuyết là tòa lâu đài của Râu Xanh.

Lên bờ rồi, họ trông thấy người chết đói nằm la liệt ven đường. Nghe nói Râu Xanh cai trị rất tàn nhẫn, cướp đoạt hết lương thực nhưng thần dân đều sợ ma thuật của hắn nên chẳng người nào dám ho he. Lần này Hoàng tử Ếch đến, ai nấy đều mừng như mở hội, chỉ mong hoàng tử có thể tiêu diệt tên ác quỷ này.

“Ta nhất định sẽ dốc hết sức đánh bại con quỷ đó!”

Họ lại tiếp tục đi về phía lâu đài của Râu Xanh.

Hay tin, Râu Xanh thản nhiên mặc áo giáp màu lam, một mình đi ra khỏi lâu đài.

Râu Xanh không cao lớn như họ tưởng nhưng rất oai phong trong bộ áo giáp. Hắn trừng trừng nhìn nhóm Hoàng tử Ếch, áo choàng lam thẫm bay phần phật trong gió.

“Các ngươi ngoan ngoãn chịu chết đi!” Râu Xanh ngoác cái mồm đỏ lòm như chậu máu, bắt đầu chế nhạo Hoàng tử Ếch. “Công chúa Bạch Tuyết sẽ thành hôn với ta, chứ không phải với ngươi.”

“Trả công chúa cho ta!”

Hoàng tử Ếch phẫn nộ vung kiếm xông đến. Dù chàng rất nhanh nhưng chẳng phải đối thủ của Râu Xanh, hắn có ma thuật nên không thể bị thương bởi những đòn tấn công bình thường. Hoàng tử chém hụt hết lần này tới lần khác trong khi Râu Xanh liên tục né đòn, thi thoảng đánh trả vài chiêu. Chẳng bao lâu, Hoàng tử Ếch đã luống cuống, đỡ trái thì hở phải, dần dần không chống chọi nổi nữa.

Mèo Đi Hia không thể trơ mắt đứng nhìn, cũng vung kiếm lên. Kiếm thuật của Mèo rất cao cường, từng nhát chém như những đóa hoa bao trùm cả người Râu Xanh. Râu Xanh phá lên cười khùng khục, tay trái đỡ đòn của Hoàng tử Ếch, chỉ dùng tay phải cũng đủ dạy bảo Mèo Đi Hia. Hắn quá mạnh, chỉ trong nháy mắt, tình thế đã lật ngược.

Mới được mấy hiệp, họ đã bị Râu Xanh hạ gục…

Nhím Hans giương cung lắp tên, bắn liền mấy phát vào chỗ hiểm của Râu Xanh, nhưng tên găm vào lớp da dày cũng chỉ như gãi ngứa.

Lọ Lem bay lượn trên không, ném tuyết vào Râu Xanh hòng làm hắn phân tâm. Nào ngờ, hắn chẳng cần liếc mắt cũng bắt được hết những hòn tuyết cô ném rồi quăng trả lại. Lọ Lem sơ ý bị một hòn tuyết ném trúng bụng, ngã nhào xuống đất trọng thương…

Chỉ còn pháp sư Khăn Đỏ chiến đấu với hắn, nhưng pháp thuật đâu phải đối thủ của ma thuật! Huống hồ cô lại để quên chiếc hộp thần kì ở xứ Nước, không đem tới đây, cuối cùng Khăn Đỏ trúng phải phép tê liệt của Râu Xanh, không sao cựa quậy được. Hắn dùng ma thuật đánh bại cô, khiến cô gục ngã, hương hoa hồng trên người cứ phai dần đi…

Trận chiến kết thúc trong nháy mắt, nhóm Hoàng tử Ếch thất bại thảm hại, Râu Xanh giành chiến thắng.

Đó là kết cục không ai ngờ đến.

Cuối cùng, Râu Xanh giết chết hoàng tử Obsidian tại xứ Tuyết.

Máu hoàng tử nhuộm đỏ cả đất đai xứ Tuyết, tuy chàng đã dốc sức chiến đấu nhưng không địch nổi Râu Xanh. Hắn được ác quỷ bảo hộ, người bình thường không thể đánh bại.

Nói ma thuật của hắn là vô địch cũng không ngoa.

Hoàng tử Ếch không thua Râu Xanh, mà thua số mệnh.

Râu Xanh giết Hoàng tử Ếch rồi cưới Công chúa Bạch Tuyết làm vợ. Sau lễ cưới, Bạch Tuyết phải chịu đủ mọi giày vò lăng nhục của hắn, cả ngày lấy nước mắt rửa mặt. Nàng chịu đói rét trong lâu đài, cả ngày chẳng được nổi bữa ăn, cảm lạnh cũng không ai đưa áo. Tiếng khóc thảm thiết của Bạch Tuyết cứ văng vẳng trong tòa lâu đài u ám của Râu Xanh. Những người khác như Nhím Hans, Mèo Đi Hia, Lọ Lem và Khăn Đỏ đều bị Râu Xanh nhốt vào phòng bí mật.

Họ sẽ phải sống nốt quãng đời còn lại trong phòng giam tăm tối này, đời đời kiếp kiếp không sao thoát được.

DANH SÁCH NHÂN VẬT

**** Dinh thự Vỏ Chai (mùa đông năm 1994)***

1. **Cổ Vĩnh Huy** (39 tuổi), chủ nhà
2. **Lưu Quốc Quyền** (40 tuổi), bác sĩ
3. **Chu Vĩ Thành** (52 tuổi), giảng viên
4. **Hà Nguyên** (27 tuổi), đạo diễn
5. **Lạc Tiểu Linh** (23 tuổi), nữ diễn viên
6. **Tề Lợi** (29 tuổi), nhà văn
7. **Triệu Thủ Nhân** (25 tuổi), cảnh sát hình sự
8. **Phương Tuệ** (31 tuổi), vợ Cổ Vĩnh Huy

**** Dinh thự Vỏ Chai (mùa hè năm 2014)***

1. **Cổ Dương** (27 tuổi), con trai Cổ Vĩnh Huy
2. **Chúc Lệ Hân** (25 tuổi), bạn gái Cổ Dương
3. **Chu Kiến Bình** (47 tuổi), ảo thuật gia
4. **Trịnh Học Hồng** (65 tuổi), nhà vật lý học
5. **Vương Phương** (41 tuổi), nhà tâm lý học tội phạm
6. **Đào Chấn Khôn** (48 tuổi), bác sĩ tâm thần học
7. **Chú Sài** (52 tuổi), quản gia

8. **Triệu Thủ Nhân** (45 tuổi), đội trưởng cảnh sát hình sự

9. **Trần Tước** (27 tuổi), nhà toán học

10. **Hàn Tấn** (30 tuổi), bạn của Trần Tước

Dinh thự Vỏ Chai - Mặt bằng tầng 1

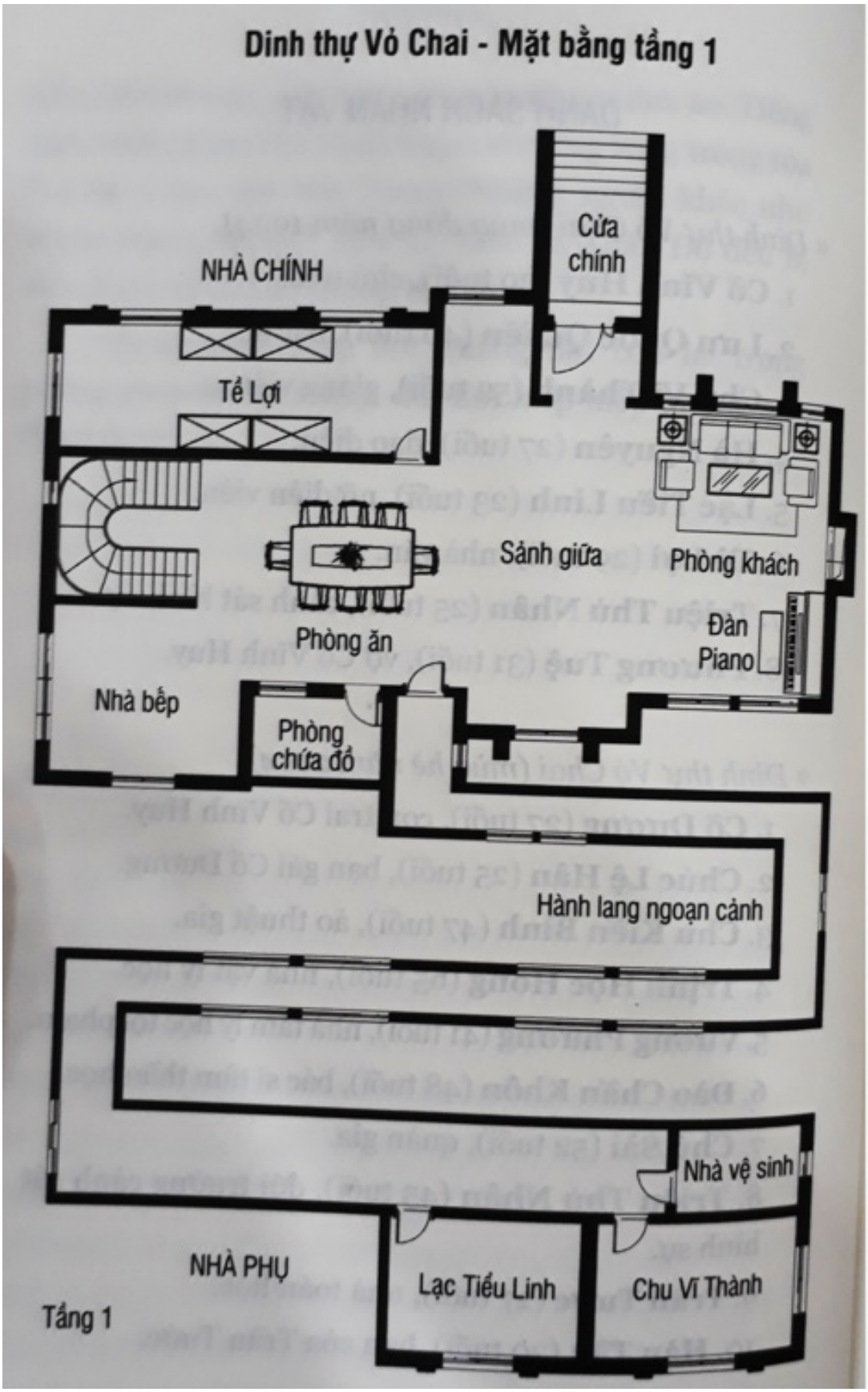

MY HOME

Chương 1

The King is Dead[1]

[1] Đức vua băng hà. Tên các chương trong truyện này đều đặt theo tên các tác phẩm của Ellery Queen. ***(Các chú thích trong sách là của người dịch hoặc ban biên tập tiếng Việt)****.*

Có lẽ đã qua giờ cao điểm nên hành khách trên tàu điện ngầm chỉ còn lèo tèo. Tôi ngồi ở cuối toa, nhìn phong cảnh vùn vụt lướt ngoài cửa sổ, mơ màng nảy sinh ảo giác, tưởng như mình đang ở một thành phố nhỏ yên ả nào đó chứ không phải Thượng Hải. Xưa nay, tôi vốn ghét bon chen ồn ào, cũng rất ghét cạnh tranh.

Tôi tên là Hàn Tấn, tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thượng Hải năm 2008. Sau khi thi và lấy được chứng chỉ giáo dục, tôi chính thức trở thành thầy giáo, được phân công về dạy Lịch sử tại một trường cấp hai ở khu Phổ Đà. Suốt khoảng thời gian làm giáo viên thực tập, tôi cố sức cao độ nhưng vẫn không quen được với môi trường công tác.

Giáo viên là tập thể chuyên môn thiếu hợp tác nhất trần đời, mà cơ chế cạnh tranh lại là ngòi nổ khiến mối quan hệ giữa người với người trong cộng đồng ấy căng như dây đàn. Là một tập thể, song tình trạng đấu đá cả ngấm ngầm lẫn công khai giữa các giáo viên chính là khối u ác tính của hệ thống giáo dục, trong khi kinh nghiệm và trí thức lại không hề tăng lên. Cuối cùng chỉ học sinh là chịu thiệt nhiều nhất. Nhận thấy không thể sống chan hòa mà không a dua, tôi đành chọn cách xin nghỉ việc, trở về với xã hội để tìm hướng đi khác tốt hơn. Cuối năm 2010, bắt gặp một mẩu tin tuyển dụng biên tập viên trên tạp chí Lịch sử tham khảo, tôi bèn nộp đơn và sau đó hăng say theo

nghề suốt ba năm, rồi thất nghiệp khi tạp chí sập tiệm. Theo hợp đồng, tôi được trợ cấp ba tháng tiền lương. Lấy tiền xong, tôi ở nhà nửa năm, chẳng buồn tìm việc khác mà vùi đầu chơi game suốt ngày đêm, người mỗi ngày một ù lì tê liệt.

Từ trước đến giờ tôi luôn sống độc lập, cả về tài chính lẫn tinh thần. Vừa tốt nghiệp đại học, tôi đã dọn ra khỏi nhà, thuê phòng sống riêng. Thành ra ngoài tiền ăn uống, tôi còn gánh nặng là tiền thuê nhà. Dù sao cũng đã trưởng thành, tôi không thể ngửa tay xin tiền cha mẹ, nhất là khi sinh hoạt của họ cũng chẳng dư dả gì.

Một đêm, tôi ghé tiệm tạp hóa mua vật dụng thường ngày, lúc tính tiền mới biết thẻ đã hết hạn mức, và ý thức được mức độ nghiêm trọng của vấn đề. Đúng là "Cơm áo không đùa với khách thơ". Tôi liền điên cuồng rải hồ sơ đi khắp nơi, tự nhủ sẽ nhận bất kể việc gì, cứ kiếm ra tiền là bằng lòng tuốt. Quả nhiên, có công thì trời chẳng phụ, tôi ra sức nộp vô số hồ sơ nên đã nhận được rất nhiều lời hẹn phỏng vấn. Có điều, vì thiếu kinh nghiệm liên quan, tôi cứ trượt hết lần này đến lần khác. Tiền đồ sao mà mờ mịt… Giữa thời đại thạc sĩ nhung nhúc đầy đường này, hạng cử nhân như tôi thực chẳng đáng một xu. Hạn trả tiền phòng càng lúc càng gần, tôi bắt đầu phải gọi điện cho bạn bè và đồng nghiệp cũ, nhờ họ để ý xem có công việc nào phù hợp với mình, tiện thể tìm phòng trọ rẻ hơn một chút. Nhưng đa số thấy tôi nghèo kiết xác thì tránh còn chẳng kịp, đời nào chịu giúp đỡ.

Trừ Thạch Kính Chu.

Hắn là bạn học từ cấp một đến hết cấp hai của tôi, có thể nói là bạn chí thân, nhưng sau khi lên đại học, đôi bên qua lại thưa dần. Lần này tôi gọi đến, còn chưa kịp mở lời đã bị hắn mắng phủ đầu một trận, rằng "Sao bây giờ mới tìm đến tao?!". Nghe tôi kể khổ, hắn liền hào phóng đề nghị cho vay tiền. Tuy

khéo léo từ chối nhưng tôi rất cảm động. Hắn kể đang có một người bạn cũng công tác trong ngành giáo dục, làm giáo viên phụ đạo, vừa hay tôi từng đứng lớp, bèn hỏi tôi có thích đi làm gia sư hay không. Tôi đâu còn lựa chọn nào khác nên nhận lời ngay.

Về vấn đề nhà trọ, Thạch Kính Chu làm bộ úp mở hỏi, "Mày có ngại ở chung với người khác không? Người này mày cũng quen đấy."

Tôi đồng ý ngay, miễn là giá đừng đắt quá, tiện thể hỏi người quen nọ là ai. Thạch Kính Chu giấu kín như bưng, chỉ cười đáp, "Lúc đó khắc biết! Mình gặp nhau cái nhỉ?"

Giờ hẹn được thống nhất là chiều mai. Thạch Kính Chu nói có thể dẫn tôi đến xem nhà ngay, tiện thể gặp lại bạn cũ. Tôi rất tò mò, song cũng hiểu tính Thạch Kính Chu thích úp mở nên chẳng buồn để ý nữa.

Chỉ một cú điện thoại mà giải quyết được cả hai vấn đề lớn là công việc và nhà ở, tôi rất vui vẻ, không khỏi nhủ thầm, ông trời hẳn không đẩy người ta đến đường cùng.

Chiều hôm sau, tôi gặp Thạch Kính Chu tại một quán cà phê trên đường Tư Nam. Hắn mập lên kha khá, bụng phệ ra, xem chừng phởn phơ. Vừa trông thấy tôi, hắn đã chạy đến vỗ vai bôm bốp rồi cười ha hả, chẳng khác gì ngày xưa. Chúng tôi ôn lại kỉ niệm thời còn mài đũng quần trên ghế nhà trường, rồi lại bàn tán ai đã kết hôn, ai con cái đề huề, để cùng ngậm ngùi trước thời gian thấm thoát.

"Nói đến bạn cũ, mày có nhớ Trần Tước không?" Thạch Kính Chu thình lình hỏi.

Cái tên này nghe quen quen, nhưng tôi nghĩ mãi không ra mình từng nghe thấy ở đâu, bèn lắc đầu.

Thạch Kính Chu vỗ nhẹ lên bàn gợi ý, “Không nhớ thật à? Bạn cùng tiểu học với bọn mình, xếp hạng nhất ở trường, cái đứa hơi quái gở lại thích khoe mẽ, mới học được một năm đã chuyển đi ấy.”

“Trần Tước…” Tôi ngẩng phắt lên, “Thằng học nhảy cóc nhỏ hơn bọn mình ba tuổi ấy hả?”

“Chính hắn!” Thạch Kính Chu đáp.

Sao tôi có thể không nhớ chứ? Tuy ấn tượng mờ nhạt, cũng không nhớ rõ mặt mũi nữa, nhưng chuyện về Trần Tước năm ấy ở trường ai mà chẳng biết. Bấy giờ tôi đã học lớp Bốn nên nhớ như in. Một hôm, thầy giáo chủ nhiệm dẫn một đứa bé cổ quàng khăn xanh vào, sau khi giới thiệu qua một lượt thì nói từ nay em này sẽ học chung với chúng ta, có điều em nó hơi nhỏ tuổi, mới học lớp Một thôi, các em phải quan tâm chăm sóc em ấy. Thằng bé học nhảy cóc ấy chính là Trần Tước. Thành tích học tập của nó tốt, tiếc rằng chỉ học lớp tôi nửa học kì đã chuyển trường.

“Sao tự nhiên lại nhắc đến cậu ta?”

Thạch Kính Chu không đáp, chỉ nhìn tôi cười. Tôi vỡ lẽ, bèn gặng, “Làm sao mày tìm được cậu ta? Bao nhiêu năm không liên lạc rồi mà…”

“Kể ra cũng tình cờ thôi, hôm ấy tao đến bệnh viện Hoa Sơn khám bệnh, mày biết đấy, từ bé đầu gối tao đã hay đau nhức rồi. Đang ở phòng đợi, chợt nghe gọi loa đến lượt Trần Tước, đã thấy quen tai, rồi nhìn hắn đi qua, mặt mũi lại quen nữa, lúc hắn trở ra bèn hỏi xem có phải hắn từng học trường mình không. Đúng phóc luôn!”

“Tao nhớ cậu ta học giỏi, chắc nay cũng khá giả nhỉ?”

“Người ta là Hoa kiều mới từ Mỹ về, mày nghĩ khá hay không? Chuyện của

hắn, lát nữa trên đường tao kể cho mà nghe. Em ơi, tính tiền! À phải, nhà hắn cũng ở đường này, hình như là số 200. Hôm nay tao hẹn gặp hắn rồi, coi như họp lớp tiểu học luôn."

Hai chúng tôi vừa đi vừa trò chuyện, toàn nhắc đến Trần Tước bây giờ. Thạch Kính Chu chỉ biết Trần Tước mới từ Mỹ về ít lâu, còn tại sao lại về, đang làm nghề gì thì chịu. Trong trí nhớ mờ mịt của tôi, Trần Tước ít nói, có thể vì nhỏ tuổi hơn nên hầu như không chơi đùa với bạn cùng lớp. Có một dạo, thầy chủ nhiệm cho rằng Trần Tước bị tự kỉ, khuyên người nhà đưa đến bệnh viện kiểm tra, mẹ Trần Tước cũng làm theo, kết quả cho thấy Trần Tước mắc chứng tự kỉ chức năng cao, một dạng bệnh tâm lý gần giống chứng chống đối xã hội. Bấy giờ chúng tôi còn đang học tiểu học, nghe chẳng hiểu gì cả, chỉ biết thầy chủ nhiệm cứ nhắc đi nhắc lại rằng phải quan tâm tới Trần Tước, để em ấy cảm nhận được tình thương mến thương của tập thể lớp 4/2.

Thả bộ cùng Thạch Kính Chu trên đường, tôi bỗng phát hiện ra khung cảnh nơi này rất đẹp. Hai bên lề rợp bóng ngô đồng Pháp, cành lá ken dày, kết thành một hành lang râm mát trên vạch kẻ đường. Ánh dương len qua kẽ lá, chiếu thành những đốm nắng loang lổ. Khu phố vắng vẻ, thỉnh thoảng mới có người hoặc xe băng qua. Bên trong tường rào hai bên đường là hàng dãy biệt thự kiểu Âu muôn hình vạn trạng thấp thoáng dưới bóng cây.

"Tiền thuê nhà ở đây chắc đắt lắm nhỉ?" Ngắm nghía một lúc, tôi bắt đầu chột dạ.

"Còn phải hỏi, mày nghĩ đây là đâu? Khu trung tâm đấy nhé."

"Này, hay là thôi đi, kể cả chia đôi tiền, có khi tao cũng không thuê nổi đâu."

"Nói gì thế! Đã đến đây rồi thì cứ vào xem thử cái nào!" Thấy tôi tỏ ý ngần ngại, Thạch Kính Chu bèn xềnh xệch kéo tôi đi.

Đường Tư Nam cũng không dài, phía Bắc nối liền với đường Hoài Hải, phía Nam thông với đường Thái Khang. Qua nhà cũ của Tôn Trung Sơn và dinh thự họ Chu[2] rồi đi tiếp về phía Nam thêm mấy phút nữa thì đến số 200. Điều khiến tôi ngạc nhiên là nơi này không phải ngõ hẻm quanh co mà là một biệt thự lợp ngói đỏ, tường xanh trứng sáo. Trông thấy ngôi nhà nọ, chẳng cứ tôi mà ngay cả Thạch Kính Chu cũng há hốc miệng kinh ngạc.

[2]. Nhà Chu Ân Lai.

"Có lầm không đấy? Một mình Trần Tước ở đây á?" Tôi nhìn Thạch Kính Chu, "Mày có biết nhà này bao nhiêu tiền không hả?"

"Phải 150 triệu tệ, có khi còn hơn." Giọng Thạch Kính Chu run run, hắn lục túi lấy điện thoại ra xem lại, thấy không sai mới gọi cửa. Tôi thấp thỏm đợi, một lúc sau mới nghe động tĩnh bên trong.

Ra mở cửa là một thanh niên còn đang lờ đờ ngái ngủ, đầu tóc bù xù. Cậu ta đẩy cửa, đứng sững mấy giây mới định thần lại được, bảo Thạch Kính Chu, "Tiểu Thạch đấy à, vào đi, vào đi!" Dứt lời lại quay sang tôi, vồn vã bắt tay, "Hàn Tấn phải không? Chào anh, tôi là Trần Tước đây, đã lâu không gặp!" Cậu ta có vẻ cởi mở, khác hẳn lúc trước.

Trần Tước cao gầy, phải trên 1m80, mặc sơ mi đen, quần bò mài, mặt mũi sáng sủa, lông mi dài, cằm nhọn, da trắng, có nét giống con gái. Nếu xét nét ra thì người này hơi ốm yếu, bù lại, đôi mắt sắc bén sáng rực, hoàn toàn trái ngược với dáng dấp còm nhom.

Ba người chúng tôi băng qua giếng trời, bước vào ngôi nhà được thiết kế theo phong cách cổ điển châu Âu. Nhà có tổng cộng ba tầng, theo lời Trần Tước thì sau khi vào cửa sẽ có hai đường đi cho chủ nhà và giúp việc. Ở tầng 1, phòng khách và phòng ăn quay về hướng Nam còn nhà bếp quay hướng Bắc; tầng 2 có ba phòng ngủ, hai gian hướng Nam một gian hướng Bắc, phòng ngủ chính có ban công, giờ Trần Tước đang ở, nếu tôi chịu ở chung thì có thể

chọn một trong hai gian kia. Tầng 3 có hai phòng, một phòng sauna và một sân phơi khoảng 30 m^2.

Vừa bước vào nhà, đập ngay vào mắt là một giá sách chạy dài khắp chiều dọc bức tường cùng những chồng sách vở ngất nghểu khắp nơi. Số sách ở đây khiến người ta phải trầm trồ không ngớt miệng, trừ thư viện ra, tôi chưa từng thấy chỗ nào nhiều sách đến thế. Thạch Kính Chu ngồi ngay xuống sofa nhìn ngắm, Trần Tước đi pha trà còn tôi cứ luẩn quẩn quanh giá sách. Ở đây đa phần là sách ngoại văn, nào là văn học, lịch sử, nghệ thuật, toán học, vật lý học, lác đác có vài cuốn sách Trung Quốc thì cũng toàn sách cổ như *Tả truyện* hay *Quỷ Cốc Tử*. Ngoài đủ loại sách trên giá, tôi còn phát hiện một góc xếp toàn sách điều tra phá án và tội phạm học. Một tấm bảng đen to tướng dựng cuối giá sách, dày đặc công thức toán và hệ phương trình, kẻ học chuyên ngành xã hội như tôi đọc mà cứ như đọc bùa.

“Giả thuyết Riemann.” Trần Tước ở phía sau giải thích, “Đây là vấn đề toán học cơ bản nhất, nói nôm na thì đây là mối quan hệ giữa phép cộng và phép nhân. Xin lỗi, những lúc rỗi rãi tôi thường thử nghiệm vài thứ vớ vẩn, mong anh đừng để ý.” Vừa nói cậu ta vừa vơ giẻ lau sạch đống kí hiệu và số má rối rắm trên bảng, bụi phấn rơi lả tả cậu ta cũng chẳng quan tâm. Sự kết hợp giữa lộn xộn và chỉnh tề, lý tính và cảm tính này dường như đã tạo nên một mỹ cảm đặc biệt trong phòng, phải thừa nhận rằng, tôi bắt đầu thích nơi này.

“Cậu học đại học khoa Toán hả?” Tôi ngồi xuống, uống một ngụm hồng trà Trần Tước pha.

“À, ừ.”

“Giỏi quá! Hồi bé điểm toán của cậu toàn đứng đầu lớp, không ngờ lên đại học lại học khoa Toán thật! Học toán khó lắm hả?” Thạch Kính Chu không kìm được liền trầm trồ.

“So ra thì đơn giản hơn con người nhiều.” Trần Tước bưng tách hồng trà lên, trả lời đầy bí hiểm.

Sau đó, tôi trình bày rằng mình thích nơi này, chỉ e không gánh nổi tiền thuê nhà. Đừng nói nhà này, mà ngay cả căn hộ một phòng ngủ một phòng khách đang ở bây giờ tôi cũng sắp không trả nổi tiền nữa. Nghe tôi nói, Trần Tước trầm tư giây lát rồi thốt ra một câu khiến tôi suýt ngã ngửa, “Chỗ này không phải của tôi, nếu anh thích thì cứ ở lại đi, không cần trả tiền thuê, chia đôi sinh hoạt phí là được.”

Đâu có chuyện lời lãi thế? Tôi chẳng dám tin vào tai mình. Dường như cũng nhìn ra thái độ hoài nghi của tôi, Trần Tước bèn kể cho chúng tôi nghe về ngôi nhà. Chủ nhà là bạn cậu ta ở Mỹ, vì nơi này từng xảy ra án mạng nên tạm thời không bán được. Trần Tước theo chủ nghĩa duy vật, đương nhiên không để tâm, vậy là người bạn kia bèn cho cậu ta ở luôn, chỉ thu ít tiền thuê gọi là.

“Hóa ra đây là nhà ma à? Hèn gì vừa bước vào tôi đã thấy lành lạnh.” Thạch Kính Chu vòng hai tay ôm lấy ngực, vẻ sợ hãi.

“Có thể nói vậy. Một nhà buôn nửa đêm thình lình phát điên, giết chết cả vợ và con gái rồi chôn xác trong vườn. À, chính là chỗ lúc nãy các anh đi vào đấy!” Nói đoạn, Trần Tước lại hỏi tôi, “Hàn Tấn, anh có ngại không?” Lúc kể những chuyện này, giọng cậu ta bình thản, chẳng mảy may xao động, hệt như đang nói chuyện phiếm thường ngày.

Nói thật thì tôi hơi ngần ngại. Dù theo chủ nghĩa duy vật, coi thường mấy chuyện yêu ma quỷ quái, nhưng nếu thực sự dọn vào ở một ngôi nhà ma, tôi cũng thấy sờ sợ. Nhưng từ chối thì tôi sống sao đây? Sắp đến hạn nộp tiền phòng, tôi biết đào đâu ra tiền thuê nửa năm tiếp theo? Có khi vài ngày nữa sẽ bị tống ra đường cũng nên. Thà ở nhà ma còn hơn làm người vô gia cư,

cùng lắm là đợi khi nào có tiền thì lại chuyển đi vậy. Thêm nữa, tôi không muốn để Thạch Kính Chu và Trần Tước khinh thường, dù sao cũng đã tốt nghiệp đại học, mê tín vớ vẩn thì còn ra thể thống gì, thế là đành nhắm mắt gật bừa.

Thạch Kính Chu thán phục giơ ngón cái, "Tao biết mày lớn mật, nhưng không nghĩ đến mức này. Nhà có người chết mà cũng dám ở, em xin chịu thua!"

Sáng hôm sau, tôi thu dọn hành lý, chuyển sang nhà mới. Trần Tước giúp tôi đem các thứ lên phòng tầng hai. Tôi mất cả ngày bày biện lại phòng ốc, sắp xếp đồ đạc đâu vào đấy. Trần Tước dặn tôi, trừ những thứ trong phòng ngủ của cậu ta, còn lại đều có thể dùng chung, nhất là sách vở ngoài phòng khách, nếu tôi thích thì cứ lấy mà đọc. Sau khi hỏi han chuyên ngành của tôi, Trần Tước nói mình có một bộ *Nhị thập tứ sử* do nhà in Trung Hoa ấn hành, rất quý, ở ngăn dưới cùng của giá sách, mở cửa tủ ra là thấy. Tôi rối rít cảm ơn cậu ta.

Về chuyện việc làm, nhờ Thạch Kính Chu giới thiệu, tôi được nhận và trở thành gia sư một cách suôn sẻ, có thêm thu nhập mà không phải lên lớp hằng ngày. Không phải trả tiền thuê nhà nên cuộc sống của tôi dễ chịu hơn hẳn, dư ra được vài khoản để sắm sửa mấy thứ mình thích. Cuộc sống cứ dần dần đi vào quỹ đạo, nhưng qua vài ngày tiếp xúc, tôi càng lúc càng cảm thấy bạn cùng nhà của mình rất thần bí.

Trần Tước thường thức khuya, có khi phải đến 2, 3 giờ sáng, tóm lại, tôi chưa bao giờ thấy cậu ta đi ngủ trước 12 giờ đêm. Nhiều lúc cậu ta còn ở trong phòng gọi điện thoại, nói suốt mấy tiếng đồng hồ, tôi nghe loáng thoáng cái gì mà "thi thể", "mưu sát", khiến tôi rất tò mò về nghề nghiệp của cậu ta. Có lúc cậu ta nhận một cú điện thoại rồi hối hả đi ngay, mấy hôm liền không về

nhà; có khi lại giam mình trong phòng từ sáng đến tối, chẳng nói chẳng rằng, hoặc ngồi bên bảng đen suốt ngày đêm, cắm cúi giải những phép toán phức tạp. Trước những hành vi đó, tôi đều mắt lấp tai ngơ, bởi cho rằng theo phép lịch sự tối thiểu, không nên tọc mạch việc riêng của người khác.

Chiều hôm ấy, tôi rời nhà học sinh, ngang qua siêu thị đang có đợt khuyến mãi lớn bèn ghé vào mua thật nhiều thức ăn. Về đến nơi, tôi và Trần Tước loay hoay một hồi, cuối cùng cũng bày ra được một bữa tối tàm tạm. Nói tới bếp núc, buộc phải thừa nhận khả năng của Trần Tước vượt xa tôi. Cậu ta có kiến giải riêng về việc nấu nướng, có điều chuyện này tạm gác lại, để sau nói đi.

5 giờ chiều ngày 12 tháng Tư năm 2013, một phụ nữ họ Trần, là nhân viên văn phòng, bị sát hại trong căn phòng trọ ở phía Đông đường Bảo Hưng, khu Hồng Khẩu. Qua khám nghiệm phát hiện nạn nhân bị cắt cổ, áo vén qua vú, thân dưới lõa lồ, trên người có tổng cộng 20 vết chém. Vụ việc nghiêm trọng, cảnh sát Hồng Khẩu thành lập cả tổ điều tra chuyên án song manh mối quá ít, lượng người thuê nhà xung quanh lại nhiều, muốn điều tra lần lượt cũng khó. Vụ án lâm vào bế tắc. Ngày 20 tháng Tám năm đó, người ta lại phát hiện xác một người đàn bà trên đường Tào An khu Phổ Đà, cổ bị cắt, thân thể có 36 vết chém. Pháp y kết luận hai vụ này do cùng một hung thủ gây ra. Cứ thế, các vụ án tương tự liên tiếp phát sinh, khiến người dân thành phố kinh hoàng tột độ, truyền thông còn gọi hắn là "Hậu duệ của Jack Đồ tể", đưa hắn bài lên trang nhất. Tính tới ngày 15 tháng Tư năm 2014, tổng cộng đã có mười phụ nữ bị hại trong khi hung thủ vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật.

Sau đó, Sở Công an Thượng Hải ra thông cáo về vụ giết người hàng loạt này, treo thưởng hai mươi vạn tệ cho ai cung cấp manh mối, hòng sớm ngày phá án. Chẳng ngờ đến gần đây, vụ án làm cảnh sát đau đầu mấy năm nay đột nhiên được phá, hung thủ là nhân viên bình thường ở một công ty nào đó.

Sau khi hắn bị bắt, đồng nghiệp và láng giềng đều hết sức kinh ngạc, bởi theo lời họ, hung thủ hằng ngày hiền lành niềm nở, hoàn toàn không giống một kẻ cuồng sát.

Bấy giờ, đọc tin trên báo xong, tôi vui vẻ bảo Trần Tước, "Thế nên ở Trung Quốc này, kẻ giết người sớm muộn cũng bị bắt thôi. Định qua mặt đám hình sự ở Sở Công an ư? Đúng là mơ giữa ban ngày!" Chẳng ngờ, Trần Tước lại phản đối, "Thủ pháp phá án của cảnh sát hình sự khá là một chiều, lại không chú trọng logic, chỉ hay phá án theo kinh nghiệm. Đương nhiên cũng có những người già dặn, nhìn qua là đoán được hung thủ, nhưng sẽ có lúc nhầm lẫn chứ. Nếu vận dụng phương pháp khoa học, xác suất sai lệch sẽ giảm đi đáng kể."

"Nhưng cậu không thể phủ nhận là họ đã thành công!" Tôi chìa tờ báo trong tay cho Trần Tước, "Họ tìm được nhiều chứng cứ ở nhà hung thủ, hơn nữa tên hung thủ đó cũng chính miệng nhận tội rồi."

Trần Tước đón lấy tờ báo, cười nhạt, "Vụ này là tôi phá mà."

"Gì cơ?!" Tôi tưởng cậu ta đùa.

"Tôi nói là, vụ này do tôi phá. Tuần trước, Tống Bá Hùng đội trưởng đội Hình sự ở Sở đến tìm, mời tôi tham gia một cuộc họp để thảo luận về chuyên án này. Trong cuộc họp tôi đã đưa ra vài ý kiến." Trần Tước cúi đầu ăn cơm, giọng điệu bình thản như đang kể một chuyện vặt vãnh thường ngày.

"Trần Tước, tôi biết cậu thông minh, nhưng thế này thì ly kì quá. Sao họ lại mời cậu?"

"Việc đó anh phải hỏi họ chứ. Lúc gọi tới, đội trưởng Tống nói 'Mời thầy Trần tới giúp chúng tôi một chuyện'. Tôi rảnh rỗi nên nhận lời đi. Tóm lại tôi đã nhận được tiền thưởng, đủ tiêu xài một thời gian." Có vẻ Trần Tước không

nói dối. Hay tại diễn xuất của cậu ta quá tốt?

“Thầy Trần? Cậu… cậu là thầy giáo à?”

“Có thể thế, mà cũng có thể không.” Cậu ta cầm ly vang đỏ lên hớp một hớp.

“Thật khó tin, làm sao cậu phá được vụ án ấy? Cậu đưa ra ý kiến gì?” Bình thường tôi ghét nói dối, tuy hằng ngày không trò chuyện nhiều với Trần Tước nhưng tôi chẳng ngờ cậu ta lại là kẻ khoác lác như vậy. Làm gì có chuyện công an mời một người dân thường tới hỗ trợ phá án? Có phải chuyện trinh thám đâu? Tôi nhất định phải làm cho ra lẽ, đến khi cậu ta chính miệng nhận mình đùa mới thôi.

Thấy tôi nghiêm túc quá mức, Trần Tước cũng đặt bát đũa xuống, đứng dậy đi đến bên bảng đen, cầm phấn viết ra một công thức phức tạp.

“Đây là gì thế?”

“Công thức Rossmo. Mô hình toán học để phân tích hành vi phạm tội,” Trần Tước đáp. “Chỉ cần điều chỉnh lại chút xíu, chúng ta có thể tính ra nơi ở của hung thủ.”

“Sao lại thế được…”

Trần Tước phớt lờ phản ứng của tôi, tiếp tục giải thích, “Trong những điều kiện xác định, nếu vận dụng toán học chuẩn xác thì anh sẽ luôn tìm được đáp án đúng. Kẻ sát nhân hàng loạt thường chọn những địa điểm gây án mà hắn cho là tình cờ nhằm che giấu nơi ở thực sự của mình, nhưng công thức này sẽ vạch trần sự thật. Dùng toán học xác định nơi ở của hung thủ, xác suất tương đối cao, biến mò kim đáy bể thành mò kim đáy cốc. Hàn Tấn, nếu anh thích, tôi sẽ giải thích qua về cách thức sử dụng công thức Rossmo nhé?”

Tôi xua tay lia lịa, "Thôi khỏi, tôi học xã hội mà. Cậu dùng công thức này tính ra chỗ ở của hung thủ đấy hả?"

Trần Tước gật đầu, "Ừ, đây là mắt xích quan trọng mà. Tiếp đó, chỉ cần vài suy luận logic bổ trợ, giúp công tác điều tra của phía cảnh sát thuận lợi hơn. Về bản chất, phá án và giải toán giống nhau, cho ta những điều kiện đã biết để tìm đáp án chưa biết. Chỉ cần điều kiện chính xác, sau quá trình tính toán thử nghiệm kĩ càng, nhất định sẽ ra kết quả."

Chuyện này khiến tôi tổn thương sâu sắc. Rõ ràng không thể trông mặt mà bắt hình dong, tôi cứ ngỡ cậu ta chỉ trắng trẻo thư sinh, ai ngờ còn là cố vấn đặc biệt của Sở Công an. Từ đó về sau, tôi càng thêm tò mò về Trần Tước. Hễ rảnh rỗi, tôi lại pha hai tách cà phê rồi ngồi tán gẫu với cậu ta trong phòng khách, nhờ đó cũng biết thêm nhiều chuyện cũ của Trần Tước. Thân thế cậu ta quả là ly kì như tiểu thuyết, nếu không phải chính tai tôi nghe thấy, nhất định sẽ cho là chuyện bịa.

Trần Tước không biết cha mình tên gì, mẹ cậu chẳng bao giờ nhắc đến. Mẹ Trần Tước họ Viên, làm việc trong ngành âm nhạc. Ngay từ nhỏ, cậu ta đã bộc lộ thiên phú kì lạ về toán học, vào tiểu học thì nhảy cóc liền ba lớp. Năm 1999, Trần Tước giành quán quân Olympic Toán quốc tế, cuối cùng, chương trình học ở trường cũng không đuổi kịp tiến độ của cậu ta nữa. Tốt nghiệp cấp hai xong, cậu thôi học, tự học toán ở nhà. Năm mười sáu tuổi, cậu ta đăng luận văn về "Giả thuyết tổng quát liên tục" trên tạp chí *Logic toán học*, thu hút sự chú ý của giới toán học, về sau nhập học khoa Toán đại học Princeton. Năm 2004, Trần Tước lấy bằng cử nhân, 2005 xong thạc sĩ, đến 2009 thì trở thành tiến sĩ, rồi đi làm giảng viên. Trong thời gian này, cậu ta còn vận dụng kiến thức toán học và tư duy logic của mình, hỗ trợ cảnh sát New Jersey phá được nhiều vụ án giết người hàng loạt, chính thức trở thành cố vấn hình sự cho họ vào năm 24 tuổi.

Nhưng hai năm sau, cậu ta đột nhiên bị trục xuất khỏi giới, cho nghỉ việc về nước.

Trần Tước không muốn nhắc tới căn nguyên sâu xa bên trong. Tôi chỉ biết rằng, do nhận xét không thỏa đáng của cậu ta, một sinh viên đã phải trả giá bằng cả mạng sống. Nhà trường cho rằng Trần Tước là nhà giáo mà tính tình không đúng mực, lời lẽ xấc xược, không có đạo đức người thầy. Trước khi về Trung Quốc, Trần Tước vận dụng kiến thức toán học của mình thắng được nhiều tiền ở sòng bạc Las Vegas, nhưng về nước lại bị bọn lừa đảo qua điện thoại lừa mất quá nửa. Nghe cậu ta kể lại chuyện này, tôi dở khóc dở cười.

Tiếp xúc ít lâu, tôi bắt đầu nhận ra một vài điều ở Trần Tước. Lúc trước tôi đã kể, cậu ta mắc chứng tự kỉ chức năng cao, một dạng rối loạn nhân cách phản xã hội điển hình. Trần Tước khó thích nghi với cộng đồng, thỉnh thoảng lại nói vài điều không ai hiểu được, chẳng thèm quan tâm tới cảm nhận của người khác. Cậu ta không cân nhắc nhiều, thích vạch trần mọi thứ, chẳng chừa thể diện cho bất kì ai. Hơn nữa, cậu ta còn không hề ý thức được rằng mình có vấn đề.

“Tôi nói đâu có sai, anh ta ngu ngốc thật đấy chứ. Sao anh ta lại nổi nóng?” Cậu ta thường xuyên hỏi tôi câu này.

“Cậu đừng vạch trần khuyết điểm của người ta như thế, bất lịch sự lắm.” Tôi giải thích.

“Hàn Tấn, nếu tôi khen anh ta thông minh thì mới là chế nhạo anh ta đó!”

Tôi quả thật không phản bác nổi lý lẽ của Trần Tước. Cậu ta thích tranh luận, lời lẽ lại quá thẳng thừng, dễ làm người khác mếch lòng. Ngoài ra, tính tình ngạo mạn cũng là nguyên nhân khiến người khác không muốn kết thân với Trần Tước. Có nhiều chuyện, để đạt lý thì lại không thấu tình nữa.

Còn nhớ có lần đang tản bộ trong công viên, tôi đột nhiên nói, "Tôi thấy cậu giống Sherlock Holmes thật đấy. Cùng phản xã hội, cùng sắc sảo, có điều ông ta là nhà hóa học, còn cậu là nhà toán học."
"Sai rồi." Trần Tước lắc đầu, "Sherlock Holmes không phải là nhà hóa học ưu tú, thậm chí không xứng đáng làm nhà hóa học."

"Sao cậu lại nói vậy?" Tôi hỏi vặn lại.

Trần Tước bình thản đáp, "Anh có nhớ trong "Những cây dẻ đỏ", Holmes biết lúc nào đó sẽ phải đi xe lửa nên định hoãn phân tích 'các' axeton lại không?"

"Thế thì sao?"

"Axeton là tên một loại hợp chất riêng biệt, công thức phân tử là CH_3COCH_3 trong truyện, Holmes đã nhầm axeton với xeton. Trong "Chiếc nhẫn tình cờ", Holmes lại lầm lẫn về tỉ lệ máu trong nước; trong "Một vụ mất tích kì lạ", ông ta gọi cả bari disulfide và bari sulfate là bari bisulfate; trong "Ngón tay cái của viên kĩ sư", ông ta nhầm hợp chất không có thủy ngân là hợp kim thủy ngân… Những sai lầm ngớ ngẩn này nhan nhản trong *Sherlock Holmes toàn tập*, sao anh có thể gọi ông ta là một nhà hóa học được nhỉ? Theo tôi thấy, Holmes chỉ là một kẻ nghiệp dư thích hóa học mà thôi."

"Vậy cậu thấy giáo sư Moriarty thế nào, ông ta cũng là giáo sư chuyên ngành toán học như cậu đấy? Ông ta còn thông minh hơn Holmes là đằng khác!"

"Anh muốn nói tới tác giả cuốn sách *Động lực học tiểu hành tinh* nực cười ấy hả?" Trần Tước phá lên cười thành tiếng.

"Có gì đáng cười? Giáo sư Moriarty 21 tuổi đã viết luận văn về Nhị thức Newton, còn nổi tiếng trong giới toán học châu Âu."

“Bốn mươi năm trước khi ông ta đưa ra luận văn đó, nhà toán học Niels Henrik Abel của Na Uy đã giải quyết xong khâu cuối cùng của cái gọi là định lý Nhị thức rồi. Cũng tức là, thiên tài Moriarty của bốn mươi năm sau chẳng còn việc gì để làm nữa. Thôi, chúng ta nói về tác phẩm *Động lực học tiểu hành tinh* ấy trước vậy. Sau năm 1852, theo góc nhìn của Newton thì chẳng có bước tiến nào trong việc nghiên cứu vận động của tiểu hành tinh cả, trừ phi Moriarty tiên tri được thuyết tương đối của Albert Einstein, hoặc giải quyết được vấn đề lực hấp dẫn được coi là mấu chốt trong bài toán ba vật thể. Song, nếu vậy thì học thuyết đó có thể ứng dụng rộng rãi cho tất cả vật thể chuyển động, chứ không chỉ riêng tiểu hành tinh đâu!”

Tôi nghe cậu ta phân tích mà cứng họng, nổi giận đùng đùng, “Họ chỉ là nhân vật tiểu thuyết, cậu nghiêm túc như thế làm gì? Cứ thừa nhận Moriarty vĩ đại là được rồi!”

Trần Tước nhún vai vẻ bất lực, “Anh thấy đó, tôi vốn vô duyên mà.”

Ngày tháng cứ bình lặng trôi, nháy mắt đã tới tháng Tám nóng hầm hập. Đang đợt nghỉ hè nên công việc gia sư của tôi cũng bận bịu hẳn lên, gần như cả ngày đều ở nhà học sinh, 8, 9 giờ tối mới về. Buổi sáng tôi thích dậy sớm mà Trần Tước lại là cú đêm, có khi cả ngày chẳng chạm mặt. Hôm nay tôi cuốc bộ về đến nhà như thường lệ, thấy phòng khách sáng đèn thì không khỏi ngạc nhiên. Trừ phi có khách đến chơi, còn đâu Trần Tước sẽ không bao giờ bật đèn.

Quả nhiên, vừa bước vào, tôi đã thấy một thanh niên lạ ngồi trên sofa.

Trần Tước đứng dậy giới thiệu qua loa. Vị khách này tên là Cổ Dương, bạn học của cậu ta ở Princeton, sắp tiếp quản sản nghiệp gia đình. Cha Cổ Dương là Cổ Vĩnh Huy, người đầu tiên phất lên sau cải cách mở cửa ở Trung Quốc, tiếc rằng chưa đến bốn mươi tuổi đã qua đời. Cổ Dương cũng xấp xỉ ba mươi,

cao chừng 1m75, đeo kính, trông nho nhã, không có vẻ hống hách như đám con cháu nhà giàu thường thấy, cử chỉ khiêm tốn lịch thiệp, ăn mặc cũng thanh lịch.

“Hàn Tấn, ngồi xuống cùng nói chuyện đi.” Trần Tước thở dài, “Gần năm năm nay tôi với Cổ Dương không gặp nhau rồi.”

Cổ Dương gật đầu, “Không ngờ cậu cũng về nước, có điều, tính tình của cậu quả thật không hợp dạy học đâu.”

Trần Tước gượng cười, “Người như tôi chẳng hợp ở đâu cả.”

Nghe vậy, Cổ Dương phì cười, “Câu này tôi đồng ý, cậu đúng là lập dị! Phải ở cùng nhà với người như cậu, quả là khổ cho Tiểu Hàn! Cậu có nhớ ban đầu tôi với cậu chung phòng kí túc xá không? Cả ngày tôi làm ầm lên đòi đổi, nhưng nhà trường không cho!”

“Sao không nhớ chứ, cậu còn đổ cho tôi đánh cắp đồng hồ của cậu.”

“Đừng nhắc chuyện này nữa!” Cổ Dương tỏ vẻ bối rối, “Cuối cùng chẳng phải cậu bắt được gã Declan đó ư?”

“Phải phải, Cổ thiếu gia đây tốt bụng, nể tình gã mới phạm tội lần đầu lại túng quá hóa liều nên không truy cứu, còn hỗ trợ thêm mấy ngàn đô. Declan đúng là phải tạ ơn trời đất, chẳng những không bị đuổi mà còn phát tài, hèn chi sau khi tốt nghiệp, gã nói muốn tới Trung Quốc làm ăn. May mà có Cổ thiếu gia làm cho Trung Quốc được nở mày nở mặt, để bạn bè bốn phương biết chúng ta có lịch sử lâu đời, rừng vàng biển bạc, người ngốc tiền nhiều.”

“Được rồi, là tôi ngốc, cậu thông minh thế sao nửa đêm mò về phòng còn bị tôi dọa cho chết khiếp?”

“Hàn Tấn này, Cổ thiếu gia đây có trò đùa ác. Cậu ta thích nấp sau cửa, rình

lúc người ta mở cửa thì nhảy ra hù! Nhất là vào 12 giờ đêm…”

Bị Trần Tước trêu, Cổ Dương có vẻ ngượng ngùng, xua tay lia lịa, “Được rồi, đừng trêu tôi nữa. Cứ kể tiếp có khi cậu đào cả gốc rễ tôi lên cũng nên.”

“Biết thế là tốt.” Trần Tước đắc ý đáp. “À phải, bệnh suyễn của cậu khỏi chưa?”

“Chậc, bẩm sinh rồi làm sao khỏi được, chỉ đỡ đỡ thôi. Còn cậu, có bạn gái chưa?”

“Tôi đâu phải thiếu gia, làm sao lọt vào mắt xanh cô nào được?”

Hiếm khi thấy Trần Tước cười vui như thế, xem ra cậu ta khá thân thiết với Cổ Dương.

Trần Tước từng kể với tôi rằng, người học toán cô đơn. Không giống như văn học, mỹ thuật, âm nhạc, dù không có căn bản vẫn nói chuyện được, toán học khó phổ biến. Toán là môn học nghiên cứu về quan hệ số, quan hệ giữa vị trí không gian và quan hệ logic, coi trọng suy luận, nhưng cũng chính những suy luận này khiến nhiều cách chứng minh định lý trở nên vô cùng trừu tượng, không có đủ kiến thức toán và không từng luyện logic thì chẳng hiểu gì cả.

Chuyện trò một lúc thì Cổ Dương thình lình ngồi thẳng dậy, nghiêm trang bảo Trần Tước, “Lần này tôi đến đây là muốn nhờ cậu một việc. Chuyện này đã trở thành bóng đen ám ảnh tâm lý tôi từ nhỏ, không sao xua đi được. Cậu là người bạn đầu tiên tôi quen ở Mỹ, cũng là người tôi tin tưởng nhất, mong cậu bằng lòng giúp tôi.”

Trần Tước dường như đã đoán được từ lâu nên vẫn bình thản như không, chỉ khẽ gật đầu ra hiệu cho Cổ Dương nói tiếp.

Cổ Dương ngửa mặt lên, một lát sau mới lấy hết dũng khí mở lời, “Tôi muốn

nhờ cậu điều tra vụ án của cha tôi.”

“Cổ Dương …”

“Đừng khuyên tôi, tôi chỉ hỏi cậu một câu thôi, cậu giúp hay không giúp?”

Trần Tước vừa mở miệng đã bị Cổ Dương cắt ngang.

“Cố Dương, cậu nghe tôi nói hết đã.” Trần Tước vẫn kiên nhẫn nói, “Tôi có nghe qua về cái chết của cha cậu, cũng biết vụ án chấn động cả nước hai mươi năm trước có liên quan tới ông ấy. Có điều cậu không bao giờ nhắc đến chuyện này nên tôi cũng không tiện hỏi. Hôm nay cậu đã nói vậy thì người làm bạn như tôi nhất định sẽ giúp. Mà kể cả chúng ta không phải bạn bè, tôi cũng muốn thử điều tra vụ án bế tắc ấy xem sao.”

“Nói vậy là cậu nhận lời?” Cổ Dương kinh ngạc hỏi.

“Tôi nhận lời. Tuy không phải thám tử, cũng không phải luật sư, nhưng tôi là cố vấn, chi phí không rẻ đâu nhé!” Trần Tước cười.

“Đến lúc đó tôi sẽ tặng cậu một chi phiếu khống, muốn bao nhiêu tự điền bấy nhiêu. Chỉ cần điều tra rõ chuyện này, trả lại sự trong sạch cho cha tôi thì bao nhiêu tôi cũng không tiếc!” Trần Tước nói đùa mà Cổ Dương lại tưởng thật, nghiêm túc đáp.

“Ha, đúng là mạnh vì gạo, bạo vì tiền nhỉ. Chuyện tiền nong tôi chỉ đùa thôi. Nếu tôi nhớ không lầm thì cha cậu gặp bất trắc năm 1994, cách nay hai mươi năm, nhiều manh mối và tư liệu đã mai một, nhân chứng vật chứng cũng không còn, muốn điều tra cũng khó đấy.”

Trần Tước ngày thường tự tin là thế mà nói tới đây cũng phải nhíu mày.

Cố Dương vội trấn an, “Chuyện này cậu yên tâm, ngôi nhà đó tôi vẫn giữ

nguyên, niêm phong hai chục năm nay, tất cả mọi thứ từ đồ nội thất trong nhà đến trang trí điêu khắc đều chưa hề suy suyển. Mẹ tôi cũng mong rửa oan cho cha nên không hề bán đi, chỉ khóa lại, đợi ngày tôi lớn lên."

Tôi ngồi nghe cũng hơi hoang mang không hiểu hết được. Nghe hai người họ nói, hình như hai mươi năm trước, cha Cổ Dương bị người ta kết tội giết người. Sau khi ông qua đời, mẹ cậu ta không chấp nhận nổi sự thật này, bèn nhờ đứa con trai du học trở về tìm người điều tra lại vụ án năm xưa.

"Còn một thứ tôi muốn cậu xem qua. Có lẽ không có giá trị gì, nhiều người đã nói vậy, nhưng tôi cảm thấy cha tôi để lại vật này nhất định có hàm ý. Cậu là người thông minh nhất trong những người tôi biết, nếu cả cậu cũng cho rằng nó vô nghĩa thì tôi cũng hết cách. Từ nay về sau, tôi sẽ không khăng khăng giữ ý kiến đó nữa." Cổ Dương vừa nói vừa nhấc túi tài liệu màu đen cạnh đó đặt lên đầu gối, mở khóa kéo, lấy ra một cuốn sổ tay đã cũ. Như chợt nhớ lại một chuyện không vui, Cổ Dương nhìn Trần Tước, gương mặt lộ vẻ đau đớn. Cậu ta đặt cuốn sổ lên bàn trà, đẩy tới trước mặt Trần Tước rồi cất túi tài liệu vào chỗ cũ.

Trần Tước cầm cuốn sổ lên, giở trang đầu, bắt đầu đọc. Cả căn phòng bỗng chốc yên ắng hẳn. Tôi cũng châu đầu lại, thấy trang đầu tiên cuốn sổ viết một nhan đề: *Bạch Tuyết trong phòng giam bí mật*.

Là truyện cổ tích hay là tiểu thuyết đây? Tôi thắc mắc tợn.

Cổ Dương đẩy gọng kính, giải thích, "Cuốn sổ này cha tôi viết trước khi treo cổ tự vẫn trong viện tâm thần. Lạ một điều là, thường ngày ông không hay viết lách, tại sao trước khi chết lại để lại cuốn sổ ấy? Tôi đã đọc đi đọc lại câu chuyện trong đó nhiều lần, song chẳng nhận ra điều gì cả."

Trần Tước không nói, chỉ tập trung đọc. Tôi biết, lúc này tốt nhất là đừng

quấy rầy cậu ấy.

Hơn mười phút sau, Trần Tước mới đặt cuốn sổ xuống, bảo Cổ Dương, "Cậu đoán không sai, đây quả thật không phải câu chuyện cổ tích bình thường, mà là lời trăng trối của cha cậu, ẩn giấu nhiều tin tức bên trong. Có điều, hiện giờ trong tay chúng ta có quá ít manh mối, chưa thể tìm ra sự thật đằng sau. Tôi cần tìm hiểu nhiều hơn nữa."

"Tôi sẽ kể cho cậu tất cả những gì tôi biết. Tuy truyền thông hai mươi năm trước đã đưa ra đủ mọi góc nhìn về vụ này, nhưng dù sao tôi cũng là người nhà của nghi can, biết được kha khá tin nội bộ mà báo đài không biết. Năm ấy, lúc xảy ra vụ án, tôi còn nhỏ, không nhớ được nhiều chuyện. Nhưng mẹ kể rằng cha tuy là một doanh nhân quay cuồng với tính toán cạnh tranh, nhưng cũng có những sở thích tương đối phong nhã, như âm nhạc, văn học, kiến trúc và cả những lối hưởng thụ kì lạ. Việc mua Vỏ Chai cũng là hệ quả của sở thích này."

Cổ Dương rơm rớm nước mắt, từ từ ngẩng lên, trầm ngâm nhìn ra bầu trời trên cao.

Cổ Vĩnh Huy sinh năm 1955 trong một gia đình phú hào tại Thượng Hải, nhà họ Cổ nhạy bén, kinh doanh nhiều đời, giao thương cả với phương Tây. Cũng nhờ cha mẹ cấp tiến, mau chóng bắt nhịp với không khí của chế độ mới, lớn lên ông ta theo học Lục quân, rồi nhập ngũ, tích cực chiến đấu, thăng tiến rất nhanh trong quân đội, được cử đi học chuyên môn chính trị bậc đại học, tốt nghiệp rồi quan lộ bắt đầu thênh thang, cuối cùng còn được bổ nhiệm Chánh văn phòng tỉnh ủy. Có điều Cổ Vĩnh Huy vốn tính háo thắng, ưa mạo hiểm; năm 1989 rời bỏ quan lộ ra kinh doanh, tiếp quản một công ty nhà đất, mau chóng kiếm được một khoản kếch sù trong hạng mục cải tạo khu ổ chuột. Chỉ trong một năm, ông ta đã khiến hạng mục nát như tương này thắng lớn, từ đó

phất lên như diều gặp gió, trở thành lá cờ đầu trong các doanh nghiệp toàn quốc.

Năm 1993, Cổ Vĩnh Huy mua một bất động sản ở một nơi xa xôi hẻo lánh, một phần để làm chỗ yên tĩnh nghỉ dưỡng, nhưng phần nhiều là bởi bất động sản ấy khá đặc biệt. Đó là một ngôi biệt thự mang tên Vỏ Chai, vốn là của chế độ cũ, về sau được chính quyền mới phát mại. Về nguồn gốc biệt thự, mỗi người nói một phách, tựu chung vẫn chưa thể kết luận được. Giả thuyết phổ biến nhất cho rằng nó là do lái buôn Jacob Elias Sassoon xây dựng để ẩn thân giữa thời buổi loạn lạc.

Jacob Elias Sassoon là ai?

Chuyện này lại phải kể từ dòng họ Sassoon. Gia tộc ấy có tổ tiên là người Do Thái chạy nạn từ Tây Ban Nha sang Baghdad vào thời Trung cổ, được gọi là gia tộc Rothschild phương Đông[3] . Đầu thế kỉ 19, người đứng đầu gia tộc là David Sassoon bị quan chức chính quyền mới mang tư tưởng bài Do Thái hãm hại, năm 1832 phải chạy sang Mumbai Ấn Độ, xây dựng nên hiệu buôn Sassoon kinh doanh xuyên quốc gia, còn đặt chi nhánh tại Myanmar, Malaysia và Trung Quốc, Jacob Elias Sassoon là một trong các cháu nội của ông ta.

[3]. Rothschild là gia tộc có nguồn gốc từ Frankfurt, Đức. Đây là một trong những gia tộc giàu có và hùng mạnh nhất trong lịch sử thế giới.

Ngôi biệt thự gồm ba tầng, nằm trơ trọi giữa một cánh rừng, xa làng xa xóm xa đại lộ, sau đời chủ nhân thứ nhất hầu như không còn ai ở nên đường vào dần dần hư hại, lổn nhổn bùn đất, mưa xuống thì càng sạt lở khó đi, có đoạn còn bị lấp mất. Biệt thự xây dựng theo phong cách Gothic, kì dị nhất là các mặt tường ngoài tuyền một màu đen, nhìn từ xa chẳng khác nào Tháp đen Mordor trong *Chúa tể những chiếc nhẫn* của văn hào Anh Tolkien.

Ngày 16 tháng Mười hai năm 1994, sau khi trùng tu Vỏ Chai và trang hoàng

nội thất xong, đại gia Cổ Vĩnh Huy mời một số nhân vật nổi tiếng tới đây chơi. Trong những người được nhận thiếp mời có đạo diễn trẻ triển vọng Hà Nguyên, bộ phim *Cuộc chiến năm Giáp Ngọ* của anh ta là đỉnh cao mới của điện ảnh Trung Quốc, giành được thành công vang dội cả về mặt thương mại lẫn nghệ thuật, có thể nói là tiền đồ rộng mở; ngôi sao đang nổi Lạc Tiểu Linh, hợp tác với Hà Nguyên lần đầu năm 23 tuổi đã giật giải Nữ diễn viên xuất sắc nhất trong liên hoan phim Bách Hoa, vừa bước vào giới điện ảnh đã bộc lộ tài năng; nhà văn nữ Tề Lợi, *Thủy triều đỏ*, tác phẩm mới nhất của cô chỉ lọt được vào vòng tứ kết của giải văn học Quốc tế xanh, nhưng các nhà phê bình vẫn nhiệt liệt đưa Tề Lợi lên hàng ngũ những nhà văn nữ độc đáo nhất Trung Quốc; Lưu Quốc Quyền, chủ nhiệm khoa Nội soi bệnh viện Trung Sơn, nổi tiếng về điều trị bệnh tim bẩm sinh và các loại phẫu thuật tim bằng phương pháp nội soi, vang danh cả ở nước ngoài, tốt nghiệp ngành Y Đại học Heidelberg, nơi đào tạo Y khoa tốt nhất nước Đức; giáo sư Chu Vĩ Thành, chủ nhiệm khoa Văn Đại học Thượng Hải, thường giữ chân giám khảo ở các giải thưởng văn học trong nước.

Nhưng các nhân vật lẫy lừng ấy đều không ngờ mình lại phải chứng kiến một sự việc kinh hoàng ở dinh thự Vỏ Chai.

Sáu người lần lượt đến dinh thự Vỏ Chai cũng là lúc trời đổ tuyết trắng xóa như lông ngỗng. Suốt một thế kỉ qua, vùng này chưa bao giờ có cảnh tuyết lớn bít kín đường đi như thế. Dinh thự Vỏ Chai nằm trên thượng du, giữa rừng giữa núi, giao thông khó khăn, xa khu dân cư, làm tất cả bị kẹt lại, không thể ra về. Đến ngày 19 tháng Mười hai, tức là ba hôm sau khi họ tới dinh thự Vỏ Chai, cảnh sát nhận được điện thoại báo tin ở dinh thự này xảy ra vụ giết người hàng loạt, bèn huy động xe xúc tuyết mở đường, chạy thẳng đến hiện trường.

Cảnh sát ập tới đập cửa dinh thự Vỏ Chai, nhưng cửa vẫn đóng im ỉm, không

ai ra mở. Thấy không ổn, họ bèn phá cửa xông vào, phát hiện bên trong ngổn ngang bừa bãi nhưng chẳng có ai, đành chia nhau ra kiểm tra lần lượt từng phòng. Đúng lúc này, một cảnh sát hình sự trẻ tên Triệu Thủ Nhân đang lục soát tầng 2 chợt thấy một người đàn ông trông hơi bất thường mặc áo choàng tắm chạy vụt qua trước mặt, lao thẳng lên tầng 3. Triệu Thủ Nhân lập tức đuổi theo, miệng không ngừng quát tháo cảnh cáo người kia. Anh ta nhác thấy trên áo choàng tắm người nọ mặc lấm tấm vết máu. Lên đến tầng 3, người kia nhanh chóng ngoặt vào một gian phòng ngủ, Triệu Thủ Nhân lao theo nhưng chậm một bước. Kẻ này vừa vào phòng đã xoay người sập cửa rồi khóa trái bên trong. Cửa phòng chắc chắn, Triệu Thủ Nhân xô mấy lần đến tê cả vai cũng không suy suyển. Anh ta đành rút bộ đàm giắt thắt lưng ra gọi chi viện, đồng thời giơ tay lên nhìn đồng hồ. Lúc đó là 2 giờ 10 phút chiều.

Đội trưởng Từ dẫn đội đến trước cửa căn phòng, hỏi han Triệu Thủ Nhân tình hình.

“Năm phút trước tôi còn nghe thấy tiếng động trong phòng, hắn ta vẫn ở đây.” Triệu Thủ Nhân làm động tác OK, ý nói người bên trong chưa hề thoát ra.

Đội cảnh sát bắt đầu thay phiên nhau xô cửa. Khi cánh cửa bật ra thì đã là 2 giờ 20 phút, một cảnh vô cùng kì dị đập vào mắt họ - cả căn phòng trống không, trừ rác rưởi và đồ linh tinh bày đầy dưới sàn thì chẳng có gì cả. Người đàn ông khoác áo choàng tắm đã biến mất.

“Hắn nhảy qua cửa sổ rồi!” Ai đó bất thần la lên.

Quả thật, hai cánh cửa sổ không chốt mà mở toang, Triệu Thủ Nhân lao đến, nhoài ra bậu cửa nhìn ra ngoài, rồi giật nảy mình.

Mặt đất phía dưới trắng xóa tuyết, phẳng lì, không một dấu chân…

Lẽ nào gã đàn ông nọ bỗng dưng mọc cánh bay qua cửa sổ trốn mất ư?

Triệu Thủ Nhân trợn tròn mắt, xưa nay anh ta chưa bao giờ gặp phải tình huống thế này. Từ nhỏ, anh đã được giáo dục theo chủ nghĩa duy vật, phải tin vào khoa học, không được mê tín. Nhưng khoa học làm sao giải thích được việc một người năm phút trước còn ở trong phòng, năm phút sau đã biến mất? Nếu hắn nhảy qua cửa sổ thì phải có dấu vết in trên mặt tuyết chứ? Lẽ nào hắn bám bậu cửa sổ trèo lên nóc nhà? Triệu Thủ Nhân thò đầu ra cửa sổ nhìn lên trên, lập tức phủ định giả thuyết này. Mái nhà quá cao, bão tuyết đã ngừng nhưng gió vẫn xô ào ạt, dù bám dây thừng cũng không leo lên nổi. Anh ta lại nhìn sang hai bên, thấy bậu cửa phòng bên cạnh cũng quá xa, không với tới được. Bò dọc theo bờ tường lại càng không thể, vì mặt tường ngoài dinh thự Vỏ Chai trơn láng lại thêm sương giá bám đầy, khó mà bấu tay vào. Triệu Thủ Nhân đã hoàn toàn tuyệt vọng, song tin tức tuyệt vọng hơn vẫn còn ở đằng sau.

“Phát hiện năm thi thể trong căn nhà này. Đều bị giết chết.” Giọng đội trưởng Từ vang lên sau lưng Triệu Thủ Nhân, “Tôi làm cảnh sát bao nhiêu năm nay, chưa bao giờ gặp chuyện như thế.”

“Giờ phải làm sao đây, đội trưởng?” Gió lạnh cuốn theo cả tuyết thổi thốc vào cổ áo Triệu Thủ Nhân, khiến anh bất giác run lên.

“Đuổi theo!” Đội trưởng Từ nghiến răng ra lệnh, “Dù hắn có mọc cánh, tôi cũng phải bắt hắn lại!”

Đám cảnh sát lập tức chia nhau ra, bắt đầu lái xe lùng sục gã đàn ông mặc áo choàng tắm màu trắng vừa chạy thoát.

Cuộc vây bắt lần ấy không giật gân như phim Hollywood bởi thật ra, ngay sau khi biến mất trong phòng kín, gã đàn ông kia đã bị bắt. Cảnh sát hình sự

tuần tra cách dinh thự Vỏ Chai 5 km đã tóm được hắn đang chạy như điên như dại. Đúng vậy, một người khoác áo choàng tắm loang lổ máu, chạy điên cuồng trên tuyết! Cảnh tượng đó đáng sợ biết chừng nào…

Qua giám định, có thể xác nhận người đàn ông nọ chính là chủ nhân dinh thự Vỏ Chai, thương gia Cổ Vĩnh Huy. Còn năm nạn nhân chính là những nhân vật nổi tiếng được họ Cổ mời đến.

Nhưng vụ án vẫn chưa phá được, thậm chí có thể nói, việc bắt Cổ Vĩnh Huy khiến vụ án càng trở nên quái dị.

Theo lời khai của viên cảnh sát tuần tra, lúc anh ta trông thấy Cổ Vĩnh Huy bị thương ở chân, đang lê lết chạy cuống cuồng là 2 giờ 20 phút chiều. Tức là vào 2 giờ 15 phút, Cố Vĩnh Huy vẫn còn ở phòng tầng 3 dinh thự Vỏ Chai, vậy mà chỉ vỏn vẹn năm phút sau đã bị bắt tại một nơi cách đó năm cây số.

Năm phút. Năm cây số. Điều ngày có nghĩa gì? Kỉ lục chạy 5000 mét nam lúc bấy giờ do vận động viên Beleke người Ethiopia xác lập tại Thế vận hội Olympic Hà Han là mười hai phút ba mươi bảy giây ba mươi lăm.

Vậy ra Cổ Vĩnh Huy còn chạy nhanh hơn mức kỉ lục của loài người gần bảy phút.

Hơn nữa, ông ta không phải người được huấn luyện điền kinh chuyên nghiệp, không đi giày chạy bộ, chỉ di chuyển chân trần trên tuyết.

Huống hồ, theo bác sĩ chẩn đoán, một tháng trước Cổ Vĩnh Huy vừa bị dãn dây chằng đầu gối, vẫn chưa hồi phục.

Làm sao có thể!

Nếu chừng ấy thông tin vẫn chưa làm cảnh sát tuyệt vọng, thì tin tức tiếp theo đã đập tan toàn bộ hi vọng của họ.

Lúc bị bắt, Cổ Vĩnh Huy đã là người điên.

Không sai, Cổ Vĩnh Huy từng một tay che trời, hô mưa gọi gió trong giới kinh doanh đã phát điên. Tất cả những chuyện xảy ra tại dinh thự Vỏ Chai cũng vĩnh viễn bị chôn vùi trong bóng tối. Nhân chứng và người trong cuộc duy nhất còn sống lại bị chẩn đoán mắc chứng tâm thần phân liệt và được đưa đến trung tâm sức khỏe tâm thần của thành phố để điều trị. Cổ Vĩnh Huy luôn trong trạng thái kinh hoàng, liên tục rít lên những tiếng quái dị, dãi rớt ròng ròng. Dù hỏi han gì, ông ta cũng quấn chặt chăn, không nói nửa lời.

Đội trưởng Từ đành bó tay với một nghi phạm tâm thần. Coi như cảnh sát chưa phá được vụ này.

Báo đài đưa tin ầm ĩ về vụ thảm án ở dinh thự Vỏ Chai. Vì năm nạn nhân đều là người có địa vị trong xã hội nên dư luận phản ứng mạnh. Cùng với việc lên án hung thủ, mọi người cũng bày tỏ niềm tiếc thương vô hạn vì mất đi nhiều nhân tài kiệt xuất. Vụ án này gây chấn động rất lâu, thậm chí có hãng phim còn lấy làm bối cảnh để dựng thành một bộ phim dinh dị mang tên *Nhà kín*, kể về một tên sát nhân mắc bệnh tâm thần, lừa gạt năm người hoàn toàn xa lạ lên một hòn đảo cô lập rồi lần lượt giết hại từng người. Người nhà họ Cổ đã đệ đơn kiện hãng phim nọ nhưng vì không đủ chứng cứ nên thua kiện. Câu chuyện vẫn khiến Cổ Dương canh cánh trong lòng.

Cảnh sát không hề công bố nguyên nhân cái chết của năm nạn nhân. Càng bưng bít, thiên hạ lại càng tò mò suy đoán. Phải chăng cái chết của họ quá thảm khốc, nếu công bố sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội? Tóm lại, đây có thể coi là một vụ mưu sát đáng sợ, tàn nhẫn, gây xôn xao dư luận trong thời gian dài. Theo những gì đã công khai, phía cảnh sát không tuyên cáo Cổ Vĩnh Huy là hung thủ mà cứ để ngỏ vụ án như vậy, nhưng đối với đại đa số quần chúng thì hung thủ không ai khác ngoài Cổ Vĩnh Huy, chủ nhân dinh

thự Vỏ Chai.

Trong thời gian Cổ Vĩnh Huy ở viện tâm thần, vợ ông ta là Phương Tuệ thường dẫn Cổ Dương tới thăm cha. Đương nhiên, Cổ Vĩnh Huy bấy giờ không giống người cha trước kia của Cổ Dương nữa. Ông ta chỉ đờ đẫn nhìn con trai, lúc thì cười ngớ ngẩn, lúc lại rầu rĩ, thỉnh thoảng còn lăn ra đất như một đứa trẻ. Cổ Dương thuở ấy cũng lờ mờ cảm thấy cha hơi khang khác nên chỉ dám đứng cạnh mẹ, nhìn cha từ đằng xa.

Duy có một lần, Cổ Vĩnh Huy hình như đã khôi phục lại trạng thái bình thường.

Lần ấy Phương Tuệ không đến, Cổ Vĩnh Huy đột nhiên nghiêm trang bảo Cổ Dương, "Cha muốn cho Dương Dương xem cái này." Dứt lời, bèn lén lút rút trong ngăn tủ cạnh giường ra một cuốn sổ, đưa cho Cổ Dương, dặn phải cất kĩ, không được nói với ai.

"Khi nào lớn lên, con hẵng xem nhé." Ông dặn con trai đầy bí hiểm.

Vẻ mặt ấy, giọng điệu ấy khiến Cổ Dương đoán chắc cha mình không điên. Ít ra, vào lúc ấy, ông hoàn toàn bình thường.

Thấy Cổ Dương ngoan ngoãn gật đầu, Cổ Vĩnh Huy âu yếm xoa đầu con trai, dịu giọng dặn, "Con nhớ nhé, cha không phải kẻ giết người, cha là người tốt."

Đó là lời cuối cùng ông nói với con.

Hôm sau, khi nhân viên y tế bước vào thì đã thấy Cổ Vĩnh Huy treo mình vào dàn đèn, hai tay buông thõng bên hông, thi thể đung đưa nhè nhẹ. Cổ ông ta tròng một sợi thừng to bằng ngón tay, hằn sâu vào thịt thành một vết bầm tím đỏ, hai mắt trợn trừng tưởng chừng rách khóe, nhìn chằm chằm đám người đang ùa vào như muốn kể lể mối oan với họ, lại như muốn trông rõ cả thế

gian này.

Chương 2

The House of Darkness[1]

[1] Ngôi nhà tăm tối.

Mây đen cuồn cuộn biến đổi liên hồi, lúc tụ lúc tan, như rồng như phượng. Nháy mắt, những hạt mưa đã nối nhau, rào rào ập xuống như trút nước, tối tăm đất trời. Những giọt mưa to như hạt đậu tương đập lên kính xe thành hàng tràng tiếng lộp độp, lại thêm gió lốc cuốn theo mưa lớn, quay cuồng như muôn ngàn ngọn roi khiến tôi đâm lo, chẳng biết kính xe có nứt không. Thoắt cái, tiếng mưa đã xâu chuỗi thành tiếng rền vang, một lỗ hổng như toác ra giữa bầu trời, mưa ầm ầm trút xuống tựa vô vàn dòng thác đổ.

Tôi khom lưng nắm chặt la bàn, nhìn chằm chằm con đường trước mặt, chỉ sợ có gì sơ suất. Tuy tôi đã lấy bằng lái được ba năm nhưng chỉ để trưng chứ không có mấy cơ hội thực hành. Lần này, nếu không phải vì Trần Tước khăng khăng bắt cầm vô lăng, tôi cũng chẳng ngồi vào ghế lái.

Tôi lái xe hết sức cẩn trọng, luôn tự nhủ phải nhìn kĩ tình hình dọc đường đi. Từ quốc lộ rẽ vào đây, đường vốn đã gập ghềnh khó đi, cơn mưa càng khiến nó trở nên lầy lội, dễ trượt bánh, chỉ cần sơ sẩy một chút xe sẽ lật xuống vực ngay. Dù tôi đã bật hết đèn pha, lại chạy với tốc độ "rùa bò" 20 km/h nhưng thần kinh vẫn căng như dây đàn. Đúng lúc đang tập trung, đột nhiên, một luồng sáng lóe lên trước mắt tôi, rồi sấm rền vang ngay trên đỉnh đầu.

Ầm! Ầm!

Tim đập như gõ trống, tôi phải hít một hơi thật sâu để bình tĩnh lại. Tranh thủ liếc sang Trần Tước bên cạnh, thấy cậu ta nhắm nghiền hai mắt, miệng hơi hé, vẫn ngủ say sưa, thỉnh thoảng còn ngáy khò khò. Sấm sét ùng oàng, vang

trời dậy đất thế nào dường như cũng chẳng liên quan gì tới cậu ta. Tôi bất mãn hết sức, giơ tay lay Trần Tước, gọi to, "Này này, dậy đi, hình như lạc đường rồi!" Nhưng bên ngoài mưa như trút nước, tiếng mưa sầm sập át đi tiếng gọi của tôi trong nháy mắt, bên tai chỉ thấy lùng bùng.

Trần Tước ngái ngủ hỏi, "Đến rồi à?"

Tôi cao giọng gào lên, "Đương nhiên là chưa, tôi bảo là chúng ta lạc đường rồi, cậu có nghe không hả?"

Trần Tước ngáp dài, hỏi lại bằng giọng mơ màng, "Chẳng phải có GPS ư? Điện thoại cũng cài app chỉ đường mà, sao lại lạc được?"

Nghe cậu ta thờ ơ hỏi vậy, tôi bỗng thấy cơn giận vô cớ bùng lên, tức tối đáp, "Cậu còn mặt mũi nói thế à, cái xe nát này mượn ở đâu ra vậy?! GPS hỏng rồi! Còn nữa, mưa to gió lớn thế này lấy đâu ra sóng điện thoại, cậu bảo tôi dò đường kiểu gì? Chắc nên tấp vào lề đường đợi mưa tạnh thì hơn."

Trần Tước không tin, rút điện thoại ra loay hoay một hồi, cuối cùng đành bó tay.

"Rẽ từ quốc lộ Uẩn Xuyên vào thì không thấy GPS chỉ hướng nữa, điện thoại cũng mất sóng, chắc chúng ta toi rồi." Tôi bồi thêm một câu, "Đành chờ ngớt mưa rồi đi tiếp vậy. Cậu xem, đống lầy lội này còn gọi là đường được nữa không? Tôi bị xóc đến hoa mắt chóng mặt mất rồi, còn lái nữa chắc tôi húc vào cây đấy."

"Chuyện đâu khắc có đó, anh cứ lái đi, tôi ngủ một lát." Trần Tước ngồi thẳng dậy, vươn vai rồi lại ngả đầu ra lưng ghế chuẩn bị ngủ tiếp.

"Cậu đùa đấy à? Tỉnh dậy ngay! Này, này!"

Thấy Trần Tước uể oải nhắm nghiền mắt lại, tôi vội đẩy cậu ta một cái. Bình

thường Trần Tước ngủ rất say, nếu để cậu ta ngủ, chỉ có dùng súng bắn may ra mới đánh thức được.

Đúng lúc này lại xảy ra một chuyện khiến cả hai chúng tôi đều bất ngờ.

"Nói thì cứ nói, sao anh phun cả mưa xuân vào mặt tôi thế?" Trần Tước giơ tay áo quệt má, cau mày, "Mất vệ sinh quá! Nước bọt toàn vi khuẩn, có thể truyền bệnh đấy!"

"Làm gì có!"

"Anh tự nhìn mà xem, lại nữa kìa!" Cậu ta trỏ vào trán mình. Nhưng chưa dứt lời, lại thấy thêm một giọt nước nhỏ xuống sống mũi Trần Tước, sau đó là hai giọt, ba giọt, càng lúc càng nhiều. Chúng tôi cùng ngẩng lên, phát hiện ô cửa trên nóc xe bắt đầu dột, nước mưa ngấm qua khe nhựa dẻo, nhỏ xuống đầu chúng tôi.

"Cái xe của nợ này! Còn dột nữa chứ!" Tôi vội vơ tờ báo trong tầm tay bít khe cửa lại, nhưng chẳng thấm tháp gì.

"Quá đáng rồi đấy!" Đến Trần Tước cũng phải oán thán, "Tôi đã dặn đội trưởng Tống cho mượn cái xe khá khẩm một chút, đâu bảo ông ta cho mượn xe dột."

"Giờ tính sao đây?" Tôi bất lực nhìn cậu ta.

"Đừng cuống, bao giờ cách giải quyết chẳng nhiều hơn vấn đề." Trần Tước lôi từ ghế sau ra một chiếc ô, "Giương ô!"

Thế là, một cảnh tượng kì cục hiện ra: Hai người đàn ông lái xe, ngồi trong xe lại còn che ô.

Đi thêm chừng một cây số, chiếc xe đột nhiên rung lên, máy lọc xọc một hồi

rồi tắt ngấm. Tôi vặn khóa điện mấy lần đều không nổ máy được, lòng cũng thấy nặng trĩu liền quay sang Trần Tước, mặt trơ trơ, chẳng nói chẳng rằng. Cậu ta ngượng ngùng cười khan, "Bao giờ cách giải quyết chẳng nhiều hơn vấn đề."

Cách giải quyết của cậu ta là mang ô xuống đi bộ.

Hai người che chung một tán ô, chật vật lê bước. Cơn mưa như một tấm lưới kín mít, phủ trùm lên chúng tôi, nước mưa theo gió lớn táp vào mặt tôi đau rát. Những hạt mưa to tướng trút xuống quanh chân, đất bùn bắn lên tung tóe, vấy bẩn gấu quần. Đã che ô mà cả người vẫn ướt lướt thướt. Cuối cùng, chiếc ô cũng không chống nổi mưa dập gió vùi, bị thổi lật tung lên. Trần Tước bèn buông tay vứt luôn ô rồi phá lên cười, cười như điên như dại, tựa hồ vô cùng thích thú trước tình cảnh này.

"Sao cậu lại vứt ô đi?!" Tôi đang định lao theo nhặt lại, nhưng chiếc ô đã bị gió cuốn bay tít ra xa.

"Ướt sủng rồi còn cần ô làm gì nữa?"

"Đồ điên!"

Có lẽ chẳng ai qua lại con đường này cả, chúng tôi thế là tiêu tùng.

"Đi thôi!" Trần Tước hăng hái giục, "Thỉnh thoảng tản bộ dưới mưa cũng tuyệt đấy chứ!"

Hai con chuột lột chúng tôi cứ đội mưa to gió lớn mà đi như thế hơn mười phút. Con đường dài dằng dặc, tưởng chừng đi mãi không thấy điểm cuối. Trần Tước có vẻ phấn chấn, còn ư ử ngâm nga trong miệng. Giày tôi lõng bõng nước, tất cũng ướt sũng, đi bước nào khổ sở bước ấy. Nhìn bộ dạng Trần Tước, tôi giận ứa gan.

“Hay là chạy?” Trần Tước đột nhiên lên tiếng.

“Ra nông nỗi này còn chạy cái gì!”

“Hình như quần lót của tôi sắp ngấm nước rồi, khó chịu lắm!”

“Quần lót tôi ướt từ lâu rồi..” Tôi tức tối đốp lại, “Huống hồ nghe người ta nói, chạy còn ướt hơn là đi bộ, vì sẽ bị mưa tạt nhiều hơn.”

“Vớ vẩn.” Trần Tước nghiêm túc hẳn lên, “Chỉ cần xây dựng mô hình toán học là đánh đổ được lời đồn bậy đó ngay. Giả sử có một người đi trong mưa, từ điểm này đến điểm kia theo đường thẳng, sẽ xuất hiện ba khả năng, nước mưa rơi xuống theo phương thẳng đứng, mưa tạt vào mặt hoặc mưa tạt vào lưng. Giống như chúng ta đang đi bây giờ vậy, nếu coi mưa là đứng yên thì mặt đất là chuyển động đấy. Lấy Hàn Tấn làm hệ quy chiếu, khảo sát tốc độ tương đối của mưa và ảnh hưởng từ nó cùng hướng chuyển động của người đến tổng lượng mưa cơ thể phải nhận nhé…”

Tôi vội bịt tai, “Giờ tôi không muốn nghe cậu nói đâu.”

Nào ngờ cậu ta dừng bước thật, ngồi thụp xuống nhặt một cành cây lên, thoăn thoắt viết công thức xuống mặt đất bùn:

Viết xong, lại trỏ công thức mà giải thích, “Đây là công thức tính tổng lượng mưa trút xuống cơ thể người khi mưa rơi theo phương thẳng đứng, trước hết ta xét các yếu tố như sau: coi diện tích khoảnh đất ta đứng trên là s, mưa đổ theo phương thẳng đứng, như vậy vận tốc mưa rơi và hướng rơi đều không đổi, hơn nữa lượng mưa là một hằng số w, vậy trong thời gian t, lượng mưa đổ xuống diện tích s là…”

Tôi cứ thế đứng đội mưa nhìn Trần Tước hăng say viết lên mặt đất, trông như

hai thằng ngốc.

Cậu ta viết ra đến mấy tổ hợp công thức rồi lần lượt giải thích cho tôi từng cái một. Tôi ngán ngẩm đáp, "Thật ra cậu nói luôn đáp số là được, không cần giảng giải quá trình với tôi đâu."

"Toán học không thể lấp lửng nước đôi, quá trình giải toán dĩ nhiên quan trọng hơn đáp số chứ. Anh không hiểu à? Không sao, tôi sẽ giải thích thêm lần nữa. Anh không hiểu chỗ nào? Thật ra đơn giản mà, anh cứ tưởng tượng bản thân là một khối hình vuông, vận tốc mưa rơi là hằng số, hướng mưa cũng không thay đổi, lượng mưa đổ xuống nhất định là…"

"Nói luôn đáp số đi…"

"Nếu mưa rơi theo phương thẳng đứng hoặc tạt vào mặt thì tốc độ chạy càng nhanh sẽ hứng càng ít mưa; còn nếu mưa tạt từ sau lưng thì nếu tốc độ chạy lớn hơn hoặc bằng vận tốc rơi của mưa theo phương ngang và góc α thỏa mãn điều kiện tan α < c/a thì chạy càng nhanh cũng sẽ hứng càng ít mưa…"

"Cậu biết nói tiếng người không hả? Ý cậu là chạy thì hứng mưa ít hơn đi bộ, đúng chưa?"

Trần Tước gật đầu, dường như còn định nói thêm nhưng tôi cắt ngang, "Vậy cậu cứ nói luôn câu đó là được rồi."

Đương lúc tôi quyết định buông xuôi thì thấy đằng xa có ánh đèn nháng lên, định thần nhìn kĩ lại, quả nhiên là một chiếc ô tô đang chạy đến. Tôi và Trần Tước vội lao ra lòng đường, huơ tay lia lịa. Người lái xe dường như cũng để ý thấy chúng tôi, bắt đầu giảm tốc, rồi dừng lại ngay bên cạnh. Bấy giờ tôi mới nhìn kĩ, là một chiếc Toyota Camry.

Kính xe hạ xuống, trước mặt bọn tôi là một người đàn ông trung niên đeo

kính, tóc hoa râm.

“Xin lỗi, xe chúng tôi chết máy, còn dột nữa, đành phải đi bộ. Xin hỏi có thể cho chúng tôi đi nhờ một quãng không?” Tôi nài nỉ.

“Thế à…” Người nọ thoáng trầm tư, hình như đang suy tính.

Giữa lúc chủ xe còn do dự, Trần Tước đã ngang nhiên mở cửa ngồi vào trong, không mảy may ngại ngùng. Có thể tưởng tượng được mặt mũi ông chủ xe khó coi ra sao.

“Trần Tước, cậu… mau xuống đi, người ta còn chưa nhận lời cho chúng ta đi nhờ mà…” Tôi rối rít xin lỗi chủ xe.

“Đã tiện đường còn chung đích đến, cho quá giang một quãng có sao đâu?” Trần Tước cười hì hì đáp.

“Cùng chung đích đến?” Tôi ngỡ ngàng, “Xin hỏi, chẳng lẽ anh cũng đến dinh thự Vỏ Chai ư?”

“Các cậu cũng thế à?” Chủ xe rõ ràng còn kinh ngạc hơn cả chúng tôi.

Thì ra chủ chiếc Camry này tên Đào Chấn Khôn, là một bác sĩ chuyên khoa thần kinh. Cũng như chúng tôi, ông ta nhận lời Cổ Dương tới dinh thự Vỏ Chai điều tra vụ án Cổ Vĩnh Huy. Cổ Dương hi vọng bác sĩ Đào có thể lý giải hành vi của Cổ Vĩnh Huy theo góc độ tâm thần học, ví như tại sao ông lại viết ra câu chuyện cổ tích hoang đường kia, trạng thái tinh thần của ông thế nào khi vụ án xảy ra.

Bấy giờ, Trần Tước nhác thấy tập truyện cổ tích được photocopy đặt cạnh tay ông ta, cũng chính là câu chuyện Cổ Dương đưa cho chúng tôi xem, thì biết ngay người này cũng được Cổ Dương mời đến dinh thự Vỏ Chai. Nhưng ý kiến của Đào Chấn Khôn về câu chuyện cổ tích lại không giống chúng tôi.

Ông giải thích, "Có lẽ năng lực nhận thức của Cổ Vĩnh Huy xuất hiện trở ngại, hơn nữa còn thuộc về chứng tâm thần phân liệt dạng cố chấp. Ông ta coi ảo tưởng và vọng tưởng là hiện thực, nên câu chuyện cổ tích này có lẽ cũng là sản phẩm của trí tưởng tượng mà thôi, không có giá trị tham khảo trong vụ án kia đâu. Tôi còn cho rằng lúc xảy ra vụ án, rất có thể Cổ Vĩnh Huy đã đột nhiên sản sinh ảo giác mà phát bệnh, vì 80% bệnh nhân tâm thần phân liệt đều gây ra những hành động mang tính tấn công trong trạng thái hoang tưởng."

"Nhưng anh cũng thừa nhận rằng, câu chuyện cổ tích kia có một phần nội dung là sự thật chứ?" Trần Tước vặn lại.

Đào Chấn Khôn cười, "Dù có chăng nữa, nếu cậu muốn tìm ra chi tiết đó để phân tích vụ án thì cũng khó như mò kim đáy bể thôi. Điều này gần như không có khả năng. Cậu không thể xác định được điều nào có ích, điều nào vô ích. Hơn nữa, chúng ta không hề biết câu chuyện cổ tích này và thảm kịch dinh thự Vỏ Chai hai mươi năm trước có quan hệ gì? Có lẽ đây chỉ là sản phẩm từ trí tưởng tượng của Cổ Vĩnh Huy mà thôi, trên góc độ người trong nghề, tôi khuyên các cậu đừng quá chú trọng nó."

Trần Tước cũng chăng chịu lép vế, cười đáp, "Bác sĩ Đào, cách nhìn của tôi và anh hơi khác nhau, tôi lại cho rằng câu chuyện cổ tích này có liên quan mật thiết đến vụ án giết người hai mươi năm trước đấy."

Đào Chấn Khôn nhướng mày, "Ồ? Sao cậu lại nghĩ vậy?"

Trần Tước cầm xấp giấy in câu chuyện lên, trỏ vào đoạn đầu đọc "'Ngày xửa ngày xưa, có một xứ sở tên là Obsidian…' Bác sĩ Đào à, ám hiệu rõ ràng thế này, lẽ nào anh không nhận ra?"

"Cái gì cơ?"

“Xứ sở Obsidian ấy.”

“Xin lỗi, tôi không hiểu ý cậu…”

Đừng nói Đào Chấn Khôn, ngay cả tôi cũng chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì sất. Không biết Trần Tước có ý gì.

Chỉ thấy cậu ta cười cười giải thích, “Obsidian chính là tên tiếng Anh của đá vỏ chai[2]. Cổ Vĩnh Huy ngay mở đầu đã viết ra câu này, ám chỉ căn nguyên của mọi chuyện đều bắt nguồn từ dinh thự Vỏ Chai. Câu chuyện cổ tích có lẽ chính là manh mối cuối cùng mà Cổ Vĩnh Huy, người duy nhất còn sống sót trong vụ thảm án hai mươi năm trước để lại trên thế giới này.”

[2] Đá vỏ chai là một dạng thủy tinh núi lửa tự nhiên được tạo ra ở dạng đá mácma phun trào, có màu lục sẫm đến đen.

Mưa ngớt dần, từ ào ào như trút nước trở thành lất phất, ánh mặt trời chênh chếch, ngoài cửa xe là hoàng hôn mênh mang. Tôi hạ kính xe, để không khí đượm mùi bùn đất ngai ngái cùng hương thơm thanh mát của cỏ cây ùa vào khoang mũi, thấm thía tận ruột gan.

Câu trả lời Trần Tước đưa ra hết sức rõ ràng. Manh mối còn rải rác trong cả câu chuyện nhưng chúng tôi chưa hề nghĩ đến. Còn bao nhiêu tình tiết nữa chưa được khai quật? Tôi không biết, ngay Trần Tước cũng mới chỉ phá giải được một phần nhỏ trong đó mà thôi. Cậu ta nói nhất định phải đến tận hiện trường để phục dựng lại toàn bộ vụ án năm đó.

Trời tối dần. Xe chúng tôi băng qua con đường mòn gập ghềnh xóc nảy, cuối cùng cũng trông thấy một ngôi nhà nằm khuất trong rừng sâu. Cánh cổng sát ở vườn hoa không khóa, tôi xuống xe mở cửa để chiếc Toyota chạy vào vườn. Ngay giữa vườn hoa chính là kiến trúc kì dị do Jacob Elias Sassoon người Do Thái xây dựng. Dinh thự Vỏ Chai.

Trừ tiếng chim hót, tiếng côn trùng kêu rả rích bên tai, xung quanh tĩnh lặng

đến đáng sợ. Đào Chấn Khôn đỗ xe trong vườn hoa, ngay phía trước dinh thự rồi cùng Trần Tước bước lên thềm bấm chuông. Thân hình ông ta cao gầy, còn cao hơn Trần Tước nửa cái đầu, nhìn từ xa cứ lêu nghêu như cây sào.

Bây giờ tôi mới có thời gian ngắm nghía bề ngoài dinh thự. Đúng như cái tên Vỏ Chai, tòa dinh thự này đen tuyền, mang đậm phong cách cổ điển châu Âu, cửa sổ đóng chặt cũng màu đen, không thể nhìn vào trong. Không đến mức rộng mênh mông nhưng cũng không nhỏ, có lẽ vì màu tường mà cả tòa nhà toát lên vẻ ngột ngạt khôn tả. Dinh thự có tổng cộng ba tầng, gác mái trông như đỉnh tháp canh trong lâu đài để vệ binh tuần tra canh giữ. Xét tổng thể thì tòa nhà này không thể coi là đẹp, nhưng lại có nét độc đáo riêng; ai ưa thích những câu chuyện về ma cà rồng ở châu Âu thời Trung cổ hay những nhà quý tộc theo phong cách Gothic chắc hẳn sẽ hứng thú với dinh thự này.

Giữa vườn hoa có một đài phun nước, gần đó là mấy chiếc ô tô, xem ra đã có khá nhiều người đến đây.

Cánh cửa từ từ mở rộng cùng tiếng kèn kẹt nặng nề, đón chúng tôi là một người đàn ông đứng tuổi với ngoại hình quái dị khiến tôi nghĩ ngay đến Quasimodo ở Nhà thờ Đức Bà. Ông ta chỉ cao trên dưới 1m60, đứng cúi gằm, chĩa cái đầu trọc lốc về phía khách rồi bắt đầu săm soi chúng tôi từ dưới lên trên một lượt bằng ánh mắt vô cùng đáng sợ và nét mặt có vẻ cứng đơ, khiến tôi sởn cả da gà. Trái lại, Trần Tước có vẻ khá thoải mái, lên tiếng đầu tiên, "Cổ Dương mời chúng cháu tới, xin hỏi cậu ta có nhà không?"

"Ra là khách của cậu chủ, mời vào mời vào, quẹo ở chỗ này. Tôi là quản gia ở đây, cứ gọi chú Sài là được. Những người khác tới cả rồi, đang ở trong phòng ăn chuẩn bị dùng bữa."

Chú Sài nhành mồm ra cười, tỏ ý vồn vã song lại càng xấu xí tợn.

Bước qua cửa, chúng tôi trông thấy khá nhiều người đang quây quần quanh bàn phòng ăn. Thấy chúng tôi bước vào, Cổ Dương bèn đứng dậy tiến tới bắt tay từng người một. Hôm nay cậu ta mặc com lê, trông vô cùng tuấn tú, còn có vẻ quyền quý cao sang. Vốn dĩ người đã đẹp lại thêm ăn mặc chải chuốt, rất ra dáng công tử nhà giàu.

"May mà hai người đến nơi an toàn, không xảy ra chuyện gì. Tôi gọi điện thoại không được đang lo sốt vó đây. Ôi, Trần Tước, sao quần áo các cậu ướt sũng thế kia?" Cổ Dương thắc mắc liếc quần áo trên người chúng tôi.

"Ách xì…" Tôi không kìm được tiếng hắt hơi, "Xe chết máy, hai thằng đành phải đội mưa mà đi. May mà gặp được bác sĩ Đào đây, nếu không có lẽ giờ này cũng chưa tới."

Cổ Dương lo lắng, "Thế thì mau đi tắm kẻo cảm lạnh. Chỉ tại tôi không chu đáo, đáng lẽ phải cho tài xế đi đón các cậu mới đúng. Lỗi ở tôi cả. Chú Sài này, phiền chú đưa họ lên tầng trên, tiện thể tìm luôn hai bộ đồ cho họ thay." Chú Sài gật đầu. Trần Tước xua tay cười nói, "Khách sáo cái gì. Hàn Tấn, chúng ta đi tắm trước đã." Nói đoạn bèn theo chú Sài lên lầu, tôi cũng vội vã đi theo.

Trước mặt tôi là chiếu nghỉ thênh thang và cầu thang xoắn ốc dẫn từ tầng 1 lên tầng 3. Tay vịn màu nâu uốn lượn, bên dưới là những con tiện bằng sắt đen, chạm trổ hình thù phức tạp. Hai bên lan can tầng 2 đặt hai bộ giáp hiệp sĩ từ thời Trung cổ, tay cầm giáo dài. Thứ vũ khí đó được chế tác theo mẫu mã vũ khí Đức và La Mã cổ, nhưng cũng có những cải tiến nhất định. Bộ giáp như một vị thần bảo hộ đứng sừng sững, nhìn qua đã thấy uy phong lẫm liệt, khỏi phải bàn đến phong độ hào hùng của những người khoác chúng xông pha sa trường năm xưa.

Tôi và Trần Tước theo chú Sài lên lầu, mỗi người được dẫn tới một phòng

riêng. Phòng hai chúng tôi ở bên phải cầu thang, sát vách nhau. Chú Sài nói trong tủ quần áo có đồ khô để thay. Trước lúc đi khỏi, chú còn quay lại nhìn chúng tôi, hỏi bằng giọng hết sức kì dị, "Cậu Hàn có sợ ma không?"

Tôi bỗng có linh cảm chẳng lành, vội gặng, "Sao chú lại hỏi cháu như thế, lẽ nào…"

Ánh mắt chú Sài có phần tránh né, "Lúc cậu chủ mời các vị, hẳn đã kể rõ mọi chuyện xảy ra ở ngôi nhà này hai mươi năm trước rồi, đúng không? Tôi chỉ muốn nhắc nhở cậu Hàn, căn phòng này từng có người chết. Dĩ nhiên nếu cậu không ngại thì tốt." Dứt lời, chú húng hắng ho mấy tiếng.

Với những chuyện ma quái, xưa nay tôi luôn tuân lời Khổng Tử, kính cẩn tránh xa. Tuy không quá tin vào ma quỷ nhưng tôi cũng không phải kẻ khăng khăng theo thuyết vô thần. Nghiêm túc mà nói thì tôi theo thuyết bất khả tri. Nhưng nếu bảo tôi ở trong một gian phòng từng có người chết, hơn nữa lại là chết bất đắc kì tử thì tôi tuyệt đối không dám.

"Có thể… phiền chú… đổi cho cháu một phòng…" Tôi ấp úng mãi mới thẽ thọt hỏi.

"Không cần đổi, tôi ở phòng phía trong cho." Không để chú Sài kịp đáp, Trần Tước đã cướp lời.

"Lâu nay chú vẫn làm quản gia ở đây ư?" Tôi tò mò hỏi.

"Không, tôi cũng mới tới thôi."

"Ồ."

"Được rồi, tôi không quấy rầy hai cậu nữa. Tắm táp xong, mời hai cậu xuống lầu dùng cơm." Nói đoạn, chú Sài khom người chào chúng tôi rồi quay lưng đi xuống. Lời lẽ cử chỉ của chú khiến tôi chợt thấy thiện cảm hơn hẳn, càng

lúc càng hối hận vì ban đầu đã miêu tả chú như vậy. Đúng là không thể trông mặt mà bắt hình dong.

Bước vào phòng, tôi không khỏi xuýt xoa. Gian phòng theo lối Âu, tuy không xa hoa lộng lẫy nhưng vẫn tao nhã vô cùng, trong vẻ cổ điển toát lên khí chất quý tộc hào hoa. Giữa phòng đặt một chiếc giường đôi, đầu và hai bên mép giường đều chạm trổ hoa văn trang nhã, trước cửa sổ treo tấm rèm buông dài chấm đất. Nếu nhìn kĩ chất liệu và hoa văn, có thể nhận ra tấm rèm này được làm thủ công. Đèn chùm pha lê, đồng hồ để bàn giả cổ và tranh sơn dầu trên tường khiến căn phòng sinh động hẳn lên. Ở đây, cả tinh thần và thể xác đều vô cùng thoải mái, cảm giác này, dù ở khách sạn cao cấp đến đâu cũng không có được.

Tôi vào phòng tắm cởi phăng bộ đồ ướt sũng đang dính bết vào người, mở vòi để nước chảy vào bồn. Đợi nước đầy, tôi nhúng tay thử, thấy vừa đủ nóng mới bước vào, bắt đầu tận hưởng. Cảm giác ngâm mình trong nước nóng thật tuyệt. Nhắm mắt lại, tưởng tượng mình đang trôi theo dòng chảy ấm áp, từng lỗ chân lông đều nở ra, thả sức tận hưởng sự thư giản… Còn gì sung sướng hơn nữa chứ? Tôi mê mệt chìm sâu vào bồn tắm.

Cổ Dương chu đáo chuẩn bị cho chúng tôi khá nhiều quần áo, từ quần áo mặc ngoài đến đồ lót đều đủ cả. Tắm xong, tôi chọn một chiếc sơ mi kẻ đỏ trắng và một chiếc quần nhung tăm màu xám, hối hả xuống lầu. Trần Tước đã ngồi bên bàn ăn, cười nói rôm rả với cả đám người tự bao giờ.

“Hàn Tấn, anh lề mề quá đấy.” Cậu ta vẫy tay với tôi.

“Chào cậu Hàn.”

Bước đến bắt tay tôi đầu tiên là một người đàn ông trung niên, cao chừng 1m60, mặc áo đuôi tôm đen, đeo găng tay trắng. Thân hình ông ta thấp bé, tóc chải ngược ra sau bóng lộn, để hai hàng ria mép cong tớn. Cách ăn vận

này khiến tôi bất giác nhớ đến Salvador Dalí[3]. Ông ta lịch thiệp tự giới thiệu, "Tôi tên Chu Kiến Bình, cậu có thể gọi tôi là Andy, tùy thích. Tôi là…" Nói tới đây, Chu Kiến Bình bỗng ngừng lại, lật tay phải một cái, đã thấy cầm một ly rượu vang. Bấy giờ ông ta mới tự đắc nói tiếp, "Miani vùng Friuli phía Bắc Ý, hi vọng cậu thích." Sau cùng đưa ly rượu cho tôi.

[3] Họa sĩ người Tây Ban Nha.

"Anh là ảo thuật gia ư?" Tôi đón lấy ly rượu, ngửa cổ uống cạn. Tôi vốn mù tịt về rượu vang, cũng chẳng hiểu Miani là cái gì, tóm lại cứ coi như bia là được.

Cổ Dương đi đến bên cạnh giới thiệu với tôi, "Tiểu Hàn, anh Chu đây là nhân vật có tiếng tăm, quán quân cuộc thi Ảo thuật quốc tế cận cảnh FISM đấy. Ngay cả Topas[4] của Đức cũng hết lời ca ngợi anh ấy. Mấy năm nay, anh Chu định cư ở nước ngoài, không lưu diễn toàn thế giới thì chỉ đóng cửa nghiên cứu ảo thuật, khó khăn lắm tôi mới mời được anh ấy về nước đấy.

[4] Ảo thuật gia nổi tiếng Tây Ban Nha, từng lưu diễn vòng quanh thế giới.

"Đâu có đâu có, cậu Dương gọi một câu thì dù tôi có ở tận mặt trăng cũng phải bay về ấy chứ, đúng không nào?" Nói rồi Chu Kiến Bình phá lên cười.

Chẳng hiểu sao, tôi thấy ác cảm với tay ảo thuật gia lùn xủn này, có lẽ trên đời thực sự có thứ gọi là ghét từ cái nhìn đầu tiên, nên chỉ ậm ừ qua quýt rồi quay đầu đi, chợt trông thấy một người phụ nữ xinh đẹp ngồi ngay ngắn trên ghế gật đầu với mình. Tôi bèn rời chỗ Chu Kiến Bình, đi về phía chị ta.

Người phụ nữ đứng dậy, dáng người cao ráo, phải đến 1m70, vận một chiếc áo không tay bằng lụa trắng đi kèm chân váy đen và giày cao gót, trông trang nhã vô cùng, từ người tỏa ra hương nước hoa thoang thoảng. Chị mỉm cười chìa tay, "Tôi tên Vương Phương, hân hạnh được biết cậu."

Vương Phương trông còn xuân sắc, nhưng cổ và khóe mắt đã thấp thoáng nếp nhăn, phải dùng phấn phủ che đi. Nhìn gần tôi đoán chắc chị ta cũng trên

dưới bốn mươi rồi. Ngần ấy tuổi mà vẫn giữ được vẻ ngoài thế này, đủ thấy thời trẻ xinh đẹp đến nhường nào.

“Chị Vương đây là giáo sư Đại học Công an nhân dân. Công tác trong lĩnh vực tâm lý học tội phạm nhiều năm từ lâu, chị Vương đã đứng vào hàng chuyên gia hạng nhất nhì trong nước, từng xuất bản nhiều chuyên khảo về lĩnh vực tâm lý tội phạm. Hơn nữa theo tôi thấy, chị ấy chắc chắn là nữ cảnh sát đẹp nhất Trung Quốc.” Trong lúc tôi bắt tay Vương Phương, Cổ Dương đã chạy ngay đến bên cạnh, tiếp tục đóng tròn vai chủ nhà.

Nhìn quanh đại sảnh, chỉ còn ông già đang thảo luận hăng say với Trần Tước kia là chưa được giới thiệu. Đầu tóc bạc phơ, cặp kính gọng kim loại tì lên sóng mũi, ông đang lắc đầu quầy quậy, xem chừng không đồng tình với cậu ta. Tôi tiến lại chủ động chào hỏi. Song ông già chỉ ngẩng lên liếc tôi rồi chau mày gật đầu lấy lệ, có vẻ không muốn nhiều lời, lại quay sang tiếp tục bàn luận với Trần Tước về mấy thuật ngữ khoa học tự nhiên mà tôi chẳng hiểu gì hết. Thái độ của ông khiến tôi khó xử, may mà Vương Phương bước đến giải thích, “Thầy ấy là vậy đó, cậu tiếp xúc nhiều sẽ hiểu, bụng dạ chẳng có gì đâu. Thầy tên là Trịnh Học Hồng, nguyên giảng viên khoa Kĩ thuật Năng lượng Đại học Chiết Giang, chuyên nghiên cứu nhiệt kĩ thuật. Ban nãy cậu chưa xuống, cậu Trần có nhắc tới cuốn *Nhiệt học cao cấp* của thầy, bày tỏ cách nhìn về một số quan điểm trong đó. Thế là hai người họ bất đồng ý kiến, ha ha, những người theo khoa học tự nhiên thích tranh luận lắm.”

Tôi ngồi xuống. Đã đủ khách, chú Sài bắt đầu bưng đồ ăn nóng hổi lên. Tôi và Đào Chấn Khôn đói rã ruột, lập tức gắp lấy gắp để. Chỉ có Trần Tước thờ ơ như không nhìn thấy thức ăn bày trước mặt, vẫn mê mải tranh luận với giáo sư Trịnh.

Ảo thuật gia, nhà tâm lý học tội phạm, bác sĩ tâm thần, nhà vật lý, nhà toán

học… Tôi thấy phục Cổ Dương sát đất. Tất cả những nhân tài cậu ta mời đến đây đều dựa trên nhu cầu thực tế. Cảnh sát đã phải bó tay trước vụ án hai mươi năm trước, nên giờ chỉ còn cách dựa vào các chuyên gia để vén được tấm màn bí mật. Ví như ảo thuật gia sẽ lo phá giải việc Cổ Vĩnh Huy biến mất trong phòng kín; nhà tâm lý học tội phạm có thể phân tích tâm lý hung thủ lúc ấy; bác sĩ tâm thần giải thích rõ nguyên do thái độ khác thường của Cổ Vĩnh Huy; nhà vật lý học nghiên cứu tại sao Cổ Vĩnh Huy chỉ trong năm phút đã có thể chạy đến một nơi cách đó 5 km mà không hề sử dụng bất cứ phương tiện giao thông nào. Còn Trần Tước, có lẽ là quân bài cuối cùng của Cổ Dương. Những nhân vật lừng lẫy kia có thể sẽ đầu hàng trước vụ án phủ bụi bấy nhiêu năm, nhưng Trần Tước may ra thì không.

Chúng tôi ăn xong, Cổ Dương bảo chú Sài thu dọn bát đĩa, rồi mời tất cả sang phòng khách.

Mọi người hiểu ý, đều yên lặng chờ nghe.

“Lúc này đây, tôi thực không biết phải nói gì để cảm tạ quý vị.” Giọng Cổ Dương hơi nghẹn ngào, “Có lẽ tất cả đều biết, trong ngôi nhà này, hai mươi năm trước đã xảy ra một vụ giết người hàng loạt. Các chứng cứ đều nhằm vào cha tôi, Cổ Vĩnh Huy. Dư luận cho rằng ông là kẻ sát nhân táng tận lương tâm, lừa một đám người vô tội vào dinh thự Vỏ Chai, nấp trong bóng tối rình rập họ, thưởng thức sự kinh hoàng của họ, rồi lần lượt sát hại từng người. Dù vụ án này có nhiều điểm nghi vấn, nhưng cảnh sát không cách nào phá được… Không, không phải không có cách, mà là họ không muốn. Ngay khi xông vào dinh thự, họ đã nhận định cha tôi là hung thủ giết người rồi. Nhưng tôi không cam lòng, tôi biết ông không phải người như thế, cũng không có lý do làm thế. Án giết người thì phải điều tra cả động cơ nữa chứ? Động cơ ở đâu?”

Nói đến đây, Cổ Dương căm phẫn vung tay lên, rồi như ý thức được mình quá khích, cậu ta dịu giọng xin lỗi, sau đó tiếp tục, "Theo phía cảnh sát thì cha tôi đã rơi vào trạng thái thần kinh bất ổn, khó tránh khỏi những hành vi điên cuồng. Song tôi không cho là vậy, tôi nghĩ ông cũng là một trong những người bị hại. Trong đêm xảy ra vụ án, tuyết lớn cản lối, nếu nửa đêm ông trốn khỏi dinh thự Vỏ Chai thì sẽ chết cóng giữa đường. Thế nên, bản thân nơi này chính là một phòng kín khổng lồ. Năm 1994, trong cái đêm khủng khiếp ấy, không một ai trốn ra được. Hung thủ đã chọn chiến thuật dồn ép tâm lý, làm cha tôi phát điên. Tôi tin đây là sự thật, nên bằng mọi giá mời quý vị đến dinh thự Vỏ Chai, giúp tôi điều tra vụ án hai mươi năm trước. Các vị đều là nhân tài, là chuyên gia trong lĩnh vực của mình, tôi tin rằng một khi đồng lòng hợp sức, nhất định sẽ phá được vụ án này, rửa sạch oan khuất cho cha tôi, để ông được ngậm cười nơi chín suối."

"Cậu Dương, yên tâm đi, tôi sẽ dốc hết sức giúp cậu." Chu Kiến Bình đứng dậy đầu tiên.

Vương Phương ngồi trên sofa, có vẻ do dự, nhưng sau một hồi đấu tranh tư tưởng cũng lên tiếng, "Cậu Dương, cho tôi đóng góp một câu nhé, hi vọng cậu bình tĩnh. Tôi cũng coi như có chút kiến thức nghề nghiệp, cho dù chủ yếu chỉ nghiên cứu tài liệu và các hồ sơ vụ án, nhưng theo kinh nghiệm của tôi, khả năng phá được những vụ án thế này khá thấp, huống hồ lại qua bấy nhiêu năm như thế, cậu đừng nóng ruột. Chúng tôi phải bàn bạc thảo luận kĩ càng xem thế nào đã, nếu có tiến triển thì tốt, nhưng nếu không tìm được chứng cứ quan trọng nào, thì tôi mong rằng cậu có thể nhìn nhận vụ việc một cách nhẹ nhàng hơn. Dù sao cậu cũng có cuộc sống của riêng mình, cha cậu hẳn không muốn cậu sống cả đời với nỗi ám ảnh vì ông ấy."

Vương Phương nói rất uyển chuyển, nhưng mọi người đều nghe ra ý tứ trong đó.

Cổ Dương không đáp, mà đợi người tiếp theo lên tiếng.

“Tôi đồng ý với cô Vương, trưa mai chúng tôi sẽ thảo luận về vụ án này. Tiểu Dương, cậu lấy hết tư liệu mình có ra đây, chúng tôi sẽ cùng bàn bạc, vận dụng trí tuệ tập thể xem sao. Nhưng vẫn phải nói trước, cậu đừng hi vọng nhất định sẽ phá được. Chúng tôi dù gì cũng không phải Sherlock Holmes, chỉ có thể cung cấp cho cậu một vài suy đoán trên góc độ người trong nghề thôi.”

Người nói là Đào Chấn Khôn, ông ta liên tục dùng khăn giấy lau trán, rõ ràng hơi căng thẳng.

Lần này, Cổ Dương hình như hơi dao động, siết chặt nắm tay lại, không muốn chấp nhận sự thật. Cậu ta mời tất cả những người này đến là để tập trung toàn lực phá án. Nếu ngay cả bọn họ cũng bó tay thì thử hỏi trên đời còn ai có thể lật lại bản án cho cha cậu nữa đây?

Trịnh Học Hồng đứng dậy, đi đến bên Cổ Dương, nghiêm trang nói “Trên đời có nhiều chuyện không thể miễn cưỡng được. Lúc nhận lời mời của cậu, tôi không ngờ lại là vụ án phức tạp này. Cậu nói muốn nhờ tôi giải thích một hiện tượng vật lý, tôi cũng chỉ nhìn nhận bằng khoa học mà thôi. Tôi cả đời dạy học, không rành chuyện phá án. Cổ Dương ạ, trong chúng tôi, người am hiểu chuyện này nhất là cô Vương, tôi khuyên cậu nên nghe lời cô ấy. Chúng tôi sẽ thảo luận, nhưng có phá án được không thì không dám chắc, cậu cũng đừng quá cố chấp nữa. Tôi nghiên cứu vật lý, nói chuyện gì cũng phải có căn cứ, không thể hứa bừa được. Không rõ khả năng phá án cao hay thấp, nhưng hi vọng xem ra mong manh.”

Giáo sư Trịnh vóc người cao lớn, bước đi còn lắc lư như một con gấu. Đứng cạnh thầy, trông Cổ Dương bỗng vô cùng gầy gò.

Toàn thấy bàn lùi, Cổ Dương xẹp xuống như bong bóng xì hơi, thở dài, "Nếu các vị đều nói vậy…"

"Vụ này có thể phá được." Trần Tước thình lình lên tiếng.

Câu nói hệt như một mũi thuốc trợ tim cho tất cả, ai nấy đổ dồn mắt vào Trần Tước. Trong đó, vui nhất đương nhiên là Cổ Dương.

"Cậu không đùa đấy chứ?" Tôi hỏi Trần Tước.

"Trông tôi giống đang đùa lắm à?" Trần Tước trả lời đầy tự tin.

Chẳng rõ có phải vì nhiệt độ điều hoà để quá thấp hay không mà giữa mùa hè, bỗng dưng tôi lại thấy ớn lạnh.

Tôi rụt cổ quay mặt đi, mắt tình cờ dừng ở Đào Chấn Khôn. Bàn tay ông ta mới rồi còn bận bịu lên xuống lau mồ hôi giờ nằm sững giữa không khí. Nhưng kinh ngạc trước tuyên bố của Trần Tước đâu chỉ có mình bác sĩ Đào? Dám khẳng định có thể phá án trong khi chẳng có mảy may manh mối, phải là kẻ tự tin đến nhường nào? Có nói là tự phụ cũng chẳng ngoa.

"Các anh chị bảo không có manh mối, nhưng tôi lại không thấy vậy." Cậu ta cầm cuốn sổ của Cổ Vĩnh Huy lên, "Trong viện tâm thần, Cổ Vĩnh Huy đã tranh thủ viết ra một truyện cổ tích, chắc hẳn mọi người ở đây đều đã đọc qua. Tuy có vẻ hoang đường nhưng nó vẫn là một câu chuyện hoàn chỉnh. Dù thần trí Cổ Vĩnh Huy đang bất ổn khi viết truyện này, nhưng những ấn tượng ngay trước khoảnh khắc bị thương tổn đã khắc sâu vào tâm trí ông ấy. Cũng có nghĩa là, chìa khóa để phá vụ án giết người hàng loạt tại dinh thự Vỏ Chai hai mươi năm trước nằm ngay trong truyện. Giờ chúng ta chỉ việc lọc ra xem cái nào là manh mối cần thiết, cái nào không, rồi tổng hợp những chi tiết có ích lại. Suy luận trên cơ sở đó sẽ tìm được đáp án chính xác."

Trịnh Học Hồng bác bỏ, "Nếu câu chuyện này quả thật chứa đựng manh mối hữu ích như cậu nói, theo lý thuyết thì dĩ nhiên có thể phá án. Nhưng trước hết, trong cuốn sổ này phải thực sự có manh mối cái đã. Tiểu Dương à, thứ cho tôi nói thẳng, lúc viết truyện, cha cậu đã rối loạn tâm thần rồi, huống hồ dù có manh mối thật, làm sao chúng ta phân biệt được cái nào hữu ích, cái nào tung hỏa mù? Cậu Trần, tôi không muốn đả kích cậu, nhưng hệ phương trình này không thể giải được."

"Không thể giải à? Không tìm được trong các số thực thì tìm ở số ảo đi." Trần Tước không chịu lép vế, phản ứng ngay.

Thấy không khí có phần căng thẳng, Cổ Dương bèn lên tiếng xoa dịu, "Được rồi, tại tôi cả, muộn thế này rồi còn bàn chuyện rắc rối. Mời mọi người về phòng nghỉ ngơi đã. Để tôi bảo chú Sài đưa các vị…"

Kính coong!

Kính coong!

Tiếng chuông cửa thình lình vang lên.

Chú Sài từ trong bếp lật đật chạy ra mở cửa. Cổ Dương dường như còn ngạc nhiên hơn cả chúng tôi, lẽ nào người đến là khách không mời? Quả nhiên, loáng thoáng có tiếng chú Sài mắng mỏ, rồi lại nghe tiếng quát, "Không được vào. Rốt cuộc anh là ai hả?" Sau đó, có tiếng ngã huỵch.

Tất cả vội theo Cổ Dương chạy ra cửa xem tình hình.

Đứng ngay trước cửa là một người đàn ông trung niên ướt lướt thướt, đầu nhỏ, râu ria xồm xoàm, thân hình không cao lắm chỉ khoảng 1m75, nhưng vóc dáng chắc nịch. Chú Sài nằm lăn dưới đất, xem ra vừa bị đẩy ngã. Người nọ hầm hầm nhìn chúng tôi một lượt, sau lưng ông ta là cánh cửa mở toang,

bên ngoài vẫn mưa như trút.

“Anh là ai? Sao lại đường đột xông vào tư gia người ta?” Cổ Dương chất vấn.

“Mau cút hết cho tôi. Không ai được ở lại nơi này.” Ông ta nói như ra lệnh.

“Đây là nhà tôi, sao tôi phải đi? Người đi là anh mới đúng. Nếu không đi, tôi báo cảnh sát đấy.”

“Nhà? Đây rõ ràng là hiện trường vụ án. Chỗ này từng có người chết, không phải chỗ chơi đâu. Còn nữa, cậu đòi báo cảnh sát à? Hai mươi cây số vuông quanh đây người ở còn hiếm, nói gì đến đồn cảnh sát. Nhưng nếu cậu cứ khăng khăng muốn tìm cảnh sát thì cũng được thôi. Tôi là cảnh sát đây.” Nói rồi, ông ta rút thẻ cảnh sát từ túi trong ra, huơ huơ trước mặt chúng tôi.

Người này là cảnh sát ư? Sao cảnh sát lại đến đây? Hình như ông ta chỉ đến một mình. Trên thẻ cảnh sát đề tên Triệu Thủ Nhân, chức vụ không nhỏ, đã làm đến cấp đội trưởng.

“Tôi ra lệnh cho các người rời khỏi đây ngay lập tức, bằng không tôi phải vô phép đấy.” Triệu Thủ Nhân tỏ vẻ cương quyết.

“Cảnh sát thì sao? Có giỏi thì đánh tôi xem nào?” Chu Kiến Bình sấn tới trước mặt Triệu Thủ Nhân thách thức, “Hôm nay chúng tôi cứ ở đây, không đi đâu cả đấy, xem anh định làm gì.”

Triệu Thủ Nhân cau mày, xô Chu Kiến Bình loạng choạng suýt ngã. Nhà ảo thuật tức thì gào lên, “Cảnh sát đánh người. Cảnh sát đánh người rồi. Tôi sẽ kiện anh.”

Mặc cho Chu Kiến Bình gào thét, Triệu Thủ Nhân sải bước đến trước mặt Cổ Dương, quát lớn, “Tôi biết cậu là con trai Cổ Vĩnh Huy, cũng biết cậu muốn lật lại bản án cho cha mình. Nhưng ngôi nhà này quái dị, không thể ở lại

được, các người mau rời khỏi đây đi. Phá án là việc của cảnh sát, không đơn giản như cậu tưởng đâu."

"Phải, phá án là việc của cảnh sát. Việc này giao cho các anh hai mươi năm rồi đấy. Thế nào rồi? Câu trả lời đâu? Sao các anh chưa tra xét rõ đầu đuôi đã cho rằng cha tôi là kẻ giết người? Chỉ vì trên xác chết có vân tay của ông ấy thôi ư?"

Bị Cổ Dương đốp chát, Triệu Thủ Nhân cứng họng, chẳng biết đối đáp ra sao.

"Ồ, đội trưởng Triệu? Sao anh lại ở đây?" Vương Phương từ trong đám người ló ra nhìn vị khách không mời.

"Giáo sư Vương? Câu… câu này tôi phải hỏi cô mới đúng."

Xem ra Triệu Thủ Nhân cũng hết sức kinh ngạc khi gặp người quen.

"Kể ra thì dài lắm, anh vào nhà đi đã." Vương Phương vẫy tay với Triệu Thủ Nhân, thấy ông ta vẫn đứng yên tại chỗ bèn bước hẳn tới kéo vào. Cổ Dương vội nhắc chú Sài khóa cửa lại, không cho bất cứ người lạ nào xông vào nữa.

Thấy Vương Phương quen viên cảnh sát này, tôi yên tâm hẳn.

Thì ra, Triệu Thủ Nhân và Vương Phương từng cộng tác điều tra vài vụ án. Là chuyên gia hàng đầu Trung Quốc về lĩnh vực tâm lý học tội phạm, Vương Phương từng cố vấn cho Triệu Thủ Nhân khá nhiều, đặc biệt trong lĩnh vực khắc họa động cơ và diễn biến tâm lý phạm tội. Triệu Thủ Nhân rất tín nhiệm chị.

Kéo Triệu Thủ Nhân vào nhà rồi, Vương Phương còn mời được ông ta đi thay quần áo khô rồi mới quay về phòng khách.

Hỏi tại sao lại ướt sũng như thế, Triệu Thủ Nhân đáp rằng cấp dưới báo tin có kẻ xâm nhập vào dinh thự Vỏ Chai, ông ta bèn lái xe chạy thẳng đến đây. Nào ngờ sắp tới nơi thì cán phải đinh, chẳng biết kẻ ác ôn nào rải đinh đầy đường như vậy. Ông ta không đem ô, đành đầu trần cuốc bộ nốt quãng còn lại.

Nghe xong, Vương Phương cũng thuật lại đầu đuôi mọi chuyện với Triệu Thủ Nhân. Ông ta yên lặng lắng nghe rồi rút trong ba lô sau lưng ra một tập tư liệu dày cộp và nói một câu khiến tất cả mọi người sững sờ.

“Hai mươi năm trước, vào ngày mùa đông năm 1994 ấy, tôi là cảnh sát hình sự đầu tiên xông vào hiện trường án mạng ở dinh thự Vỏ Chai, cũng chính tôi tận mắt chứng kiến Cổ Vĩnh Huy biến mất trong gian phòng tầng 3. Tôi nghĩ, có lẽ cả đời này mình cũng không quên được các sự kiện ngày hôm đó.”

“Hóa ra anh… là viên cảnh sát lúc ấy…” Đào Chấn Khôn đẩy gọng kính, vẻ nghi hoặc.

“Đúng thế. Bấy giờ tôi mới vào nghề, nào ngờ lần đầu tiên xuất quân đã gặp phải vụ này. Thấm thoát sắp về hưu, vụ án dinh thự Vỏ Chai vẫn vĩnh viễn là bóng đen trong tâm trí tôi. Bao năm nay tôi tìm kiếm manh mối ở khắp nơi, điều tra kĩ lưỡng nhân thân của từng nạn nhân nhưng vẫn không sao khám phá được trong mấy ngày ở dinh thự Vỏ Chai, họ đã gặp phải chuyện gì…”

“Thế là đủ rồi.” Trần Tước đột ngột lên tiếng, “Vụ này sẽ phá được nhanh thôi.”

“Cậu bảo sao?”

“Đội trưởng Triệu có tư liệu về vụ án qua chừng đó năm, chỗ chúng tôi đây lại có cuốn sổ chép câu chuyện cổ tích của Cổ Vĩnh Huy, kết hợp cả hai, chắc chắn sẽ phục dựng được sự kiện đã xảy ra hai mươi năm về trước. Phục dựng

xong, chẳng phải phá án dễ dàng hơn sao? Đơn giản như làm phép cộng vậy.”

Triệu Thủ Nhân trừng mắt nhìn Trần Tước, “Tài liệu về vụ án này, trừ cô Vương, những người không liên quan đều không được phép đọc.”

Trần Tước không phản bác ngay, chỉ cười cười nhìn ông ta.

Trịnh Học Hồng dường như phát chán với viên cảnh sát nguyên tắc cứng nhắc, đứng dậy đi thẳng lên gác về phòng, chẳng buồn chào nửa câu. Chu Kiến Bình khinh khỉnh nhìn Triệu Thủ Nhân chỉ để tâm trò chuyện với Vương Phương. Đào Chấn Khôn không nói không rằng, tiếp tục mải miết lau mồ hôi.

“Tôi muốn đánh cuộc với anh.” Trần Tước xen vào.

Triệu Thủ Nhân bực bội đáp lời Trần Tước, “Tôi không có hứng đánh cuộc với cậu.”

“Anh thuật lại tất cả những gì mình biết về vụ án đi, trong vòng ba ngày, tôi sẽ cho anh biết ai là hung thủ.” Thái độ của Trần Tước rất nghiêm túc.

“Cậu điên rồi à?”

“Nếu bỏ qua cơ hội này, có khi cả đời anh cũng không biết được sự thật đâu. Lẽ nào anh không muốn thử một lần?” Chừng như nắm được nhược điểm tâm lý của Triệu Thủ Nhân, Trần Tước ra sức dồn ép, “Thuật lại vụ án cho tôi nghe, anh có thiệt thòi gì đâu?”

“Lúc Trần Tước còn học ở Mỹ cũng từng làm cố vấn cho cảnh sát New Jersey, điều này anh có thể hỏi giáo sư Vương Phương.” Cổ Dương bổ sung.

Triệu Thủ Nhân nửa tin nửa ngờ nhìn sang Vương Phương. Chị ta cười

gượng gật đầu.

“Thế nào?”

Vẻ mặt Triệu Thủ Nhân đanh lại như đang đấu tranh nội tâm. Lát sau, chừng đã buông xuôi, ông tỏ thái độ được ăn cả ngã về không, hỏi Trần Tước, “Ba ngày à?”

Trần Tước gật đầu.

Triệu Thủ Nhân thở dài, đáp khẽ, “Thôi được…”

Rõ ràng ông ta cũng cảm thấy vụ án này hết sức kì quái, nếu không dùng phương pháp đặc biệt thì còn lâu mới phá nổi. Đương nhiên đây chỉ là phỏng đoán của tôi mà thôi. Còn lúc ấy, tại sao Triệu Thủ Nhân lại tin tưởng một nhà toán học lạ mặt, e rằng phải hỏi chính bản thân ông ta. Nhưng nếu ngày đó chúng tôi nghe theo ông, khẩn trương rời khỏi dinh thự Vỏ Chai, có lẽ chẳng xảy ra những chuyện đáng tiếc về sau.

Tiếc rằng, trên đời không có thuốc hối hận. Thông minh như Trần Tước, cũng không tiên liệu được chuyện tương lai.

Chương 3

A Study in Terror[1]

[1] Nghiên cứu khủng khiếp.

Triệu Thủ Nhân kể:

Tôi không bao giờ quên được ngày 19 tháng Mười hai năm 1994. Thậm chí, tôi còn nhớ hôm ấy là thứ Hai, ngày đầu tiên tôi đến nhận công tác tại đồn cảnh sát sau khi tốt nghiệp Đại học Công an nhân dân Trung Quốc. Tôi làm việc dưới quyền đội trưởng Từ ở đội hình sự. Sáng hôm ấy, chúng tôi nhận được tin báo dinh thự Vỏ Chai xảy ra vụ án giết người hàng loạt, mời chúng tôi đến hiện trường ngay lập tức. Đồng chí nhận tin đang muốn hỏi thêm thì đầu kia đã cúp máy, hơn nữa còn không truy được nguồn gốc cú điện.

Thoạt đầu, chúng tôi cho là ai đó đùa ác, nhưng nhận được tin báo cũng không thể làm ngơ, bèn triệu tập hơn mười cảnh sát lên đường. Mấy hôm trước trời đổ tuyết lớn, giao thông khó khăn, khoảng cách lại xa, chúng tôi mất rất nhiều thời gian mới băng qua được con đường gập ghềnh. Vì là lần đầu xuất quân nên tôi vô cùng căng thẳng, cứ thầm niệm Phật suốt, chỉ mong không xảy ra chuyện gì. Bấy giờ tôi mới ngoài hai mươi, còn nhút nhát, sợ gặp phải mấy vụ giết người hàng loạt. Chẳng biết đi mất bao lâu, cuối cùng cũng tới nơi.

Cửa dinh thự kì dị nọ đóng kín, chúng tôi đập cửa hồi lâu mà không thấy ai ra mở.

Anh Từ là người đầu tiên thấy lạ, bèn phân công một nhóm ở bên ngoài tiếp ứng, không cho bất cứ ai thoát ra, còn một nhóm nữa theo anh ấy đột nhập ngôi nhà. Tôi ở nhóm thứ hai, theo anh Từ xô cửa vào. Vừa bước chân qua

ngưỡng cửa, chúng tôi đã ngửi thấy mùi nước hoa nồng nặc, không phân biệt được hương gì, giống như nhiều loại nước hoa trộn lẫn với nhau vậy. Đi tiếp thì tình cảnh đa phần cũng giống như báo đài mô tả, tôi không thuật lại ở đây nữa. Tóm lại, tôi đã trông thấy Cổ Vĩnh Huy khoác áo choàng tắm loang lổ máu chui vào gian phòng kín rồi biến mất, sau đó lại xuất hiện ngoài trời tuyết cách đó 5 km như một kì tích. Nhưng truyền thông không biết được tình cảnh những nạn nhân khác.

Thời gian tử vong của các nạn nhân khó xác định, nên tiếp theo đây, tôi chỉ thuật lại tình trạng khi các thi thể lần lượt được tìm ra mà thôi.

Đầu tiên là nữ diễn viên Lạc Tiểu Linh, nguyên nhân chết là ngạt thở cơ học, bị chết đuối. Hiện trường vụ án là phòng tắm tầng 2. Lạc Tiểu Linh là người duy nhất không chết ở phòng riêng. Phòng tắm không có bất cứ manh mối nào mang tính gợi mở. Áo choàng tắm của Lạc Tiểu Linh đã tuột xuống đất trong lúc vùng vẫy, toàn thân cô ta lõa lồ, dưới đất vung vãi nào túi đồ trang điểm, nào kem hoa hồng bôi tay, dầu gội trị gàu, dầu xả, sữa dưỡng thể hương thảo dược, sữa tắm nha đam, kem đánh răng bạc hà, bàn chải đánh răng, sơn móng tay, nước hoa hồng… Thậm chí còn có cả đèn pin, có lẽ cô ta sợ mất điện đột ngột trong lúc tắm nên mới cầm theo, tiếc rằng không có pin. Lạc Tiểu Linh là nữ diễn viên nên coi trọng dung mạo, đi tắm mà cũng đem theo bao nhiêu mỹ phẩm như thế. Tất cả những thứ này đều là hàng ngoại nhập, nhãn toàn ghi tiếng Đức. Từ hiện trường cho thấy, cô ta bị sát hại ngay sau khi tắm xong.

Người thứ hai là giáo sư Chu Vĩ Thành. Đầu ông ta bị vật tù đập vào, chết vì xuất huyết trong não. Phòng ông ta ngổn ngang bừa bộn, tất cả quần áo và vật dụng hằng ngày của Chu Vĩ Thành đều bị hung thủ vứt bừa bãi. Bản thân ông ta cởi trần, vận quần ngủ nằm dưới đất. Ngay từ đầu tôi đã để ý thấy ông ta không mặc áo, cuối cùng tìm thấy nhiều quần áo ông ta đem theo trong máy

giặt ở buồng tắm, nhưng áo ngủ lại bị vứt giữa sảnh tầng 1, vẫn chưa được giặt. Tại sao chúng tôi biết được chiếc áo ngủ đó là của ông ta ấy hả? Vì Chu Vĩ Thành luôn thêu tên mình lên quần áo. Thói quen kì cục này thực hiếm thấy, có điều hồi nhỏ tôi từng gặp nhiều người cổ hủ làm thế. Tiện đây kể luôn, phòng của Chu Vĩ Thành và Lạc Tiểu Linh đều không nằm ở nhà chính mà nằm ở nhà phụ của dinh thự Vỏ Chai. Từ nhà chính đi đến nhà phụ phải qua một hành lang gọi là "hành lang ngoạn cảnh", đi chậm thì mất chừng ba phút. À phải, có lẽ chuyện này không liên quan tới vụ án, tôi chỉ thuận miệng kể vậy thôi. Có nhiều lời đồn thổi về thói hư tật xấu của Chu Vĩ Thành, trong số đó, có người nói giới tính của ông ta khác người. Điều này do một nam sinh tiết lộ với tôi khi tôi tới trường đại học để điều tra. Cậu ta kể rằng ông Chu đã quấy rối một số nam sinh khiến họ khó chịu. Còn một phốt nữa là làm giả luận văn, hơn nữa, là giáo sư văn học mà Chu Vĩ Thành không biết đến cả tiếng Anh sơ cấp, chuyện này lộ ra khiến dư luận ở trường xôn xao cả lên. Không có lửa làm sao có khói, sau khi nhà trường điều tra nội bộ, hình như đúng là có chuyện đó nên Chu Vĩ Thành suýt bị cách chức. Đúng lúc ấy, ông ta nhận được lời mời của Cổ Vĩnh Huy. Ôi chao, giờ thầy giáo giả hiệu càng lúc càng đông. Nhưng án mạng là việc quan trọng, những vụ bê bối trước đây chúng ta cũng không nên bình phẩm nhiều.

Người chết thứ ba được phát hiện là đạo diễn trẻ Hà Nguyên ở tầng 2. Anh ta chết do tổn thương cơ học, trên người có nhiều vết thương do vật sắc nhọn gây ra, nguyên nhân trực tiếp dẫn tới cái chết là nội tạng bị vỡ gây xuất huyết ổ bụng, tình trạng khi chết rất thê thảm. Vì thân hình anh ta béo phì, nặng đến hơn một trăm cân nên lượng máu chảy ra nhiều. Kịch bản, bật lửa, cốc to vứt lung tung quanh thi thể, điếu thuốc Camel trong miệng chưa kịp châm, hai hàm răng cắn chặt đót thuốc. Cái xác cách bàn giấy một quãng. Cốc lăn lóc dưới đất, cà phê trong cốc chảy thành dòng qua khe cửa ra ngoài, vệt cà phê vẫn còn mờ mờ dưới sàn. Điện thoại bàn đặt trên tủ đầu giường đã bị cắt dây,

ống nghe buông thõng xuống lòng thòng. À phải, lúc bấy giờ, tất cả dây điện thoại ở dinh thự Vỏ Chai đều đã bị cắt đứt, nhưng ống nghe vẫn gác trên máy. Kịch bản Hà Nguyên đang xem là từ bộ phim sắp bấm máy của anh ta, đề tài hình sự, tên là *Chương cuối tội ác*, kể về một sinh viên giúp đỡ cảnh sát phá án. Hà Nguyên hứng thú với đề tài này vì Trung Quốc ít phim trinh thám, nếu làm được một phim chất lượng, anh ta sẽ bước lên đỉnh cao mới trong sự nghiệp, cân bằng được cả hai mặt doanh thu và nghệ thuật. Gian phòng Hà Nguyên chết là một dạng "phòng kín", không có cửa sổ, cứ như hầm ngầm vậy. Đạo diễn hắn phải có máu nghệ sĩ, anh ta chọn ở phòng này cũng chẳng có gì lạ.

Người thứ tư là bác sĩ Lưu Quốc Quyền. Gian phòng của ông ta khá lạ lùng, chúng tôi xông vào thì dưới đất đầy mảnh kính vỡ. Tủ kính trong phòng đều bị đập tan tành, nước hoa và bình hoa trong tủ cũng bị hất đổ. Chưa hết, ở các phòng khác cũng có mảnh vỡ chai nước hoa, dọc ba tầng dinh thự Vỏ Chai đều có mảnh chai lọ vỡ. Mùi hương nồng nặc mà chúng tôi ngửi thấy lúc phá cửa xông vào hẳn là tỏa ra từ những bình nước hoa này. Gian phòng vốn là của bà Phương Tuệ vợ ông Cổ Vĩnh Huy, dùng để bày các chai nước hoa sưu tập được từ khắp nơi trên thế giới, về sau vì không đủ phòng cho khách nên tạm trưng dụng để Lưu Quốc Quyền ở. Nhân đây tôi kể luôn, Hà Nguyên am hiểu về nước hoa, từng mở hẳn một chuyên mục trên tạp chí Mode, chuyên bình phẩm về chủng loại và phẩm cấp các loại nước hoa Pháp. Chúng tôi phát hiện vài vật dụng thường ngày trong túi của Lưu Quốc Quyền, ngoài ra còn có nhiều đồ dùng để sống sót nơi hoang dã, ví như dao găm Thụy Sĩ, đồ hộp… Xem ra ông ta sống thời bình đã lo thời loạn. Quần ông ta treo sau cửa, trong túi chỉ có một chùm chìa khóa gắn kèm đèn pin mini. Lưu Quốc Quyền chết do trúng độc, kết quả khám nghiệm cho thấy, ông ta đã uống phải cà phê có chứa kali xyanua gây ngừng hô hấp. Cốc cà phê có chất độc nọ vẫn còn một nửa, đặt ở đầu giường ông ta. Ồ, còn chuyện này nữa, chẳng hiểu có tác

dụng gì không nhưng tôi thấy vẫn nên kể ra. Trong túi của Lưu Quốc Quyền có một tấm ảnh gia đình gồm ông ta, vợ và con gái. Ôi, thực đáng tiếc…

Thi thể cuối cùng là của nhà văn nữ Tề Lợi. Nguyên nhân chết là ngạt thở cơ học, nghi bị chèn ép đường thở dẫn tới tử vong. Chắc hẳn hung thủ đã dùng dây thừng siết cổ cô ấy. Trên tay nạn nhân còn thoang thoảng mùi hoa hồng. Hiện trường là phòng sách tầng trệt, thi thể Tề Lợi được đặt dựa vào sau cửa. Lạ một điều là, giữa phòng có hai giá sách, trong đó sách trên giá quay lưng về phía Bắc đều bị dỡ xuống, vứt bừa bãi dưới sàn. Bước vào hiện trường cứ như lội xuống biển sách vậy. Hung thủ đã cắt dây điện thoại, ống nghe vẫn gác trên máy. Phòng sách có giường, trên đó chúng tôi thấy vứt rải rác quần áo, giấy tờ ghi chép và một vài vật dụng thường ngày của cô ta. Hiện trường rất kì quái, ngổn ngang toàn sách vứt từ trên giá xuống, ngoài ra, bên tay thi thể có một cây bút bi xanh lam, song bi đầu ngòi đã biến mất, chắc là long ra khi bút lăn xuống đất. À phải rồi, còn một cái đèn pin mini rơi cạnh cây bút nhưng chưa lắp bóng.

Trên đây là tình hình các nạn nhân khi chúng tôi phát hiện ra. Thật đáng tiếc, vì trời quá lạnh, thời điểm họ tử vong lại gần nhau, thi thể còn bị phá hoại nên pháp y không sao xác định được thời gian tử vong chuẩn xác, đồng nghĩa với việc không thể xác định được trình tự hung thủ giết người. Có lẽ, chỉ mình kẻ trong cuộc là Cổ Vĩnh Huy biết sự thật mà thôi.

Tiếp theo đây, tôi sẽ đề cập tới những điểm lạ lùng khác.

Thứ nhất, phòng ngủ của Cổ Vĩnh Huy bị người ta dùng sơn đỏ sơn khắp bốn mặt tường. Tôi quan tâm tới chi tiết này, nhưng nghĩ nát óc cũng không ra hàm ý. Tại sao hung thủ phải phí công sơn lại cả căn phòng thành màu đỏ, hơn nữa lại sơn đủ bốn mặt tường? Về sau tôi lại nghĩ rằng, có khi nào việc này không phải do hung thủ gây ra? Vì sao hắn phải làm như thế? Hay có ai

khác trong dinh thự đã làm? Cứ xem cách sơn thì biết, người tiến hành hẳn đang vội vã, cố hoàn thành trong thời gian thật ngắn. Nhưng với lý do gì? Nghe nói hiện giờ, phòng của Cổ Vĩnh Huy vẫn giữ nguyên hiện trạng đỏ lòm hai mươi năm trước phải không?

Thứ hai, chắc các vị còn nhớ gian phòng Cổ Vĩnh Huy chui vào rồi biến mất trong lúc bị tôi truy bắt? Chính là căn phòng trên tầng 3, cùng vị trí với phòng sách ở tầng 1 đó. Lúc chúng tôi xô cửa vào, trong phòng chẳng có ai nhưng ngoài những nội thất cơ bản như giường tủ, còn nhiều đồ vứt vương vãi trên sàn nhà như bóng rổ, bấm móng tay, khung ảnh, quạt điện mini, đại từ điển tiếng Hoa, son môi, lon Coca, thảm lông cũ, bảng vẽ bằng gỗ, bút chì… Lạ lùng nhất là còn một chiếc laptop Toshiba T4900CT, tiếc rằng laptop bị nước ngấm nên ổ cứng và bo mạch chủ đều hỏng, không lấy được tư liệu gì hữu ích. Chúng tôi không rõ chiếc laptop thuộc về ai, càng không biết hung thủ có ý gì khi vứt nó xuống đất. Trong số đồ đạc này, khung ảnh tuy làm từ thủy tinh hữu cơ nhưng phần mép đã có dấu vết mài mòn; quả bóng rổ xẹp lép chứng tỏ đã lâu không ai sờ đến; lon Coca thì rỗng; tấm thảm làm bằng lông dê có kích thước chừng 70x70 cm.

Thứ ba, Cổ Vĩnh Huy bị dãn dây chằng đầu gối, đừng nói chạy, ngay cả đi lại cũng gặp khó khăn, chuyện này báo đài từng đề cập đến. Nếu không phải ông ta đang trong trạng thái tinh thần bất ổn, nhất định sẽ không bao giờ chạy, mà dù có chạy cũng không thể chạy nhanh, cùng lắm là như chúng ta rảo bước thôi. Bấy giờ, từng có nhiều chuyên gia nghi ngờ, cho rằng tôi quá căng thẳng nên sinh ra ảo giác, chứ trên đời làm gì có ai đột nhiên biến mất trong phòng kín được. Nhưng tôi xin thề với trời rằng mình không nói dối nửa chữ. Chính mắt tôi trông thấy Cổ Vĩnh Huy chạy vào phòng, sau đó khóa trái cửa. Để giải thích bí ẩn này, tôi đã thử đủ mọi cách, thậm chí còn tham vấn nhiều nhà ảo thuật xem liệu có thể đột ngột biến mất trong tình cảnh ấy hay không. Tuy

có đủ kiểu đáp án, song đều không thể áp dụng vào vụ này.

Thứ tư, chúng tôi đã loại trừ khả năng tội phạm từ bên ngoài lẻn vào. Có khả năng kẻ nào đó đột nhập vào dinh thự Vỏ Chai rồi giết người cướp của không? Trước hết, tiền của vẫn còn nguyên, đàn piano rồi vật dụng trang trí đắt tiền cũng không mảy may sứt mẻ, nếu là trộm vặt lẻn vào nhà giàu, không lý nào lại không lấy một đồng. Quan trọng nhất là, trên nền tuyết, bốn bề đều không có vết chân, cũng không có dấu hiệu ai đó rời đi. Lẽ nào hung thủ mọc cánh bay mất ư?

Thật ra, những gì tôi biết cơ bản chỉ có vậy. Tất nhiên bao nhiêu năm nay, tôi đã đi đến nhiều nơi, tra rõ hoàn cảnh xuất thân của năm bị hại và ân oán tình thù của họ nhưng không hề thấy điểm chung, cũng không có dấu hiệu cùng đắc tội với ai cả. Tôi không biết phải bắt tay phá án từ đâu nữa. Tôi hiểu việc bắt giữ Cổ Vĩnh Huy và coi ông ta như hung thủ là quá tắc trách, nhưng chúng tôi phải có câu trả lời cho xã hội. Cổ Dương, tôi thay mặt toàn đội ngũ cảnh sát xin lỗi cậu, có điều, tôi vẫn bảo lưu ý kiến của mình, các vị không phải cảnh sát, không thể tự ý điều tra thay cảnh sát được. Việc đó hết sức nguy hiểm. Tôi vẫn luôn lo rằng… hung thủ sẽ quay lại ngôi nhà xúi quẩy này lần nữa.

Mọi chuyện trôi qua hai mươi năm rồi, nhưng tôi luôn linh cảm tên sát nhân khát máu ấy sẽ trở về. Nói thế nào nhỉ, đây có thể gọi là trực giác của cảnh sát hình sự.

Nếu các vị tin tôi thì mau rời khỏi đây đi. Càng nhanh càng tốt.

Tôi mở mắt thao láo, liên tục trở mình nhưng không sao ngủ được, đầu cứ miên man nghĩ về lời ông Triệu nói.

Tên sát nhân khát máu ấy sẽ trở về.

Bật đèn đầu giường, tôi chống khuỷu tay nhỏm dậy, nghiêng người, tiện tay lật vài trang cuốn tiểu thuyết đem theo. Tuy không đến mức fan cuồng nhưng thường ngày tôi cũng đọc kha khá tiểu thuyết trinh thám, trong số đó, tác giả tôi thích nhất là Ellery Queen. Logic trong truyện của Queen phải nói là tuyệt đỉnh, thường căn cứ vào những chi tiết lặt vặt bị thiếu ở hiện trường mà đưa ra suy luận táo bạo, cuối cùng lần đến chân tướng sự việc. Chẳng biết nếu Queen tới dinh thự Vỏ Chai thì sẽ thế nào, sau khi nghe đội trưởng Triệu tường thuật, liệu có đoán ngay ra thân phận hung thủ hay không?

Tôi lại nghĩ tới các chuyên gia đang có mặt tại Vỏ Chai. Ảo thuật gia Chu Kiến Bình đáng ghét, nhà vật lý học Trịnh Học Hồng ngạo mạn, bác sĩ tâm thần Đào Chấn Khôn nhát gan và nhà tâm lý học Vương Phương nhan sắc mặn mà. Rốt cuộc họ đang nghĩ gì? Lần này lặn lội đến tận đây, nên làm gì cho phải? Hồi tối, mọi người đã bàn bạc, quyết định sáng mai sẽ cùng thảo luận về vụ án xem có nên tiếp tục điều tra hay không. Đương nhiên đội trưởng Triệu Thủ Nhân của đội hình sự cũng tham gia. Lúc tôi kể lại chuyện này cho Trần Tước, cậu ta chỉ hờ hững khoát tay, nói sẽ không đi.

“Tôi còn nhiều việc phải làm lắm, nếu anh thích nghe thì cứ đi một mình.”

“Cậu bận việc gì?”

“Đương nhiên là đánh cuộc rồi. Tôi đã cược với tay cảnh sát đó, trong ba ngày nhất định sẽ tìm ra hung thủ. May mà hôm nay thu hoạch được đôi chút, ngày mai tôi phải đi quan sát tận nơi mới được, cơ bản đã có thể chứng thực cách nghĩ của tôi rồi. Anh biết đấy, sau khi tìm ra đáp án, còn phải thử nghiệm nhiều lần mới xác định được đáp án ấy có chính xác hay không. Tiếp theo đây tôi phải đi khảo sát thực địa.”

“Cậu định tới xem từng phòng đã phát hiện thi thể à?”

“Phải, không bỏ qua chỗ nào hết. Anh muốn đi cùng không?”

“Muốn thì muốn, nhưng buổi hội ý sáng mai…”

“Cứ để họ hội ý. Họ chẳng khai thác thêm được gì đâu.”

“Trần Tước, tôi muốn hỏi cậu chuyện này.”

“Nói đi.”

“Cậu nghĩ Cổ Vĩnh Huy có phải kẻ giết người không? Hay Cổ Dương quá cố chấp rồi?”

Trần Tước cúi đầu trầm tư giây lát rồi đáp, “Tôi cảm thấy Cổ Vĩnh Huy không phải hung thủ vụ án năm đó, nhưng nhất định ông ta có liên quan mật thiết. Tuy vậy, hiện giờ tất cả chỉ dừng ở phỏng đoán, phải đợi nắm được đầy đủ manh mối mới có thể tiến hành suy luận.”

Nửa đêm tự dưng khát khô cổ, tôi dậy rót nước. Uống ừng ực cho cạn chén, đỡ khát rồi mới nhận ra cả người nhơm nhớp mồ hôi, bèn thay chiếc áo phông đang dính bết vào lưng rồi rời khỏi phòng. Bên ngoài thoáng đãng hơn phòng máy lạnh nhiều, tôi nhẹ nhàng đi lên sân thượng, thấy mưa chỉ còn rả rích bèn ra đứng giữa sân, hít căng lồng ngực bầu không khí trong lành, thỏa sức tận hưởng màn đêm yên tĩnh.

Từng trận gió mát ùa tới, sảng khoái vô cùng, tôi bất giác nhắm mắt lại dang hai tay ra, như một cây thập giá đón gió. Đúng lúc thả lỏng toàn thân, tôi chợt nghe đằng sau vang lên tiếng cười khúc khích. Rõ ràng là tiếng cười của phụ nữ, nhưng tôi dám chắc đây không phải Vương Phương.

Tức thì tôi sởn gai ốc, cả người nhẹ bẫng, chân muốn nhũn ra.

Ngôi nhà này vốn nhiều âm khí, có lẽ nào nửa đêm lại gặp ma quỷ không?

Hai chân bủn rủn, nhưng tôi vẫn quay phắt lại, rồi suýt ngã phệt, không phải vì sợ mà vì mất đà bởi cử động đột ngột của mình.

Trước mặt nào phải ma nữ, chỉ là một gái trẻ. Dường như cũng giật bắn mình vì phản ứng của tôi, cô ta trợn tròn hai mắt, bối rối nhìn lại. Da cô ta trắng muốt, mái tóc đen dài, mềm như lụa phủ xuống vai, khuôn mặt thanh tú vô cùng.

"Tôi… tôi… cô… cô là ai?" Tôi lắp bắp.

"Cổ Dương mời anh đến đây à?" Cô ta đưa tay ôm ngực, vẻ mặt căng thẳng.

"Phải… Cô là…"

Nghe tôi nói vậy, cô có vẻ yên tâm hẳn, bèn cười đáp, "Tôi tên Chúc Lệ Hân, hân hạnh được gặp anh."

"Chào cô, tôi là Hàn Tấn, bạn của Cổ Dương."

Tôi vừa đáp lễ vừa thầm bực, tự nhiên lại làm trò lố trước mặt em gái xinh xắn này, đúng là xui xẻo mà.

Song Chúc Lệ Hân không hề để ý, vui vẻ nói tiếp, "Vừa nãy là tôi vô ý, làm anh Hàn giật mình rồi." Cô bước tới cạnh tôi, người bé nhỏ, áng chừng chỉ cao khoảng mét rưỡi, "Anh đến điều tra vụ án của cha anh ấy ư?"

"Phải, chính là vụ án xảy ra tại đây hai mươi năm trước." Tôi đáp. Thật ra, điều tôi quan tâm hiện giờ là lai lịch của cô gái này. Những người Cổ Dương mời đến đây không phải học giả thì cũng là chuyên gia, sao lại mọc ra một cô bé? Nhưng nếu hỏi thẳng chỉ e hơi đường đột, tôi đành nuốt thắc mắc xuống.

Chúc Lệ Hân dõi mắt nhìn xa xăm, buồn bã nói, "Tôi đã bảo là vô ích… nhưng anh ấy nhất định không từ bỏ."

Tôi chẳng biết nói gì, đành phụ họa, “Biết đâu lại có cơ xoay chuyển…”

“Không thể nào…” Chúc Lệ Hân nói chắc như đinh đóng cột. “Tôi đã nghe Cổ Dương kể lại. Các chuyên gia đều cho rằng ít hi vọng phá án, chỉ dựa vào một câu chuyện cổ tích thì kết luận được gì chứ? Huống hồ, câu chuyện đó lại do một bệnh nhân tâm thần sáng tác, thiếu sót ngay từ logic cơ bản.”

“Cổ Dương có lý do để kiên trì, tôi nghĩ người ngoài không hiểu được đâu.”

“Tôi biết…” Giọng Chúc Lệ Hân thoắt dịu lại, “Thế nên tôi mới theo anh ấy đến đây.”

“Hai người là…” Tôi nhân đà hỏi dò.

“À, quên mất chưa giới thiệu với anh, tôi là bạn gái anh ấy.” Chúc Lệ Hân lộ vẻ ngượng nghịu, “Lúc các anh chị bàn luận dưới nhà thì tôi đang ngủ ở phòng tầng 3. Hôm nay tôi hơi mệt nên không xuống lầu…”

Sấm bỗng rền vang.

“Mau xuống thôi, sắp mưa to đấy.” Tôi nhắc Chúc Lệ Hân. Cô gật đầu rồi vịn vào cầu thang, cùng tôi theo đường cũ trở xuống.

“Tôi về phòng trước đây. Anh Hàn cũng ngủ sớm đi nhé.” Đến tầng 3, Chúc Lệ Hân mỉm cười chào tôi rồi quay đi.

Phòng tôi ở tầng 2, còn phải đi xuống nữa. Mới dợm bước, tôi đã đụng ngay phải Đào Chấn Khôn hớt hải chạy lên. Ông ta chạy nhanh, vừa chạy vừa ngoái nhìn đằng sau, không hề trông thấy tôi, đôi bên tức thì đâm sầm vào nhau. Ông ta có vẻ kinh hoàng lắm, cứ như đang chạy trốn thứ gì đó cực kì đáng sợ. Hai chúng tôi đều ngã bổ chửng, trông thấy tôi, ông ta dường như yên tâm hẳn.

“Bác sĩ Đào, không sao chứ?” Tôi xoa mông đứng dậy, ban nãy đập tay vào thành cầu thang đau điếng.

“Không… Không sao… Tôi vào toilet đã, không việc gì đâu.”

Tôi lấy làm lạ trước hành động của Đào Chấn Khôn, thầm nhủ, nơi này không có ai bình thường à! Lúc nào cũng giật mình thon thót, sớm muộn gì cũng bị họ dọa cho trụy tim.

Trở về phòng đã là 1 giờ sáng.

“Muộn thế này rồi…”

Tôi cởi áo, ngả người nằm vắt ngang giường. Mí mắt mau chóng trĩu nặng, chẳng bao lâu, tôi thiếp đi giữa lúc đầu óc còn miên man.

Sáng hôm sau, tôi bị tiếng mưa rào rào đánh thức. Mở mắt ra thấy ngoài song cửa trắng xóa một màu, mưa tầm tã như trút nước. Rửa mặt đánh răng xong xuôi, tôi mặc sơ mi xuống lầu. Dưới sảnh tầng 1, chú Sài đã bày sẵn bữa sáng, thấy giáo sư Trịnh Học Hồng đang ngồi bên bàn uống trà đọc sách, tôi bèn đi đến chào hỏi.

“Giáo sư dậy sớm vậy ạ?” Tôi ngồi xuống đối diện thầy. Chú Sài hỏi có muốn uống gì không, tôi bèn xin một cốc sữa.

“Lớn tuổi rồi, muốn ngủ rốn cũng chẳng được. Cứ trở đi trở lại trên giường, chi bằng dậy quách cho rồi.” Giáo sư đáp mà không buồn ngẩng đầu lên, và tiếp tục giữ thái độ lạnh lùng suốt bữa sáng. Bầu không khí hết sức ngột ngạt. Tôi lục tung trí óc, cố nghĩ chủ đề bắt chuyện nhưng rồi mau chóng nhận ra đôi bên bất đồng ngôn ngữ. Ở đây, e rằng chỉ có gã lập dị Trần Tước trò chuyện được với ông già kì quặc này mà thôi.

“Tiểu Hàn, cậu nghĩ là ai gọi điện?”

Ăn xong bữa, tôi đứng dậy chuẩn bị chuồn thì giáo sư gọi giật lại.

Tôi chưa hiểu ra ngay, "Gọi điện gì cơ?"

Trịnh Học Hồng đặt cuốn sách xuống bàn ăn, gỡ kính ra để lên trên rồi thong thả đáp, "Cuộc điện thoại báo án hai mươi năm trước ấy."

Tôi chưa từng nghĩ tới việc này, giờ nghe giáo sư nhắc đến mới thấy hứng thú. Trước hết, thời gian báo án là sáng ngày 19 tháng Mười hai, bấy giờ, ngoại trừ Cổ Vĩnh Huy ra, mọi người ở Vỏ Chai đều đã bị giết. Nếu Cổ Vĩnh Huy báo án thì quá lạ lùng, vì theo tin tức của cảnh sát, tất cả đường dây điện thoại đều đã bị cắt, không thể gọi ra ngoài được.

Nghĩ tới đây, tôi thấy hơi lạnh thoát ra từ gan bàn chân. Lẽ nào ai đó đã biết trước là sẽ có vụ giết người?

Trịnh Học Hồng cười, "Xem ra cậu cũng nghĩ đến rồi nhỉ, tôi thấy câu chuyện hết sức kì quặc."

"Thầy cho rằng ai đã báo cảnh sát?"

"Theo logic thì chỉ có Cổ Vĩnh Huy mới làm được việc đó, bởi phía cảnh sát đã loại trừ khả năng tội phạm từ bên ngoài đột nhập. Vậy Cổ Vĩnh Huy báo án như thế nào? Có vài trường hợp, một là thuê người khác báo cảnh sát theo giờ mình hẹn trước, người báo án không nhất thiết có mặt tại hiện trường. Hai là dùng điện thoại di động, chỉ cần xử lý kĩ thuật một chút là cảnh sát sẽ không lần ra được. Ba là, chính nạn nhân bị giết đã sắp đặt một thiết bị nào đó để báo án, khả năng này hơi khó tin nhưng cũng không phải là không thể."

"Người bị giết làm sao báo án được? Sao họ biết mình sẽ bị giết chứ?"

Trịnh Học Hồng cười đáp, "Có khi cái chết đó đã được chính nạn nhân lên kế

hoạch từ trước cũng nên. Hoặc ban đầu người này giả chết, giết hại mọi người xong thì tự sát? Kế này cũ rích rồi. Còn tại sao hung thủ lại làm vậy, động cơ của hắn là gì thì chỉ có Chúa mới biết."

Nghe qua phi lý nhưng cũng là một hướng suy luận linh hoạt. Sao tôi lại không nghĩ đến khả năng này nhỉ? Theo suy đoán của thầy, có thể hung thủ giả chết, sau đó nấp trong bóng tối lần lượt giết hại những người khác, quay về phòng mình báo án rồi tự sát. Cổ Vĩnh Huy bị che mắt từ đầu tới cuối, kinh hoàng đến phát điên.

"Trí tưởng tượng của thầy thực khiến người ta kinh ngạc. Xem ra việc điều tra lại tiến thêm một bước nữa rồi."

Chẳng biết Triệu Thủ Nhân xuống từ lúc nào, giờ mới vỗ tay tán thưởng. Nhưng nghe giọng điệu ông ta là đủ biết câu này đầy ý giễu cợt.

"Chúng tôi làm nghiên cứu, chỉ biết bàn việc binh trên giấy thôi, nói mồm thì giỏi nhưng hành động thì đâu bì được đội trưởng Triệu. Vụ án hai mươi năm nay đội trưởng Triệu còn chưa phá được, chúng tôi tán phét mấy câu làm sao mà phá nổi." Trịnh Học Hồng trả đũa ngay, còn cố ý nhấn mạnh cụm từ "hai mươi năm" nữa.

Triệu Thủ Nhân nghe thế thì sầm mặt, hầm hầm toan trả miếng.

Thấy đôi bên căng thẳng, tôi vội xoa dịu tình hình, "Hai vị đều là chuyên gia trong ngành của mình cả, mỗi người một tài mà. Đội trưởng Triệu chưa ăn sáng phải không, nào nào, anh ngồi đi, để tôi gọi chú Sài chuẩn bị đồ ăn."

Triệu Thủ Nhân "hừ" một tiếng rồi ngồi phịch xuống, quay mặt về phía tôi, không thèm nhìn giáo sư Trịnh, "Chúng tôi nhận được điện thoại báo án vào sáng ngày 19, nếu theo lý luận vừa nãy thì hung thủ cũng phải chết vào thời điểm đó. Như thế không hợp lý, vì pháp y không xác định được chính xác

thời điểm chết từ mấy ngày trước, nhưng vẫn đủ sức nhận biết nạn nhân vừa chết hay chết đã lâu. Nếu chút thưởng thức ấy mà cũng không có thì đừng làm giáo sư nữa, về quê cày ruộng là hơn." Câu này nói với tôi, nhưng rõ ràng là nhằm vào Trịnh Học Hồng.

"Tôi chỉ đưa ra một khả năng, đâu đã quả quyết đó là chân tướng. Anh giỏi thế sao mãi không phá án đi. À, xin lỗi, tôi nhầm. Các người chẳng đã phá được án, bắt hung thủ Cổ Vĩnh Huy rồi đấy ư?" Trịnh Học Hồng sửng cồ, câu cuối cùng còn không quên giễu cợt Triệu Thủ Nhân.

"Thầy nói gì hả?" Triệu Thủ Nhân đập bàn đứng bật dậy.

"Anh muốn làm gì? Định bắt cả tôi đấy à?" Trịnh Học Hồng chìa luôn hai tay ra, "Các anh bắt hung thủ thì giỏi rồi, tiện thể bắt oan cả người tốt, tôi còn lạ gì. Anh định bảo tôi chính là hung thủ vụ án hai mươi năm trước đấy phỏng?"

"Tôi cảnh cáo thầy, không được sỉ nhục công an nhân dân."

"Sỉ nhục chỗ nào? Tôi chỉ nói sự thật thôi."

Hai người cứ hòn bấc ném đi hòn chì ném lại, cãi nhau ầm ĩ, tôi muốn khuyên can cũng không sao chen vào được.

"Sáng sớm ngày ra đã náo nhiệt thế này, hai vị hăng hái thật." Tôi đang vò đầu bứt tóc thì ảo thuật gia Chu Kiến Bình từ trên lầu đi xuống, vui vẻ nói. Sau lưng ông ta còn có bác sĩ tâm thần Đào Chấn Khôn. Mặt mũi Đào Chấn Khôn tái nhợt, tựa hồ vẫn chưa tỉnh trí sau cơn hoảng sợ nào đó đêm qua.

Thấy có thêm người, hai vị kia cũng tự động về chỗ, không tranh cãi nữa.

Chu Kiến Bình đi đến bên tôi cười hỏi, "Hôm qua cậu Hàn ngủ ngon không?"

“Cũng tàm tạm.” Tôi liếc Đào Chấn Khôn, thấy ông ta né tránh ánh mắt mình.

“Các vị gan thật đấy, ở ngôi nhà thế này mà vẫn ngủ được.” Chu Kiến Bình ngồi xuống, gọi chú Sài cho một suất ăn sáng, “Tối qua, mãi đến khuya tôi mới chợp mắt. Nếu không dính đến án mạng thì dinh thự này thuộc loại dễ chịu, thích hợp để nghỉ dưỡng. Tiếc rằng tôi không giàu như Cổ Vĩnh Huy, bằng không cũng phải mua một căn.”

Chẳng ai đáp lời ông ta. Chu Kiến Bình cụt hứng, bèn cắm cúi ăn.

Nửa tiếng sau, Chúc Lệ Hân nắm tay Cổ Dương đi xuống, Vương Phương cũng thong thả tới góp mặt. Chỉ mình Trần Tước là chưa thấy tăm tích. Tôi lên phòng tìm cậu ta, thấy cửa đóng im im, gõ mãi không nghe ai đáp lời. Lẽ nào cậu ta ra ngoài rồi? Nhìn cơn mưa tầm tã bên ngoài, tôi lập tức phủ định giả thuyết này.

“Cậu tìm cậu Trần ư?” Chú Sài đang quét dọn hỏi.

“Chú có gặp Trần Tước không ạ?”

“Có, sáng sớm nay cậu ấy đã hỏi mượn tôi chìa khóa nhà phụ, rồi tới đó một mình.” Chú Sài bưng miệng ho sù sụ.

“Nhà phụ? Phải đi qua một đoạn hành lang dài mới đến đúng không ạ?”

“Ôi chao, giờ ở đó không còn ai nữa. Vốn dĩ đã khóa lại rồi, nhưng cậu Trần cứ khăng khăng đòi tới xem, tôi đành phải đưa chìa khóa.”

“Vậy để cháu đến đó tìm cậu ấy, cảm ơn chú.”

Tôi lập tức chạy xuống lầu, chuẩn bị sang nhà phụ. Dưới phòng khách, Cổ Dương đang trò chuyện cùng mấy người khách kia, không ai để ý tới tôi.

Muốn đến nhà phụ phải đi qua hành lang ngoạn cảnh. Nghe nói dọc hành lang vốn lắp đèn điện và điều hòa, nhưng nhiều năm không sử dụng, đường điện đã hỏng, giờ chỉ để trang trí mà thôi. Hành lang dài, đi mãi vẫn chưa hết, may mà đang giữa ban ngày, nếu là ban đêm e rằng phải lần tường dò dẫm mà đi. Hai bên trổ cửa sổ nhưng kính đã được gắn cố định, không mở được. Lớp kính gõ lên phát ra tiếng lanh canh, xem ra đều làm bằng thủy tinh hữu cơ. Nơi này có lẽ đã lâu không ai lui tới, mặt đất phủ đầy bụi, giẫm lên còn để lại dấu giày, góc tường giăng đầy mạng nhện.

“Trần Tước!” Tôi gọi lớn, nhưng chỉ nghe tiếng mình vang vọng trong hành lang.

Cứ thế đi tiếp, chẳng biết qua mấy khúc quanh, cuối cùng, tôi cũng đi hết quãng đường, tới được khu nhà phụ.

Nhà phụ nhỏ hơn nhà chính nhiều, chỉ có hai gian phòng và một toilet. Tôi bước vào phòng phía trong, thấy Trần Tước đang nằm bò dưới đất tìm kiếm gì đó.

“Tôi gọi sao cậu không đáp?” Tôi bực bội hỏi.

Trần Tước không trả lời, lát sau lại chui xuống gầm giường lúi húi lục lọi. Chừng mười phút sau, cậu ta mới đứng dậy phủi quần áo, bảo tôi, “Tôi đã xem qua báo cáo của ông Triệu về vụ án, nhưng vẫn không yên tâm nên đích thân tới kiểm tra. Quả nhiên không có ‘thứ đó’.”

“Thứ gì cơ?”

“Một thứ không gì thay thế được, sau này tôi sẽ giải thích cho anh nghe.” Trần Tước lại ra vẻ tự phụ, “Được rồi, phòng bên là của diễn viên Lạc Tiểu Linh, vừa nãy tôi đã tra soát một lượt, không có gì đáng chú ý cả. Chúng ta đi thôi. Còn nhiều nơi phải xem xét lắm. Manh mối để suy đoán trong tay tôi

vẫn còn quá ít.” Dứt lời, cậu ta kéo tôi đi thẳng ra ngoài.

“Sao lúc nào cậu cũng úp úp mở mở thế? Rốt cuộc cậu biết những gì rồi?”

“Biết thì nhiều lắm. Yên tâm đi, chừng nào đến đúng thời điểm, tôi nhất định sẽ cho anh hay.”

Cậu ta lúc nào cũng vậy, cực kì cứng đầu, nếu đã không muốn nói thì chẳng ai ép được. Tôi đành hậm hực theo sau cậu ta. Ngón cái và ngón trỏ của Trần Tước liên tục vê cằm như đang nghĩ ngợi gì đó. Dọc đường, cậu ta cũng chẳng nhiều lời với tôi.

Lúc đi qua hành lang, tôi vấp phải một viên đá, ngã nhào.

“Cái khỉ gì thế này!” Tôi la toáng lên.

Giữa hành lang lát xi măng bằng phẳng tự nhiên lại có một đống đá vụn vương vãi. Giữa những viên đá có vết rạn như mạng nhện, tựa hồ bị đập bằng búa. Trần Tước rõ ràng đã để ý thấy gì đó, bèn ngồi thụp xuống, dùng tay gạt đá vụn ra, săm soi hồi lâu.

“Dưới đống đá vụn là đường ống dẫn gas.” Trần Tước nghiêm trang nhận xét, “Có vẻ đã được tu sửa.”

Nói rồi cậu ta đứng dậy nhìn quanh, chợt buột miệng thốt, “Ra là thế.”

“Cậu lại phát hiện được gì à?” Tôi phủi bụi bặm trên áo, “Lẽ nào đống đá vụn này có liên quan đến vụ án Chu Vĩ Thành năm xưa?”

“Anh sắc sảo hơn rồi đấy.” Trần Tước cười bí ẩn, “Có thể nói là vậy.”

Thật lòng, tôi hoàn toàn không hiểu Trần Tước đang làm gì và muốn làm gì. Chỉ dựa vào mấy viên đá thì kết luận thế nào? Đúng là quá hoang đường.

“Đi thôi, chúng ta còn nhiều việc phải làm lắm.” Trần Tước nói với tôi, vẻ tràn đầy tự tin.

Gian phòng tiếp theo được cậu ta ghé thăm là phòng sách tầng 1, cũng là nơi nghỉ của nhà văn Tề Lợi.

Căn phòng này hình chữ nhật. Theo phong thủy Trung Quốc thì kiểu phòng như thế gọi là “kiếm xuyên tim”, rất xúi quẩy. Người ta thường nói, trước sau thông thống, người mất tiền không. Hai giá sách cao ngất đặt chính giữa, quay mặt vào nhau, chia căn phòng làm đôi, tuy không bì được phòng sách của chúng tôi ở đường Tư Nam nhưng cũng hoành tráng. Bụi bặm bám đầy trên giá, rõ ràng đã lâu không có người quét dọn. Trần Tước đứng trước cửa nhìn ngó rồi nghiêng người lách qua giữa hai giá sách, đi đến bên cửa sổ.

Cửa sổ phòng này lớn, phong cảnh bên ngoài lại nên thơ, có thể trông thấy rừng cây lớp lớp đằng xa. Nên ngồi trên ghế bập bênh quay mặt ra cửa sổ, nhàn nhã đọc vài trang tiểu thuyết thì quả là lạc thú không gì sánh nổi.

Ngoại trừ chiếc giường vốn đặt ở mé Đông đã được khiêng đi, mọi thứ vẫn nguyên xi như lúc xảy ra vụ án.

“Sao lại chỉ dỡ sách ở một giá xuống nhỉ?” Tôi quanh quẩn trong phòng, không ngừng ngẫm nghĩ.

“Rõ quá rồi còn gì.”

“Rõ ở đâu? Tôi không hiểu hung thủ vứt sách bừa bãi dưới đất làm gì, huống hồ lại chỉ lấy sách ở một giá.”

Trần Tước lắc đầu, xem ra không đồng tình với quan điểm của tôi, “Anh phải nhớ rằng, vào thời điểm then chốt, dù là nạn nhân hay hung thủ đều sẽ không làm việc vô ích. Mọi bất thường đều là chìa khóa để mở cánh cửa sự thật.”

“Vậy cậu thử nói xem mình tìm được manh mối gì ở đây nào?”

“Nhiều lắm, anh xem này.” Trần Tước đến bên cửa sổ, mở cửa ra. “Bậu cửa gần mặt đất, chẳng khác nào cửa sổ sát đất cả. Anh thấy gian phòng này khác gì có hai cửa chính không?”

Mưa tạt ướt áo Trần Tước nhưng cậu ta chẳng để tâm.

“Được rồi, chúng ta đi xem hiện trường tiếp theo, phòng của đạo diễn trẻ Hà Nguyên.” Lúc chúng tôi rời khỏi phòng sách mới thấy mọi người không còn ngồi quanh bàn ăn nữa, chỉ có chú Sài đang dọn dẹp bát đĩa.

“Họ đi đâu cả rồi hả chú?” Tôi hỏi chú Sài.

“À, lên phòng cậu chủ ở tầng 3, nói là muốn thảo luận về vụ án. Vừa nãy họ tìm các cậu khắp nơi.” Chú Sài giơ tay trỏ lên trần.

“Chúng cháu không tham gia thảo luận đâu, đợi lát nữa nghe kết luận thôi.” Nói xong, Trần Tước lại kéo tôi, “Đi nào Hàn Tấn, chúng ta đến phòng của Hà Nguyên.”

Trần Tước không thèm tham gia bàn bạc với các chuyên gia, xem chừng thích hành động một mình hơn là đồng tâm hiệp lực. Xưa nay cậu ta không tin chuyện đồng lòng tát biển Đông cũng cạn, cho rằng lắm thầy nhiều ma, chỉ tổ rắc rối. Thấy thái độ tự phụ này không ổn, tôi đã khuyên nhủ cậu ta vô số lần.

Phòng Hà Nguyên là căn phòng đặc biệt nhất trong dinh thự Vỏ Chai.

Nói vậy là vì, căn phòng không hề có cửa sổ, chỉ có độc một cửa chính. Không biết tại sao kiến trúc sư năm xưa lại thiết kế như vậy, phải chăng muốn dành ra một nơi để chủ nhân tập trung suy tưởng? Không ai biết. Nếu mở cửa đi vào mà không bật đèn, căn phòng sẽ tối om, không nhìn thấy đồ

đạc bên trong. Chỗ này ngột ngạt vô cùng, có đánh chết tôi cũng nhất quyết không ở. Cảm giác như ngồi tù vậy.

“Quả nhiên là thành đồng vách sắt.” Trần Tước gõ gõ khắp bốn bức tường, than thở.

“Tôi không thích chỗ này.”

“Thật à? Anh đúng là chẳng có mắt nhìn gì cả, chỗ này tốt mà. Rất thích hợp để suy ngẫm.”

“Tôi thấy đi dạo ngoài trời còn dễ kích thích não bộ hơn, nếu giam mình trong phòng này, e rằng tôi chẳng nghĩ ra được gì cả.”

“Sai rồi. Trong lúc tản bộ, dọc đường sẽ phát sinh đủ loại thông tin cản trở tốc độ phân tích số liệu của đại não. Còn ở trong phòng kín, không tiếp xúc với bất cứ thông tin nào khác, anh mới có điều kiện chuyên tâm giải quyết vấn đề.”

Xem ra Trần Tước thích nơi này.

So với phòng sách bên kia thì đồ đạc ở đây đã bị dọn sạch, cả phòng trống hoác. Trần Tước nhìn quanh một lượt rồi ngáp dài.

“Đúng là tôi không hợp với du lịch, lạ nhà khó ngủ quá.”

“Hôm qua ngủ không ngon ư?”

“Ừm, cơ bản là không ngủ được, nên mới đọc lại câu chuyện cổ tích của Cổ Vĩnh Huy.”

“Có phát hiện gì mới không?”

“Tạm thời thì chưa.”

Nghe cái câu trả lời, quả là cụt hứng.

Chúng tôi bước ra khỏi "phòng kín", liền nghe tiếng cãi vã ầm ĩ trên lầu. Tôi sực nhớ đến Chúc Lệ Hân, tò mò không hiểu bây giờ cô thế nào, bèn bảo Trần Tước, "Hay lên lầu nghe ngóng xem, biết đâu lại có ích cho suy luận của cậu?" Rồi chẳng chờ phản ứng, tôi đã nắm áo kéo cậu ta đi lên.

Tiếng bàn cãi trong phòng Cổ Dương vọng ra rất to, đứng ở cầu thang cũng nghe thấy. Tôi và Trần Tước đẩy cửa bước vào đúng lúc Triệu Thủ Nhân đang tranh luận gay gắt với Chu Kiến Bình. Cổ Dương mệt mỏi ngả người ra ghế, Chúc Lệ Hân ngồi cạnh nhác thấy chúng tôi bèn khẽ gật đầu chào. Trịnh Học Hồng cắm cúi đọc sách, Vương Phương chăm chú nghe hai người kia tranh luận. Tôi nhìn quanh, thấy thiếu mất bác sĩ tâm thần Đào Chấn Khôn.

Bốn bức tường trong phòng đều sơn đỏ chót. Nhìn vệt sơn đủ thấy tay nghề của kẻ này vụng về, e rằng trước nay chưa sơn tường bao giờ, phết chổi không đều, màu chỗ đậm chỗ nhạt. Nhìn từ góc độ thẩm mĩ thì chẳng lấy gì làm đẹp, như một đứa bé vài tuổi bôi bẩn lên vậy.

"Tóm lại, tất cả suy luận của anh đều không đứng vững được."

Lúc tôi định thần lại thì Triệu Thủ Nhân đã đi đến kết luận, phủ nhận toàn bộ suy đoán của Chu Kiến Bình.

"Vừa rồi anh Chu nói gì vậy?" Tôi ghé lại hỏi khẽ Chúc Lệ Hân.

"Chu Kiến Bình cho rằng hung thủ là một kẻ trông giống cha anh Dương. Hắn nhốt bác Cổ Vĩnh Huy lại, giày vò hành hạ khiến bác hoảng loạn, tâm thần bất ổn. Tiếp đó, hắn ra tay sát hại mọi người trong dinh thự, khi bị Triệu Thủ Nhân đuổi theo thì chạy vào phòng, dùng tiểu xảo biến mất. Trước đó bác Cổ Vĩnh Huy đã trốn được và bỏ chạy thật xa, vừa khéo đến lúc này thì bị cảnh sát tuần tra bắt giữ."

“Cứ cho là suy luận của anh ấy đúng đi, thì tên Cổ Vĩnh Huy giả biến mất trong phòng kín bằng tiểu xảo gì kia chứ?”

“Anh Chu nói mấy cách cơ, chẳng hạn như giấu sẵn quần áo cảnh sát trong phòng rồi nấp sau cửa, đợi cảnh sát xông vào thì lập tức trà trộn vào giữa họ, hoặc dùng dù lượn từ cửa sổ bay đi, hoặc căn phòng đó vốn có sẵn cửa ngầm… Nhưng đội trưởng Triệu đã lần lượt bác bỏ từng khả năng anh Chu Kiến Bình đưa ra. Giờ họ tranh cãi gay gắt quá, không ai can nổi nữa.”

Chúc Lệ Hân nhíu mày. Đúng lúc ấy Chu Kiến Bình lại hét lên, đỏ mặt tía tai.

“Vụ án này dị thường, nếu anh cứ khăng khăng áp dụng các phương pháp cũ, giữ cách nghĩ cứng nhắc ấy thì vĩnh viễn không giải quyết được đâu.”

“Thà anh cứ nói quách là Peter Pan mang Cổ Vĩnh Huy đi cho rồi.” Dứt lời, Triệu Thủ Nhân còn bồi thêm một câu, “Không hề thực tế.”

“Có giỏi thì anh đưa ra câu trả lời hợp lý hơn xem nào.”

“Gì cơ?”

“Ý tôi nói anh bịa đặt đấy. Vốn dĩ làm gì có chuyện người biến mất trong phòng kín. Tất cả đều do anh thêu dệt.” Chu Kiến Bình rống lên.

“Tôi không bịa đặt.”

“Bịa đặt!”

“Không!!”

“Đủ rồi!!!” Cổ Dương đứng phắt dậy, cau có, “Tôi mời các anh đến là mong mọi người đồng tâm hiệp lực, giúp tôi phá vụ án này, chứ không phải đến cãi

nhau. Chuyện gì cũng có thể bàn bạc, sao phải cãi vã ầm ĩ thế? Buổi thảo luận hôm nay đến đây là kết thúc. Thực xin lỗi, mời tất cả ra ngoài, tôi muốn yên tĩnh một mình."

Triệu Thủ Nhân là người đầu tiên tông cửa đi thẳng, không thèm che giấu gương mặt tối sầm. Ngay sau đó là ảo thuật gia Chu Kiến Bình, vừa bị cảnh sát hạ thấp, chắc ông ta cũng khó chịu lắm, sắc mặt chẳng khá hơn Triệu Thủ Nhân là bao.

Trước lúc đi, Trần Tước vỗ vỗ vai Cổ Dương nhưng không nói gì. Cổ Dương ngẩng lên, chừng như hiểu ý bèn gật đầu, "Yên tâm, tôi không sao đâu."

Chúc Lệ Hân cúi mặt rời khỏi phòng.

"Vừa nãy hai cậu đi đâu vậy?" Vương Phương bước đến hỏi, "Sao mới sáng ngày ra đã chẳng thấy tăm hơi đâu cả?" Trong lúc chị ta hỏi chuyện, tôi trông thấy Đào Chấn Khôn không hiểu từ chỗ nào xuất hiện, giờ đang rầu rĩ lẩn ra khỏi phòng, đi nhanh như chạy, tựa hồ có tâm sự gì. Tôi cũng chỉ liếc qua, không bận tâm lắm.

"Tôi với Trần Tước đi dạo loanh quanh ấy mà." Tôi đáp lấy lệ.

Tất cả đi rồi, tôi cũng rời khỏi phòng, lúc đóng cửa có liếc mắt lại, thấy Cổ Dương ngồi phịch xuống ghế, co chân lên, vùi mặt vào hai cánh tay khoanh nơi đầu gối, đôi vai run run.

Cậu ta đang khóc.

Chương 4

The Door Between[1]

[1] Cánh cửa sinh tử

Cổ Dương giam mình trong phòng, để mặc khách khứa ngồi trơ dưới phòng khách tầng 1. Chu Kiến Bình đề nghị chơi poker, Đào Chấn Khôn cũng tán thành, đứng dậy đi lấy bài cùng chú Sài. Trần Tước và Trịnh Học Hồng tới phòng sách, giữa hai người họ lúc nào cũng có chuyện để nói, nói hoài không chán. Giáo sư nghe kể Trần Tước đã rời khỏi giới học thuật thì hết sức tiếc nuối. Biết cậu ta còn trẻ tuổi, đang ở nhà chờ việc, thầy bèn nhiệt tình giới thiệu vị trí giảng dạy ở một trường đại học. Trần Tước cũng không từ chối thẳng thừng, chỉ nói cần suy nghĩ thêm.

Đào Chấn Khôn lấy bài ra, Chu Kiến Bình, Vương Phương và tôi liền quay lại quanh bàn trà, cùng chơi poker. Thấy Chúc Lệ Hân ngồi ngoài nhìn đến mười mấy phút, tôi bèn rủ cô tham gia, nhưng cô lắc đầu bảo hơi mệt, muốn về phòng nghỉ ngơi, rồi đứng dậy đi lên gác. Triệu Thủ Nhân ngồi trên sofa, lặng lẽ xem chúng tôi chơi bài. Bữa trưa khá đơn giản, chú Sài chỉ làm mấy chiếc sandwich. Tôi ăn qua loa vài miếng rồi tiếp tục đánh. Mải mê chơi, thời gian trôi vùn vụt, thoắt cái đã đến chiều. Chúc Lệ Hân ngủ trưa dậy, có vẻ đã khá lên nhiều, thấy chúng tôi vẫn đang đánh bài thì tỏ vẻ ngạc nhiên. Bấy giờ, Trần Tước và giáo sư Trịnh cũng đã quay lại phòng khách, mọi người ngồi bên nhau tán gẫu.

“Xem ra mưa không tạnh đâu.” Vương Phương nhìn ra cửa sổ, thở dài, “Ngày kia tôi còn một cuộc họp, chẳng biết có đến được không nữa…”

“Cứ coi như đang đi nghỉ đi, thường ngày có lúc nào mọi người rảnh rỗi để

đến một nơi thế này đâu, phải không? Nói đi cũng phải nói lại, dinh thự này đúng là tuyệt đẹp, tôi bằng lòng ở lại đây cả đời.” Chu Kiến Bình vừa nói vừa luôn tay tráo bài, lúc làm quân này biến mất, lúc lại lấy ra quân khác.

“Đúng vậy, nếu trời không mưa, chúng ta có thể ra ngoài đi dạo. Các anh chị xem, quang cảnh xung quanh đẹp biết bao.” Đào Chấn Khôn tán thành.

“Hừm, dinh thự này rõ ràng đã mắc lời nguyền, thế mà các vị còn tán thưởng.” Triệu Thủ Nhân cười nhạt.

Mọi ánh mắt tức thì đổ dồn vào ông ta, tựa hồ bất mãn trước câu nói vô duyên.

“Uổng cho anh là cảnh sát mà còn tin mấy chuyện mê tín nhảm nhí ấy.” Chu Kiến Bình châm chọc.

“Lẽ nào các vị không thấy dinh thự này âm u ư?” Triệu Thủ Nhân nhìn xoáy vào mặt từng người, “Tôi luôn cảm thấy sẽ xảy ra chuyện gì đó. Giờ các vị đi ngay còn kịp.”

Chúc Lệ Hân rụt cổ lại, vẻ sợ hãi.

“Nếu anh sợ gặp bất trắc thì cứ đi đi. Tôi nghĩ mọi người chẳng ai ngăn cản đâu.” Chu Kiến Bình cười khẩy, “Đừng ngại mưa, tiền sảnh có ô kìa!”

Cặp mắt sắc lẹm của Triệu Thủ Nhân nhìn trừng trừng như muốn ăn tươi nuốt sống Chu Kiến Bình. Trái lại, ông này đầy vẻ đắc ý, tay vẫn tráo bài, thái độ tưng tửng thản nhiên. Đừng nói Triệu Thủ Nhân, ngay cả tôi cũng chướng mắt, chỉ muốn tống cổ Chu Kiến Bình đi. Thực không hiểu sao hạng người này lại có fan được.

“Đội trưởng Triệu, tôi muốn xác nhận lại một việc.” Người lên tiếng là Trần Tước.

“Việc gì?”

“Chiều ngày 19 tháng Mười hai, khi cảnh sát xông vào dinh thự Vỏ Chai, đuổi theo Cổ Vĩnh Huy lên tầng 3, ông ta chạy vào một gian phòng phải không?

“Không sai.”

“Là phòng nào ở tầng 3?”

“Lúc trước tôi đã miêu tả rồi đấy thôi, là gian phòng hiện giờ cô Chúc đang ở.” Triệu Thủ Nhân khoanh tay, thành thật trả lời.

“Khi đó, các vị đã lục soát tất cả phòng ốc ở đây rồi chứ?”

“Đúng thế, sau khi bắt được Cổ Vĩnh Huy, chúng tôi đã lục soát toàn bộ ngóc ngách trong dinh thự.”

“Trừ các manh mối lần trước anh kể, còn phát hiện gì khác không?”

“Không có.”

Trần Tước cúi đầu trầm ngâm.

Chúc Lệ Hân đẩy đẩy tôi, cau mày, “Vừa rồi anh ấy nói thật không? Ở phòng tôi…”

Xem ra chuyện này khiến cô lo lắng. Tôi đành an ủi, “Không sao đâu, Cổ Vĩnh Huy biến mất trong phòng cô, nhưng thật ra chỉ bỏ trốn, đâu phải là chết. Chẳng qua cảnh sát vẫn chưa tìm ra cách ông ấy trốn khỏi đó thôi, cô đừng sợ.”

Chúc Lệ Hân “ừm” một tiếng nhưng giọng sượng cứng, rõ ràng vẫn cấn cá

trong lòng.

Đồng hồ trên tường chỉ 6 giờ đúng.

Bụng ai nấy bắt đầu biểu tình, Chu Kiến Bình bèn đề nghị hiếu kính ông anh ruột trước. Chú Sài cũng báo bữa tối sắp xong, rồi lật đật chạy vào bếp. Tôi, Trần Tước, giáo sư Trịnh, chị Vương Phương ngồi quây quần uống cà phê trò chuyện. Chúc Lệ Hân nhìn quanh rồi nói, "Cả ngày nay anh Dương chưa ăn uống gì, để tôi lên gọi anh ấy xuống."

Nhìn vẻ tiều tụy của cô, tôi cũng thấy xót xa, bèn khuyên cô cứ ngồi đó, để tôi đi gọi.

Đúng lúc này, chú Sài bưng đồ ăn từ bếp ra, đặt lên bàn. Có nhiều món, mùi thơm ngào ngạt xộc vào mũi làm tôi đã đói lại càng đói hơn.

"Các vị dùng bữa trước đi, để tôi đi mời cậu chủ." Chú Sài lau tay vào tạp dề đeo trước ngực, quay người đi lên lầu. Vì đã nói với Chúc Lệ Hân là sẽ đi gọi Cổ Dương nên tôi đi cùng chú.

Đến trước phòng Cổ Dương, chú Sài cong ngón tay gõ nhẹ lên cánh cửa, khẽ gọi, "Cậu chủ?" Tôi nghe láng máng trong phòng có tiếng động nhưng không thấy ai ra mở, bèn xoay tay nắm đẩy vào. Cảnh cửa kẹt một tiếng rồi hé ra, bên trong không khóa.

Tôi nắm tay nắm, tiếp tục đẩy, nhưng bị cản lai.

Là xích cài cửa.

Thì ra Cổ Dương đã gài xích. Bấy giờ tôi mới nhớ ra bên phòng mình cũng có loại xích này. Khi người ở trong phòng gài móc xích thì người ngoài không thể vào được nữa, cùng lắm chỉ đẩy cửa hé ra được chừng 5-8 cm mà thôi, lại càng không thể thò tay qua khe hở tháo móc xích ra.

“Cổ Dương, là tôi, Tiểu Hàn đây.” Tôi ghé lại gần khe cửa, nói vọng vào.

Chú Sài đứng sau lưng tôi, bấy giờ đằng hắng mấy tiếng rồi thưa, “Cậu chú, tôi và cậu Hàn đây, cậu mở cửa đi.”

“Tôi biết rồi.” Giọng Cổ Dương vang lên từ trong phòng.

“Mấy giờ thì cậu xuống?” Tôi lại hỏi, nhưng đợi một lúc lâu vẫn không nghe thấy bên trong đáp lại. Dường như Cổ Dương không để ý đến chúng tôi nữa.

“Cổ Dương?”

Im lặng.

“Chắc là ngủ rồi.” Tôi quay lại bảo chú Sài, “Để cậu ấy nghỉ ngơi thêm lát nữa, chúng ta phần cơm là được.” Bên trong có tiếng lịch kịch, chắc là Cổ Dương trở mình.

Chúng tôi xuống lầu, cho biết tình hình. Mọi người cũng không có ý kiến gì, bắt đầu ăn tối. Bữa trưa sandwich không đủ no nên ai nấy đều ăn uống nhiệt tình. Xong bữa, chú Sài xuống bếp gọt hoa quả tráng miệng mang lên.

Cả buổi tối, Chúc Lệ Hân đứng ngồi không yên, thỉnh thoảng lại nhìn lên gác.

Hai tiếng đồng hồ trôi qua.

Gần 10 giờ đêm, vẫn chưa thấy Cổ Dương xuống lầu.

“Để tôi lên xem thử.” Chúc Lệ Hân thấp thỏm mãi, cuối cùng cũng đứng dậy, “Cả ngày nay anh ấy chưa ăn gì, cứ thế này thì chết đói mất.”

“Để tôi đi cùng cô.”

Tôi đang định mở miệng thì Đào Chấn Khôn đã nói trước. Chúc Lệ Hân lặng

lẽ gật đầu rồi quay mình đi lên gác. Vài phút sau, Đào Chấn Khôn hộc tốc chạy xuống, tái mặt gọi, "Mọi người mau lên xem, tôi thấy có điều không ổn." Chúc Lệ Hân theo sát đằng sau ông ta, run như cầy sấy.

Linh cảm không lành chợt lan khắp người, tôi quay phắt sang nhìn Trần Tước. Cậu ta đặt ngay cốc xuống, lao hai bậc một lên lầu. Theo sau Trần Tước là Triệu Thủ Nhân, đôi mày ông ta cau rúm, như đã lường trước sẽ xảy ra bất trắc. Tôi hộc tốc chạy theo.

Lên đến tầng 3, mồ hôi tôi đã túa ra đầy đầu. Triệu Thủ Nhân xô cửa gọi, "Cổ Dương! Cổ Dương! Cậu có nghe thấy không? Có trong ấy không?" Dù khe cửa hé ra nhưng cánh cửa vẫn cản tầm nhìn, không sao trông rõ được cảnh tượng trong phòng, Trần Tước gạt Triệu Thủ Nhân sang một bên, giơ chân đạp mạnh vào cửa nhưng sợi xích cài rất chắc, chỉ căng ra chứ không đứt.

Cậu ta đành gọi với xuống dưới, "Chú Sài ơi, có kìm cộng lực không?"

Chú Sài lật đật chạy lên, chìa cây kìm cho Trần Tước, hai tay run run.

"Để tôi."

Triệu Thủ Nhân đón lấy cây kìm Trần Tước đưa, nắm chặt tay cầm, kẹp đúng vào thân xích rồi ra sức bấm mạnh. "Cạch" một tiếng, sợi xích bị cắt đứt đôi, Triệu Thủ Nhân chuyển kìm sang tay phải, tay trái nắm tay nắm cửa, nhẹ nhàng đẩy cửa ra.

Trong khoảnh khắc ấy, thời gian như đông cứng.

Cánh cửa bị đẩy ra từng tấc, khe hở cũng từ từ mở rộng, cho tới khi cảnh tượng bên trong phơi bày trọn vẹn trước mắt chúng tôi.

"Á á á á á…"

Tôi ngoái nhìn về hướng âm thanh phát ra. Chúc Lệ Hân tay bưng lấy miệng, mắt trân trối nhìn vào phòng, tiếng hét ré lên như cào tim xé phổi, vọng khắp dinh thự Vỏ Chai.

Cổ Dương nằm sấp giữa phòng, sau gáy có một vết thương, xem chừng là do vật nhọn đâm vào. Máu từ gáy cậu ta chảy đầy đất, loang khắp bốn phía. Màu đỏ của máu hòa lẫn với màu đỏ của sơn trên bốn bức tường, nhìn mà hoa cả mắt. Hiện trường vụ án giống như một nghi thức long trọng, như một buổi lễ Misa đen. Hai chân bất giác run bắn, tôi phải vịn vào khung cửa mới giữ được mình đứng vững.

"Tất cả đứng im. Không ai được vào phòng hết." Triệu Thủ Nhân mau chóng trấn tĩnh, quát bảo chúng tôi rồi lập tức rút trong túi áo ra một đôi găng trắng, nhanh nhẹn xỏ vào. Ông cởi giày bước đến gần Cổ Dương, ngồi thụp xuống, ấn ngón tay lên động mạch cảnh của cậu ta rồi thận trọng vạch mí mắt cậu ta, rút đèn pin rọi vào đồng tử.

"Chết tiệt!" Ông đấm mạnh xuống đất, gầm lên, "Tôi đã nói sẽ xảy ra chuyện. Đã nói sẽ xảy ra chuyện mà. Các người xem đi."

Một sự im lặng chết chóc.

"Các người" còn đang sững sờ vì cảnh tượng trước mặt. Họ chôn chân tại chỗ, kẻ kinh ngạc, người choáng váng, kẻ giận dữ, người bất lực. Ngay cả Trần Tước vốn luôn bình thản mà giờ cũng chết điếng, trân trân nhìn người bạn tử nạn. Tôi chưa bao giờ thấy vẻ mặt cậu ta như vậy, khóe mắt giần giật, miệng há ra nhưng không sao thốt nên lời.

"Cửa cài xích, chúng ta đều thấy rõ… Không thể đứng bên ngoài thò tay vào cài xích được, cũng có nghĩa là Cổ Dương tự cài. Căn phòng có bốn cửa sổ, trong đó một cái là cửa sổ chạm sàn. Cả bốn cửa sổ đều chốt trong, dùng loại

chốt thông thường. Hiện trường không có dấu vết đột nhập, suy ra hung thủ chỉ có thể tấn công Cổ Dương qua khe hở với độ mở chừng 5 cm này. Nhưng đó là chuyện bất khả, trừ phi Cổ Dương tự nguyện ghé sát mình vào khe cửa, thậm chí phải ngoan ngoãn xoay gáy ra cho người ta đâm rồi đi vào giữa phòng nằm xuống, chưa kể phải bịt hay hứng vết thương sao đó cho máu khỏi rây từ cửa vào chỗ dừng chân cuối cùng của cậu ta. Rốt cuộc hung thủ đã làm thế nào?" Triệu Thủ Nhân vò đầu bức tai.

Không ai đáp lời, mọi người đều im lặng, tựa hồ tập trung suy ngẫm về cách thức gây án.

"Hỏng rồi!" Chu Kiến Bình hối hả chạy lên, mặt đỏ bừng, "Đường dây điện thoại bị cắt. Trời lại mưa to, di động mất sóng, chúng ta không thể báo cảnh sát được. Khốn kiếp, các anh chị mau ra xem xe của mình thế nào."

"Không cần xem đâu." Trần Tước đầu tóc ướt sũng, chậm rãi đi đến, "Tôi vừa ra ngoài kiểm tra một lượt, lốp xe đều bị rạch nát rồi."

"Sao lại thế được?" Chu Kiến Bình kêu lên.

Vương Phương hỏi chú Sài, "Còn cách nào để liên lạc với bên ngoài không anh? Điện thoại mất sóng, thế mạng máy tính thì sao?"

"Dây mạng cũng bị cắt rồi." Trần Tước cười gượng, "Đúng là không nương tay chút nào."

"Tên biến thái ấy định làm gì? Mà tên biến thái ấy là ai? Có giỏi thì bước ra đi." Chu Kiến Bình đã mất bình tĩnh, gào lên với xung quanh.

"Hắn đã bước ra rồi đấy thôi." Trần Tước nhún vai, "Một cảnh ngộ hết sức quen thuộc trong các tác phẩm trinh thám. Hung thủ còn ở đâu khác, hơn là trong số mấy người chúng ta."

Cả phòng khách trở nên náo động, mọi người đổ dồn mắt vào Trần Tước, bắt đầu vặn hỏi. Chính tôi cũng giật nảy mình, bất giác quan sát những người xung quanh. Những con người ở chung dưới một mái nhà, ngồi cùng bàn ăn uống chuyện trò vui vẻ mấy ngày qua, thoáng cái đã thành hung thủ giết người rồi ư?

"Sao cậu lại nói thế?" Chu Kiến Bình chỉ thẳng vào mặt Trần Tước, sấn sổ hỏi, "Đưa chứng cứ ra đây!"

Trịnh Học Hồng ấn tay Chu Kiến Bình xuống, chậm rãi giải thích, "Trần Tước không nói bừa đâu. Dinh thự này nói nhỏ không nhỏ, nhưng nói lớn cũng không lớn, giả sử có người ẩn nấp bên trong suốt hai hôm nay, chúng ta đi qua đi lại suốt như thế, hắn làm sao thoát khỏi tầm mắt chúng ta, phải không nào? Nếu hắn nấp ngoài vườn, thì dù mặc áo mưa lẻn vào cũng sẽ để lại dấu chân trên nền đất bùn đồng thời mang theo vết bẩn ướt vào nhà chứ? Chúng ta đều thấy ở chỗ các cửa lẫn sàn phòng Cổ Dương đều sạch và khô, nếu vừa rồi hung thủ lẻn vào gây án rồi rút lui, tại sao không có dấu chân? Tất nhiên vẫn còn một khả năng, là hắn quá nhàn nhã đến mức xong việc còn nán lại lau khô nhà cửa…"

Nghe vậy, mọi người mới quay ra nhìn nhau, bầu không khí bỗng trở nên căng thẳng.

Khiến chúng tôi nghi kỵ lẫn nhau, chắc hẳn hung thủ thích chí lắm đây. Dù sao cũng chưa thể xác định ai trong số những người này là hung thủ được.

"Giờ nên làm sao?" Vương Phương nhìn Trần Tước, ánh mắt kinh hãi. Dù là cố vấn tâm lý tội phạm cho Sở Công an, nhưng đây lại là lần đầu tiên chị ta từ lý thuyết bước sang thực hành, từ nghiên cứu hồ sơ bước ra hiện trường thực thời gian thực, không khỏi mất bình tĩnh. Điều này tôi có thể hiểu được.

“Hung thủ cố ý giữ chân chúng ta lại đây, tôi có thể đoán đại khái hắn định làm gì.” Trần Tước bình thản nói.

“Thế… hắn định làm gì?” Vương Phương biết rõ nhưng vẫn cố hỏi thêm.

“Tái dựng vụ giết người hai mươi năm trước.” Trần Tước thở dài, “E rằng đây là đáp án duy nhất.”

Chu Kiến Bình hét lên rồi quay người lao thẳng ra cửa, nhưng vừa chạy được mấy bước đã bị Đào Chấn Khôn bên cạnh níu lại. Chu Kiến Bình vùng vẫy trong vòng tay ông ta, gào thét, “Buông tôi ra! Tôi không muốn chết. Tôi phải đi, phải rời khỏi nơi quỷ quái này ngay lập tức.”

Triệu Thủ Nhân quát, “Anh đi như thế cũng bằng đâm đầu vào chỗ chết thôi.”

“Đâm đầu vào chỗ chết cũng còn hơn mấy người.” Chu Kiến Bình giãy giụa vùng ra, chỉ mặt Triệu Thủ Nhân mắng chửi, “Anh đúng là đồ bỏ đi, làm cảnh sát mà không ngăn được hung án, còn hại chết Cổ Dương.”

“Ít mồm thôi. Tôi không cho anh đi đâu.” Triệu Thủ Nhân bước đến chặn ngang cửa, “Không ai được đi cả.”

Chu Kiến Bình liền ngồi bệt luôn xuống đất, tỏ thái độ chống đối.

“Hai ngày nữa sẽ có người đến đưa thực phẩm. Mọi người chỉ cần kiên nhẫn đến lúc đó thì sẽ được cứu.” Chú Sài bước lên một bước, bảo với tất cả.

“Hai ngày nữa cơ à? Lâu quá.” Mặt Chu Kiến Bình như đưa đám.

“Hằng tuần đều có xe chuyên dụng đưa nguyên liệu tươi sống đến đây, tuần trước đến rồi, tuần này thì phải đợi hai ngày nữa.”

“Tên giết người hàng loạt đang lẩn trốn giữa chúng ta, vậy mà anh còn bắt chúng tôi đợi hai ngày ư? Hắn đã bắt đầu ra tay. Anh quên tấn thảm kịch năm xưa rồi à? Chỉ trong ba ngày, Cổ Vĩnh Huy đã giết liền năm người đấy.” Chu Kiến Bình nghẹn ngào gầm lên.

Bốp!

Chúc Lệ Hân lao tới, giáng cho Chu Kiến Bình một bạt tai.

Không riêng Chu Kiến Bình, tất cả mọi người ở đó đều ngây ra. Chẳng ai ngờ Chúc Lệ Hân dịu dàng nhường ấy mà cũng nổi giận đánh người. Tôi sợ Chu Kiến Bình đánh trả, vội sấn đến chen vào chắn giữa đôi bên.

“Sao cô lại đánh tôi?” Chu Kiến Bình ôm mặt hùng hổ.

Chúc Lệ Hân đầm đìa nước mắt, trỏ Chu Kiến Bình, giọng run bắn lên, “Tôi nói lần đầu tiên, cũng là lần cuối cùng, cha Cổ Dương không phải hung thủ giết người, anh Cổ Dương cũng không phải con của kẻ giết người. Ai trong các người dám sỉ nhục họ, tôi sẽ liều mạng với người đó.”

Thấy Chúc Lệ Hân đã mất kiểm soát, cứ thế này thì chẳng biết còn gây ra chuyện gì, tôi đành đưa mắt cho Vương Phương, hi vọng chị ta có thể đưa cô về phòng nghỉ ngơi. Vương Phương cũng nhạy bén, thấy tôi nháy mắt bèn níu tay Chúc Lệ Hân, thì thầm mấy câu rồi nửa kéo nửa dìu cô lên lầu.

“Tôi có một câu hỏi.” Tôi giơ tay lên, thấy mọi người đổ dồn mắt nhìn mình thì nói tiếp, “Lúc tôi cùng chú Sài lên lầu, mọi người đều ở tầng 1 đúng không? Bấy giờ tôi hỏi han Cổ Dương, cậu ấy có đáp lời, chứng tỏ còn sống. Nhưng khi tôi xuống rồi nhóm Chúc Lệ Hân lên lầu thì Cổ Dương đã chết. Nếu hung thủ nằm trong số chúng ta thì hắn ra tay thế nào? Giết người từ xa ư…”

“Đúng là ma quỷ…” Đào Chấn Khôn nhíu mày.

“Gay thật.” Trịnh Học Hồng gỡ kính, dùng ngón cái tay phải day day thái dương.

Triệu Thủ Nhân nhắm nghiền mắt, thở hắt ra, “Đến nước này thì đành đợi thêm hai ngày nữa rồi tính. Mấy hôm tới đây, tốt nhất mọi người nên tập trung lại một chỗ, cố gắng đừng hành động một mình, tối đi ngủ nhất định phải khóa chặt cửa…”

“Còn khóa nữa à? Cổ Dương chính là bị giết trong phòng khóa cửa đấy.” Chu Kiến Bình cười nhạt.

Triệu Thủ Nhân chẳng buồn đếm xỉa đến ông ta, tiếp tục nói, “Nếu trông thấy người hoặc việc gì kì lạ thì phải báo ngay cho tôi. Trần Tước, trò tập làm thám tử của cậu đến đây là kết thúc. Chuyện tôi quan tâm nhất bây giờ không phải vụ án hai mươi năm trước, mà là vụ án hiện tại. Điều tra phá án không phải việc của cậu, cậu cứ lo dạy toán cho tốt đi. Tôi ra lệnh cho tất cả các vị phải nghe theo sự chỉ huy của tôi.”

“Mua một tặng một.” Trần Tước đột nhiên thốt ra một câu chẳng đâu vào đâu.

“Cái gì mà mua một tặng một?” Triệu Thủ Nhân lấy làm lạ.

“Tôi đã đánh cuộc với anh trong vòng ba ngày sẽ phá được vụ giết người hàng loạt hai mươi năm trước, chi bằng tặng thêm cho anh một vụ giết người phòng kín hai mươi năm sau nữa. Hung thủ đã thành công trong việc chọc giận tôi rồi đấy, giờ tôi đang vô cùng vô cùng giận dữ.” Nói rồi Trần Tước quay người đi thẳng lên lầu, nét mặt thay đổi hẳn. Tôi chưa bao giờ thấy cậu ta như vậy. Dường như tâm trạng cậu ta khá phức tạp chứ không đơn thuần là phẫn nộ nữa.

“Trần tước, tôi cảnh cáo cậu, nếu cậu cả gan…”

“Một ngày.” Trần Tước quay ngoắt lại nhìn xoáy vào Triệu Thủ Nhân, rồi giơ ngón trỏ lên, “Một ngày nữa thôi, tôi sẽ đích thân lôi tên khốn ấy ra.”

Cảnh tượng hồi tối cứ quẩn quanh trong tâm trí khiến tôi thao thức đến hơn 3 giờ sáng mới ngủ được. Tỉnh dậy đã là 9 giờ rưỡi, xuống nhà đã thấy bữa sáng chú Sài dọn sẵn trên bàn. Theo lời chú thì những người khác đều bưng đồ về phòng riêng để ăn, có lẽ họ kinh sợ vì chưa xác định được hung thủ, biết đâu người ngồi trước mặt mình chính là kẻ đã thọc dao vào gáy Cổ Dương. Hơn nữa, hung khí vẫn chưa tìm thấy. Tôi hỏi chú Sài xem Trần Tước xuống lấy đồ ăn chưa thì chú đáp chưa, tôi bèn lấy luôn hai suất lên lầu tìm cậu ta.

Cửa phòng Trần Tước không khóa, hai tay tôi còn bận bưng đồ, đành dùng vai đẩy cửa bước vào. Trong phòng hơi tối, thì ra Trần Tước đã kéo tấm rèm dày cộp che cửa sổ lại. Tôi thấy cậu ta ngồi xổm dưới đất như đang nghĩ ngợi gì đó, kéo rèm cửa ra mới phát hiện trên tường đính đầy giấy, chi chít nét chữ viết tay các công thức toán học và kí hiệu cùng nhiều phương trình, tiếc rằng tôi chẳng hiểu gì cả. Dưới đất cũng la liệt giấy, nhiều tờ đã bị cậu ta vo viên vứt vương vãi. Rõ ràng sọt giấy vụn không chứa nổi cả đống giấy thế này, tôi bỗng có cảm giác cậu ta đã gom góp tất cả giấy trong dinh thự về phòng mình.

Ngòi bút máy miết lên giấy soàn soạt, cậu ta vẫn viết không ngừng.

“Này Trần Tước, ăn chút gì đi đã.” Tôi trỏ bữa sáng trên khay, “Mắt cậu thâm quầng kìa, lại thức cả đêm hả?”

Trần Tước vẫn cúi đầu, miệng hơi hé ra, như thể không hề nghe thấy lời tôi. Đây là thói quen, mỗi lúc suy nghĩ cậu ta đều có bộ dạng thế này. Cậu ta còn

thích giam mình trong phòng tối, soi đèn pin cặm cụi giải những bài toán mãi mãi không có đáp án. Tôi tiện tay nhặt một tờ giấy lên xem, thấy trên giấy đầy những kí hiệu lạ hoắc, y hệt ngôn ngữ của thế giới khác.

"Dù sao cậu cũng phải ăn chút gì chứ? Cái chết của Cổ Dương không phải lỗi của cậu, có ai ngờ được chuyện đó đâu. Tôi biết cậu thông minh, nhưng…"

"Tôi phải chịu trách nhiệm về cái chết của Cổ Dương. Cậu ta mời tôi đến đây để giúp đỡ, vậy mà tôi lại giương mắt nhìn cậu ta chết. Là tôi sơ suất, nếu tôi tính trước được thì Cổ Dương đã chẳng gặp nạn…" Trần Tước ngẩng lên nhìn tôi, mới qua một đêm mà râu trên hai má cậu ta đã đâm ra lởm chởm.

"Cậu là người chứ đâu phải thần thánh. Làm sao lường trước được hung thủ sẽ ra tay với Cổ Dương."

"Tôi không lường được, nhưng toán học thì có thể." Mắt Trần Tước lóe lên, "Phép suy diễn thống kê Bayes. Hồi ở New Jersey, tôi từng dùng nó để bắt tội phạm."

"Toán học không thể dự đoán tất cả hành vi của con người…"

"Nhưng tôi cần trị số ước đoán khả năng. Chết tiệt, nếu có máy vi tính thì tốt quá, bớt được bao nhiêu thời gian. Hàn Tấn này, người Mỹ từng dùng phép suy diễn thống kê Bayes để ước tính chỉ số nguy hiểm của tấn công khủng bố đấy. Nếu tôi tính ra được người tiếp theo bị tấn công ở đây, hoàn thành hệ thống Bayes, đúc rút được một danh sách mức độ nguy hiểm, có lẽ sẽ ngăn được vụ giết người hàng loạt này. Có điều hiện giờ số liệu quá nhiều, tôi cần thêm chút thời gian."

"Cậu sẽ mệt mà chết cho xem."

"Tôi phải ngăn hung thủ tiếp tục ra tay. À phải, còn cả phòng kín nữa." Trần

Tước đột ngột đứt phắt dậy, thẩn thờ nhìn ra phía trước.

“Cậu phải ăn mới được.” Tôi kéo Trần Tước tới, ấn cậu ta xuống ghế rồi đặt đồ ăn sáng tới tận mặt.

“Lạ thật đấy, tôi luôn cảm thấy vụ án này lạ lùng, nhưng nhất thời cũng không nói được là lạ ở đâu…” Trần Tước lẩm bẩm, mắt nhìn đĩa đồ ăn.

Tôi không muốn làm đứt mạch suy nghĩ của cậu ta nên lùi sang một bên. Trước lúc đến đây, chúng tôi đã nghe kể về việc hung thủ biến mất một cách kì dị trong phòng kín hai mươi năm trước, nhưng tới khi chính mình gặp phải vụ giết người trong phòng kín thật, lại có cảm giác khác hẳn. Hiện tại tình cảnh của chúng tôi vô cùng nguy hiểm, không biết kế tiếp hung thủ sẽ nhắm vào ai. Nhưng Trần Tước dường như không hề để tâm, chỉ chăm chú phá giải những bí ẩn hung thủ để lại.

Bao gồm cả vụ việc giết người lần này.

Chúng tôi đã đánh bài suốt chiều qua, theo trí nhớ của tôi thì không người nào tách riêng ra cả. Cũng chỉ có tôi và chú Sài, Chúc Lệ Hân và Đào Chấn Khôn lên tầng 3 mà thôi.

“Anh tới hiện trường với tôi đi.”

Trần Tước chẳng hề đụng tới bữa sáng, đứng dậy định đi ngay, nhưng tôi lại ấn cậu ta xuống ghế lần nữa, “Nếu cậu không ăn những thứ này thì đừng hòng rời khỏi phòng.”

Thấy tôi một mực ép buộc, Trần Tước đành cúi đầu ăn sáng. Ăn xong, cậu ta quẹt miệng rồi phăm phăm kéo tôi đi. Chúng tôi lên tầng 3, đến phòng Cổ Dương. Thi thể Cổ Dương đã được Triệu Thủ Nhân phủ ga giường lên, giữ nguyên hiện trạng khi bị hại, ông còn chụp nhiều ảnh hiện trường, đề phòng

manh mối tiêu biến theo thời gian.

Phòng Cổ Dương là phòng rộng nhất trong dinh thự này. Thường ngày cậu ta lười dọn dẹp nên bên trong khá bừa bãi, bất kể trên bàn, trên giường hay trên sofa. Cổ Dương mới dọn tới đây từ nửa tháng trước, nghe nói mẹ cậu ta kịch liệt phản đối nhưng cậu quý tử cứ khăng khăng nên đành nhượng bộ. Nào ngờ lần này Cổ Dương đi là âm dương cách biệt, xem ra dinh thự Vỏ Chai đúng là đất dữ của gia đình họ.

“Hăng hái lên nào. Hôm nay chúng ta phải kiểm tra kĩ từng ngóc ngách trong căn phòng này.”

Trần Tước tươi tỉnh nói, xem chừng đã quét sạch những buồn phiền lúc trước. Tôi quá quen với kiểu tâm trạng thay đổi xoành xoạch này của cậu ta rồi. Trần Tước lại quay sang nói với thi thể Cổ Dương dưới đất.

“Cậu yên tâm đi, chuyện tôi đã nhận lời, nhất định sẽ làm bằng được. Chắc chắn cha cậu vô tội, nhưng tôi vẫn chưa xác định được kẻ nào là hung thủ hai mươi năm trước. Tuy vậy, chỉ cần tìm ra đáp án, tôi sẽ lập tức công bố rộng rãi, chứng minh sự trong sạch cho cha cậu.”

Kẻ xui xẻo là tôi đành phải theo cậu ta kiểm tra kĩ căn phòng, bắt đầu từ sàn nhà.

Trước hết, phải xác định phòng này có lối thoát nào khác hay không. Vì tính chất đặc thù của dinh thự, có khả năng kiến trúc sư đã thiết kế đường ngầm. Để loại trừ nghi vấn ấy, chúng tôi đã bò ra hết gõ đến đập rồi lại lần tìm, mất gần hai tiếng đồng hồ mới gạt bỏ được giả thuyết về đường ngầm. Không có đường ngầm, căn phòng này kín như bưng, chẳng rõ hung thủ đột nhập bằng cách nào.

Chúng tôi lại nhìn về phía cửa sổ cài chốt trong.

Như đã nói ở trên, trong phòng Cổ Dương có bốn ô cửa sổ, gồm một cửa sổ chạm sàn và ba cửa sổ thường. Cánh cửa làm bằng hợp kim nhôm, mở từ trong ra, dùng loại khóa cài thông thường, xoay tay cầm là khóa được, riêng cửa sổ chạm đất thì đã được gắn cố định, không thể mở. Tôi đã thử dùng dây buộc một đầu tay cầm rồi chạy ra ngoài xem có thể khóa từ bên ngoài không, nhưng khác với tiểu thuyết trinh thám, cách này khó thành công, dây không tuột thì đứt, không làm sao khóa cửa sổ từ bên ngoài được. Vậy là hướng này tắc tị.

Chúng tôi tiếp tục mò mẫm tìm đáp án. Chỉ còn lại sợi xích cài cửa, cũng là hi vọng cuối cùng của chúng tôi.

“Tôi từng đọc thấy một tình tiết tương tự trong truyện trinh thám, đại loại thế này: Thật ra xích khóa phòng đã đứt từ trước, chẳng qua hung thủ dùng dây thép buộc lại. Dây thép khá mảnh, rất khó phát hiện nên khi mọi người xông vào không ai để ý. Lúc bấy giờ, hắn mới thong thả giấu dây thép đi, thủ tiêu chứng cớ.” Tôi trình bày cách nghĩ của mình.

“Cách này hơi khó. Tôi nhớ mình đã xô cửa rất mạnh, nếu xích cài được buộc bằng dây thép thì nhất định sợi thép phải biến dạng, đội trưởng Triệu đứng chắn ở cửa sẽ phát hiện ra ngay. Kể cả không phát hiện thì lúc dùng kìm cộng lực cắt xích cũng sẽ trông thấy. Hơn nữa, mánh này quá mạo hiểm, khả năng thành công lại thấp. Hung thủ hắn không liều lĩnh thế đâu.”

“Vậy có khi nào hung thủ đứng ngoài cửa, dùng nam châm điều khiển cho sợi xích móc vào khóa không?”

“Hàn Tấn à, trí tưởng tượng của anh càng lúc càng phong phú đấy, thử nhìn độ dày cánh cửa xem… Xin lỗi, anh đoán sai rồi.”

“Khó quá đi mất, tại sao hung thủ phải mất công tạo ra một căn phòng kín thế

này?" Tôi chán nản thốt lên.

"Hắn muốn hủy hoại ý chí của tất cả chúng ta." Trần Tước sờ lên lớp sơn đỏ lòm trên tường, "Nếu chỉ là một vụ sát nhân bình thường thì chúng ta sẽ không cảm thấy bi quan, nhưng với một vụ án mà sức người khó thực hiện, ắt hẳn chúng ta sẽ quy tất cả những dấu hiệu kì bí không thể giải thích bằng khoa học ấy cho ma quỷ. Thử nghĩ xem, con người làm sao đối chọi được với ma quỷ chứ? Cứ thế, mọi người sẽ bất lực, cảm xúc tiêu cực tăng vọt, rồi dẫn tới chán nản, buồn bã, đau lòng, oán trách, cuối cùng buông xuôi, mặc cho kẻ khác điều khiển. Giết người trong phòng kín chính là một hành vi uy hiếp."

"Trần Tước…" Tôi bước lên một bước.

"Mà tôi ghét bị uy hiếp." Trần Tước tiếp lời.

Phòng Chúc Lệ Hân và phòng Vương Phương ở sát vách, thiết kế giống nhau, kích thước cũng tương tự. Mặt tường bên phải treo một chiếc đồng hồ tuyệt đẹp, rìa khảm thạch anh tím. Giấy dán tường tương đối mới, có lẽ đã tính sẽ có khách nghỉ lại nên một phần phòng ốc trong dinh thự vẫn được trùng tu đẹp đẽ.

Tôi và Trần Tước sang phòng Chúc Lệ Hân cũng là có nguyên do. Một trong các nguyên do là nhằm điều tra vụ biến mất trong phòng kín hai mươi năm trước.

Theo lời Triệu Thủ Nhân, lúc đuổi theo Cổ Vĩnh Huy đến đây, ông ta đã tận mắt chứng kiến Cổ Vĩnh Huy chạy vào trong khóa trái cửa lại. Triệu Thủ Nhân đứng ngoài không rời nửa bước nhưng Cổ Vĩnh Huy đã biến mất chỉ trong mấy phút ngắn ngủi trước khi đội cảnh sát chạy lên phá cửa xông vào. Cửa sổ phòng mở toang, nền tuyết bên dưới không hề có dấu chân, huống hồ căn phòng ở tầng 3, dù mặt đất đang phủ tuyết dày nhưng nhảy thẳng xuống

khó lòng tránh khỏi chấn thương.

Được sự đồng ý của Chúc Lệ Hân, chúng tôi quyết định tạm gác lại cái chết của Cổ Dương, tới phòng cô xem xét trước đã.

“Một cảnh sát hình sự lão luyện từng nói, hiện trường phải xem đủ trăm lần. Lúc ấy tôi còn coi thường, nhưng giờ nghĩ lại mới thấy có lý. Mỗi lần xem sẽ có cảm nhận khác nhau.” Trần Tước nằm bò ra bậu cửa nhìn xa xăm.

Tôi phát hiện bậu cửa sổ phòng Chúc Lệ Hân khá cao, ít nhất cũng phải 1m40, ngang ngực Trần Tước. Nếu là người hơi thấp, e rằng sẽ không thể nhìn được phong cảnh bên ngoài. Tư duy thiết kế của kiến trúc sư nhà này kể cũng thật khó hiểu.

Bên ngoài vẫn mưa xối xả.

Tuy là cùng một căn nhưng cấu trúc phòng đã khác hẳn hai mươi năm trước. Vào năm 1994, gian này bỏ trống, không có nhiều vật dụng và đồ trang trí như bây giờ. Tôi có thể tưởng tượng được sự kinh ngạc của đội cảnh sát khi xông vào đây. Không có chỗ ẩn nấp, vậy mà một người sống sờ sờ lại biến mất, chẳng khác nào chứng kiến một màn ảo thuật. Họ chỉ biết đứng đực ra, trợn mắt đến rách khóe mà nhìn ô cửa mở toang, gió thông thốc lùa vào.

“Hay là dịch chuyển tức thời? Dùng ý niệm đi đến bất cứ đâu trên thế giới?” Tôi bảo Trần Tước.

“Einstein cũng từng đề ra lý luận đó, hóa giải vật thể thành năng lượng rồi đưa tới một nơi thật xa, sau đó khôi phục từ năng lượng thành vật thể. Nhưng vật thể có thể thực hiện quá trình truyền lượng tử như thế ư? Hình thái chưa biết của lượng tử khó nhân bản chính xác, mà vật thể vĩ mô lại do vô số nguyên tử hợp thành, hình thái của mỗi nguyên tử cũng không thể nhân bản chính xác. Với trình độ khoa học kĩ thuật hiện thời, chỉ có thể dừng lại ở mức

truyền lượng tử ẩn hình mà thôi, nếu muốn di chuyển một người sống, e rằng còn xa lắm.”

“Đúng là kì quặc…”

“Được rồi, chúng ta bắt đầu đi.” Trần Tước quay người phủi tay rồi giục.

“Hả? Bắt đầu gì cơ?”

“Tôi định thử xem có thể trốn ra theo cửa sổ này không.” Trần Tước vừa nói vừa cởi áo ngoài, “Hàn Tấn, anh giúp tôi được chứ?”

“Gì cơ?”

“Tìm cho tôi một cái áo mưa. Lát nữa tôi định nhảy ra cửa sổ, nhưng không muốn ướt như chuột lột.”

Tôi nhanh nhảu chạy đi tìm chú Sài, hỏi xem trong nhà có tấm áo mưa nào mượn dùng tạm được không. Nghe bảo phải tìm thử trong phòng chứa đồ ở tầng 1, tôi lại chạy xuống, lục ra được hai chiếc áo mưa mỏng trong ngăn tủ cũ. Có điều, cả hai cái đều rộng thùng thình, tôi bèn lấy cái nhỏ hơn mang lên.

Áo mưa vẫn hơi rộng so với Trần Tước, cậu ta cao hơn 1m80 mà áo vẫn dài đến gần mắt cá, lùng thùng trên người. Nhưng cậu ta chẳng để tâm, nhờ tôi tìm sợi dây thừng, một đầu buộc vào thắt lưng cậu ta, một đầu buộc vào cột nhà. Chuẩn bị xong xuôi, Trần Tước xoay người trèo lên cửa sổ, cả người treo lơ lửng bên ngoài khiến tôi nhìn mà phát khiếp.

Thoạt tiên, cậu ta định bám vào mái hiên phía trên cửa sổ, tiếc rằng khoảng cách quá xa, dù cánh tay có dài thêm một mét cũng không với tới. Phía trên ô cửa sổ có hàng gạch đen lồi ra nhưng lại trơn trượt, mấy lần định bám vào đều thất bại, còn mất thời gian. Trần Tước choàng áo mưa bí bức, chẳng mấy

chốc đã đầm đìa mồ hôi. Cậu ta bám một tay vào khung cửa sổ, cả người lắc lư như quả lắc đồng hồ. Mưa trút ào ào xuống thân thể Trần Tước, tôi chỉ sợ cậu ta sẩy tay rơi từ tầng 3 xuống thì không chết cũng trọng thương. Lát sau, Trần Tước đã thấm mệt bèn đặt chân lên bậu cửa tạm nghỉ, lắc đầu bảo tôi, "Không được, không thể bò lên mái nhà, cũng khó mà bám được vào mái hiên. Kể cả bám được thì tôi thấy cũng không lấy gì làm chắc chắn, khéo cả người lẫn ngói lại rơi xuống cũng nên. Chúng ta thử với bậu cửa hai bên đi." Tôi gật đầu.

Bên phải tuy có cửa sổ, nhưng lại lồi ra so với cửa sổ phòng Chúc Lệ Hân, không thể trèo qua. Bên trái là phòng Vương Phương. Trần Tước đẩy cửa sổ, bám vào mép dưới khung cửa, tay kia với sang cửa sổ phòng Vương Phương, tiếc rằng còn cách quá xa. Tôi chỉ sợ bản lề cửa sổ long ra, cậu ta sẽ rơi thẳng xuống dưới. Bấy giờ, cậu ta lại bảo, "Anh mở cửa sổ bên chị Vương ra, như thế khoảng cách hai bên sẽ thu hẹp lại. Tôi bám cánh cửa bên này, thử xem có với được đến cánh cửa bên ấy không." Thấy ý kiến không tệ, tôi lập tức chạy sang phòng Vương Phương, mở cửa sổ ra, đẩy mở cánh cửa ra sát tường về phía phòng Chúc Lệ Hân. Tư thế lúc bấy giờ của Trần Tước hết sức nguy hiểm, hai chân lơ lửng trên không, chỉ có hai tay đeo giữ thân mình. May mà cửa sổ cũng vững chắc, chịu được trọng lượng của cậu ta, chỗ bản lề không có dấu hiệu long nứt hay hỏng hóc.

Trần Tước dốc toàn lực nhưng vẫn công cốc, không thể bám vào cánh cửa bên kia. Dù đầu ngón tay đã gần chạm đến mép cửa, nhưng thân hình lắc lư chao đảo khiến cậu ta không dùng sức nổi.

Trèo trở vào phòng Chúc Lệ Hân rồi, Trần Tước cởi phăng áo mưa, nhờ tôi cất lại phòng chứa đồ. Cậu ta có vẻ rầu rĩ. Thí nghiệm cho thấy khả năng Cổ Vĩnh Huy trèo cửa sổ bỏ trốn là không thể, phải suy xét lại từ đầu.

Trần Tước dùng khăn giấy lau mồ hôi rồi mặc lại áo ngoài.

Cả đêm không ngủ, lại vất vả leo lên trèo xuống, sức chịu đựng của cậu ta đã đến giới hạn. Thỉnh thoảng cậu ta ngáp sái quai hàm, mắt mũi lờ đờ. Trở về phòng, chẳng đợi tôi hỏi han, cậu ta đã nằm lăn ra giường, chỉ hai phút sau là ngáy pho pho. Thấy thế, tôi lẳng lặng đi ra, khẽ khàng cài cửa lại.

Tôi trở về phòng, sắp xếp lại những sự kiện xảy ra mấy ngày nay.

Thứ Sáu ngày 15 tháng Tám, tôi và Trần Tước đến dinh thự Vỏ Chai, cùng đi còn có bác sĩ tâm thần Đào Chấn Khôn. Bấy giờ, trong dinh thự có chủ nhân Cổ Dương, nhà tâm lý học tội phạm Vương Phương, ảo thuật gia Chu Kiến Bình, nhà vật lý Trịnh Học Hồng, và Chúc Lệ Hân bạn gái Cổ Dương – nhưng lúc ấy cô đang nghỉ ngơi trên lầu. Nửa đêm hôm đó, cảnh sát Triệu Thủ Nhân tìm tới, tổng cộng là chín người. Triệu Thủ Nhân thuật lại những gì mình chứng kiến hai mươi năm trước, sau đó giao hồ sơ và biên bản hiện trường cho Trần Tước, hẹn cậu ta phá án trong vòng ba ngày.

Thứ Bảy ngày 16 tháng Tám, tôi và Trần Tước sục sạo tra xét khắp nơi trong dinh thự, còn đến cả nhà phụ, hi vọng tìm được chút ít manh mối về vụ án giết người hai mươi năm trước; Cổ Dương mở cuộc họp trong phòng để thảo luận về vụ án, kết quả mọi người cãi nhau gay gắt rồi giải tán; chúng tôi ngồi dưới phòng khách đánh bài cả chiều, mãi đến tối, tôi mới cùng chú Sài lên gác gọi Cổ Dương nhưng không được, mấy tiếng sau Chúc Lệ Hân và Đào Chấn Khôn lại lên lầu, phát hiện có chuyện không ổn, cửa bị gài xích không thể vào, cuối cùng Triệu Thủ Nhân phải dùng kìm sắt bấm xích ra, cảnh Cổ Dương nằm trong vũng máu hiện lên trước mắt mọi người; Trần Tước tuyên bố một ngày sau sẽ phá án.

Chủ nhật ngày 17 tháng Tám, tức hôm nay. Tôi cùng Trần Tước tra xét hiện trường sát nhân tại phòng Cổ Dương, rồi lại điều tra vụ biến mất năm xưa ở

phòng Chúc Lệ Hân. Tôi nhẩm tính, từ khi tới đến giờ mới hai ngày, vậy mà cảm giác như lâu lắm rồi. Nếu chú Sài không nhầm lịch thì xe chở vật dụng sinh hoạt và thức ăn sẽ ghé lại vào sáng ngày 19. Chúng tôi còn phải chống chịu nguyên một ngày nữa.

Chương 5

The Treasure Hunt [1]

[1] Săn tìm kho báu

“Giết người trong phòng kín…” Chu Kiến Bình nhíu chặt mày, miệng lẩm bẩm gì đó.

Triệu Thủ Nhân châm một điếu thuốc, ngán ngẩm, “Coi như cả đời tôi đổ hết vào dinh thự này rồi.”

Buổi chiều, trừ Trần Tước đã mệt nhoài và Chúc Lệ Hân chưa nguôi đau đớn, những người khác đều tập trung tại phòng khách, ngồi quây quanh bàn trà, thử phân tích vụ án của Cổ Dương. Với tư cách người trong ngành, Vương Phương cũng đưa ra quan điểm của mình nhưng manh mối ở hiện trường có hạn, không thể phục dựng chân dung tâm lý tội phạm. Mọi người thảo luận suốt nửa ngày trời, mất bao nhiêu hơi sức, cuối cùng vẫn chẳng thu hoạch được gì.

Tôi bèn đề xuất nên bắt tay điều tra từ vụ giết người phòng kín, biết đâu phá giải được bí ẩn, lại bắt được hung thủ.

“Giết người trong phòng kín là một mô típ phổ biến, tuy không mấy khi xảy ra ngoài đời, nhưng hay gặp ở tiểu thuyết trinh thám cổ điển.”

“Ý cậu là, có thể hung thủ đã phỏng theo tình tiết trong truyện trinh thám, dựa vào thủ pháp gây án trong sách để giết người ư?” Vương Phương hỏi.

“Có thể.” Tôi gật đầu.

“Đã vậy, cậu thử so sánh, đối chiếu tỉ mỉ thủ pháp trong tiểu thuyết với vụ

giết người lần này xem nào? Thầy Trịnh thấy sao?”

Trịnh Học Hồng cầm tách cà phê lên nhấp một ngụm, “Tôi chỉ quen nghiên cứu khoa học bình thường, về lĩnh vực phá án, vẫn nên hỏi anh Triệu thì hơn.”

Triệu Thủ Nhân bắt tréo chân, xòe hai tay đáp, “Tôi không có ý kiến. Giờ cũng chẳng có manh mối gì, chi bằng cứ nghe thử đã. Tiểu Hàn nói đi.”

Tôi hít sâu một hợi, hắng giọng, như sắp diễn thuyết.

“Nhà văn trinh thám lừng danh người Mỹ John Dickson Carr từng mượn lời nhân vật trong tác phẩm nổi tiếng *Ba cỗ quan tài*[2] để thuyết giảng về phòng kín, phân tích mấy loại thường gặp trong quy cách giết người ở phòng kín. Xem xét các loại này, có thể sẽ phá giải được cách thức gây án vụ Cổ Dương. Tiếp theo đây, tôi sẽ liệt kê các thủ pháp phạm tội từng được John Dickson Carr nhắc đến, áp thử chúng vào cái chết của Cổ Dương xem có tìm ra hướng đột phá nào không.”

[2] Tên tạm dịch từ The Three Coffins.

“Về bản chất thì nó cũng chẳng khác gì ảo thuật cả.” Triệu Thủ Nhân bổ sung.

“Không sai, cách giết người trong truyện trinh thám thực chất chính là ảo thuật, nhưng ảo thuật thông thường đem lại niềm vui, còn phương pháp giết người thì làm hại xã hội.”

“Cậu mau bắt đầu đi.” Đào Chấn Khôn nhướng mày, khẽ đằng hắng mấy tiếng.

Tôi bắt đầu:

“Trường hợp thứ nhất, đây không phải mưu sát, chỉ là một chuỗi những trùng hợp tình cờ dẫn đến sự việc ngoài ý muốn giống như mưu sát mà thôi. Trong

truyện trinh thám thường có tình tiết bị thương trong phòng rồi chết chẳng hạn. Nhưng trường hợp đó không phù hợp với vụ này, rõ ràng Cổ Dương bị vật nhọn sát hại, hơn nữa, vị trí vết thương cũng không thể do cậu ấy tự gây ra.

“Chúng ta tiếp tục xét đến trường hợp thứ hai là mưu sát, nhưng nạn nhân bị buộc phải tự giết mình, hoặc lỡ mắc vào cái bẫy chết người. Chuyện này hay gặp ở những ngôi nhà bị đồn có ma ám, điều kiện cần là tâm lý nạn nhân không vững vàng, dễ dàng thần hồn nát thần tính, để hung thủ lợi dụng. Hung thủ sẽ dọa cho người bị hại hốt hoảng bỏ chạy, điên cuồng tự đâm đầu vào tường cho tới chết. Không bàn đến tính tình Cổ Dương, chỉ xét vị trí bị thương cũng biết không phải tự sát, nên trường hợp này chúng ta cũng bỏ qua.

“Trường hợp thứ ba, đây là một vụ mưu sát với phương pháp là sử dụng cái bẫy đã giăng sẵn trong phòng, hơn nữa cái bẫy này phải được giấu tại một vị trí trông qua có vẻ vô hại giữa đám đồ nội thất, khó phát hiện. Thông thường, nạn nhân sẽ vô tình chạm phải nên bẫy tự động bật ra. Trường hợp này hay gặp trong tiểu thuyết trinh thám cổ điển nhưng tính ứng dụng thấp. Chúng tôi đã lục soát kĩ lưỡng phòng Cổ Dương, không hề phát hiện thứ gì giống bẫy cả, ngay cả những cái bẫy tức cười như đạn trong điện thoại, kim độc trong đàn piano, đệm giường tỏa ra hơi ngạt, súng giấu trong khối băng cũng không thấy. Trường hợp này có thể loại trừ.

“Thứ tư, đây là một vụ tự sát nhưng cố tình sắp đặt cho giống với bị mưu sát. Liệu có khả năng này không? Trừ phi Cổ Dương muốn vu vạ cho ai đó trong số chúng ta. Mà cho dù là vậy thì cậu ta phải làm thế nào đây? Làm sao có thể tự thực hiện một động tác khó như cắm dao vào gáy mình được? Tại hiện trường không hề có công cụ hỗ trợ cậu ta hoàn thành động tác ấy, nên có thể loại trừ khả năng này.

“Thứ năm, đây là mưu sát, hung thủ đã khéo léo lợi dụng nhận thức sai lệch của mọi người, kết hợp với thuật cải trang để gây án. Đây là cách ngu ngốc nhất, nạn nhân đã chết, còn một người khác cải trang thành nạn nhân xuất hiện trước mặt mọi người. Cách này có thể coi là phòng kín về mặt thời gian, tạm thời không bàn đến.

“Trường hợp thứ sáu là mưu sát, hung thủ ra tay từ bên ngoài nhưng nhìn lại như giết người ngay trong phòng. Thật ra với vụ này, đây là trường hợp có khả năng xảy ra nhất. Dù sao cửa phòng cũng không khóa kín, chỉ cài xích, để lộ ra một khe hở chừng 5-8 cm. Nhưng ngoại trừ tôi, chú Sài, cô Chúc và bác sĩ Đào thì không ai lại gần gian phòng này cả. Hơn nữa, mỗi lần chúng tôi lên đây đều có hai người, có thể giám thị lẫn nhau, không ai có cơ hội ra tay. Huống hồ, dù có đồng phạm giúp thực hiện hành vi giết người qua khe cửa thì anh Triệu cũng đã đưa lý lẽ bác bỏ ngay từ đầu rồi đó. Nếu hung khí đâm vào Cổ Dương từ phía trước mặt còn có thể lý giải, chứ đâm từ đằng sau thì không hợp logic. Cách này cũng bị loại trừ.

“Trường hợp thứ bảy là mưu sát, nhưng cách thức thực hiện khá đặc biệt, hung thủ bước vào phòng mới ra tay. Cách này hết sức liều lĩnh, lợi dụng điểm mù trong tâm lý để mọi người sơ ý bỏ qua. Chúng ta hãy thử hồi tưởng lại tình cảnh khi phát hiện Cổ Dương bị sát hại. Cửa vừa bị xô ra đã thấy Cổ Dương nằm sấp dưới sàn, bấy giờ hung khí đã ở trên người cậu ấy, hơn nữa khắp nền nhà đầy máu, khó mà ngụy tạo được. Theo trường hợp này thì người đầu tiên phát hiện nạn nhân sẽ là hung thủ, nhưng không thể áp dụng vào vụ án của Cổ Dương nên cũng loại trừ. Trên đây là vài mô típ gây án trong phòng kín điển hình, e rằng chúng ta không thể áp dụng lý luận phòng kín của Carr được rồi.”

“Có khi nào hung thủ giở trò trên xích cài cửa không?” Đào Chấn Khôn trợn mắt hỏi.

“Tôi và Trần Tước từng thảo luận về chuyện này, nhưng cảm thấy độ khó cao. Xích ở phòng Cổ Dương tuy chẳng có gì đặc biệt nhưng cũng không dễ mở từ bên ngoài. Chúng tôi tính cả đến khả năng dùng keo dán kính hoặc dây thép nối sợi xích đã đứt từ trước, nhưng không phù hợp với tình hình lúc đó. Các vị nên nhớ, anh Triệu phải dùng kìm sắt mới mở được cửa, sau đó chúng tôi đã kiểm tra, trừ chỗ bị kìm cắt ra, xích cài vẫn nguyên vẹn.”

Nói một thôi một hồi như thế, tôi thấy khô cả họng bèn cầm cốc nước lên ừng ực uống cạn.

“Nói đi nói lại, vẫn không biết hung thủ làm thế nào.” Đào Chấn Khôn bực bội.

“Chẳng phải đang thảo luận đấy ư?” Vương Phương xoa dịu.

“Có gì mà thảo luận? Đợi cảnh sát đến, giải tất cả chúng ta đi thẩm vấn, hăm dọa mấy đêm là hung thủ khai ra ngay.” Đào Chấn Khôn cười khẩy.

“Chỉ e chưa đợi được cảnh sát tới, chúng ta đã bị hung thủ giết cả rồi.” Chu Kiến Bình sầm mặt, nói bằng giọng khàn khàn.

“Đừng nói gở.” Vương Phương lườm Chu Kiến Bình, “Dù hung thủ ẩn nấp trong chúng ta thì cũng chỉ có sức một người, chúng ta đông thế này, cố gắng đừng hành động một mình, hắn cũng khó mà sát hại được.”

Chu Kiến Bình cười nhạt, “Tên hung thủ này là người hay quỷ còn chưa biết đâu.”

“Anh là ảo thuật gia mà cũng nói thế à?” Tôi bực mình quay sang trách ông ta.

“Hừ, cậu tưởng ảo thuật và giết người giống nhau sao? Tôi nói với cậu thế này nhé, trong ảo thuật có nhiều màn biến mất trong phòng kín, nhưng làm gì

có màn nào như vụ án này. Tha hồ cho các cậu kiểm tra đạo cụ đấy. Thông thường, chúng tôi không đục lỗ dưới đáy hòm thì cũng lợi dụng đạo cụ để đánh lạc hướng, chỉ cần người xem bước lên khán đài là nhìn ra mánh khóe ngay. Nếu bị nhốt vào phòng kín thực sự thì dù Houdini[3] sống lại cũng không thể thoát được, xét cho cùng thì ảo thuật chỉ đơn giản là đánh lừa mắt nhìn thôi.” Nói rồi, Chu Kiến Bình đứng dậy khỏi sofa, xem ra không muốn thảo luận nữa.

[3] Ảo thuật gia người Mỹ gốc Hungary Harry Houdini được mệnh danh là nhà ảo thuật lừng danh thế giới đầu thế kỉ 20 bởi những biệt tài ít ai sánh kịp, nhất là ảo thuật trốn thoát, tự cởi trói hay thoát hiểm. Cánh cửa thứ 4, IPM suất bản 1/2016, cũng đã từng nhắc đến.

“Tôi không muốn ngồi chờ chết.” Tôi bảo Chu Kiến Bình, “Chúng ta phải giành thế chủ động.”

Chu Kiến Bình khinh khỉnh nhìn tôi, “Muốn chơi trò phá án thì các vị cứ việc chơi với nhau, tôi không rỗi hơi. Xin lỗi nhé.”

Dứt lời, ông ta sải bước đi thẳng lên lầu, để lại mấy người bọn tôi ngồi trơ ra.

Chú Sài pha một bình trà, thấy chúng tôi im lặng thì kiếm lời an ủi, “Ngày 19 xe chở thực phẩm sẽ đến, chừng đó các vị có thể rời khỏi đây. Theo tôi thấy, có lẽ mưa không còn lâu nữa đâu.” Vừa rót trà cho chúng tôi, chú vừa nói, “À phải, tối nay các vị muốn ăn gì? Trong tủ lạnh còn ít hải sản đấy?” Tôi bèn bảo chú làm món gì cũng được, không cần bày vẽ cầu kì như lúc trước, vất vả thêm ra. Nhưng chú Sài chỉ lắc đầu đáp không sao, rồi xuống bếp rửa cá tôm.

Đào Chấn Khôn cũng ngáp dài, than mệt, nói muốn lên lầu ngả lưng và đi mất. Phòng khách chỉ còn lại tôi, Vương Phương, Triệu Thủ Nhân và Trịnh Học Hồng.

“Họ đã không muốn thảo luận thì thôi, chúng ta cứ tiếp tục.” Giáo sư Trịnh đẩy tách cà phê sang bên cạnh, cầm cốc trà chú Sài mới rót hớp một ngụm.

“Tôi muốn nghe ý kiến của cô Vương.” Triệu Thủ Nhân lên tiếng, “Dù vụ lần này không phải giết người hàng loạt, nhưng chưa chắc đã không liên quan tới vụ án hai mươi năm trước. Là nhà tâm lý học tội phạm, không biết cô Vương nhìn nhận vụ này ra sao? Trong nước ta có vụ án nào tương tự để tham khảo không?”

Vương Phương thở dài, “Nếu anh hỏi tôi trước đây đã bao giờ gặp phải vụ án thế này chưa, thì đáng tiếc, đây là lần đầu. Có lẽ hung thủ vụ giết người hàng loạt năm xưa không phải Cổ Vĩnh Huy mà là một trong mấy người còn lại, tiếc rằng họ đều đã qua đời cả rồi, Bởi thế, tôi cho rằng vụ lần này là án mô phỏng. Chúng ta giả định rằng hắn sẽ tiếp tục gây án, hơn nữa hắn có thể là tên giết người hàng loạt tiềm năng. Nếu phân tích theo hướng này thì tôi muốn nói kĩ hơn một chút về định nghĩa giết người hàng loạt. Có lẽ đội trưởng Triệu chẳng lạ gì những ca này, nhưng thầy Trịnh và Tiểu Hàn thì ít có dịp tiếp xúc.”

Tôi gật đầu.

Vương Phương lại nói tiếp, “Thông thường, kẻ giết người hàng loạt gây án vì muốn thỏa mãn tâm lý, chứ không phải vì lợi ích vật chất hay có mục tiêu chiến lược gì. Chúng thường giết người cho vui, giết người vì hưng phấn hoặc ham muốn kiểm soát… Nhưng ở trường hợp này, cũng có thể là để báo thù.”

“Báo thù? Giết hết những ai ở Vỏ Chai để báo thù hả?”

“Không.” Vương Phương lắc đầu, “Có thể hắn chỉ nuôi ác ý với chủ nhân dinh thự, Cổ Vĩnh Huy mà thôi.”

“Thật đáng tiếc, chân dung tâm lý tội phạm cũng có hạn chế.” Vương Phương tiếp tục. “Giữa những năm 1990, Bộ Nội vụ Anh đã khảo sát 184 vụ án, chỉ

có năm vụ phá được nhờ khắc họa tâm lý, chiếm tỷ lệ 2%. Trước hết, chúng ta phải xét xem hung thủ rơi vào dạng ‘có kế hoạch’ hay ‘nhất thời kích động’. Hung thủ ‘có kế hoạch’ thường có IQ cao, gây án hết sức thận trọng, trong mắt những người xung quanh, kẻ như vậy thường thân thiện, nhiều bạn bè, có nghề nghiệp ổn định, thậm chí có cả gia đình, không ai nghi ngờ người như vậy cả. Nhưng hung thủ ‘nhất thời kích động’ lại không suy xét nhiều đến thế. Chúng sẽ xáo tung hiện trường lên, đa số có tiền sử bệnh tâm thần, động cơ gây án nghiêng về giải phóng thân thể một cách cực đoan, bạo lực tình dục hoặc nhằm thỏa mãn một ảo giác nào đó. Loại khiến các nhà tâm lý học tội phạm đau đầu nhất là loại ‘hỗn hợp’, chúng sẽ thể hiện đặc điểm của cả hai loại trên đây, ví như tên giết người hàng loạt Jeffrey Dahmer. Hắn đã chặt xác nạn nhân, ướp lạnh các bộ phận, thử khoan vào sọ thi thể để xem phản ứng, thậm chí còn ăn thịt bọn họ…”

Tôi xen vào, “Trong vụ này, hung thủ cố ý rạch lốp xe, cắt đứt hệ thống mạng và điện thoại, lại lợi dụng mối liên hệ rời rạc giữa Vỏ Chai với môi trường bên ngoài để giữ chân tất cả chúng ta lại đây, rõ ràng đã bày sẵn kế hoạch. Nếu nói vụ án hai mươi năm trước là do Cổ Vĩnh Huy nhất thời kích động…”

“Thật ra, tôi không nghĩ Cổ Vĩnh Huy là hung thủ. Vụ án năm xưa có quá nhiều nghi vấn, nếu chỉ quy về nguyên nhân Cổ Vĩnh Huy tâm thần bất ổn thì không thỏa đáng.” Vương Phương thận trọng nhận xét.

Trịnh Học Hồng im lặng, dường như không phủ nhận, nhưng cũng không tán thành.

“Tôi phải thừa nhận mình chưa bao giờ gặp vụ án nào gom tất cả lại một nơi rồi đặt họ trước khả năng bị tàn sát thế này. Chuyện như vậy thường chỉ xảy ra trong tiểu thuyết, ở một chốn biệt lập hoàn toàn, chứ áp dụng vào đời thực thì không sáng suốt lắm. Trước hết, sẽ có nhiều việc xảy ra ngoài tầm kiểm

soát. Giờ chỉ cần một đám người tình cờ ghé vào đây, có xe, có phương pháp khác để liên lạc với cảnh sát thì tất cả mọi bẫy rập hung thủ dày công bày biện đều sẽ đổ xuống sông xuống biển. Quá nhiều yếu tố không chắc chắn. Nếu là kẻ giết người bình thường, hắn nên nghĩ cách để thoát khỏi lưới cảnh sát hơn là sắp đặt một vụ giết người kiểu phim ảnh." Vương Phương kết luận.

Từ những phân tích của chị ta, đủ thấy dù là nhà tâm lý học tội phạm đầy kinh nghiệm, từng xuất bản hàng đống sách chuyên đề, nhưng thiếu tiền lệ tham khảo cho những vụ án cụ thể thì cũng khó mà tiến hành phân tích.

Với vụ án giết người trong phòng kín này, đừng nói Vương Phương, mà ngay đội trưởng Triệu cũng chỉ nghe chứ chưa từng tiếp xúc.

Trịnh Học Hồng lại tỏ ra hứng thú với phòng kín, thầy nhận xét, "Theo lý thuyết thì việc hung thủ biến mất trong phòng kín cũng không phải là không thể nếu biết vận dụng thuật tàng hình, thuật đi xuyên tường hoặc dịch chuyển tức thời. Xét về mặt vật lý, ba cách trên đây đều thực hiện được, trong đó, cách gần gũi với cuộc sống nhất, hơn nữa cũng có hi vọng được phát minh nhất chính là thuật tàng hình. Theo nguyên lý vật lý, trong phạm vi mắt thường nhìn thấy được, hiệu quả của hệ thống quan sát được quyết định bởi độ sáng, màu sắc và sự chuyển động giữa mục tiêu và phông nền. Ba thứ này là đặc trưng so sánh tham số thông tin thị giác, trong đó độ sáng giữa mục tiêu và phông nền là quan trọng nhất. Nếu có chênh lệch giữa kết cấu và độ sáng phản xạ mặt ngoài của mục tiêu, lửa và khói bốc lên từ cửa xả khói của động cơ, ánh đèn và đèn chiếu sáng với độ sáng của phông nền lớn, thì dễ bị phát hiện…"

Khổ thân tôi dốt nát, bài thuyết giảng này của thầy Trịnh, tôi không hiểu nổi đến một phần mười, nên không sao ghi nhớ đầy đủ được. Chỉ biết nôm na, tuy về lý luận thì có thể nhưng trên thực tế thì không thể. Bởi vậy, thầy Trịnh

thà cho rằng hung thủ dùng cách gì đó che mắt mọi người chứ không đồng tình với khả năng hung thủ đã chế ra một thiết bị công nghệ cao khiến người ta biến mất. Toàn là chuyện nhảm nhí.

Chúng tôi thảo luận hồi lâu vẫn không thu được kết quả gì, đành giải tán. Mọi người hẹn nhau 5 giờ chiều tiếp tục tập trung ở phòng ăn cùng dùng bữa tối. Trước khi lên gác, tôi còn xuống bếp cảm ơn chú Sài đã chăm sóc chúng tôi. Dù sao Cổ Dương cũng đã chết, chú Sài không cần phải phục vụ nữa, hoàn toàn có thể chỉ lo thân mình. Tính tình chú chất phác, thấy tôi cảm ơn thì xúc động lắm, nếu không phải đang bóc vỏ tôm, tay đầy mùi tanh thì hẳn đã nắm chặt tay tôi rồi.

Tôi trở về phòng, nghe thấy tiếng ngáy của Trần Tước ở phòng bên thì biết cậu ta vẫn chưa dậy, bèn mở túi du lịch ra, tìm mấy cuốn sách đem theo rồi nằm xuống giường đọc.

Chừng hơn mười phút sau, chợt có tiếng gõ cửa.

Tôi cảnh giác ngay.

Đang giai đoạn bất ổn, mọi việc đều phải cẩn thận, nói không chừng vừa mở cửa ra đã hứng ngay một nhát dao vào giữa mặt. Nghĩ thế, tôi bèn đặt nhẹ cuốn sách xuống giường, rón rén đi đến gần cửa hỏi khẽ, “Ai đấy?”

“Tôi đây.” Giọng Chúc Lệ Hân.

“Có việc gì ư?”

Chúc Lệ Hân ngoài cửa không đáp, có lẽ đang phân vân không biết phải nói gì. Nhận ra đứng nói chuyện qua cánh cửa thế này có phần bất lịch sự, nhất là ở thời điểm hiện tại, cứ như đang đề phòng cô vậy, tôi bèn mở cửa ra.

Chúc Lệ Hân đứng đó, đầu cúi gằm rồi bất chợt ngước nhìn tôi, dáng vẻ tội

nghiệp.

“Có việc gì à?”

Tôi ôn tồn hỏi lại lần nữa. Lần này tôi gắng cao giọng một chút, nghe cho có tinh thần hơn.

Chúc Lệ Hân vẫn cúi đầu, tần ngần hồi lâu mới thốt ra, “Anh có thể cùng tôi ra ngoài đi dạo một vòng không? Đi một mình tôi hơi sợ.”

Thật khó miêu tả cảm giác của tôi lúc ấy, vừa tò mò lại vừa ngạc nhiên.

“Ngoài trời đang mưa to, đi ra e không tiện, cô không ngại chứ?”

“À, tôi chỉ muốn đi loanh quanh một lát thôi. Nếu anh Hàn ngại mưa thì thôi vậy, tôi đi một mình cũng được.”

“Không không, tôi sẵn sàng mà.”

“Được.”

Hai chúng tôi xuống lầu, mỗi người cầm một chiếc ô rồi báo cho chú Sài một tiếng. Chú cũng chỉ dặn chúng tôi hết sức cẩn thận, không được đi quá xa lối mòn kẻo lạc. Khu vực này toàn là cây cối rậm rịt, cảnh vật xung quanh cứ na ná nhau, dễ đi lạc. Tôi luôn miệng vâng dạ, rồi mở cửa dinh thự Vỏ Chai.

Kể từ khi đặt chân đến vào ngày 15, hôm nay là lần đầu tiên tôi ra khỏi nhà.

Bên ngoài mưa như trút nước, ào ạt đổ xuống mặt đất, nhiều chỗ đã úng nặng. Tôi và Chúc Lệ Hân xòe ô đi ra khỏi vườn hoa, tới một khoảnh rừng. Tôi chỉ nghe người ta nói đi dạo trong mưa bụi, chứ chưa thấy ai tản bộ dưới mưa rào bao giờ. Sánh vai bên Chúc Lệ Hân cũng không hề có cảm giác lãng mạn. Có hai nguyên nhân, một là người yêu cô và bạn tôi vừa qua đời, dù là

ai cũng không vui lên nổi; hai là mưa quá to, gió quất nước tạt, xung quanh toàn là tạp âm.

Mưa ràn rạt, tuy có che ô nhưng ống quần tôi vẫn ướt sũng, dính bết vào chân rất khó chịu. Chúc Lệ Hân mặc quần soóc đi dép tông nên không có gì đáng ngại.

“Thật phiền anh Hàn quá.” Chúc Lệ Hân đột nhiên lên tiếng. Cô vẫn cúi gằm mặt, không quay sang nhìn tôi.

“Có phiền gì đâu, tôi cũng đang muốn ra ngoài đi dạo mà, mấy hôm nay quanh quẩn trong nhà ngột ngạt muốn chết. À phải, về sau cô đừng gọi anh Hàn nữa, cứ gọi Hàn Tấn là được rồi. Nếu không phiền, tôi cũng gọi thẳng tên cô được không?”

“Vâng, được ạ, Hàn Tấn.”

“Ừm…”

“Về chuyện Cổ Dương, tôi phải thay anh ấy xin lỗi các anh chị. Cuộc sống của mọi người đang yên đang lành lại bị xáo trộn, giờ còn bị đe dọa tính mạng nữa, thực áy náy.”

Chúc Lệ Hân đột ngột dừng bước, quay sang gập người xin lỗi, suýt nữa thì va phải mặt tôi.

“Đâu có… Là chúng tôi tự nguyện mà…” Tôi cuống cả lên, cũng cúi mình đáp lễ.

Mưa đổ xuống xối xả làm bùn bắn tung tóe, vấy bẩn cả mắt cá chân trắng muốt của Chúc Lệ Hân, nhưng cô chẳng để tâm. Chúng tôi lại tiếp tục đi, cô vẫn luôn miệng xin lỗi.

“Tôi sực nghĩ ra câu này muốn hỏi, chẳng biết có tiện không.” Tôi ngẩng lên, phóng mắt nhìn ra rừng cây đằng xa.

“Anh cứ hỏi đi.”

“Cổ Dương và cô quen nhau thế nào vậy? Qua bạn bè giới thiệu ư?” Để ý thấy khóe môi Chúc Lệ Hân giần giật, tôi hối hận ngay lập tức, vội lấp liếm, “Thật không phải, nếu cô không muốn trả lời…”

“Là bạn bè giới thiệu.” Chúc Lệ Hân thẳng thắn trả lời.

“Ồ…”

“Lần đầu gặp mặt, tôi ghét anh ấy.” Chúc Lệ Hân đưa mắt nhìn con đường phía trước, “Có lẽ anh không tin, nhưng tôi ghét người giàu, đặc biệt là hạng công tử đại gia. Bạn bè tôi đều cho rằng tôi yêu anh ấy vì tiền, nhưng đâu phải. Tôi thích chính con người anh ấy thôi. Dù anh ấy có là ăn mày, tôi cũng muốn ở bên anh ấy. Tôi không muốn giải thích, nên chẳng quan tâm người khác nhìn nhận mình thế nào. Con người nên sống vì bản thân chứ đừng nên vì người khác, Hàn Tấn, anh bảo có phải không?”

Tôi gật gù, “Tôi cũng nghĩ vậy. Bất kể người khác nghĩ thế nào, tôi cũng tin cô.”

Chúc Lệ Hân cười, “Chúng ta quen biết chưa lâu, anh còn chưa biết tôi là người thế nào, sao lại tin tôi? Chắc anh chỉ nói cho tôi vui thôi phải không? Dù vậy, tôi vẫn phải cảm ơn anh.”

“Không phải đâu, tôi nói thật lòng mà. Cô nói đúng, chúng ta quen biết chưa lâu, nhưng tôi sẵn lòng tin tưởng cô.”

Dường như e dè thái độ bày tỏ của tôi, Chúc Lệ Hân nhìn tôi bằng ánh mắt là lạ, rồi lập tức quay lại chủ đề, “Sau hai tháng quen biết, tôi mới phải lòng Cổ

Dương. Thoạt đầu anh ấy cứ rủ tôi đi xem phim với lên bar, tôi đều từ chối. Về sau, có một lần, anh ấy lái xe đến dưới nhà đợi, làm tôi nổi giận đùng đùng, còn nói nhiều câu khó nghe nhưng Cổ Dương không hề giận, chỉ nói muốn mời tôi đi ăn bữa cơm, cùng nhau trò chuyện thôi, nếu tôi ghét anh ấy đến vậy thì từ sau này sẽ không làm phiền nữa. Tôi nói, ăn cơm cũng được nhưng phải để tôi trả tiền. Anh ấy đồng ý."

Chúc Lệ Hân cứ kể mãi kể mãi, rồi đột nhiên nhoẻn cười hạnh phúc.

"Lúc ăn cơm, tôi cố ý làm thinh không nói năng gì. Nào ngờ Cổ Dương lại kể với tôi nhiều chuyện nhà mình, nào là cha tự sát mất sớm, còn phải mang tiếng xấu là kẻ giết người hàng loạt; nào là từ nhỏ, anh ấy đã bị người ta bàn tán chỉ trỏ, tuy buồn nhưng phải gắng tỏ vẻ thản nhiên như không, sợ mẹ trông thấy lại đau lòng. Anh ấy kể nhiều lắm, còn khóc nữa. Thấy thế, tôi bất giác lại xót xa. Anh ấy bảo chỉ muốn tìm một người lạ để trò chuyện mà thôi. Anh ấy cảm thấy tôi không giống những cô gái khác, nhưng không giống ở đâu thì không chịu nói cụ thể, tôi cũng không hỏi. Cổ Dương còn nói anh không có ác ý với tôi, cũng không định đeo bám tôi, hi vọng tôi đừng giận. Đến lúc ra về, anh vẫn trả tiền, nói rằng về sau sẽ không gặp lại nữa, nên không thể nợ tôi."

Tôi cứ thế thả bộ, lặng lẽ nghe câu chuyện về cô và Cổ Dương, chẳng còn để ý đến tiếng mưa rào rào nữa.

"Nói ra thì xấu hổ lắm, anh không được cười tôi nhé." Chúc Lệ Hân liếc trộm tôi, ngại ngùng.

"Tôi thề, không cười đâu."

"Thật ra về sau, tôi chủ động tới tìm Cổ Dương."

"Ừ?"

“Tôi gửi tin nhắn cho Cổ Dương, nói anh có biết bảo một cô gái rằng tôi không định đeo bám cô, là bất lịch sự thế nào không? Tôi xấu lắm à?” Chúc Lệ Hân cười, rồi xoay nhẹ cán ô đang cầm trong tay, khiến tán ô cũng xoay theo. Chiếc ô rực rỡ thoáng chốc biến thành một đóa hoa tươi thắm nở bừng trên đỉnh đầu cô.

“Cổ Dương trả lời thế nào?”

“Anh ấy nói, tôi không định đeo bám cô. Tôi định cưới cô.” Chúc Lệ Hân đỏ mặt kể, “Tôi mắng anh ấy là lưu manh. Anh ấy đáp thật hối hận vì mình không phải lưu manh, nếu không tối hôm ấy đã bắt tôi về nhà làm phu nhân của trùm lưu manh rồi, ngày ngày đều có thể gặp mặt, việc gì phải nói chuyện qua tin nhắn thế này. Bấy giờ tôi vừa tức vừa buồn cười, cảm thấy gã này thật kì quặc, hôm qua còn đóng vai nam chính đau khổ, hôm nay đã mồm mép tép nhảy. Có lẽ chính tính cách đa dạng của anh ấy đã hấp dẫn tôi. Về sau chúng tôi bắt đầu trò chuyện thường xuyên, cũng gặp mặt thường xuyên hơn. Anh ấy đưa tôi đến Mỹ, đến Anh, đến Nhật,… Thật ra đi đâu tôi cũng thấy không khác gì nhau, chẳng qua tôi chỉ muốn ở bên anh ấy ngày ngày mà thôi…”

Nghe cô nói vậy, tôi bỗng thấy xót xa thay, nhưng vẫn giữ vẻ mặt bình thản.

“Anh ấy đã nói sẽ kết hôn với tôi, đợi lật lại bản án cho cha xong, chúng tôi sẽ đi tới một nơi xa thật xa, không ai hay biết. Anh ấy đã nói mà…” Chúc Lệ Hân cứ kể mãi kể mãi rồi khóc òa lên.

Cô vứt chiếc ô trong tay xuống đất, ngồi thụp xuống bưng mặt nức nở, đáng thương như một bé gái bị tịch thu con búp bê yêu quý nhất. Tôi chỉ còn cách đứng bên cạnh giương ô che cho cô, để mặc mưa hắt ướt áo mình.

Trở về phòng, việc đầu tiên tôi làm là tắm nước ấm và thay một bộ đồ khô.

Nhìn đồng hồ treo trên tường, mười phút nữa là 5 giờ đúng, xem ra sắp đến

lúc xuống lầu chuẩn bị ăn tối rồi. Tôi tiện đường ghé qua gõ cửa phòng Trần Tước. Cậu ta mở cửa ra, chẳng nói năng gì, chỉ nhìn tôi chằm chằm, đầy vẻ kì dị. Tôi bị nhìn đến phát cáu, bèn hỏi, "Cậu nhìn gì, mau chuẩn bị xuống lầu ăn tối đi."

Cặp mắt cậu ta vẫn dán chặt vào tôi.

Tôi tức tối giục, "Này, cậu không sao chứ? Tôi đang nói với cậu đấy. Có phải ngủ nhiều quá lú cả đầu óc rồi không?"

Trần Tước nói từng chữ một, cực kì chậm rãi, "Anh thích Chúc Lệ Hân, phải không?"

"Nói linh tinh gì thế hả." Tôi đẩy cậu ta vào phòng rồi tiện tay đóng cửa, "Đúng là cậu lú lẫn rồi đấy."

"Anh thích Chúc Lệ Hân phải không?" Cậu ta lặp lại, không nóng cũng chẳng lạnh.

"Cậu mới thích ấy. Cổ Dương vừa qua đời, cậu hỏi câu này mà nghe được à? Đùa cợt cũng phải có chừng mực thôi chứ." Tôi quát.

"Tôi chỉ hỏi anh thích Chúc Lệ Hân phải không, anh cáu cái gì!" Cặp mắt Trần Tước vô hồn như mắt cá chết, mái tóc bù xù hệt tổ quạ, thoạt nhìn đã biết là mới ngủ dậy.

"Không hề."

"Anh có." Cậu ta ồm ồm phản bác.

"Tôi không hề."

"Anh có."

“Tôi không hề. Cậu điên à?”

“Anh có, anh mới điên ấy.”

“Tôi không hơi đâu nói vớ vẩn với cậu.” Tôi quay lưng chuẩn bị bước ra, “Lát nữa cậu tự đi mà xuống. Tôi bực rồi đấy.”

“Vừa rồi tôi bắt gặp anh cùng cô ấy từ bên ngoài trở vào. Cả người anh ướt sũng, chắc là anh hùng cứu mỹ nhân che ô cho cô ấy chứ gì.” Trần Tước ngồi phịch xuống giường, trỏ ra ngoài cửa sổ.

Tôi quay phắt lại, gắt gỏng, “Đừng đóng vai Sherlock Holmes nữa. Cậu tưởng cái gì cũng có thể đoán ra à? Nói cho cậu biết, vừa nãy ô của tôi bị gió hất tung lên cây nên phải che chung với Chúc Lệ Hân. Bấy giờ chúng tôi đi khá xa nhau, nên khi cô ấy kịp chạy lại giương ô cho tôi che nhờ thì tôi đã ướt sũng rồi.”

Trần Tước ngáp dài, “Anh ướt đến nỗi vắt ra được cả thùng nước như thế, xem chừng bấy giờ Chúc Lệ Hân phải ở cách xa đến cả trăm cây số, chạy hồi lâu mới tới nên không cứu vãn được bao nhiêu, nhưng xa thế mà cô ấy còn nhìn thấy anh, quả là mắt tinh hơn kính viễn vọng.”

Tôi phản bác, “Tôi cố tình dầm mưa đấy, từ bé tôi đã thích dầm mưa rồi, được chưa?”

Trần Tước lắc đầu, “Không ngờ, đúng là không ngờ, hóa ra Hàn Tấn lại thích Chúc Lệ Hân. Tôi cũng phải kinh ngạc đấy.”

“Chúc Lệ Hân không tốt à? Cổ Dương bạn quý của cậu cũng thích cô ấy đấy.”

“Tôi không bảo cô ấy không tốt, chỉ là…”

“Chỉ là làm sao?”

“Ở với nhau lâu ngày, tôi cứ ngỡ anh thích đàn ông cơ.” Trần Tước dùng ngón cái và ngón trỏ tay phải vê vê cằm, thất vọng kết luận, “Xem ra tôi đoán sai rồi. Thật không ngờ…”

Tôi mắm môi trỏ mặt Trần Tước, “Dựa vào cái gì mà cậu bảo tôi thích đàn ông hả? Đúng là đặt điều bôi nhọ. Tôi là trai thẳng trăm phần trăm nhé.”

“Sắp băm mà còn chưa có mảnh tình vắt vai, chẳng phải bằng chứng rành rành đó ư?” Trần Tước ngẩng lên nhìn tôi.

Còn dám nói thế à, chính cậu cũng chưa yêu đương gì đấy thôi. Đang định gắt ầm lên thì nghe thấy tiếng gõ cửa, tôi vội ra hiệu cho Trần Tước im lặng, không quên làm cử chỉ cứa cổ, ý bảo nếu còn dám nói bậy nữa, tôi sẽ giết cậu ta. Mở cửa ra, bên ngoài là chú Sài, chắc vừa nấu ăn xong chưa kịp tắm rửa, người còn đầy mùi tanh tôm cá.

“Không quấy rầy hai cậu chứ?” Chú Sài hỏi với vẻ ngần ngại, còn ho húng hắng mấy tiếng.

“Không ạ.”

“May quá. Cơm tối chuẩn bị xong rồi, mời hai cậu xuống ăn thôi.” Chú Sài cười.

“Vâng, chúng cháu xuống ngay đây.”

“Vậy tôi đi trước nhé.”

Chú Sài quay đi.

Tôi vừa bước ra theo vừa ngoái nhìn đồng hồ. 5 giờ 15 phút.

Dùng xong cơm tối, tôi và Trần Tước ngồi dưới phòng khách tán gẫu, có cả Vương Phương và Triệu Thủ Nhân.

Vốn dĩ Cổ Dương mời chúng tôi tới để nhờ phá vụ án hai mươi năm trước, nhưng còn chưa tiến triển gì, cậu ta đã qua đời. Mỉa mai ở chỗ, tất cả mọi người ở đây đều bó tay trước vụ án của cậu ta. Động cơ giết hại Cổ Dương của hung thủ là gì? Gương mặt từng người lần lượt lướt qua trí não, thực lòng tôi không sao cho rằng tên giết người lại là nằm trong số chúng tôi được.

"Tôi đã phụ lòng Cổ Dương, chẳng những chưa phá được vụ án năm xưa, còn để cậu ấy phải mất mạng theo." Trần Tước lộ vẻ nản lòng.

"Chuyện đó làm sao trách cậu được? Ai mà ngờ kia chứ." Vương Phương an ủi, rồi nhìn sang Triệu Thủ Nhân bên cạnh, "Cũng chỉ có đội trưởng Triệu ngửi thấy mùi nguy hiểm…"

Triệu Thủ Nhân dụi tắt điếu thuốc trên tay, hạ giọng đáp, "Đừng chê tôi mê tín, tôi luôn cảm thấy ngôi nhà này không bình thường, luôn toát ra một sức mạnh thần bí, nói theo tiếng quê tôi là xúi quẩy. Hình như nó sở hữu một từ trường đặc biệt nào đó, luôn thu hút những chuyện không lành. Ôi, tôi cũng không diễn tả được nữa."

"Là trực giác của cảnh sát hình sự ư?" Tôi đột ngột hỏi.

Triệu Thủ Nhân gật đầu, "Có lẽ thế. Nhưng tôi không tin trên đời có ma. Tội ác nhất định là do bàn tay con người, chẳng qua hung thủ cố ý sắp xếp hiện trường thành phòng kín để đánh lạc hướng chúng ta thôi. Miễn là do con người gây ra, nhất định sẽ có cách giải đáp. Trần Tước, cậu nói có phải không?"

Trần Tước cúi đầu như đang mãi nghĩ ngợi gì đó, không trả lời câu hỏi của Triệu Thủ Nhân.

Triệu Thủ Nhân lại tiếp tục, "Có người bảo, lịch sử chỉ là vòng lặp liên tục. Các vị xem, riêng ở dinh thự Vỏ Chai này, trong hai mươi năm đã xảy ra hai vụ giết người. Tôi thắc mắc, những người ở đây ngày trước, dù là diễn viên hay nhà văn, khi phát hiện ra cái xác đầu tiên đồng thời biết mình bị giữ chân lại đây, họ đã nghĩ gì?"

Vương Phương nhận xét, "Cách nghĩ của con người về cơ bản là giống nhau. Giờ chúng ta nghĩ sao thì lúc ấy, họ cũng nghĩ vậy."

Mùa đông năm 1994, khi Cổ Vĩnh Huy mở cổng dinh thự Vỏ Chai đón tiếp khách khứa, không ai hay biết đó chính là cánh cổng địa ngục. Bấy giờ, họ đã nói những gì trong dinh thự? Cầu cứu như thế nào? Có ai đóng vai Sherlock Holmes, tìm kiếm hung thủ giữa bọn họ hay không? Người chết cuối cùng đã nghĩ gì? Có phải từng vật lộn giằng co với Cổ Vĩnh Huy không?

Tất cả những bí ẩn ấy, đã tiêu tan theo gió.

Tôi bỗng tự hỏi, nếu biết cả chồng và con trai đều bỏ mạng ở đây, liệu mẹ Cổ Dương có bán ngôi nhà này không? Hay sẽ thuê hẳn một đội thi công san phẳng cả dinh thự vì căm hận?

Vương Phương chợt cười nói, "Nếu có thể sống sót rời khỏi đây, tôi nhất định sẽ viết lại kinh nghiệm thành sách để các nhà tâm lý học tội phạm tha hồ nghiên cứu, coi như chút cống hiến với ngành tội phạm học nước nhà."

"Viết thành tiểu thuyết hẳn là hay lắm." Tôi phụ họa.

"Được đấy. Tiểu Hàn, hay là cậu viết đi. Chắc chắn sẽ bán chạy." Vương Phương vỗ tay.

"Tôi chưa viết tiểu thuyết bao giờ, văn cũng không hay, để nhà tâm lý học tội phạm viết sẽ chuyên nghiệp hơn." Tôi vội thoái thác.

“Tôi lớn tuổi rồi, lấy sức đâu nữa, viết mấy thứ nghiêm túc còn được chứ tiểu thuyết thì nghỉ. Tôi thấy cậu có kiến thức về truyện trinh thám đấy chứ, chịu khó viết một cuốn đi, biết đâu về sau lại thành nhà văn lớn.”

“Trí tưởng tượng của tôi nghèo nàn lắm, không làm nhà văn được.”

“Cậu xem, vụ án này có cần tưởng tượng gì đâu; chỉ cần ghi lại tất cả những điều mắt thấy tai nghe, thay tên họ và địa danh đi là xong. Nếu thích thì cậu lấy một bút danh nào đó là được mà.” Đề nghị của Vương Phương xem chừng cũng có lý, tôi không khỏi dao động. Đọc truyện trinh thám bấy nhiêu năm, tôi đã gặp vô vàn vụ giết người thuộc kiểu trang viên giữa bão tuyết, hòn đảo lẻ loi trên biển bị hung thủ cố ý cô lập hay lâu đài kì lạ bị ngăn cách với thế giới bên ngoài, thôi thì đủ kiểu đủ loại, nhưng tình huống phá một vụ án hai mươi năm trước từ góc độ thám tử thì chưa gặp bao giờ, nhất là khi manh mối ít đến mức này.

“Nhưng trong truyện trinh thám, cuối cùng hung thủ đều bị vạch mặt đúng không? Chúng ta còn chẳng biết hung thủ là ai, làm sao viết được? Đừng nói là tôi phải tự bịa ra một cái kết nhé. Cốt lõi của tiểu thuyết trinh thám chẳng phải là kết cục ư? Dù mào đầu có hay tới đâu đi chăng nữa, nếu lời giải khiến độc giả thất vọng thì xét về tổng thể vẫn là một cuốn trinh thám thất bại. Mở đầu bình bình, từ từ đọc vào mới thấy hấp dẫn, cuối cùng kết thúc khiến người ta phải đập bàn khen ngợi, thì dù câu chuyện buồn ngủ cũng vẫn được xếp vào hàng tiểu thuyết hay.”

“Đây mới là vấn đề đấy…” Vương Phương vờ nhíu mày nghĩ ngợi, “Chi bằng để đội trưởng Triệu làm hung thủ đi. Cậu nghĩ xem, trong hai vụ án cách nhau hai mươi năm, anh ấy đều tham gia điều tra cả. Nếu tôi là độc giả, nhất định sẽ không thể ngờ hung thủ lại là đội trưởng Triệu. Mà càng nghĩ càng thấy đáng sợ nhé, từ vụ biến mất của Cổ Vĩnh Huy đến cái chết của Cổ

Dương, người đầu tiên chứng kiến hoặc xông vào hiện trường đều là anh ấy.”

“Đùa đủ rồi đấy…” Vẻ mặt Triệu Thủ Nhân khá kì lạ, “Cô Vương, sao lại bảo tôi là hung thủ.”

“Tiểu thuyết thôi mà, phải ly kì mới hấp dẫn. Lẽ nào đội trưởng Triệu chột dạ ư?” Vương Phương đùa.

“Sao có thể…” Triệu Thủ Nhân quay mặt đi, không nhìn vào mắt Vương Phương.

“Ý tưởng hay, viết như thế đúng là bất ngờ đấy, hơi giống truyện của Agatha Christie, người không có khả năng nhất lại chính là hung thủ. Anh Triệu này, tôi nói thế anh đừng giận nhé.” Tôi không kìm được tán thưởng.

“Tùy các vị, tôi không sao đâu.” Triệu Thủ Nhân xua tay, tỏ vẻ độ lượng.

Trần Tước đang ngồi trên sofa nghe chúng tôi tán gẫu bỗng thẳng người lên như sực nhớ ra chuyện gì quan trọng, rồi rút vội cuốn cổ tích vẫn đem theo người ra lật giở. Cuốn sổ tay Cổ Vĩnh Huy dùng để viết truyện đã cũ, mặt giấy ố vàng, chất giấy cũng khá giòn. Trần Tước lật giở một lúc, dường như đã tìm được thứ mình cần, khóe môi hơi cong lên.

“Ra là vậy.” Trần Tước ngước nhìn tôi, “Hàn Tấn, tôi nghĩ mình đã chạm đến sự thật về vụ giết người hai mươi năm trước rồi, chỉ còn thiếu một mảnh ghép nên chưa đoán được thân phận thực của hung thủ mà thôi.”

“Cậu biết được gì rồi?” Triệu Thủ Nhân chồm người tới trước, kích động gặng hỏi, có thể thấy ông rất để tâm đến lời Trần Tước.

Trần Tước rầu rĩ đáp, “Tôi đúng là ngốc, nếu nhận ra những manh mối này sớm một chút có phải tốt không. Cổ Dương không hề quan tâm hung thủ hai mươi năm trước là ai, cậu ấy chỉ muốn rửa sạch oan khuất cho cha mình, mà

manh mối trong tay tôi hiện thời, vừa khéo có thể lật lại bản án cho Cổ Vĩnh Huy. Giờ tôi có thể khẳng định với các vị, kẻ giết năm người ở dinh thư Vỏ Chai năm xưa không phải Cổ Vĩnh Huy. Vậy mà ông ấy đã phải gánh món nợ máu ấy hai mươi năm nay."

"Thực sự… không phải Cổ Vĩnh Huy ư?" Triệu Thủ Nhân kinh ngạc, "Cậu có chứng cứ không?"

"Chứng cứ ở đây này." Trần Tước quăng cuốn sổ tay lên bàn trà.

"Ý cậu là câu chuyện cổ tích Cổ Vĩnh Huy viết ra ư?

"Có thể nói vậy."

"Trần Tước, cậu biết rồi à?" Vương Phương nghi hoặc hỏi.

Trần Tước đứng dậy, vươn vai rồi bảo tôi, "Anh gọi mọi người xuống đây đi, cứ nói việc Cổ Dương nhờ chúng ta điều tra đã có kết quả. Tuy muộn hơn dự định nhiều, nhưng rốt cuộc vẫn có cái để ăn nói với cậu ta."

Chương 6

The seven black[1]

[1] Bảy con mèo đen.

Tất cả lần lượt đi xuống phòng khách, không khí căng thẳng vô cùng. Đào Chấn Khôn và Trịnh Học Hồng ngồi trên sofa chụm đầu khe khẽ trao đổi. Chu Kiến Bình khinh khỉnh khoanh tay nhìn chằm chằm vào Trần Tước như muốn dùng ánh mắt xuyên thấu cậu ta. Chúc Lệ Hân ngồi cạnh Chu Kiến Bình, gương mặt tái nhợt càng thêm tiều tụy vì bi thương. Vương Phương đứng sau sofa, nghi hoặc nhìn khắp lượt, Triệu Thủ Nhân đứng cạnh chị, miệng ngậm điếu thuốc mới châm, nghiêng người dựa vào cửa sổ, vẻ mặt thản nhiên. Tôi ngồi cạnh Chúc Lệ Hân.

Trần Tước đứng giữa phòng khách, nghiêm trang nhìn quanh một lượt.

"Tôi mệt lắm, cậu muốn nói gì thì mau nói đi." Giọng Chu Kiến Bình hơi chói tai, "Không có gì thì tôi về phòng nghỉ đây, không rảnh chơi trò thám tử với các người đâu."

Trần Tước quay sang trừng mắt khiêu khích Chu Kiến Bình, không nói nửa lời. Như sợ hãi ánh mắt của cậu ta, Chu Kiến Bình vội ngậm ngay miệng lại. Thoáng chốc, cả phòng khách lặng phắc.

"Chúng ta đều được Cổ Dương mời tới đây." Giọng Trần Tước khá bình thản, "Cậu ấy muốn nhờ chúng ta rửa sạch tiếng oan cho cha mình. Tuy Cổ Dương đã chết, nhưng nhiệm vụ của chúng ta vẫn còn đó. Đã nhận lời nhờ vả thì phải dốc sức mà làm, tôi nghĩ mọi người đều hiểu đạo lý này. Tôi không rõ giữa các anh chị và Cổ Dương thỏa thuận gì, cũng không hứng thú tìm

hiểu, tôi chỉ muốn hoàn thành di nguyện của Cổ Dương, lật lại bản án cho cha cậu ấy mà thôi.”

Không ai cao giọng phản bác, cũng không ai xì xầm to nhỏ, mọi người đều im lặng đợi Trần Tước nói tiếp.

“Tôi vừa đột nhiên nảy ra vài suy nghĩ, thì ra kẻ luôn bị cuốn vào các tình tiết là tôi đã phạm phải một sai lầm lớn. Đây gọi là điểm mù tư duy. Khi sục sạo khắp dinh thự tìm chứng cứ cùng Hàn Tấn, tôi đã mắc phải gông cùm của logic, chỉ dựa theo suy luận thì hoàn toàn không thể xác định hung thủ. Không, thậm chí còn có thể nói là càng lúc càng xa rời chân tướng. Chân tướng được suy luận từ logic nhưng lại mâu thuẫn lẫn nhau, rốt cuộc là tại sao? Mãi cho tới cách đây một tiếng, tôi vẫn còn chưa hiểu ra. Đó gọi là ‘người trong cuộc thì hay lú lẫn’. Đứng dưới góc nhìn của một người ngoài, xem xét lại vụ thảm án hai mươi năm trước, màn sương mù trước mắt tôi bỗng chốc tan đi, mây tạnh trời quang. Giờ tôi chỉ muốn chia sẽ tất cả những gì tôi đã quan sát và suy đoán được, đây cũng là việc tôi từng nhận lời với Cố Dương. Tiếp theo đây, tôi xin trình bày một vài kết luận tôi thấy hoặc suy ra được. Nếu có gì không đúng, hi vọng các anh chị chỉ bảo.”

“Lăng nhằng dài dòng mãi, mau vào việc chính đi.” Chu Kiến Bình quát lên.

“Anh yên lặng một chút được không?” Vương Phương bực bội, “Không muốn nghe thì biến đi giùm.”

Trần Tước chìa hai tay ra, hướng lòng bàn tay xuống dưới, “Bình tĩnh nào, tôi bắt đầu ngay đây.” Dứt lời, cậu ta xoay người nhìn sang tôi. Thấy ánh lạ lùng lóe lên trong đôi mắt ấy, biết Trần Tước đã có dự liệu, tôi bèn gật gật đầu, dùng ánh mắt khuyến khích cậu.

“Tôi tin khi nhận lời Cổ Dương, mọi người đều đã đọc câu chuyện cổ tích

của Cổ Vĩnh Huy. Trong tay tôi là nguyên bản, còn thứ các vị đọc là bản photo, nhưng nội dung đều như nhau cả. Bác sĩ Đào có nhớ tôi từng nói, câu chuyện nọ không hoàn toàn nhảm nhí mà bên trong nhất định ẩn giấu manh mối vụ án năm xưa không?" Trần Tước nhìn sang Đào Chấn Khôn.

"Có, tôi nhớ bấy giờ ở trên xe, cậu đã nói 'xứ Obsidian' trong truyện ám chỉ dinh thự Vỏ Chai, bởi obsidian chính là tên tiếng Anh của đá vỏ chai."

Trong phòng bắt đầu có tiếng xì xào bàn tán.

Trần Tước gật đầu, tiếp tục nói, "Thú vị ở chỗ, Hoàng tử Ếch, Công chúa Bạch Tuyết, Râu Xanh, Nhím Hans, Khăn Đỏ, Lọ Lem và Mèo Đi Hia, đều lần lượt ứng với từng người ở dinh thự Vỏ Chai hai mươi năm trước."

"Nói như cậu thì có phần khiên cưỡng." Thầy Trịnh buột miệng nhận xét.

"Em thừa nhận, muốn phá giải vụ án thế này cần có chút trí tưởng tượng, giống như một hệ phương trình vậy, muốn giải được cả hệ phương trình thì phải tìm được nghiệm thỏa mãn từng phương trình trong hệ. Giả thiết hiện giờ của em cũng không phải là suy luận, sau đây sẽ lần lượt chứng minh từng điểm tương ứng nữa. Đáp án cuối cùng có chính xác không, mong thầy đợi em nói xong hẵng phản bác cũng chưa muộn."

"Cậu nói tiếp đi." Trịnh Học Hồng gật đầu.

"Phải bắt đầu từ đâu nhỉ? Vì thời tiết nên chúng ta không thể biết được trình tự chết của năm nạn nhân, đành theo lời kể của anh Triệu, bắt đầu từ nữ diễn viên Lạc Tiểu Linh. Trước hết, tôi sẽ lần lượt liệt kê ra các nhân vật tương ứng trong câu chuyện cổ tích nhé. Nhân vật tương ứng với Lạc Tiểu Linh là ai? Giờ chúng ta còn chưa biết được, nhưng đừng nôn nóng, có vài gợi ý từ lời kể của cảnh sát Triệu. Lạc Tiểu Linh là người duy nhất không chết tại phòng mình mà chết đuối trong phòng tắm tầng 2. Câu chuyện cổ tích có kể

rằng, để cứu Công chúa Bạch Tuyết bị Râu Xanh bắt cóc, Hoàng tử Ếch đã lần lượt đi qua nhiều xứ sở nhằm tìm kiếm dũng sĩ, trong đó có một nơi gọi là xứ Nước. Phòng tắm và xứ Nước dường như có liên hệ nhiều hơn là xứ Hoa, xứ Gió, xứ Tuyết và xứ Đêm. Trước hết, chúng ta cứ tạm coi như xứ Nước chỉ phòng tắm, còn Lạc Tiểu Linh là Khăn Đỏ."

"Cậu đúng là đoán mò. Phòng tắm có nước tức là đại diện cho xứ Nước trong truyện hả? Có chứng cứ gì khác không?" Chu Kiến Bình tỏ vẻ không phục.

"Chứng cứ ở ngay đây." Trần Tước lật cuốn sổ trong tay, trỏ vào một đoạn đọc lên, "'Hoàng tử Ếch ngửi thấy gương mặt Khăn Đỏ tỏa mùi thảo dược, tay lại thoang thoảng hương hoa hồng, chàng thầm nhủ: Dù là pháp sư, cô ấy vẫn là một cô gái, thích trang điểm bằng phấn hoa.'"

Đọc đến đây, Trần Tước dừng lại, lật thêm mấy trang rồi đọc tiếp, "'Hắn dùng ma thuật đánh bại cô, khiến cô gục ngã, hương hoa hồng trên người cứ phai dần đi...'"

Cậu ta đặt cuốn sổ xuống, đưa mắt nhìn quanh. Cả phòng khách im phăng phắc.

Trần Tước lại cầm cuốn sổ lên, vẫy vẫy trước mặt mọi người, "Khi phát hiện thi thể Lạc Tiểu Linh, vật dụng của cô ấy rơi vương vãi dưới đất, chúng ta thử xem có những gì nhé: Túi đồ trang điểm, kem hoa hồng bôi tay, dầu gội trị gàu, dầu xả, sữa dưỡng thể hương thảo dược, sữa tắm nha đam, kem đánh răng bạc hà, bàn chải đánh răng, sơn móng tay, nước hoa hồng... Các vị có thấy gì không? Đúng vậy, kem hoa hồng bôi tay và sữa dưỡng thể hương thảo dược, tay thoang thoảng mùi hoa hồng, đây chẳng phải là Lạc Tiểu Linh ư?"

Thấy không ai phản đối, Trần Tước lại tiếp lời, "Đương nhiên đây chỉ là phán đoán sơ bộ, suy đoán về sau cũng có khả năng sẽ lật đổ kết luận ban đầu.

Chúng ta đều phải chuẩn bị tâm lý. Tiếp theo, thử xem Hà Nguyên chết trong phòng kín ứng với ai? Cũng như với Lạc Tiểu Linh, ta bắt tay từ hiện trường đầu tiên, bởi tôi tin việc chứng kiến hiện trường của các nạn nhân đã khiến Cổ Vĩnh Huy bị đả kích nặng nề và khắc sâu cảnh tượng đó trong não, để rồi khi tâm trạng bất ổn vẫn vô thức phóng chiếu chúng vào câu chuyện. Chúng ta có thể dùng phương pháp loại trừ. Hà Nguyên ở trong gian phòng kín mít không lọt gió, vậy trước tiên gạt bỏ Khăn Đỏ, vì Khăn Đỏ là Lạc Tiểu Linh; gạt bỏ Hoàng tử Ếch, vì hoàng tử ở trong cung điện chứ không phải phòng kín; gạt Mèo Đi Hia, vì Mèo có một dinh thự tuyệt đẹp; gạt Lọ Lem sống trên núi Tiên vì phòng cô ta có nhiều cửa; càng không thể là lâu đài của Râu Xanh, vậy chỉ còn Nhím Hans thôi. Nhím là loài động vật có vú nhỏ, đào hang làm ổ, ban ngày ở trong hang, đến khi mặt trời lặn mới ra ngoài hoạt động. Xem ra hang nhím với phòng kín của Hà Nguyên có tác dụng như nhau. Ngoài ra, khi Hoàng tử Ếch gặp Nhím Hans lần đầu, Nhím đang chăm chú vẽ tranh, một con cá dưới nước vẽ thành mấy con, còn vẽ nhiều bể cá để nhốt chúng vào. Tại sao phải vẽ nhiều cá? Rõ ràng dưới nước chỉ có một con thôi mà? Nếu ai đã từng học ngành điện ảnh hẳn sẽ biết, thật ra Nhím Hans không phải đang vẽ cá, mà là vẽ phân cảnh, cũng chính là kịch bản đạo diễn."

Mọi người nghe đến đây đều xì xào, tôi cũng suýt nữa buột miệng ồ lên. Từ một chi tiết nhỏ nhặt mà Trần Tước có thể suy luận ra tranh của Nhím Hans chính là kịch bản phân cảnh của Hà Nguyên, thật đáng kinh ngạc.

"Đạo diễn dựng kịch bản phân cảnh gốc bằng cách chia nội dung của bộ phim nhựa hoặc phim truyền hình thành hàng loạt cảnh quay, có lúc còn chia ra từng ô như truyện tranh vậy, nên trong truyện, Hoàng tử Ếch mới nhầm kịch bản phân cảnh là những cái bể để nhốt cá."

"Theo kết luận của cậu, Lạc Tiểu Linh là Khăn Đỏ, còn Hà Nguyên là Nhím Hans phải không?" Vương Phương hỏi lại nhằm xác nhận.

“Đúng vậy.” Trần Tước đáp bằng giọng vô cảm.

“Tôi hiểu rồi, mời cậu tiếp tục.”

“Kế đến là Chu Vĩ Thành. Lúc ông Chu bị giết, phòng bừa bộn, quần áo và đồ dùng hằng ngày đều bị hung thủ vứt vương vãi. Nhưng có một điểm khiến tôi chú ý là, Chu Vĩ Thành không mặc áo. Nên nhớ bấy giờ là mùa đông, dù trong phòng có điều hòa ấm thì hành vi này cũng thật khác thường. Đương nhiên chúng ta không thể phủ nhận khả năng ông ta thích ngủ nude, nhưng bên dưới mặc quần dài mà bên trên lại cởi trần thì thực khó giải thích. Hoặc mặc cả quần lẫn áo, hoặc cởi hết mới hợp lý. Thế nên tôi cho rằng, áo ngủ của Chu Vĩ Thành đã bị hung thủ lấy đi, còn nguyên nhân tại sao thì tạm không nói tới. Việc Chu Vĩ Thành không mặc áo khiến tôi liên tưởng đến một điều. Trong câu chuyện cổ tích, lúc bọn Hoàng tử Ếch lên đường đến xứ sở tiếp theo, vì quá vội vã nên Lọ Lem đã bỏ quên áo choàng ở nhà, không hề đem theo...”

“Lọ Lem là Chu Vĩ Thành.” Tôi buột miệng thốt lên.

“You said it.” Trần Tước giơ tay phải ra trước mặt tôi, búng ngón tay đánh tách.

“Nhưng Chu Vĩ Thành là đàn ông mà, sao lại ứng với Lọ Lem được?” Chúc Lệ Hân bất ngờ thắc mắc, giọng khàn đi.

“Vốn dĩ tôi cũng cân nhắc vấn đề này, cho tới khi nghe ông Triệu nói giới tính của Chu Vĩ Thành khác người. Họ Chu thường xuyên quấy rối một số nam sinh tại trường. Vậy là mọi chuyện đã sáng tỏ, vốn là bạn bè nên việc Cổ Vĩnh Huy biết sở thích và giới tính của Chu Vĩ Thành cũng là lẽ thường. Có những người trong tiềm thức luôn coi mình là nữ, ý thức về giới tính mơ hồ. Chu Vĩ Thành chính là người như vậy, chỉ thích đàn ông không thích phụ nữ,

thân xác đàn ông mà tâm hồn phụ nữ. Về giới tính, ông ta cũng không đen trắng rõ ràng như chúng ta mà nửa đen nửa trắng, chính là màu xám tro. Thế nên, trong cổ tích, ông ta chính là Lọ Lem để quên áo choàng...”

Năng lực suy luận của Trần Tước rõ ràng rành mạch, sắp xếp mớ manh mối rối ren phức tạp đâu ra đấy. Chưa biết đúng sai thế nào nhưng nghe qua đều rất hợp lý.

“Kế tiếp, chúng ta xem xét cái chết của bác sĩ Lưu Quốc Quyền. Lưu Quốc Quyền là ai? Các lựa chọn dường như không nhiều, chỉ còn lại Râu Xanh, Hoàng tử Ếch, Công chúa Bạch Tuyết và Mèo Đi Hia thôi. Tương tự các trường hợp trước, chúng ta lại bắt đầu quan sát từ hiện trường vụ án. Cảnh sát Triệu kể rằng, căn phòng Lưu Quốc Quyền ở vốn là nơi vợ Cổ Vĩnh Huy dùng để bày bộ sưu tập nước hoa thu thập từ khắp nơi trên thế giới, vì không đủ phòng cho khách nên đành để ông ta ở tạm phòng này. Lúc ông Lưu bị giết, vì một nguyên nhân nào đó, có thể là hung thủ giằng co với nạn nhân hoặc muốn lục tìm thứ gì đó nên đã gạt đổ tất cả nước hoa bày trên tủ. Điều này dẫn tới kết quả...”

“Hương thơm ư?” Tôi tiếp lời Trần Tước.

“Hương thơm nồng nặc. Anh tưởng tượng ra được cảnh cả phòng tung tóe toàn lọ nước hoa vỡ không? Anh sẽ không phân biệt được mùi nào vào mùi nào nữa, khứu giác bị đủ thứ mùi làm nhiễu loạn. Gian phòng đó, chính là xứ Hoa. Còn Lưu Quốc Quyền chính là Mèo Đi Hia ở xứ Hoa.” Trần Tước hếch cằm tự tin nói.

“Chỉ còn lại Hoàng tử Ếch, Công chúa Bạch Tuyết và Râu Xanh thôi.” Tôi bổ sung.

“Đúng vậy. Trong các nạn nhân, còn nhà văn nữ Tề Lợi chưa được nhắc tới.

Thật ra tôi chẳng cần nói thì các vị cũng đoán ra Tề Lợi là ai rồi. Chỉ còn một người là nữ, hơn nữa có một gợi ý rõ ràng.” Trần Tước vừa nói vừa lật hồ sơ vụ án được Triệu Thủ Nhân giao cho, rút trong đó ra một bản vẽ hình chiếu bằng dinh thự Vỏ Chai. Trỏ vào gian phòng Tề Lợi ở, Trần Tước nghiêm trang giải thích, “Nơi Tề Lợi ở vốn là phòng sách. Giữa phòng bày hai dãy giá sách, nên muốn đi từ cửa đến cửa sổ, phải lách mình mà đi. Trong cổ tích, gian phòng Râu Xanh nhốt Công chúa Bạch Tuyết khá đặc biệt, có hình chữ H. Các vị so sánh một chút có thể nhận ra ngay đó chính là phòng sách tầng 1.”

“Theo ý cậu thì Khăn Đỏ, Nhím Hans, Lọ Lem, Mèo Đi Hia và Công chúa Bạch Tuyết chính là năm người bị giết tại dinh thự Vỏ Chai hai mươi năm trước ư?” Trịnh Học Hồng đẩy gọng kính trên sống mũi, hỏi dồn, “Vậy Cổ Vĩnh Huy ứng với ai? Râu Xanh? Hay Hoàng tử Ếch?”

“Chuyện đó lát nữa sẽ bàn sau.” Trần Tước đột ngột dừng lại, cúi đầu nhìn cuốn sổ.

“Chúng ta đã biết nạn nhân tương ứng ở dinh thự Vỏ Chai với mỗi nhân vật trong câu chuyện cổ tích, tiếp theo đây sẽ dựa vào những manh mối đã biết để chứng minh đáp án chưa biết. Phải bắt đầu từ đâu nhỉ? Thôi, cứ từ vụ của Chu Vĩ Thành đi.” Trần Tước nhìn quanh cử tọa, “Các vị đều biết, phòng của Chu Vĩ Thành và Lạc Tiểu Linh đều nằm ở nhà phụ. Muốn đến nhà phụ phải đi qua một hành lang ngoạn cảnh dài dằng dặc, đi bộ sẽ mất chừng ba phút, xin các vị nhớ kĩ thời gian cho. Được rồi, chúng ta quay lại xem xét vụ án. Sau khi giết Chu Vĩ Thành, vì một nguyên nhân nào đó, hung thủ đã lấy áo ngủ của ông ta. Vì sao lại nói là hung thủ lấy? Lúc nãy tôi đã trình bày rồi. Chu Vĩ Thành không thể tự cởi áo bởi không ai cởi trần giữa mùa đông, nếu ngủ nude thì sẽ không mặc quần luôn. Vậy là, chúng ta vấp phải một câu hỏi, tại sao hung thủ phải lấy áo ngủ của ông ta?”

“Có hai khả năng, một là hung thủ chỉ lấy nhưng không mặc, hai là hắn lấy để mặc. Chúng ta thử xét khả năng thứ nhất, tại sao hung thủ phải lấy một chiếc áo trong khi không hề mặc nó. Có lẽ chứng cứ vạch trần thân phận hung thủ đã dính trên áo, như máu chẳng hạn, nhưng theo ghi chép của cảnh sát, áo ngủ của Chu Vĩ Thành lại bị vứt dưới sảnh tầng 1. Hung thủ không giặt, cũng không tiêu hủy nó, đủ thấy không có khả năng nào là trên áo có chứng cứ. Vậy chỉ còn lại khả năng thứ hai, tức là hung thủ cần mặc nó. Mặc áo để làm gì? Trừ làm đẹp, chức năng nguyên thủy của quần áo là để chống rét. Không lý nào hung thủ lại thích kiểu áo của Chu Vĩ Thành, nên chắc chắn hắn đã bị lạnh, cần mặc thêm áo. Vì sao lại lạnh? Tại sao hắn không lạnh ngay từ ban đầu, khi đi đến nhà phụ? Cũng chỉ có một cách giải thích, lúc hung thủ bước vào phòng Chu Vĩ Thành thì không thấy lạnh, nhưng giết người xong, chuẩn bị đi khỏi thì nhiệt độ không khí đột nhiên giảm mạnh. Đáp án duy nhất cho việc này là hệ thống điều hòa tại dinh thự Vỏ Chai đột ngột xảy ra sự cố. Khi hung thủ ra tay, nhiệt độ trong phòng thình lình giảm xuống, dù sao bên ngoài cũng đang có bão tuyết, máy điều hòa trong dinh thự không cầm cự được lâu.

“Như vậy, hung thủ chỉ cần khoác áo ngủ của nạn nhân rời khỏi nhà phụ là được rồi. Nhưng tên hung thủ xui xẻo của chúng ta lại gặp phải rắc rối. Đến đây, xin mời mọi người cùng ôn lại một đoạn trong câu chuyện của Cổ Vĩnh Huy, đoạn về xứ sở của Lọ Lem, tức xứ Đêm. Để đến xứ Đêm, nhóm người Hoàng tử Ếch phải băng qua một con đường nhỏ. Bầu trời của xứ Đêm nhiều mây, mây dày đến nỗi ánh nắng không chiếu xuyên qua được, khiến họ chẳng thấy gì cả. Bấy giờ, họ bỗng ngửi thấy mùi táo thơm ngát...”

“Là khí gas.” Tôi sực nhớ ra đường ống mình và Trần Tước trông thấy ở nhà phụ.

“Khí gas không màu không mùi, nhưng thỉnh thoảng có thể ngửi thấy mùi

như mùi táo, đó là do aromatic hidrocarbon và khí gas đồng thời tỏa ra. Tôi đã cùng Hàn Tấn kiểm tra hành lang ngoạn cảnh, quả nhiên dưới nền đất có dấu vết bị đập ra tu sửa; lại thêm trong truyện cổ tích có nói, lúc đi qua con đường nhỏ, trời tối đến mức xòe tay không thấy ngón... Có lẽ thiết bị chiếu sáng trong hành lang năm ấy cũng hỏng. Mọi người thử tưởng tượng xem, hệ thống điều hòa, thiết bị chiếu sáng đồng thời gặp trục trặc, khí gas rò ri đầy hành lang, nhất định là đường điện trong dinh thự có sự cố. Hai bên hành lang ngoạn cảnh tuy có cửa kính nhưng đều là loại thủy tinh hữu cơ gắn cố định vào tường, không thể thông khí, nên bấy giờ chắc chắn cả hành lang nồng nặc khí gas. Khi nồng độ khí gas đạt đến mức nhất định có thể khiến người ta chết vì thiếu dưỡng khí, tên hung thủ nọ đúng là đen đủi, hết điều hòa hỏng lại gặp phải khí gas rò rỉ. Hắn vẫn có thể nín thở chạy một mạch đến nhà chính, có điều, đèn hành lang lại hỏng. Phải đi giữa hành lang tối om dài hẹp quanh co này, hơn nữa lại là giữa đêm khuya, ánh trăng đã bị mây che hết, đúng là khó khăn vô cùng.”

Trần Tước nghiêm trang phân tích.

“Nếu hung thủ có thiết bị chiếu sáng thì vẫn có thể nín thở chạy qua, hít phải ít khí gas cũng không có gì nghiêm trọng, không thể trúng độc ngay được.” Trịnh Học Hồng lên tiếng.

“Thầy Trịnh nói phải, thế nên chúng ta lần lượt xét xem, những người nào không có thiết bị chiếu sáng. Trước hết loại trừ Tề Lợi và Lạc Tiểu Linh vì bên cạnh thi thể họ đều phát hiện đèn pin, tiếc rằng không hỏng thì cũng không có pin. Hà Nguyên cũng không thể, thiết bị chiếu sáng duy nhất trên người anh ta là một chiếc bật lửa, mà thắp lửa trong không gian nồng nặc khí gas rõ ràng là tự tìm đường chết. Dẫu Hà Nguyên có vắt chân lên cổ chạy, e rằng cũng không kịp bởi trong bóng tối mịt mùng, con người sẽ đánh mất cảm giác về phương hướng. Hơn nữa dù khỏe mạnh đến đâu, nếu liên tục hít

phải khí gas nồng độ cao trong vòng ba phút, cơ thể sẽ hôn mê và bị sốc. Vậy còn nghi phạm hàng đầu Cổ Vĩnh Huy thì sao? Cũng không thể, vì ông ta đang bị dãn dây chằng đầu gối, e rằng chưa chạy hết nửa hành lang đã ngạt thở chết rồi. Gạt bỏ những nghi phạm trên đây, người còn lại cuối cùng chính là hung thủ." Trần Tước vươn người ra trước, đôi mắt sáng lấp lánh.

"Trời ạ, vậy ra hung thủ giết Chu Vĩ Thành chính là bác sĩ Lưu Quốc Quyền?"

"Đừng vội kết luận chứ Hàn Tấn. Theo những gì tôi vừa nói thì hung thủ của chúng ta là người đem theo thiết bị chiếu sáng bên người. Đây là đáp án tôi rút ra được từ vụ Chu Vĩ Thành. Quay lại những vụ khác, chúng ta có thể loại bỏ Lưu Quốc Quyền không? Đương nhiên không thể, vì không xác định được trình tự và thời gian tử vong. Vụ án của chúng ta càng trở nên cực kì phức tạp bởi cũng có khả năng Chu Vĩ Thành giả chết, hoặc lúc đó hung thủ chưa giết ông ta, nhưng ông ta mới là hung thủ giết bốn người kia. Để tránh khả năng này, mỗi lần tôi suy luận một vụ đều sẽ lôi nghi phạm từ dưới mồ lên, nhìn nhận dưới đủ mọi góc độ để không mảy may lọt bất cứ sơ hở nào, không thể bỏ qua bất cứ ai. Được rồi, từ vụ Chu Vĩ Thành, chúng ta nắm được điều kiện đầu tiên là kẻ có thiết bị chiếu sáng, cũng tức là bác sĩ Lưu Quốc Quyền. Xin các vị nhớ kĩ điều này để chúng ta tiếp tục. Trong vụ đạo diễn trẻ Hà Nguyên bị giết, tôi đã chú ý đến vài điểm lạ tại hiện trường." Trần Tước đi đi lại lại trong phòng, thao thao bất tuyệt.

"Căn phòng không có cửa sổ ư?" Vương Phương xen vào.

"Đó chỉ là một điểm mà thôi. Theo lời cảnh sát Triệu, chúng ta được biết xung quanh thi thể Hà Nguyên vương vãi kịch bản, cốc to và một điếu thuốc Camel vẫn còn ngậm trên miệng, chưa châm lửa. Thi thể cách bàn giấy một quãng. Các vị thử nghĩ xem, có lạ không?" Trần Tước rút trong túi ra một cây

bút máy ngậm vào miệng, rồi tay phải cầm quyển sổ, tay trái cầm tách trà trên bàn lên. Các vị thấy sao? Nếu tôi muốn uống nước thì còn ngậm thuốc làm gì? Nếu tôi muốn châm thuốc, sao lại cầm cốc chứ không cầm bật lửa? Xin chú ý cho, thi thể cách bàn giấy một quãng, nên cốc, thuốc lá và kịch bản không thể rơi từ trên bàn xuống được. Hà Nguyên bấy giờ đang đứng như tôi thế này, ở ngay trước cửa, sau đó bị người ta đánh úp ư? Tại sao anh ta lại hành động như vậy?"

Nghe Trần Tước nói thế, tôi cũng thấy khó tin. Thông thường sau khi ngậm thuốc lá, động tác tiếp theo sẽ là dùng bật lửa châm thuốc; còn nếu muốn uống nước thì phải bỏ điếu thuốc ra. Tư thế này của Hà Nguyên quả là kì lạ, khiến người ta khó lòng lý giải.

Dường như nhận ra sự nghi hoặc của chúng tôi, Trần Tước mỉm cười nói tiếp, "Bởi vậy tôi cho rằng đây không phải ý của Hà Nguyên, mà là hung thủ cố tình bày ra."

"Cố tình bày ra ư?"

Ánh mắt Trịnh Học Hồng đầy hứng thú.

"Phải. Kịch bản, điếu thuốc và cốc nước, trong đó có một thứ là do hung thủ đặt bên cạnh thi thể, để đánh lừa người khác. Nhưng rốt cuộc là thứ gì? Trước hết, tôi gạt bỏ kịch bản bởi nó không hề mâu thuẫn với hai thứ còn lại, trong lúc uống trà hay hút thuốc, các vị đều có thể đọc kịch bản. Vậy thì điếu thuốc và cốc to, vật nào mới là do hung thủ đặt cạnh thi thể?" Trần Tước đặt câu hỏi rồi lại đưa mắt nhìn quanh phòng.

"Xem ra không ai có câu trả lời, để tôi nói tiếp vậy. Nếu các vị đọc kĩ hồ sơ, sẽ nhận ra ngay hung thủ đặt thứ gì bên cạnh Hà Nguyên. Đội trưởng Triệu lúc mới tới đã kể, miệng anh đạo diễn cắn chặt đót thuốc, như vậy cái cốc

mới là thứ hung thủ để lại. Rất lạ phải không? Sao hung thủ phải bỏ lại hiện trường một cái cốc? Thật ra đơn giản, mấu chốt không nằm ở cốc mà nằm ở cà phê từ trong cốc chảy ra. Cảnh sát Triệu miêu tả rằng cái cốc nằm lăn lóc, cà phê chảy dài theo khe cửa ra ngoài, vệt cà phê vẫn còn lờ mờ dưới sàn. Hung thủ làm đổ cốc nhất định là có dụng ý. Hắn muốn dùng hành động đó để che đậy điều gì? Một cốc cà phê thì che giấu được cái gì? Chúng ta thử động não suy đoán xem. Phải rồi, chính là một vết ố khác trên sàn. Hung thủ muốn dùng vết cà phê để che vết ố gì? Cà phê chảy ra đã che đậy được thứ gì trên mặt đất? Chính là máu."

"Theo báo cáo pháp y, nguyên nhân Hà Nguyên tử vong là do tổn thương cơ học, thi thể có nhiều vết thương do vật sắc nhọn gây ra. Hà Nguyên đã bị hung thủ đâm mấy nhát, chảy nhiều máu, máu dây ra sàn nhà cũng là chuyện bình thường. Vậy tại sao hung thủ phải che giấu vết máu trên sàn? Có cần thiết không? Chúng ta thử nghĩ theo hướng khác xem sao. Phải chăng thứ hung thủ muốn che giấu không phải vũng máu cạnh thi thể mà là vết máu nhỏ dưới khe cửa? Tuy nhỏ, nhưng nếu bị phát hiện thì sẽ toi đời. Máu nạn nhân đã đông lại, không thể chảy tiếp ra đó nữa nên buộc phải dùng cà phê. Tại sao khe cửa lại có vết máu? Vì hung thủ đã giết người trong lúc cửa mở toang, có vậy máu mới bắn ra nền nhà chứ không phải bắn lên cửa. Không sai, tên hung thủ này gan to bằng trời, đã để cửa mở mà giết chết Hà Nguyên."

Trong phòng vang lên tiếng sột soạt của cơ thể người cọ xát với lớp da bọc sofa.

"Sau khi gây án, hung thủ mới phát hiện ra mấy vết máu đó, nếu không xử lý ắt sẽ bị vạch trần thân phận. Cớ sao hắn phải mở cửa giết người chứ không đóng lại? Hắn không sợ bị phát hiện ư? Đương nhiên hắn sợ, bằng không sẽ chẳng hơi sức đâu đổ cà phê ra che giấu. Thật ra, hành vi kì quặc này của hung thủ có liên quan tới một chứng bệnh tâm lý. Chị Vương, bác sĩ Đào, hai

vị đều am hiểu tâm lý học, hẳn chẳng lạ gì chứng sợ không gian khép kín đúng không?"

"Sợ không gian khép kín là trạng thái lo âu, sợ hãi khi ở trong một không gian kín, vì tâm lý e ngại khả năng không thể thoát ra nên sinh hoảng sợ. Nếu bị nặng còn cảm thấy ngạt thở, thậm chí ngất xỉu." Vương Phương đáp.

"Cậu nói hung thủ có chứng sợ không gian khép kín, vậy làm sao cậu biết được ai trong những người ở Vỏ Chai năm xưa mắc phải chứng này?" Đào Chấn Khôn hỏi.

Như đã đoán trước tình huống, Trần Tước giơ cuốn sổ tay lên, "Câu trả lời vẫn nằm trong câu chuyện của Cổ Vĩnh Huy. Thế nên tôi mới nói, muốn phá vụ án lần này, phải gom những manh mối đã mất và manh mối vốn có lại. Ở xứ Nước, khi Hoàng tử Ếch gặp Khăn Đỏ lần đầu, Khăn Đỏ đã nói, 'Trên đời này tôi căm ghét nhất hai thứ, một là cai ngục, hai là người sói. Cai ngục giam cầm người ta, không cho họ ra ngoài, tôi lại sợ nhất là mất tự do, nếu mất tự do, tôi sẽ run lên bần bật. Còn người sói ăn thịt người không nhả xương, làm hại dân lành xứ Nước, ác độc vô cùng..' Xin lưu ý, 'mất tự do' mà Khăn Đỏ nhắc đến chính là bị giam cầm, tương ứng với nỗi sợ không thể thoát khỏi phòng kín của Lạc Tiểu Linh, tức Khăn Đỏ trong đời thực. Bởi vậy, hung thủ giết hại đạo diễn trẻ Hà Nguyên chính là nữ diễn viên Lạc Tiểu Linh mắc chứng sợ không gian khép kín."

Qua suy luận, Trần Tước đã cho thấy hung thủ giết Chu Vĩ Thành là Lưu Quốc Quyền, hung thủ giết Hà Nguyên là Lạc Tiểu Linh. Tôi không rõ lời cậu ta nói có phải sự thực hay không, nhưng nếu quả đúng như thế thì quá kinh khủng.

"Còn một vụ nữa khiến tôi thấy lạ, là cái chết của nhà văn nữ Tề Lợi. Hiện trường nơi Tề Lợi bị hung thủ siết cổ chết trong phòng sách tầng 1 rất kì quái.

Giữa phòng có hai giá sách, trong đó, tất cả sách trên một giá đều bị lấy xuống vứt bừa bãi dưới sàn, bước vào phòng cứ như bước vào một biển sách vậy. Trường hợp này có hai khả năng, một là Tề Lợi lấy sách xuống, hai là hung thủ lấy sách xuống. Khả năng thứ nhất có thể xảy ra không? Tề Lợi là khách, hành động như vậy là thất lễ với chủ nhà, huống hồ trong phòng sách của Cổ Vĩnh Huy có khá nhiều sách cổ, tùy tiện vứt lung tung không phải hành động của người yêu sách. Nếu muốn tìm sách có thể tìm từ từ, không cần làm vậy. Tôi cho rằng, hành vi đó do hung thủ gây ra. Hắn làm vậy vì mục đích gì? Chúng ta có thể nhìn ra đôi chút manh mối từ cách bố trí phòng sách."

Nói đoạn, Trần Tước lại rút trong chồng hồ sơ dày cộp ra một bản sơ đồ phòng sách.

"Các vị xem, căn phòng hình chữ H này có thể ra vào từ cả hai đầu. Lần trước tôi cùng Hàn Tấn đến phòng sách, thấy phía Đông là cửa phòng, phía Tây là một cửa sổ lớn. Bậu cửa thấp, người bình thường thừa sức bước qua. Chính giữa phòng bày hai giá sách quay mặt vào nhau, chia gian phòng làm hai phần, lối đi giữa hai giá sách chẳng khác nào một hành lang dài hẹp. Thi thể Tề Lợi ở ngay cửa vào, cũng chính là mé Đông của phòng, qua đó có thể thấy hung thủ vào phòng theo đường cửa chính, siết cổ Tề Lợi rồi bỏ đi. Lúc trước tôi đã nói, mỗi việc hung thủ làm tại hiện trường đều có nguyên nhân của nó, bao gồm cả lấy hết sách trên giá xuống. Xem ra hắn không muốn tìm sách mà chỉ muốn bỏ sách xuống để có một mặt giá trống không. Vì sao chỉ để trống một giá? Tôi sực nhớ ra, khi đi giữa hai giá sách phải hơi nghiêng người mới qua được, có lẽ nào hung thủ nghiêng người cũng không đủ lách qua? Phải chăng vóc dáng hung thủ mập mạp, lại vì một nguyên nhân nào đó mà không thể ra ngoài theo lối cũ như chẳng hạn có người đang gõ cửa, khiến hung thủ cuống lên nhưng không thể không bỏ trốn? Bấy giờ hắn chợt nảy ra

một ý, định nhảy qua cửa sổ mà chạy. Song phải lách mình băng qua 'hành lang' vừa dài vừa hẹp này, đối với kẻ phì nộn như hắn, quả là vô vọng."

"Giữa lúc nguy cấp, hung thủ bèn nghĩ ra cách gỡ hết sách trên giá xuống, sau đó dịch cái giá sang, chạy qua rồi lại kê nó về chỗ cũ, chẳng mất bao nhiêu sức lực. Có lẽ hắn không xếp sách lại vì thời gian cấp bách, không có chỗ cho những hành động thừa thãi; cũng có thể do hắn không biết vị trí chính xác từng quyển, e rằng xếp nhầm lại tự dẫn lửa đốt mình, tóm lại nhất định hung thủ có lý do riêng. Sau đó, hắn nhảy qua cửa sổ chạy trốn. Bấy giờ chắc trời vẫn đang đổ tuyết, dấu chân sẽ nhanh chóng bị tuyết vùi lấp, không lo lộ thân phận. Dựa theo những suy đoán trên đây, tôi cho rằng hung thủ giết Tề Lợi nhất định là một người béo. Trong lúc thuật chuyện, cảnh sát Triệu từng nói Hà Nguyên nặng đến hơn trăm cân, là kẻ béo nhất ở đó, hơn nữa trong truyện, Cổ Vĩnh Huy cũng miêu tả Nhím Hans là 'tròn vo'. Ngoại trừ đạo diễn Hà Nguyên, tôi thực không tưởng tượng nổi kẻ nào cần phải dịch chuyển giá sách để chạy trốn nữa."

Nếu suy luận của Trần Tước chính xác, vậy là Hà Nguyên giết Tề Lợi, rồi Lạc Tiểu Linh lại giết Hà Nguyên? Vụ giết người hàng loạt này thật ra là một vòng tuần hoàn ư? Trong phòng khách giờ đây chẳng còn tiếng xì xào hay chê cười chế nhạo nữa, tất cả đều dỏng tai lên, chỉ sợ bỏ sót dù chỉ nửa chữ của Trần Tước.

"Tiếp theo là vụ Lưu Quốc Quyền." Trần Tước vừa lên tiếng, mọi người lại đổ dồn sự chú ý vào cậu ta, "Nền nhà đầy bình nước hoa vỡ, điểm này có phần tương tự với vụ Tề Lợi nhưng so với các vụ vừa rồi, lại là đơn giản nhất. Theo lời đội trưởng Triệu miêu tả, khi vừa xộc vào, anh ấy ngửi thấy cả dinh thự Vỏ Chai nồng nặc mùi thơm đến ngạt cả mũi. E rằng việc này do chính hung thủ giết hại Lưu Quốc Quyền gây ra. Hắn hạ độc giết Lưu Quốc Quyền, sau đó lẻn vào phòng, không cẩn thận làm vỡ một lọ nước hoa khiến

người hắn sực nức mùi. Dù có giặt quần áo thì hương nước hoa vẫn bám trên người, không thể gột sạch trong một chốc một lát được. Vậy tại sao hung thủ phải gạt đổ tất cả nước hoa? Chỉ cần chọn một mùi nước hoa tương tự, lén lút lẻn vào phòng người khác xịt mỗi phòng một chút, chẳng phải là xong ư? Hành vi này chứng tỏ hai điều, một là hung thủ không có hiểu biết về nước hoa ngoại, hai là hung thủ không ngửi thấy mùi gì cả. Vì không ngửi được, nên hắn không thể biết chai nước hoa nào giống mùi chai vừa vỡ, thậm chí chỉ cần đánh vỡ một bình nước trắng không mùi không vị, hắn cũng sẽ sợ chết khiếp, cho rằng người mình đang thơm lừng nước hoa. Trong tình huống không phân biệt được mùi nào với mùi nào như vậy, cách tốt nhất là khiến cả dinh thự nồng nặc mùi nước hoa, như vậy, khứu giác của mọi người đều mất tác dụng, không thể đoán được ai là kẻ lẻn vào phòng Lưu Quốc Quyền."

"Ý cậu là hung thủ không ngửi được mùi ư?" Đào Chấn Khôn trợn mắt, kinh ngạc nhìn Trần Tước.

"Có thể thế, cũng có thể là do bị cảm. Nếu bị cảm lạnh, mũi sẽ bị ngạt, không ngửi được gì cả, khi cảm nặng còn nhạt mồm nhạt miệng ấy chứ."

"Nhưng làm sao biết được ai bị cảm đây? Vẫn tìm trong câu chuyện của Cổ Vĩnh Huy ư?" Đào Chấn Khôn lại hỏi.

Trần Tước gật đầu, "Đúng thế. Theo câu chuyện của Cổ Vĩnh Huy, có hai người nằm trong diện có khả năng mắc cảm. Một người là Nhím Hans, tức Hà Nguyên; người còn lại là Công chúa Bạch Tuyết, tức Tề Lợi. Khi đến xứ Hoa, Nhím Hans bị hắt xì liên tục, thật ra đó không phải dị ứng phấn hoa mà là cảm cúm. Bạch Tuyết ở lâu đài của Râu Xanh, chịu đủ giày vò hành hạ, thân thể suy nhược cùng cực, nguyên văn viết rằng 'cảm lạnh cũng không ai đưa áo'."

"Chọn một trong hai người này ư?" Đào Chấn Khôn khinh miệt cười khẩy.

“Còn cần chọn nữa sao?” Trần Tước cười nhạt, “Đáp án đã rành rành ra đấy còn gì.”

Dường như nói lắm nên khát khô cổ, Trần Tước cầm tách trà trên bàn lên uống cạn. Rồi chẳng đợi mọi người kịp định thần, cậu ta lại tiếp tục độc diễn.

“Chỉ cần để ý một chút, các vị sẽ nhận ra Hà Nguyên am hiểu về nước hoa. Tôi nói không sai chứ, anh Triệu? Anh từng kể với chúng tôi rằng, đạo diễn Hà từng mở hẳn một chuyên mục trên tạp chí Mode, chuyên đánh giá về chủng loại và chất lượng các loại nước hoa. Một chuyên gia như vậy chỉ cần liếc mắt cũng nhận ra được chai bị vỡ thuộc loại nào, thế nên tôi gạt bỏ nghi ngờ với Hà Nguyên, hung thủ giết hại Lưu Quốc Quyền nhất định phải đáp ứng hai điều kiện, một là bị cảm, hai là không am hiểu nước hoa. Vậy chỉ còn Tề Lợi. Trên đây là suy luận của tôi.”

Sao có thể chứ? Lạc Tiểu Linh giết Hà Nguyên, Hà Nguyên giết Tề Lợi, Tề Lợi giết Lưu Quốc Quyền, Lưu Quốc Quyền giết Chu Vĩ Thành, nói vậy thì ai là người giết Lạc Tiểu Linh? Chỉ còn Cố Vĩnh Huy thôi. Chiếu theo suy luận của Trần Tước thì trình tự tử vong của các nạn nhân lần lượt sẽ là: Chu Vĩ Thành bị giết đầu tiên; thứ hai là Lưu Quốc Quyền; thứ ba là Tề Lợi; thứ tư là Hà Nguyên; thứ năm là Lạc Tiểu Linh.

Trần Tước vừa dứt lời, trong phòng bắt đầu có tiếng xì xào rồi chẳng mấy chốc biến thành tiếng bàn tán xôn xao. Trần Tước giơ tay lên, ý bảo mọi người trật tự, tức thì tất cả im bặt. Mọi người đều muốn nghe Trần Tước phân tích vụ Lạc Tiểu Linh. Giả sử Cổ Vĩnh Huy không giết Lạc Tiểu Linh, vậy ai là hung thủ? Lúc này, tất cả các nghi phạm đều chết cả rồi.

“Suy luận đến đây, tôi tin rằng trong lòng mọi người đều có một thời gian biểu về trình tự tử vong của các nạn nhân rồi. Hẳn các vị cũng thấy, vụ án này là một vòng tuần hoàn vô hạn như dải Mobius trong toán học vậy. Có lẽ

các vị đều cho rằng hung thủ giết Lạc Tiểu Linh là Cổ Vĩnh Huy, nhưng liệu sự thật có phải thế không?" Nói tới đây, Trần Tước ngừng lại giây lát như muốn để người ta hồi hộp, rồi mới tiếp, "Vụ án Lạc Tiểu Linh hơi phức tạp, liên quan tới một khái niệm thời gian, lát nữa tôi sẽ giải thích kĩ. Ban nãy khi chứng minh Lạc Tiểu Linh là Khăn Đỏ, tôi đã đọc lên một đoạn văn viết rằng, 'Hoàng tử Ếch ngửi thấy gương mặt Khăn Đỏ tỏa mùi thảo dược, tay lại thoang thoảng hương hoa hồng'. Trong các di vật của Lạc Tiểu Linh, chúng ta dễ dàng tìm ra hai thứ có mùi thảo dược và hương hoa hồng rất phù hợp với miêu tả trong truyện, chính là sữa dưỡng thể và kem bôi tay. Cũng tức là, mỗi khi tắm rửa xong xuôi, Lạc Tiểu Linh đều dùng hai thứ đó. Chắc mọi người không có câu hỏi nào về chi tiết này, vậy khúc mắc nằm ở đâu? Chúng ta lại xem đến phần kết câu chuyện, Khăn Đỏ ngã gục dưới đất, mùi hoa hồng trên người càng lúc càng phai đi... cô đã bị Râu Xanh đánh bại."

"Tại sao chỉ có mùi hoa hồng chứ không có mùi thảo dược? Hơn nữa hãy chú ý, nguyên văn viết là 'trên người', tức là cả mặt, cổ và thân thể đều tỏa ra mùi hoa hồng. Khi được phát hiện, thi thể Lạc Tiểu Linh trần truồng, tôi có lý do để tin rằng lúc Cổ Vĩnh Huy hoặc người khác phát hiện ra cô ta đã chết thì toàn thân nữ diễn viên đều có mùi hoa hồng. Điều này chứng minh cái gì? Chứng minh hung thủ đã dùng kem bôi tay hoa hồng bôi khắp người Lạc Tiểu Linh như sữa dưỡng thể. Hung thủ không hề phân biệt được đâu là sữa dưỡng thể, đâu là kem bôi tay. Vậy tại sao hắn phải mất công bôi 'sữa dưỡng thể' cho Lạc Tiểu Linh? Hắn có mục đích gì? Thoạt nghe có vẻ khó hiểu, nhưng chỉ cần các vị động não một chút thôi. Thông thường, người ta bôi sữa dưỡng thể vào lúc nào?"

Trần Tước ngừng nói, đợi mọi người trả lời.

"Sau khi tắm, đúng không?" Tôi hỏi.

“Chính xác, hung thủ muốn đánh lừa các vị rằng Lạc Tiểu Linh tắm xong mới bị giết nên cố ý bôi sữa dưỡng thể cho cô ta, nào ngờ khéo quá hóa vụng, vì ngu ngốc mới để lòi đuôi. Hắn làm vậy nhất định là vì không có chứng cứ vắng mặt trước khi Lạc Tiểu Linh tắm rửa. Nếu bôi sữa dưỡng thể cho cô ta, mọi người sẽ cho rằng Lạc Tiểu Linh tắm xong mới bị giết, vậy là hung thủ có chứng cứ ngoại phạm. Bởi thế, hung thủ chính là người không có chứng cứ ngoại phạm trước lúc Lạc Tiểu Linh đi tắm. Kể ra thì rắc rối nhưng phân tích lại thấy đơn giản. Trước hết, chúng ta làm sao biết được bấy giờ họ làm gì? Theo lệ, lại phải tìm manh mối trong ghi chép của Cổ Vĩnh Huy. ‘Mọi người kéo đến nhà Khăn Đỏ. Hoàng tử Ếch trông thấy một cây đàn piano tuyệt đẹp, bèn ngồi xuống chăm chú chơi đàn.’ Chúng ta đều biết Cổ Vĩnh Huy vốn là con nhà giàu cấp tiến, yêu âm nhạc, trong nhà lại bày piano, biết chơi đàn cũng là chuyện hiểu được, theo nội dung trong truyện thì ông ta chỉ chăm chú đánh đàn, không hề dừng lại. Nếu ông ta dừng tay làm việc khác thì tất cả mọi người trong dinh thự sẽ biết bởi tiếng đàn cũng ngừng lại luôn. Vậy nên ông ta là người đầu tiên tôi gạt bỏ. Thực xin lỗi, suy đoán của các vị sai rồi, Cổ Vĩnh Huy không giết Lạc Tiểu Linh.

“Đoạn tiếp theo ‘Lúc đó, Lọ Lem và Mèo Đi Hia bỗng ra khỏi phòng, chẳng rõ đi đâu,’ cũng có nghĩa Chu Vĩ Thành và Lưu Quốc Quyền đã rời khỏi chỗ Cổ Vĩnh Huy đang chơi đàn. Hà Nguyên và Tề Lợi, trong truyện không miêu tả cụ thể hành động của họ. Chúng ta đành xem xét từng người một vậy. Người đầu tiên là Tề Lợi, liệu có phải Tề Lợi không? Nếu các vị để ý sẽ thấy, trên hiện trường Tề Lợi bị giết có một lọ kem bôi tay ngoại nhập. Tề Lợi dẫu sao cũng là phụ nữ điệu đà, không lý nào lại không phân biệt được kem bôi tay và sữa dưỡng thể nên có thể loại trừ. Đạo diễn Hà Nguyên thì sao? Trong truyện cổ tích, Nhím Hans tức Hà Nguyên chăm chú lắng nghe Hoàng tử Ếch chơi đàn, mãi một tiếng sau mới ra ngoài. Cũng tức là trước khi Lạc Tiểu Linh đi tắm, Hà Nguyên có chứng cứ ngoại phạm nên có thể loại trừ. Giờ chỉ

còn Lọ Lem Chu Vĩ Thành và Mèo Đi Hia Lưu Quốc Quyền mà thôi. Trong truyện có nói, Nhím Hans đi rồi họ mới xuất hiện trở lại, phù hợp với điều kiện của hung thủ. Vậy ai là hung thủ trong hai người họ? Các vị chú ý, hung thủ nhầm lẫn kem bôi tay và sữa dưỡng thể còn vì một nguyên nhân quan trọng là đống mỹ phẩm của Lạc Tiểu Linh toàn hàng ngoại nhập, như anh Triệu cho biết hôm nọ, nhãn hiệu đều ghi tiếng Đức. Ngẫu nhiên là Lưu Quốc Quyền tốt nghiệp ngành Y Đại học Heidelberg ở Baden-Wurttemberg, chuyện đọc được nhãn lọ Đức khỏi phải bàn nhiều; nhưng Chu Vĩ Thành tuy là giáo sư lại bị sinh viên moi ra chuyện làm giả luận văn, thậm chí còn không biết tiếng Anh, sau cùng nhà trường điều tra, chứng minh những điều này hoàn toàn có thực. Vì không biết tiếng Đức trên bao bì nên ông ta mới nhầm kem bôi tay thành sữa dưỡng thể và bôi khắp người Lạc Tiểu Linh. Thế nên, hung thủ giết chết Lạc Tiểu Linh là Chu Vĩ Thành."

"Loạn rồi! Loạn hết cả rồi!" Vương Phương đập tay lia lịa vào trán, như thể không sao hiểu nổi lập luận của Trần Tước.

"Nếu Chu Vĩ Thành giết Lạc Tiểu Linh thì tạo thành dải Mobius thật nhỉ! Tôi giết anh, anh giết hắn, cuối cùng vòng lại, cái gì khớp với cái gì?" Tôi than thở, "Hiện giờ chỉ có thể nói Cổ Vĩnh Huy không bị tình nghi trong năm vụ án này, nhưng chân tướng rốt cuộc ra sao, vẫn không biết."

Trần Tước lắc đầu cười, "Những suy luận vừa nãy chỉ dựa trên đặc điểm vào thời gian đó của hung thủ, đem đối chiếu với từng người tương ứng thôi. Các vị còn bỏ qua một vấn đề. Nếu vụ án năm xưa do cùng một người gây ra thì sao? Suy luận của tôi đã tạo nên một dải Mobius, Chu Vĩnh Thành bị giết từ đời nào nhưng cuối cùng lại vùng dậy giết được Lạc Tiểu Linh à? Lưu Quốc Quyền bị giết từ đời nào nhưng cuối cùng lại vùng dậy giết Chu Vĩnh Thành à? Khả năng này không thể thành lập được, bởi vậy người giết Lưu Quốc Quyền không phải Tề Lợi, người giết Hà Nguyên cũng không phải Lạc Tiểu

Linh, cứ thế mà suy, tất cả đều không phải. Nhưng nếu tôi chỉ rút tỉa các đặc điểm nhận dạng hung thủ qua mỗi vụ rồi tổng hợp lại với nhau thì sao?"

"Không có người nào hoàn toàn phù hợp với các đặc điểm đó được." Tôi lên tiếng.

"Anh sai rồi. Chúng ta đều bị cảnh sát dẫn đi lạc đường. Những đặc điểm của hung thủ lần lượt là bị cảm, mắc chứng sợ không gian khép kín, béo mập, không biết tiếng Đức và có thiết bị chiếu sáng. Nếu tìm một kẻ thỏa mãn tất cả các điều kiện trên trong số sáu người ở dinh thự Vỏ Chai thì sao?"

Trần Tước cầm bút máy, vẽ sáu vòng tròn rời nhau trên sổ tay.

"Tập rỗng." Cậu ta nói lớn, "Các vị sẽ thấy những đặc điểm này không giao nhau, mỗi người chỉ phù hợp với một đặc điểm, không có ai đáp ứng được tất cả. Vậy có phải tôi suy luận sai không? Tôi đã khôi phục lại tất cả tình huống bấy giờ một cách hết sức logic. Thế thì sai sót nằm ở đâu? Hay suy luận của tôi không sai, mà điều kiện cho sẵn có vấn đề? Sherlock Holmes từng nói, loại trừ tất cả những điều không thể, thì điều còn lại chính là sự thật. Mà sự thật như tôi được biết, trong dinh thự Vỏ Chai có một người béo mập, mắc chứng sợ không gian khép kín, bị cảm, không biết tiếng Đức, và có đèn pin. Nếu logic không sai thì kẻ này nhất định phải tồn tại. Tất cả chúng ta đã bị che mắt. Ở dinh thự Vỏ Chai năm 1994 ấy, không phải có sáu, mà có đến bảy người. Người đó không hề xuất hiện, nhưng Cổ Vĩnh Huy đã nhắc đến hắn với chúng ta. Trong truyện cổ tích, trừ Khăn Đỏ, Nhím Hans, Hoàng tử Ếch, Công chúa Bạch Tuyết, Lọ Lem và Mèo Đi Hia, còn có Râu Xanh nữa. Không phải sáu mà là bảy nhân vật. Tên Râu Xanh này, kẻ chiến thắng sau cùng, cũng chính là hung thủ thực sự gây ra vụ giết người hàng loạt tại đây."

"Hung thủ năm xưa chưa chết ư? Chuyện này... sao có thể." Triệu Thủ Nhân kích động đứng bật dậy.

Vương Phương ngập ngừng, muốn nói gì đó nhưng rồi lại thôi.

“Vậy... kẻ giết Cổ Dương liệu có phải là hung thủ năm xưa không?” Tôi lo lắng hỏi.

Mọi người trong phòng khách đều căng thẳng nhìn Trần Tước.

“Đây là điều tôi lo nhất, bởi tất cả các đặc điểm trên đều có thể khắc phục. Bị cảm có thể khỏi, sợ không gian khép kín có thể điều trị tâm lý, béo có thể giảm cân, tiếng Đức có thể học, thiết bị chiếu sáng càng khỏi phải bàn. Bởi vậy, dù nắm được tất cả đặc điểm của hung thủ năm xưa cũng không thể khẳng định được trong số chúng ta, ai là tên giết người Râu Xanh năm ấy.” Trần Tước mệt mỏi ngồi phịch xuống ghế. Xem ra sau một hồi suy luận và giảng giải từ nãy tới giờ, cậu ta cũng đã kiệt sức, “Điều duy nhất tôi có thể chứng minh là Cổ Vĩnh Huy vô tội. Nhiệm vụ của tôi coi như hoàn thành.”

Tôi nhìn quanh, thấy ngoài mình, Trần Tước và Chúc Lệ Hân, những người khác đã ngoại tứ tuần, họ đều có khả năng là Râu Xanh. Đội trưởng cảnh sát hình sự Triệu Thủ Nhân dày dặn kinh nghiệm, Trịnh Học Hồng trầm tĩnh, Vương Phương hiểu biết, Chu Kiến Bình giảo hoạt, Đào Chấn Khôn trung lập và chú Sài trung hậu, rốt cuộc ai là Râu Xanh?

Tất cả ngồi lặng đi, chìm trong kinh hoàng tột độ. Cả dinh thự lặng phắc như tờ.

Bên ngoài, trời vẫn mưa xối xả.

Chương 7

The Origin of Evil[1]

[1]: Nguồn cơn tội ác

“Cổ Dương bấy giờ còn đáp lại một câu ư? Sao anh không kể với tôi ngay?” Trần Tước ngồi ngay ngắn trên ghế, cầm tách trà trong tay. Nửa đêm cậu ta mất ngủ bèn gõ cửa phòng tôi, nói là muốn thảo luận về vụ án.

“Tại căng thẳng quá nên quên mất, tôi cứ ngỡ cũng chẳng phải việc gì quan trọng.”

“Rất quan trọng ấy chứ. Anh có thể khẳng định đó là giọng Cổ Dương không? Liệu có phải người khác giả giọng không?”

“Không thể nào. Tuy tôi không thân với Cổ Dương nhưng nhất định tôi không nghe lầm.”

Trần Tước cúi đầu, chừng như vừa gặp phải một vấn đề nan giải.

“Lúc theo chú Sài lên lầu, thoạt đầu tôi đứng ngoài cửa gọi, đợi một lúc nghe Cổ Dương đáp ‘Tôi biết rồi’, kế đó tôi lại hỏi bao giờ cậu xuống nhà ăn tối thì cậu ta không nói gì, tôi cứ ngỡ cậu ta ngủ rồi, bèn cùng chú Sài rời đi. Nếu biết trước mọi chuyện, bấy giờ tôi nhất định sẽ phá cửa...”

“Khi ấy anh đứng ở đâu?”

“Để tôi nghĩ xem nào. Bấy giờ tôi đứng trước sợi xích cài, cố thò đầu vào ngó nhưng khe cửa quá hẹp, không trông rõ được tình hình bên trong. Chú Sài đứng phía sau tôi, nhưng đến tôi còn không nhìn thấy, nói gì đến chú ấy.” Tôi

vắt óc nhớ lại tình cảnh tối đó để thuật lại nguyên vẹn cho Trần Tước.

“Anh và chú Sài cùng lên gác, nếu anh không nói dối thì lúc ấy Cổ Dương vẫn còn sống. Cậu ta chết sau khi anh cùng chú Sài xuống lầu và trước khi Chúc Lệ Hân cùng Đào Chấn Khôn lên. Nhưng kì quái một điều, bây giờ, tất cả mọi người đều ở cùng một chỗ. Trừ bốn người ra, không ai rời phòng khách. Mà bốn người cũng đi làm hai nhóm, có thể giám thị lẫn nhau, không ai có cơ hội ra tay. Trừ phi...” Trần Tước ngẩng lên nhìn tôi, ánh mắt rất lạ.

“Cậu... Ý cậu là...”

“Trừ phi trong bốn người có một nhóm thông đồng với nhau, giết chết Cổ Dương.” Trần Tước quát vào mặt tôi.

“Cậu đừng có ngậm máu phun người.” Giọng tôi run lên, “Hàn Tấn tôi thề với trời, nếu tôi là hung thủ hoặc đồng phạm giết chết Cổ Dương thì ra cửa sẽ bị sét đánh, chết rồi còn bị đày xuống mười tám tầng địa ngục, mãi mãi không được làm người. Cậu đã chịu tin chưa?”

Nào ngờ Trần Tước cười phá lên, “Tôi đùa đấy. Anh và Cổ Dương không ân không oán, cũng mới quen chú Sài được mấy hôm, tuy có khả năng này nhưng không cao. Huống hồ, nếu vụ việc có liên quan đến chuyện hai mươi năm trước thì lại càng không thể, bấy giờ anh còn nhỏ quá mà.”

Nghe vậy, tôi mới ngồi phịch xuống ghế, giận dữ mắng, “Đừng đùa kiểu ấy nữa.”

“Lẽ nào trên đời thực sự có phép thuật ư? Hung thủ đi trên tuyết không in dấu chân, xuyên tường vào giết chết Cổ Dương?” Trần Tước nằm ngửa ra sofa, gác chân lên tay ghế.

“Nói không chừng ngôi nhà này là nhà ma đấy.”

“Anh sợ rồi hả?”

“Nói bậy.”

“Thế tại sao lại bảo vậy?”

Tôi không trả lời được. Chẳng hiểu vì lý do gì mà vừa bước vào dinh thự Vỏ Chai, trong đầu tôi đã hiện lên cảnh tượng trong phim *Quỷ ám*[2]. Bộ phim do William Friedkin đạo diễn, phát hành năm 1973, kể về một cô bé bị quỷ nhập, khoa học không thể giải thích, mẹ cô đành cầu cứu cha xứ. Nghe nói kịch bản được cải biên từ một câu chuyện có thật ở Maryland, Mỹ. Cứ nghĩ tới bộ phim ấy là tôi sởn cả gai ốc.

*[2]: Tên tạm dịch từ **The Exorcise.***

Tại sao lại liên tưởng nó với vụ án này? Có lẽ từ sâu trong tiềm thức, tôi vẫn cho rằng hai mươi năm trước, Cổ Vĩnh Huy đã bị ma nhập. Ông ta vốn không phải tâm thần bất ổn mà là bị quỷ ám nên mới gây ra những hành vi quái gở như thế, nào là giết tất cả mọi người trong dinh thự, nào là mượn sức của ác quỷ, xuất hiện ở cách đó 5 km. Cổ Dương cũng vậy, ngôi nhà này đã chịu lời nguyền nên những người thừa kế sẽ lần lượt bị ma ám rồi chết một cách ly kì.

Nhưng suy luận của Trần Tước đã đập tan ý nghĩ viển vông của tôi, chứng minh mọi chuyện đều do con người gây ra. Hơn nữa, hung thủ còn chính là người thứ bảy ẩn nấp trong dinh thự hai mươi năm trước.

“Nói đi cũng phải nói lại, cậu suy luận cừ thật đấy. Kết hợp tất cả manh mối tưởng chừng chẳng liên quan lại với nhau, quả là phong cách của cậu.”

“Đó đều là phỏng đoán thôi, chưa đến trình độ suy luận. Sự thật chưa hẳn như vậy, chẳng qua theo tình hình trước mắt thì đó là hướng giải thích hợp lý nhất, trừ khi anh đưa ra chứng cứ đủ sức phản bác.”

“Bất kể ra sao, cậu cũng đã rửa sạch được tiếng oan cho Cổ Vĩnh Huy, nói

cho mọi người biết còn một khả năng khác. Tôi chỉ tò mò bấy giờ hung thủ chuồn đi bằng cách nào? Có phải lúc cảnh sát xộc vào, hung thủ đã đi khỏi rồi không?" Tôi ném vấn đề lại cho Trần Tước.

"Giờ vẫn chưa nói được."

Lại thế, biết rõ đủ mọi chuyện song vẫn thích úp mở. Đúng phong cách thám tử trong truyện trinh thám, nhất định phải đợi cho đến khi tất cả bị hãm hại thê thảm mới chịu thong dong bước lên giữa sân khấu vạch trần chân tướng.

Nhưng biết đâu, quả thật Trần Tước vẫn chưa có manh mối gì về vụ Cổ Dương.

"Cứ nghĩ hung thủ vẫn đang ở đây, tôi lại không sao ngủ được. Lúc nào cũng cảm thấy có người nấp đâu đó trong phòng, tay lăm lăm dao găm, đợi tôi thiếp đi là đánh úp."

"Thì ra anh sợ." Trần Tước cười gian xảo, "Chi bằng đến tối vác cái xác bị thịt sang phòng tôi đi, tôi không ngại chia giường với anh đâu."

"Cậu nghĩ tôi là trẻ con ba tuổi à?"

"Tôi chỉ lo anh sợ quá thành bệnh đấy thôi. Bệnh tâm lý khó điều trị lắm..."

"Cảm ơn thầy Trần quan tâm, tôi tự lo được."

Cốc! Cốc! Cốc!

Đúng lúc này, có người gõ cửa phòng Trần Tước bên cạnh.

"Có ai tìm cậu kìa."

Trần Tước gật đầu, đứng dậy rời khỏi phòng, tôi cũng theo sau.

Đứng trước cửa phòng Trần Tước là giáo sư vật lý Trịnh Học Hồng.

“Tôi có vài việc muốn trao đổi với cậu.”

Trần Tước bước sang, đẩy cửa phòng mời Trịnh Học Hồng. Nhưng dường như thầy còn băn khoăn nên vẫn đứng yên tại chỗ, đưa mắt nhìn tôi.

Trần Tước hiểu ý, phì cười, “Thầy Trịnh, nếu đã tin em thì cũng nên tin Hàn Tấn luôn đi.”

Tôi vội xua tay, nhưng Trịnh Học Hồng đã vỗ vỗ vai tôi, tỏ ý rủ tôi cùng vào.

Ngồi xuống rồi, thầy gỡ kính mắt ra lau, đeo lên, rồi lại gỡ xuống, cứ lặp đi lặp lại như thế nhiều lần, dáng điệu căng thẳng. Dưới ánh đèn, gương mặt thầy trơn nhẫy như phủ một lớp dầu ăn thật dày, có cảm giác đã lâu lắm rồi không rửa mặt. Trần Tước pha trà đen cho chúng tôi rồi cũng ngồi xuống sofa. Khác hẳn vẻ uể oải thường ngày, trông cậu ta lúc này khá nghiêm túc.

“Nghe những suy luận vừa nãy của cậu Trần, tôi hết sức kinh ngạc.” Trịnh Học Hồng ngẩng lên, vẻ hơi cứng nhắc, “Đúng là như ngựa trời tung vó, giàu trí tưởng tượng, sắc sảo vô cùng. Tôi thật lòng khâm phục, kể cả cậu đoán sai đi nữa. Bởi vậy tôi cũng cho rằng, nếu trong chúng ta chỉ có một người nhìn thấu được chân tướng vụ án, người ấy ắt hẳn là cậu.”

“Thầy quá lời, em chỉ đề ra một khả năng mà thôi.”

Trần Tước tránh né ánh mắt giáo sư Trịnh. Thỉnh thoảng, cậu ta cũng lộ vẻ ngượng nghịu. Qua mấy hôm tiếp xúc, tôi nhận thấy Trịnh Học Hồng là người ngoan cố bảo thủ, keo kiệt lời khen như lão Grandet tiếc tiền vậy, việc thầy công nhận Trần Tước kể cũng là một kì tích.

“Không ngờ lại như vậy.” Trịnh Học Hồng im lặng giây lát rồi ngẩng đầu lên, ‘“Tôi sống bấy nhiêu năm, có chuyện gì chưa từng thấy nữa đâu?’ Trước đây

tôi hay nói câu này, giờ xem ra nực cười hết sức.”

Tôi lén liếc nhìn Trần Tước, thầm nghĩ chẳng biết cậu ta có đang thắc mắc giống mình không. Trần Tước không đáp lời Trịnh Học Hồng, chỉ lặng lẽ đợi thầy nói tiếp.

“Nếu tôi nói mình quen Cổ Vĩnh Huy thì cậu nghĩ sao?” Trịnh Học Hồng nhìn Trần Tước thăm dò.

“Bình thường thôi.”

“Vậy nếu tôi nói, tôi và Cổ Vĩnh Huy không chỉ quen nhau mà còn là bạn bè thân thiết, cậu nghĩ sao?”

“Cũng bình thường.”

Trịnh Học Hồng phì cười, “Cậu hay thật đấy.”

“Thầy đến đây không chỉ để nói với em mấy câu này phải không?” Trần Tước cũng cười theo.

“Dĩ nhiên là không.”

“Thầy muốn kể với em về Cổ Vĩnh Huy?”

“Đúng vậy. Tôi không rõ chuyện này có liên quan gì tới vụ án năm xưa không, nhưng có lẽ cậu sẽ nhìn ra được. Khả năng quan sát và suy luận của cậu đều xuất sắc, cậu là người vận dụng trí óc linh hoạt nhất mà tôi từng gặp đấy.”

“Chỉ là trùng hợp thôi...”

Thấy Trần Tước xấu hổ, tôi bất giác bật cười.

Nhưng Trịnh Học Hồng không cười.

Chẳng những không cười, nét mặt thầy càng lúc càng nghiêm trang, ngoảnh mặt sang một bên như đang hồi tưởng quá khứ xa xăm. Mãi một lúc lâu, thầy mới định thần, hắng giọng cất tiếng.

“Ngoài Phương Tuệ, Cổ Vĩnh Huy còn có nhiều phụ nữ khác. Cũng như tất cả những kẻ có tiền, Cổ Vĩnh Huy lăng nhăng, ham muốn chiếm hữu rất mạnh mẽ. Thật ra người mất đã mất rồi, tôi cũng không muốn chỉ trích sau lưng bạn bè, nhưng việc này hết sức quan trọng, tôi không thể không nói.”

“Việc gì cơ?” Tôi tò mò hỏi.

“Cổ Dương không phải con ruột của Cổ Vĩnh Huy.”

“Tôi lớn hơn Cổ Vĩnh Huy sáu tuổi.” Trịnh Học Hồng cầm tách trà trên bàn lên nhấp giọng, “Chúng tôi quen nhau năm 1980 tại nhà một người bạn, bấy giờ, tôi đã thấy ông ấy không phải người tầm thường. Cổ Vĩnh Huy giỏi biện bác, chỉ cần bất đồng quan điểm, ông ấy có thể tranh luận với cậu một ngày một đêm. Nghĩ lại năm đó quả là sức trẻ dồi dào, tôi và ông ấy đã cãi cọ đỏ mặt tía tai từ chính sách quốc gia cho tới văn học nghệ thuật. Đó gọi là không đánh không quen, về sau chúng tôi thành bạn thân. Nhưng dù sao tôi cũng là người làm nghiên cứu, khó mà qua lại quá gần gũi với người làm ăn. Có điều, chúng tôi vẫn liên lạc khá nhiều, mỗi khi gặp chuyện gì bực bội Cổ Vĩnh Huy đều gọi cho tôi, còn tôi nhất định sẽ giúp ông ấy trong phạm vi có thể.

“Tuy là dân kinh doanh, Cổ Vĩnh Huy vẫn yêu văn nghệ giải trí không thua gì tôi cả. À phải, ông ấy còn là con nghiện cờ. Mỗi lần tôi được nghỉ là Cổ Vĩnh Huy lại tới nhà tôi chơi mấy ván. Luận về sức cờ, thoạt đầu ông ta thua xa tôi, nhưng điểm đáng sợ nhất của con người này là vô cùng cố chấp, dốc hết sức lực để làm mọi thứ. Học cờ cũng không phải ngoại lệ. Mấy năm sau, ông ta đã có thể đánh ngang cơ với tôi, thi thoảng còn thắng tôi vài ván. Cổ Vĩnh Huy cực kì hiếu thắng, một lần tôi ăn được đại long[3], ông ta bèn trở

mặt ngay, gạt tung bàn cờ bỏ đi một mạch. Mấy hôm sau, ông ấy mới đến xin lỗi tôi, thừa nhận mình không quân tử. Về cơ bản, Cổ Vĩnh Huy là người không chấp nhận nổi thất bại, dù trong sự nghiệp hay trong tình ái.

[3] Một thuật ngữ trong cờ vây, thường chỉ việc chưa ổn định về cục diện, có thể bị đối thủ tấn công, uy hiếp cả một nhóm quân (từ mười quân trở lên).

"Bà Phương Tuệ mẹ Cổ Dương là một phụ nữ đẹp, đến giờ vẫn vậy. Thật lòng tôi không tin có người đàn ông nào không xao xuyến trước nhan sắc ấy. Thời trẻ người trồng cây si Phương Tuệ rất đông, cạnh tranh cực kì ác liệt. Cuối cùng, bà ấy rung động trước sự kiên trì của Cổ Vĩnh Huy, hai người kết hôn năm 1986. Nhưng cũng chính vào năm đó, Cổ Vĩnh Huy ngoại tình. Ông ấy yêu Phương Tuệ, điều này tôi chắc chắn. Nhưng ông ấy cũng yêu Bạch Diễm."

"Bạch Diễm ư?" Tôi nghiêng đầu hỏi, "Là gái bao của Cổ Vĩnh Huy?"

Trịnh Học Hồng lắc đầu, "Bạch Diễm là gái đã có chồng."

"Gì cơ?" Hình tượng thương gia Cổ Vĩnh Huy vừa giỏi làm ăn vừa yêu văn nghệ trong lòng tôi thế là sụp đổ tan tành.

"Chuyện này nói ra thì dài lắm. Dung mạo Bạch Diễm tuy không bằng Phương Tuệ nhưng cũng đẹp, nếu nói Phương Tuệ là đóa hồng nồng nhiệt thì Bạch Diễm là mẫu đơn an tĩnh. Bạch Diễm từ Thành Đô tới Thượng Hải học đại học, trở thành thư ký riêng của Cổ Vĩnh Huy. Ngày ngày kề cận, Cổ Vĩnh Huy dần dần nảy sinh cảm tình nhưng Bạch Diễm là người có nguyên tắc, luôn khéo léo khước từ sự theo đuổi của Cổ Vĩnh Huy. Một phần vì biết Cổ Vĩnh Huy sắp kết hôn cùng Phương Tuệ, phần khác là chồng Bạch Diễm cũng hết sức cưng chiều vợ. Nếu mọi chuyện chỉ như thế thì cũng chẳng sao. Nhưng như lúc trước tôi đã nói, Cổ Vĩnh Huy cực kì hiếu thắng, kể cả trên phương diện tình ái, nên... nên..." Trịnh Học Hồng ngập ngừng, nhất thời

không nói tiếp được.

“Nên ông ta đã cưỡng bức Bạch Diễm?” Trần Tước hơi chồm người tới trước, tiếp lời.

Trịnh Học Hồng xót xa gật đầu.

“Ông ấy kể với tôi chuyện đó, còn viện cớ lúc ấy quá chén, mất kiểm soát. Ông ấy muốn tìm Bạch Diễm tạ lỗi, đồng thời muốn dùng tiền bù đắp tổn thương tinh thần, nhưng Bạch Diễm đã biến mất. Mấy hôm sau, tôi đọc báo mới biết Bạch Diễm đã nhảy lầu tự sát, mà địa điểm tự sát chính là cao ốc công ty Cổ Vĩnh Huy.”

“Phương Tuệ biết chứ?”

“Phải, giấy nào gói được lửa? Cả công ty xôn xao bàn tán về mối quan hệ bất chính của Cổ Vĩnh Huy và Bạch Diễm. Thật ra trong mối quan hệ ấy chỉ có Cổ Vĩnh Huy tình nguyện thôi. Về sau, chồng Bạch Diễm tới công ty làm ầm ĩ mấy lần, đều bị bảo vệ chặn lại từ ngoài cửa. Lời ong tiếng ve trong công ty đương nhiên cũng đến tai Phương Tuệ, bà ấy không dám tin mới kết hôn chưa đầy một năm mà chồng mình đã lằng nhằng với nhân viên công ty, còn liên quan đến mạng người. Cuối cùng, Phương Tuệ đề nghị ly hôn với Cổ Vĩnh Huy. Sau khi chia tay, Phương Tuệ ra nước ngoài. Cổ Vĩnh Huy thường xuyên tới tìm tôi, đêm nào cũng mượn rượu giải sầu. Nửa năm sau, Phương Tuệ thình lình trở về Thượng Hải. Cổ Vĩnh Huy mừng như bắt được vàng, lập tức cầu hôn lại, Phương Tuệ cũng nhận lời.”

“Thật là kì lạ.” Tôi lẩm bẩm.

“Bấy giờ tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng Cổ Vĩnh Huy kể với tôi rằng, người khiến Phương Tuệ nghĩ lại không phải ông ấy, mà là đứa con.”

“Trước khi đi, Phương Tuệ đã có mang ư?”

“Ừ, có mang Cổ Dương, nhưng ra nước ngoài mới phát hiện ra. Phương Tuệ không muốn bỏ đứa bé, lại không thể để con sinh ra không cha, nên đành tái hợp. Cổ Vĩnh Huy thừa dịp này bèn kể lể thề thốt, rằng không bao giờ lạc lối nữa.”

“Vừa rồi ông nói Cổ Dương không phải con ruột Cổ Vĩnh Huy, lẽ nào trong thời gian này Phương Tuệ cũng ngoại tình?”

“Đúng thế.”

“Cổ Vĩnh Huy có biết không?”

“Đến tận lúc chết, ông ấy vẫn tưởng Cổ Dương là con mình.”

“Ợ...” Tôi líu cả lưỡi, chẳng biết phải nói gì nữa.

“Đây mới là điểm đáng sợ của Phương Tuệ. Bà ta quay về để báo thù. Ly hôn không thể xoa dịu cơn giận dữ, bà ta muốn dùng cách này trừng phạt Cổ Vĩnh Huy, để sản nghiệp và tất cả mọi thứ của ông ấy rơi vào tay đứa con không máu mủ ruột rà.”

Tôi kinh ngạc đến không thốt nên lời. Nếu suy đoán của Trịnh Học Hồng là thật thì Phương Tuệ quá kinh khủng.

“Sao thầy biết Cổ Dương không phải con ruột Cổ Vĩnh Huy?”

“Cổ Vĩnh Huy nhóm máu AB, Phương Tuệ nhóm máu B, mà Cổ Dương lại mang nhóm máu O. Xét trên góc độ di truyền, nhóm máu AB kết hợp với B không thể sinh ra con nhóm máu O được.” Trịnh Học Hồng bổ sung, “Nhóm máu của Cổ Dương là do chính miệng cậu ấy nói với tôi trong lúc tán gẫu. Bấy giờ chúng tôi đang bàn luận về mô liên kết trong máu, cậu ấy là người

ham học, thật đáng tiếc.”

“Ngoài thầy ra còn ai biết việc này nữa không?” Tôi hỏi.

“Chắc là không đâu.” Dứt lời, Trịnh Học Hồng gỡ kính ra, hà hơi lên mặt kính rồi dùng vải lau sạch. Một lúc lâu sau, thầy mới hài lòng đeo trở lại.

“Hơi đói nhỉ...”

Sau khi Trịnh Học Hồng đi khỏi, Trần Tước nhìn đồng hồ treo tường, thấy đã 11 giờ đêm, không biết chú Sài đã ngủ chưa. Bữa tối cậu ta chẳng ăn được mấy.

“Hay là xuống bếp xem có gì dùng được không. Tôi tự làm ít đồ ăn cũng được, khỏi phiền chú Sài.”

Nghe cậu ta nói vậy, tôi thấy đói lây, bèn theo Trần Tước xuống lầu. Chúng tôi đi giữa khung cảnh u ám mà tĩnh lặng, chỉ có tiếng bước chân và tiếng mưa rơi ngoài cửa.

Rẽ phải là nhà bếp. Quả nhiên chú Sài không ở đó, chắc đã đi ngủ rồi. Trần Tước đi thẳng tới tủ lạnh, mở ra tìm đồ ăn. Tôi không biết nấu nướng cũng chẳng giúp được gì, đành đứng bên cạnh quan sát. Cậu ta lấy trong tủ ra hai miếng thịt bò và mấy quả trứng gà, “Để rán hai miếng bít tết ăn, anh kéo cái thùng rác bên kia qua đây.”

Tôi lấy thùng rác sang đặt dưới chân Trần Tước, tuy bên trong trống không nhưng mùi tanh tưởi xộc lên cũng khiến tôi ngạt thở. Tối nay chú Sài làm cả một bàn hải sản, những vỏ tôm xương cá đều bỏ cả vào thùng rác, tuy đã đổ đi nhưng mùi tanh vẫn chưa hết được.

“Theo tôi được biết, đời tư của Cổ Vĩnh Huy trước khi kết hôn cũng khá phóng túng.” Trần Tước dùng sống dao dần thịt bò.

“Không ngờ ông ta lại là người như vậy, uổng công rửa sạch tiếng xấu hộ ông ta.” Tôi lầm bầm.

Trần Tước dần cho miếng thịt bò mềm ra, lại lấy ít bột soda, muối và tỏi vụn phết lên.

“Mai là ngày cuối cùng rồi.” Trong lúc chờ thịt ngấm gia vị, cậu ta cầm ly và khui rượu đến, mở một chai rượu vang rồi cùng tôi ngồi xuống bàn ăn, đối diện nhau.

“Vẫn chưa có manh mối gì về hung thủ ư?”

“Ừ.”

“Vụ cá cược giữa cậu và ông Triệu thì sao?”

“Tôi đã bao giờ chơi tử tế đâu.” Trần Tước nghiêm trang đáp.

“Cậu định giở trò à?”

“Ừ.”

Trần Tước mà tôi biết luôn tự tin, nhưng hôm nay, tôi lại thấy trong mắt cậu ta vẻ mệt mỏi và bất lực. Chẳng cần nghĩ cũng biết, cái chết của người bạn thân duy nhất thời đại học đã giáng cho Trần Tước một đòn chí mạng. Xưa nay cậu ta là người kín đáo, sống nội tâm, tuy tính tình có vẻ thất thường nhưng thật ra khá nhạy cảm, chỉ không thể hiện tình cảm ra ngoài. Sau khi Cổ Dương bị giết, tuy Trần Tước không tỏ vẻ rầu rĩ, cũng chẳng nhỏ một giọt nước mắt, nhưng tôi biết cậu ấy đau buồn. Đau buồn hơn ai hết.

“Chắc được rồi đấy.” Trần Tước đặt ly rượu xuống, đứng dậy trở lại bếp. Cậu ta làm nóng chiếc chảo đáy bằng, đổ chút dầu rồi cho thịt bò vào, vặn to lửa, lần lượt rán cả hai mặt. Tay nghề cậu ta điêu luyện, dù dùng dao thái hay điều

chỉnh mức lửa đều vừa khéo, đến mức tôi vẫn luôn nghi ngờ không biết có phải cậu ta từng làm đầu bếp hay không. Ngoài món Tây và món Trung Quốc, cậu ta làm món Nhật cũng tuyệt ngon. Không chỉ thế, Trần Tước còn biết làm nhiều món lạ. Có lần cậu ta nấu mì Iaksa cho tôi ăn, trong khi trước đó tôi còn chưa bao giờ nghe nói đến nền ẩm thực Nyonya[4]. Tôi quả thật không hề cầu kì về chuyện ăn uống, từ nhỏ đã không kén ăn, chỉ cốt no bụng là được. Nhưng Trần Tước thì trái ngược hoàn toàn.

[4] Ẩm thực của người Mã Lai gốc Hoa.

Hai phút sau, Trần Tước lại đem hai miếng thịt bò vừa rán bọc vào giấy bạc rồi bỏ lò nướng. Mùi thịt bò thơm nức từ lò nướng bốc lên càng khiến bụng tôi biểu tình.

“Đợi thêm chút nữa, nấu xong xốt tiêu đen là được.”

Trần Tước đổ thêm chút nước vào phần nước thịt còn lại rồi rắc tiêu đen, bột mì và các gia vị vào, đun lửa vừa tới khi sền sệt thì rưới lên mặt thịt. Xong xuôi một loạt thao tác, cậu ta sắp thịt bò vào đĩa, bưng tới trước mặt tôi. Tôi cắt một miếng đưa lên miệng, cảm nhận rõ rệt nước thịt ngọt thấm vào khoang miệng, chất thịt cũng ngon tuyệt.

“Có thực mới vực được đạo, tạm gác mọi chuyện sang một b...” Nói tới đây, Trần Tước thình lình mở to mắt.

“Sao thế?”

“Tôi ngốc thật thôi.” Trần Tước đặt dao nĩa xuống, đứng bật dậy.

“Không sao chứ?”

“Sự thật rành rành trước mắt mà tôi lại không phát hiện ra...”

“Cậu biết hung thủ giết Cổ Dương là ai rồi ư?”

“Chưa.”

“Thế cậu kinh ngạc cái gì?.”

“Tôi phá được bí mật phòng kín rồi.” Trần Tước nhìn tôi.

“Mau kể cho tôi nghe.”

“Hung thủ hết sức xảo quyệt, đã nắm được cơ hội ngàn năm có một.”

“Giời ơi, đừng úp mở nữa được không?”

“Thật ra đơn giản thôi, hung thủ...”

Đột ngột, có tiếng bước chân lan xuống cầu thang.

“Thơm quá!”

Là Vương Phương. Thấy chúng tôi, chị nhoẻn cười, tao nhã vòng qua bàn ăn đi sang một góc rồi ngồi xuống. Chị nói nửa đêm không ngủ được, định đi dạo vài vòng ngoài hiên, nào ngờ ngửi thấy mùi bít tết ngào ngạt nên chạy xuống lầu, vốn dĩ không đói nhưng thấy chúng tôi ăn nên lại nghe bụng réo òng ọc mất rồi. Trần Tước liền bảo trong nhà bếp còn mấy quả trứng gà, để cậu ta làm cho chị món trứng hấp.

Hai chúng tôi tán gẫu trong lúc chờ đợi, chẳng mấy chốc đã thấy Trần Tước bưng trứng hấp ra. Vương Phương vừa nếm thử đã xuýt xoa khen ngợi.

“Coi như hôm nay tôi mới thực sự quen biết cậu đấy, cậu Trần. Dù đã nghe Cổ Dương giới thiệu cậu từng là cố vấn đặc biệt của cảnh sát New Jersey, tôi vẫn cứ nửa tin nửa ngờ, mãi đến chiều nay nghe cậu giảng giải mới được mở rộng tầm mắt.”

“Ôi...” Trần Tước cười gượng.

“Chỉ là...” Vương Phương hạ giọng. “Tuy đã rửa sạch tiếng oan cho Cổ Vĩnh Huy, nhưng chúng ta vẫn chưa biết được trình tự tử vong của các nạn nhân. Tôi nghĩ nếu làm rõ được trình tự này, việc điều tra sẽ tiến một bước dài, khả năng phá án cũng cao hơn. Cậu đừng hiểu lầm, việc cậu suy đoán được đến đây đã là vô cùng hiếm có rồi. Huống hồ đã hai mươi năm trôi qua...”

“Chị muốn biết trình tự tử vong của năm nạn nhân ư?”

“Đúng vậy.”

“Có lẽ không khó như chị nghĩ đâu.”

“Thật không?” Tôi la lên.

“Suỵt, nói nhỏ thôi, mọi người ngủ cả rồi đấy.” Trần Tước đưa ngón trỏ lên môi ra hiệu cho tôi, “Manh mối về vụ án hai mươi năm trước càng ngày càng nhiều, đều dựa vào suy luận logic mà ra cả. Đã vậy, cứ mạnh dạn suy đoán tiếp đi.”

“Suy đoán trình tự gây án ư?” Tôi hỏi.

Trần Tước thở hắt ra, rồi uống một hơi cạn ly vang đỏ.

“Thật ra, khi suy luận logic, anh sẽ phát hiện những hành động bất thường trong vụ án chính là chìa khóa để mở cánh cửa sự thật. Bắt đầu từ Chu Vĩ Thành nhé, chúng ta đều biết, ông ta chết ở nhà phụ. Đội trưởng Triệu từng kể rằng, họ tìm được nhiều quần áo do Chu Vĩ Thành đem theo trong máy giặt ở nhà tắm. Tại sao ông Chu lại nhét vào máy nhiều quần áo như thế? Lưu ý đến chi tiết khác thường này, chúng ta sẽ được đẩy tới gần sự thật hơn. Chị Vương, có lẽ chị vẫn còn ấn tượng về tử trạng của bác sĩ Lưu Quốc Quyền?” Trần Tước hỏi.

“Ừm, chính là người chết trong gian phòng trưng bày nước hoa.”

“Phải. Lúc Lưu Quốc Quyền bị giết, để che giấu mùi nước hoa trên người mình, hung thủ đã đập vỡ tất cả nước hoa rồi lần lượt đổ vào từng phòng hòng tung hỏa mù. Đương nhiên, tủ quần áo của Chu Vĩ Thành cũng bị vạ lây. Thế là ông ta phải đem tất cả quần áo vấy nước hoa đi giặt lại cho hết mùi.”

“Nhưng những người khác không làm như vậy...” Vương Phương vừa lên tiếng đã bưng ngay lấy miệng, như sực nhớ ra điều gì.

“Đúng thế. Đây chính là mấu chốt. Tại sao trong bấy nhiêu người, chỉ có mình Chu Vĩ Thành đem đồ đi giặt, còn những người khác thì không? Cổ Vĩnh Huy thì còn có thể hiểu được, bởi ngoài đồ trong tủ, nhất định ông ta có quần áo dự trữ trong phòng để đồ, dù sao đây cũng là nhà ông ta. Nhưng những người kia đều là khách mà không hề giặt đống quần áo vấy nước hoa, thì chỉ có một khả năng, họ không làm được. Bởi lúc đó họ đều đã chết.”

“Theo ý cậu... Chu Vĩ Thành là người chết cuối cùng ư?”

“Đúng thế, vì là người cuối cùng nên chỉ ông ta mới có thể giặt đồ. Như vậy, chúng ta cũng có thể suy ra Lưu Quốc Quyền chết trước Chu Vĩ Thành. Hai người bọn họ bổ trợ cho nhau. Nếu đánh số từ một đến năm thì Chu Vĩ Thành là nạn nhân thứ năm, còn Lưu Quốc Quyền đứng thứ tư. Chu Vĩ Thành chết ngay sau Lưu Quốc Quyền, tôi nói vậy các vị hiểu cả rồi chứ?”

Tôi và Vương Phương đều gật đầu.

“Đã biết tên nạn nhân thứ tư và năm, còn ba người nữa. Chúng ta lại nhìn đến trường hợp của đạo diễn trẻ Hà Nguyên một chút. Điện thoại trên tủ đầu giường của Hà Nguyên bị cắt dây. Điều này vốn chẳng có gì lạ, bởi hai mươi năm trước, tất cả dây điện thoại ở dinh thự Vỏ Chai đều bị cắt, chỉ khác là ống nghe trong phòng Hà Nguyên vẫn lủng lẳng cạnh thân máy, chứng tỏ đã

có người dùng. Có phải Hà Nguyên không? Hẳn là không, vì theo suy luận lúc trước, Hà Nguyên đang ngậm điếu thuốc trong miệng, một tay cầm bật lửa, tay kia cầm kịch bản, không còn tay rảnh để gọi điện nữa. Thế thì là hung thủ ư? Cũng không đúng, hung thủ đã cắt dây điện thoại, còn nhấc ống nghe để làm gì? Ngoài hung thủ và nạn nhân thì chỉ còn những người sống sót. Đúng vậy, lúc bấy giờ, ai đó ở dinh thự Vỏ Chai đã phát hiện Hà Nguyên bị giết, lập tức chạy tới chỗ điện thoại gọi báo cảnh sát, nào ngờ lại thấy dây điện thoại bị cắt bèn tiện tay bỏ luôn ống nghe xuống, tạo thành cảnh tượng như vậy. Họ đều biết dây điện thoại đã bị cắt hết nên không ai dùng điện thoại nữa. Như vậy, lần đầu tiên có người định báo cảnh sát, người đó đã dùng điện thoại trong phòng Hà Nguyên. Theo lý mà suy, chúng ta có căn cứ để tin rằng Hà Nguyên là người đầu tiên bị giết tại dinh thự Vỏ Chai.

"Đến đây, chỉ còn Lạc Tiểu Linh và Tề Lợi mà thôi. Cũng không khó đoán ra ai chết trước ai chết sau. Chắc hai người còn nhớ, khi Lạc Tiểu Linh bị giết, thân hình trần truồng, còn bị bôi đầy kem tay hoa hồng. Lúc phát hiện thi thể Tề Lợi, cảnh sát chỉ ngửi thấy mùi hoa hồng ở tay cô ta. Vỏ lọ kem tay lại nằm bên xác Lạc Tiểu Linh. Theo suy luận lúc ban ngày, hung thủ không thể là người thoa kem tay cho Tề Lợi, càng khó tưởng tượng là thoa xong hắn lại cầm vỏ lọ về bên Lạc Tiểu Linh. Có khả năng Tề Lợi mượn thoa rồi đem trả. Từ đây mà suy, Tề Lợi bị giết trước, Lạc Tiểu Linh bị giết sau."

Vương Phương gật gù, "Theo suy đoán của cậu thì trình tự chết của các nạn nhân năm xưa lần lượt là Hà Nguyên, Tề Lợi, Lạc Tiểu Linh, Lưu Quốc Quyền, Chu Vĩ Thành phải không?"

"Với các manh mối được nghe thuật lại thì đúng là như vậy. Đương nhiên cũng không loại trừ khả năng tôi đã bỏ sót gì đó, dù sao cũng là vụ án từ hai mươi năm trước, tôi không dám khẳng định trăm phần trăm. Suy luận logic chỉ nhằm khôi phục sự việc theo tỉ lệ chính xác cao nhất mà thôi, nếu gặp

phải những kẻ bới bèo ra bọ, e rằng chẳng suy luận nào đứng vững trên đời nữa, vì bất cứ sự việc nào cũng có tình tiết bất ngờ phát sinh."

Vương Phương cười, "Thế này đã là có tiến triển rồi."

Nhờ suy luận của Trần Tước, chúng tôi đã tạm thời phục dựng được diện mạo của vụ án năm xưa. Nhưng tôi e rằng trình tự giết người cũng chẳng mấy ích lợi cho việc phá án. Trần Tước lại không nghĩ vậy. Cậu ta nói, ít nhất chúng ta cũng nắm bắt được đôi chút tâm lý của hung thủ khi ra tay. Tôi không hiểu ý cậu ta.

Chúng tôi trò chuyện cùng Vương Phương thêm một lúc rồi ai về phòng nấy. Đi đến cửa phòng, Trần Tước bỗng tóm tay áo tôi, kéo tôi sang phòng cậu ta.

"Chuyện gì?" Tôi hỏi.

Trần Tước khóa trái cửa lại rồi đáp, "Tôi đột nhiên nghĩ ra một ý, muốn tìm người trao đổi."

"Sao... ý gì cơ?"

"Về vụ giết người năm xưa ấy mà. Ban nãy nói chuyện với chị Vương, tôi bỗng để ý thấy một việc nhưng có mặt chị ta ở đó, tôi không tiện nói. Hiện giờ, tất cả đều nằm trong diện tình nghi."

"Tôi thì không ư?"

"Vì tôi chắc chắn anh không phải hung thủ."

"Sao cậu dám khẳng định như vậy? Biết đâu tôi lại là tên giết người ấy thì sao?" Tôi cười hỏi.

"Tôi biết là biết thôi, anh đừng vặn vẹo nữa." Trần Tước quay lưng cởi áo

phông, thay sang một chiếc sơ mi cộc tay sạch sẽ. Bắp thịt trên lưng cậu ta nổi vồng lên, nhưng lúc mặc đồ vào lại chẳng nhìn thấy gì cả.

“Cậu gọi tôi vào đây không phải chỉ để khoe eo với cơ bụng đấy chứ?” Tôi tức tối sờ lên cái bụng mình ngày càng phệ ra.

Trần Tước thay đồ xong, rút trong ngăn kéo bàn một tờ giấy trắng và bút máy, cúi xuống viết ra một danh sách: Bóng rổ, bấm móng tay kim loại, khung ảnh, quạt điện mini, đại từ điển tiếng Hoa, son môi, lon Coca, thảm lông cũ, bảng vẽ bằng gỗ, bút chì và laptop Toshiba T4900CT. Những vật dụng này nhìn quen quen, nhưng tôi nghĩ mãi không ra mình từng thấy ở đâu.

“Đây là những thứ được tìm thấy trong căn phòng Cổ Vĩnh Huy biến mất. Cả một đống đồ đạc ngổn ngang. Tôi vẫn lấy làm lạ nhưng chưa bao giờ nghĩ kĩ, giờ xem ra chúng có liên hệ mật thiết với vụ án đấy.” Trần Tước đưa tờ giấy vừa viết cho tôi, nghiêm trang nói.

“Theo tôi thấy, đây là những thứ rác rưởi chuẩn bị vứt đi. Cậu xem, laptop cũng hỏng, lại có cả lon Coca rỗng, liên quan quái gì đến vụ án chứ?” Tôi nghiêng đầu nhìn danh sách, không sao nghĩ ra được.

“Bảng vẽ của Nhím Hans.”

“Bảng vẽ nào cơ?”

“Trong câu chuyện cổ tích của Cổ Vĩnh Huy, Nhím Hans từng kể với Hoàng tử Ếch rằng mình làm mất bảng vẽ nên rầu rĩ không vui. Anh nhìn danh sách này mà xem, trong gian phòng nơi Cổ Vĩnh Huy biến mất, cũng có một bảng vẽ. Anh cho rằng đây là trùng hợp ư?”

Đúng vậy, trong danh sách đồ vật có bảng vẽ bằng gỗ.

“Ý cậu là gì?”

“Bảng vẽ này có thể là của Hà Nguyên. Anh có nhớ Hà Nguyên tự vẽ kịch bản phân cảnh không?”

Tôi gật đầu tán đồng, rồi lại hỏi, “Cứ cho là bảng vẽ của Hà Nguyên đi, thì sao chứ?”

“Vấn đề nằm ở đây. Tại sao Cổ Vĩnh Huy lại đem bảng vẽ của Hà Nguyên đến căn phòng đó? Hoặc, không phải Cổ Vĩnh Huy mà là hung thủ đi.”

“Hung thủ lấy bảng vẽ làm gì? Vẽ tranh ư?”

Trần Tước nhìn tôi như nhìn một kẻ ngốc, ngán ngẩm nói, “Anh nên nhớ rằng, trong tình cảnh đầy rủi ro với cả kẻ gây án lẫn nạn nhân này, bất cứ ai cũng không làm chuyện vô ích, nhất là hung thủ. Người đem bảng vẽ đến đây, dù là hung thủ hay Cổ Vĩnh Huy thì cũng đều phải có mục đích. Việc chúng ta cần làm là moi cho bằng được mục đích ấy lên, vì nó quan trọng.”

“Được rồi, tuy tôi vẫn chẳng thấy manh mối đâu cả…”

“Không chỉ vậy, nếu đọc kĩ câu chuyện cổ tích, anh sẽ phát hiện mỗi nhân vật trong đó đều thiếu mất một thứ. Mà những thứ đấy, đều có thể tìm thấy trong danh sách này.” Trần Tước trỏ vào bản danh sách.

“Còn gì nữa?”

“Nhiều chứ, chỉ cần anh để ý kĩ càng hơn thôi. Có nhớ Mèo Đi Hia ở xứ Hoa không? Mèo đi khắp nơi tìm pha lê kí ức, pha lê kí ức là cái gì, chính là khung ảnh này. Đội trưởng Triệu cũng nói, trong ba lô của Lưu Quốc Quyền có một bức ảnh chụp cả gia đình. Tại sao ảnh không cho vào ví tiền hay lồng khung? Vì khung đã bị lấy đi, mà người lấy dường như lại chẳng thích thú gì vật này. Nói cách khác, thứ Lưu Quốc Quyền bị mất là khung ảnh. Kế đến là Công chúa Bạch Tuyết. Bị Râu Xanh nhốt trong phòng kín ở lâu đài, vô cùng

buồn chán, Bạch Tuyết nhớ cuốn Sách Trí Tuệ trong phòng mình. Câu chuyện còn kể, cuốn sách này giúp công chúa biết thêm nhiều từ mới. So sánh là thấy, thứ Tề Lợi đánh mất hẳn là từ điển. Có lẽ cuốn từ điển này cũng không phải của Tề Lợi mà lấy từ phòng sách. Chắc hẳn chủ nhân Cổ Vĩnh Huy rõ hơn ai hết phòng sách của mình đang thiếu cuốn gì.

"Đã tìm thấy bảng vẽ, khung ảnh và từ điển, chúng ta lại tiếp tục xem xem. Trong truyện cổ tích, cuối cùng, mọi người quyết chiến với Râu Xanh, pháp sư Khăn Đỏ bất hạnh thua trận vì đã để quên chiếc hộp thần kì ở xứ Nước. Nếu đối chiếu thì chiếc hộp này là thứ gì? Chắc chắn không phải thảm lông, bóng rổ và bấm móng tay kim loại; càng không có vẻ là bút chì, son môi và lon Coca, vậy chỉ còn quạt điện mini và laptop thôi. Rõ ràng ràng quạt điện không thể gọi là "hộp" được. Laptop giống chiếc hộp thần kì hơn, với rất nhiều ứng dụng. Bởi vậy, thứ Lạc Tiểu Linh đánh mất chính là chiếc laptop Toshiba T4900CT. Còn Lọ Lem, trong truyện có nói khi mọi người nghỉ lại nhà cô, vì không có thảm nên lạnh, Lọ Lem cũng lấy làm áy náy. Trong phòng Chu Vĩ Thành thiếu một tấm thảm, tôi giải thích như vậy anh không phản biện gì chứ?"

Tôi im lặng, từ chối cho ý kiến.

"Hơn nữa tôi cho rằng, kẻ đem những thứ đó vào phòng không phải Cổ Vĩnh Huy." Trần Tước nói thêm.

"Tại sao?"

"Bởi một vài thứ trong đó, chỉ hung thủ mới lấy được." Sau cùng Trần Tước kết luận, "Từ đây mà suy, khi giết chết các nạn nhân, hung thủ cũng đồng thời lấy đi đồ dùng của họ. Lấy bảng vẽ từ phòng Hà Nguyên, từ điển từ phòng Tề Lợi, nhân lúc Lạc Tiểu Linh tắm lấy laptop trong phòng cô ta, lấy khung ảnh trong ba lô của Lưu Quốc Quyền, lấy thảm lông từ phòng Chi Vĩ

Thành. Bảng vẽ, laptop, từ điển, khung ảnh và thảm lông, tại sao hung thủ lại lấy những thứ này, chúng có liên quan gì tới vụ biến mất bí ẩn hai mươi năm trước?”

Chương 8

The Finishing Stroke[1]

[1] Đòn đau cuối cùng.

Tiếng bước chân sầm sập khiến tôi thức giấc.

Tôi gắng gượng mở mắt ra, nhưng hai mí mắt nặng trịch, không sao nhấc lên nổi. Thân thể cũng không nghe lời, chỉ muốn dính chặt vào giường. Tôi nghe có người gọi tên mình ngoài cửa nhưng mê mệt quá không cất tiếng đáp được. Tiếp theo là tiếng xô cửa, rồi tiếng ai đó xộc vào. Tôi nằm dài trên giường, mơ mơ màng màng, chẳng nghe rõ họ đang nói gì nhưng có thể cảm nhận được bầu không khí hết sức căng thẳng.

“Hàn Tấn, anh tỉnh lại đi.”

Giọng Trần Tước. Tôi cảm thấy mình bị cậu ta xốc dậy rồi ra sức lắc hai vai.

“Ngủ cũng không yên...” Tôi dụi mắt, “Đừng lắc, tôi say xe...”

“Cậu không sao là tốt rồi, báo hại chúng tôi lo muốn chết.” Lần này là giọng Vương Phương.

Tôi mở mắt nhìn quanh, phát hiện mọi người trong dinh thự đều đổ dồn tới đây.

“Các vị... làm gì thế?” Tôi đã hơi tỉnh.

“Xảy ra chuyện rồi. Bác sĩ Đào...” Chu Kiến Bình ngập ngừng.

“Bác sĩ Đào làm sao?” Nhìn lại mọi người trong phòng, quả nhiên không thấy Đào Chấn Khôn, tôi tỉnh ngủ hẳn.

“Bác sĩ Đào bị giết rồi, sáng nay chú Sài quét dọn mới phát hiện ra. Hơn nữa... hơn nữa hung thủ bố trí hiện trường quái dị. Lo cho sự an toàn của mọi người nên chú Sài lập tức đập cửa gọi tất cả dậy, chỉ mình anh là chúng tôi gọi mãi không nghe tiếng thưa, sợ anh gặp sự cố nên đành phá cửa vào.” Thấy tôi không sao, Trần Tước cũng lấy lại giọng đều đều bình thản hằng ngày, thong thả thuật lại sự việc.

Trong lúc mặc áo, tôi tranh thủ quan sát mọi người trong phòng. Chúc Lệ Hân vẫn còn run rẩy vì sợ, Chu Kiến Bình đứng cạnh cô thì mặt tái mét, hai tay vuốt áo liên hồi. Trịnh Học Hồng đang lo lắng thảo luận gì đó với Vương Phương. Giọng Vương Phương nghèn nghẹn, không giấu được sự sợ hãi. Chú Sài lùn xủn đứng lấp ló sau lưng Triệu Thủ Nhân cao lớn. Viên đội trưởng cũng thất thần, e rằng vụ giết người hàng loạt lần này mới là vết nhơ trong cả cuộc đời làm cảnh sát của ông ta.

Cổ Dương và Đào Chấn Khôn đã chết, mục tiêu tiếp theo của hung thủ là ai đây?

Đào Chấn Khôn bị hại ngay trong phòng. Phòng ông ta ở tầng 3, đối diện với phòng Chúc Lệ Hân. Tôi theo sau Trần Tước, cùng đi lên còn có Triệu Thủ Nhân và Trịnh Học Hồng. Trần Tước vừa mở cửa, tôi đã suýt hét lên kinh hãi. Rốt cuộc, tôi cũng hiểu ý nghĩa hai chữ “quái dị” mà Trần Tước nói khi

nãy. Mùi sơn nồng nặc xộc vào mũi khiến tôi choáng váng cả đầu óc, chỉ thấy gian phòng trước mắt là một đại dương đỏ lòm, bốn bức tường đều được sơn đỏ, giống hệt phòng Cổ Vĩnh Huy. Chính giữa phòng đặt một chiếc sofa kiểu cổ, cạnh đó là thi thể Đào Chấn Khôn. Lõa lồ từ đầu đến chân, vặn vẹo nằm nghiêng dưới sàn, cổ họng bị cắt bằng vật sắc, tình trạng vô cùng thê thảm.

"Đáng sợ quá, tường nhà đỏ như máu ấy." Tôi bất giác cụp mắt xuống, thụt lùi một bước. Triệu Thủ Nhân và Trịnh Học Hồng đứng ngoài cửa cũng cúi đầu, không nỡ nhìn thêm.

Gương mặt méo mó của Đào Chấn Khôn ngoẹo sang một bên, máu thâm đen vẫn ri rỉ chảy ra từ cổ họng. Ông ta mất quá nhiều máu, máu chảy dài qua cổ, qua vai rồi đọng lại một chỗ. Xem độ đông của máu cũng đủ biết nạn nhân đã chết được một thời gian. Trần Tước nhìn quanh, gắng gượng mãi mới nặn ra một câu, "Giống hệt cách thức gây án hai mươi năm trước."

"Tại sao hung thủ lại làm vậy?" Trịnh Học Hồng bước lên mấy bước, nhìn cảnh tượng trong phòng rồi hỏi, "Hắn muốn mô phỏng vụ án năm xưa? Hay là..."

"Hắn đang hạ chiến thư." Trần Tước sa sầm nét mặt.

Trịnh Học Hồng bất lực lắc đầu, "Tại sao hắn phải làm thế?"

"Thầy nhìn vệt sơn trên tường đi, cách đưa chổi giống hệt bên phòng Cổ Vĩnh Huy." Trần Tước hít một hơi thật sâu rồi quay sang tôi, "Lần này rắc rối to rồi. Dự đoán của tôi không may đã thành sự thật, tên giết người hàng loạt hai mươi năm trước, người thứ bảy lẩn trốn trong câu chuyện của Cổ Vĩnh Huy, đang hiện hữu giữa chúng ta."

Trịnh Học Hồng kinh hãi nhìn Trần Tước, "Sao có thể như vậy được."

Trần Tước chỉ lên tường, lo lắng nói, “Có thể và không thể cái gì, chuyện đã xảy ra rồi.”

Sau Cổ Dương, hung thủ lại giết chết Đào Chấn Khôn. Khác với phòng kín của Cổ Dương, lần này, hắn đã bỏ công sơn cả phòng của Đào Chấn Khôn thành màu đỏ, giống như hai mươi năm trước. Việc này nhằm chứng minh điều gì? Khiêu chiến với Trần Tước ư? Tôi không rõ. Sáng mai xe tiếp phẩm đến, có thể liên lạc với bên ngoài, trở lại với xã hội, tất cả sẽ được cứu thoát. Nhưng cũng không loại trừ khả năng chúng tôi sẽ phải bỏ mạng tại đây, như những vị khách bất hạnh ngày xưa. Thật kì lạ, lúc này tôi hết sức bình tĩnh. Lẽ nào tôi không sợ chết ư? Hay tôi đã chấp nhận số mệnh rồi? Có thể lắm. Cứ nhìn Trần Tước mà xem, con người tự phụ như cậu ta giờ cũng cúi gục đầu, mặc cho nỗi ăn năn nuốt chửng.

Trần Tước đi vòng qua xác Đào Chấn Khôn, kéo ga trải giường đắp lên mình ông ta.

Chúng tôi đóng cửa rồi trở về phòng khách.

Vương Phương và Chúc Lệ Hân đang ngồi cạnh nhau trên sofa, Vương Phương nhíu mày nhìn chúng tôi còn Chúc Lệ Hân sợ sệt cúi gằm mặt. Chú Sài đứng đực ra phía sau họ, vẻ bối rối chẳng biết phải làm gì. Chu Kiến Bình liên tục đi đi lại lại, thỉnh thoảng lại lấy khăn tay chấm mồ hôi trán. Thấy chúng tôi xuống, họ liền xúm quanh.

“Chẳng lẽ giờ cứ ngồi yên chờ chết ư? Chi bằng xông ra ngoài đi.” Chu Kiến Bình dè dặt đề nghị.

“Từ đây ra quốc lộ rất xa, đường sá khó đi, thời tiết thế này lại dễ lạc vào rừng nữa.” Chú Sài thở hồng hộc, có vẻ lo lắng.

“Còn hơn ngồi đợi người ta làm thịt. Lẽ nào ông muốn nhìn chúng tôi lần

lượt bị giết ư?”

Chu Kiến Bình trừng mắt nhìn chú Sài, rồi lại nhìn sang chúng tôi, mong nhận được sự tán thành.

Trịnh Học Hồng lắc đầu, “Rời khỏi đây là không khôn ngoan đâu. Sáng mai cảnh sát sẽ đến, giờ chúng ta đột ngột rời đi chỉ tổ tạo thêm cơ hội cho hung thủ mà thôi. Tôi đề nghị từ giờ, mọi người không được tách ra nữa, có ngủ cũng ngủ luôn trong sảnh khách, đừng trở về phòng riêng. Cứ hai người hợp làm một tổ canh đêm, thay phiên nhau.”

“Cũng chỉ còn cách ấy thôi.” Vương Phương lặng lẽ gật đầu.

“Cậu Trần thấy thế nào?” Trịnh Học Hồng hỏi Trần Tước.

“Vâng.”

“Mọi người có ý kiến gì khác không?” Thầy Trịnh đưa mắt nhìn từng người trong phòng, hệt như chủ tọa hội nghị, thấy không ai phát biểu nữa, thầy bèn kết luận, “Được rồi, cứ quyết định như vậy đi.”

Tôi đưa tay lên nhìn đồng hồ, giờ là 9 giờ 42 phút sáng ngày 18 tháng Tám. Chỉ còn hai mươi tư tiếng nữa là sang sáng ngày 19. Nếu mọi người phải tập trung lại một chỗ suốt hai mươi tư tiếng theo lời Trịnh Học Hồng thì cũng hơi cuồng chân, nhưng xem tình hình trước mắt thì dường như đây là phương án tốt nhất. Hành động một mình nguy hiểm, bất cứ lúc nào cũng có thể bị tên hung thủ xảo quyệt tập kích. Thế là mọi người đều quây quần trong phòng khách.

Chú Sài xuống bếp đem lên mấy chiếc bánh mì mới nướng hồi sáng, mọi người chia nhau ăn. Riêng Chúc Lệ Hân chỉ cắn một miếng rồi đặt xuống.

Ăn sáng xong, chú Sài lại lấy bình và tách lên, lặng lẽ pha cà phê cho mọi

người. Ai nấy đều có tâm sự riêng nên kiệm lời. Trần Tước hớp một ngụm cà phê chú Sài đưa rồi quay sang bảo Triệu Thủ Nhân, "Đội trưởng Triệu, lát nữa anh cùng tôi quay lại hiện trường nhé. Hàn Tấn, anh cũng đi cùng luôn."

"Ừ." Tôi bỏ đường viên vào tách cà phê, dùng thìa bạc khuấy tan.

Triệu Thủ Nhân dường như không mấy hào hứng với đề nghị của Trần Tước, chỉ ậm ừ lấy lệ.

"Anh vẫn chưa từ bỏ ư?" Người hỏi là Chúc Lệ Hân, giọng cô khẽ đến mức gần như không thể nghe thấy.

Trần Tước nhìn cô, gật đầu.

"Vì sao hung thủ phải cởi bỏ quần áo của bác sĩ Đào?" Vương Phương nhíu mày lẩm bẩm.

"Tôi cũng lưu tâm đến điểm này." Trịnh Học Hồng tiếp lời rồi lại đưa ra nghi vấn, "Khi giết Cổ Dương, hung thủ không làm như vậy, hơn nữa, hiện trường sát hại Cổ Dương là phòng kín, nhưng lần này thì khác hẳn. Rốt cuộc là hung thủ cố ý bày ra, hay còn có bí ẩn khác?"

Vương Phương khoanh tay gật đầu tán đồng, "Điểm chung duy nhất của vụ án này và vụ án hai mươi năm trước là đều sơn tường thành màu đỏ. Phải lý giải thế nào đây? Tại sao hiện trường lại mang màu sắc nghi lễ tôn giáo như vậy? Xét trên góc độ tâm lý học, hành vi của hung thủ thường thể hiện dục vọng từ đáy lòng hắn, ví như hắn coi sơn đỏ là máu, sơn lên tường với ý nghĩa lấy máu của chính nạn nhân để rửa sạch tội ác của họ. Nhưng hắn cởi áo quần bác sĩ Đào làm gì?"

Chu Kiến Bình gãi mái tóc rối bù, lạnh nhạt nhận xét, "Có lẽ hung thủ là một tên biến thái cũng nên."

Trịnh Học Hồng đanh mặt lại, “Biến thái ư? Tôi không nghĩ vậy.”

“Ngồi đây đoán bừa thì có ích gì.” Trần Tước thình lình đứng dậy, đi thẳng lên gác, “Hung thủ nhất định sẽ để dấu vết lại hiện trường. Hắn không trốn thoát được đâu.”

Trần Tước đứng bên thi thể Đào Chấn Khôn, biểu cảm chẳng rõ là thương xót hay tiếc nuối.

Trần Tước mà tôi quen biết là người kiên cường, sẽ không thể hiện tâm trạng lên nét mặt, cũng không để người khác nhận ra suy nghĩ thực của mình. Nhưng lần này thì khác. Tôi cảm nhận rõ nội tâm cậu ta đang dao động. Trần Tước đã bị hung thủ chọc giận, giờ đây cậu ta giống như một võ sĩ quyền Anh không còn sức đáp trả những đòn tấn công như vũ bão của đối phương, phòng tuyến tâm lý cũng dần dần sụp đổ. Nhưng Trần Tước dẫu sao vẫn là Trần Tước, dù ngã xuống, cậu ta vẫn có thể gượng dậy lần nữa.

Bởi thế, cậu ta lại đứng giữa hiện trường vụ án, nhắm nghiền mắt, để đại não vận hành với tốc độ cao.

Bất chợt, Trần Tước mở bừng mắt, “Hàn Tấn, giờ tôi cần phải biết ba việc sau đây. Thứ nhất, loại sơn đỏ này từ đâu ra? Thứ hai, tối qua có ai nghe thấy tiếng động gì khả nghi không? Thứ ba, quần áo của Đào Chấn Khôn giờ đang ở đâu, có thể tìm thấy trong dinh thự không?”

“Được, tôi sẽ đi tra xét ngay.”

Theo lời Trần Tước, trước tiên tôi đi hỏi chú Sài về sơn đỏ. Chú Sài nói, Cổ Dương có mua hai hộp sơn đỏ, để nếu cần thì phục dựng hiện trường phòng Cổ Vĩnh Huy hai mươi năm trước. Từ đầu đến giờ hai hộp sơn vẫn đặt trong tủ thấp ở phòng chứa đồ. Tôi theo chú Sài đến nơi, phát hiện hai hộp đều còn nhưng đã mở nắp, sơn bên trong coi như cạn sạch. Tôi lại hỏi chú Sài, những

ai biết ở đây có sơn. Chú Sài ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp rằng không rõ, phòng chứa đồ không khóa, ai ra vào cũng được nên khó xác định.

Về việc nửa đêm hôm qua có ai nghe thấy động tĩnh gì không, tôi phải mất công hỏi han từng người một, cuối cùng vẫn công cốc. Mọi người không ngủ thì ở trong phòng xem đĩa, chẳng ai để ý thấy tiếng động lạ nào cả. Quần áo của Đào Chấn Khôn lại càng như mò kim đáy bể. Tôi đã lùng sục khắp các ngóc ngách trong dinh thự Vỏ Chai, mọi người cũng phối hợp, lũ lượt mở va li cá nhân để tôi thả sức kiểm tra nhưng chẳng thấy tăm hơi. Mất mấy tiếng đồng hồ, cuối cùng tôi đành kết luận quần áo của Đào Chấn Khôn đã bị hung thủ mang ra khỏi dinh thự Vỏ Chai để vứt đi. Nhưng nghe tôi báo cáo, Trần Tước lại không đồng tình.

Suốt cả ngày, Triệu Thủ Nhân chìm trong tâm trạng u ám.

Ông ta những tưởng mình có thể ngăn chặn tai ương, nào ngờ mọi việc xảy ra đều vượt xa dự liệu, thậm chí càng lúc càng tồi tệ. Hai người mất mạng ngay trước mắt, ông ta không khỏi suy sụp. Cộng hết thảy quá khứ hiện tại, ông ta đã thất bại suốt hai mươi năm.

Sự suy sụp đó bộc lộ rõ trong cuộc đối thoại với Trần Tước ngày hôm ấy.

“Vô dụng thôi, chúng ta đấu không lại hắn. Tôi thậm chí còn không rõ hung thủ rốt cuộc là người hay là bóng đen của một lời nguyền nữa.” Dứt lời, Thiệu Thủ Nhân khẽ thở dài.

“Lẽ nào anh định buông xuôi?”

“Không phải tôi muốn thế, nhưng... không có cửa thắng.” Triệu Thủ Nhân chán nản đáp.

“Tôi không cho là vậy, bài toán khó là để giải cơ mà. Thật ra tôi ngưỡng mộ

anh lắm đấy. Ở anh toát lên nghị lực mà người bình thường không thể có được, tinh thần của anh kiên cường, chấp nhận thách thức, không khác gì các nhà toán học. Andrew Wiles nếu sợ giả thiết Fermat thì đã chẳng chứng minh được định lý lớn Fermat. Grigori Perelman nếu dừng chân trước giả thuyết Pointcare thì đã chẳng gặt hái được vinh quang học thuật về sau. Nếu anh tiếp tục giữ vững tinh thần cứng cỏi ban đầu, nhất định sẽ phá được vụ án." Trần Tước nghiêm túc nói.

Triệu Thủ Nhân cười gượng, "Tôi muốn kiên trì lắm chứ, mà cũng đã kiên trì rồi. Mặc cho đồng nghiệp phản đối, tôi vẫn khăng khăng chạy đến đây hòng ngăn cản tất cả, nhưng kết quả thì sao? Càng lúc càng tệ. Lòng tin của tôi bắt đầu dao động rồi..."

"Anh có tin tôi không?" Trần Tước hỏi

Im lặng một lúc, rồi Triệu Thủ Nhân cất giọng buồn rầu:

"Tôi biết cậu giỏi, khả năng hình dung và khả năng suy luận đều khiến tôi kinh ngạc. Được cả cảnh sát nước ngoài tin tưởng mời làm cố vấn cơ mà. Nhưng vụ án lần này đặc biệt, không phải tôi không tin cậu, chỉ là không biết dựa vào đâu mà tin. Cậu có thể nói tôi sợ, đúng, tôi sợ. Tôi không muốn xảy ra bất cứ chuyện gì nữa, cũng không muốn thấy ai bỏ mạng nữa. Cậu Trần, cậu có hiểu ý tôi không?"

"Tôi sẽ không từ bỏ, hơn nữa, tôi còn cần sự giúp đỡ của anh." Trần Tước nhìn thẳng vào Triệu Thủ Nhân.

"Xin lỗi, tôi không muốn thấy một thi thể nào nữa. Tôi không giúp cậu được đâu." Triệu Thủ Nhân nhìn Trần Tước rồi cúi gằm mặt xuống, dứt lời liền rời khỏi phòng. Tôi nghĩ, có lẽ ông ta không thể đối diện với ánh mắt thiết tha mong mỏi của cậu ta. Xem ra cái chết của Đào Chấn Khôn khiến Triệu Thủ

Nhân kiệt quệ hơn tôi tưởng. Từ đây tôi cũng biết, một khi con người đã đánh mất lòng tin thì sẽ trở nên vô cùng yếu đuối, cơn gió thổi qua cũng đủ bay.

“Hàn Tấn, anh có nhận thua không?” Trần Tước cúi đầu, hỏi bằng giọng đều đều vô cảm.

“Tôi hả?” Tôi ngỡ ngàng trỏ vào mặt mình, “Cậu đang hỏi tôi đấy à?”

“Tôi không nhận thua, tôi sẽ thắng. Hung thủ chỉ là người thường, người thường nhất định sẽ phạm sai lầm. Chúng ta chung tay moi sai lầm đó ra, vạch trần bộ mặt thật của hắn, được không?” Một lần nữa, cặp mắt Trần Tước lại sáng ngời tự tin. Đây mới chính là điều tôi trông đợi. Quãng thời gian quan sát, giao lưu tiếp xúc và ở chung dưới một mái nhà đã khiến tôi nhận ra, điểm mạnh nhất của Trần Tước không phải là khả năng suy luận thần kì mà là nghị lực bền bỉ, vĩnh viễn không chịu thua.

Trần Tước đề nghị xuống phòng chứa đồ xem xét trước.

Phòng chứa đồ không lớn, ánh đèn leo lét, nhưng được chú Sài quét tước nên khá sạch sẽ, ít bụi bặm. Bên phải là một dãy tủ cũ, treo vài bộ đồ đã lỗi mốt cùng khăn tắm và áo choàng tắm, trong tủ khác là hai chiếc áo mưa và ủng đi mưa rộng thùng thình. Trần Tước ngồi thụp xuống, mở tủ thấp ra. Ở đó nhét đầy những thứ linh tinh lặt vặt, nào báo cũ, hộp giày, nào kẹp tài liệu và tạp chí. Tôi nhớ chú Sài từng nói, đồ vật trong này đa phần đều giữ nguyên từ hai mươi năm trước. Ngăn tủ không có khe hở nào, y như ngày xưa. Trần Tước đi dọc theo dãy tủ thấp, lần lượt mở tất cả cửa tủ, cuối cùng đến chỗ để sơn.

Hai hộp sơn mới tinh gần như cạn sạch.

Trần Tước rút một chiếc thước dây chẳng biết ở đâu ra, bắt đầu đo khoảng không bên trong tủ. Tủ được chia làm hai ngăn, mỗi ngăn cao chừng 30 cm, sâu 40 cm, rộng 40 cm. Cậu ta lại đo sang hộp sơn, mỗi hộp cao 25 cm,

đường kính 18 cm. Tôi hỏi tại sao phải đo những thứ này, nhưng Trần Tước không giải thích, dường như đang chìm trong mạch suy tư. Mỗi lúc mãi nghiền ngẫm cậu ta đều như vậy, tôi cũng không tiện quấy rầy thêm nữa.

Đo đạc xong xuôi, dường như sực nhớ ra điều gì, Trần Tước lại giở tập hồ sơ vụ án mà Triệu Thủ Nhân đã giao cho, tháo tất cả kẹp sang một bên, trải từng tờ tài liệu xuống đất, dùng bút máy đen hí hoáy viết lách. Tôi nhận ra cậu ta đang chép lại thông tin của các vật dụng năm xưa vào sổ tay. Tôi gắng vươn cổ ra nhìn mới loáng thoáng đọc được mấy chữ: *Khung ảnh dài 20 rộng 15 dày 3. Bảng vẽ dài 38 rộng 35 dày 2. Từ điển dài 20 rộng 14 dày 8. Thảm lông dê dài 70 rộng 70 dày 0,5. Laptop Toshiba T4900CT dài 35 rộng 26 dày 5.*

Viết xong, Trần Tước vui vẻ hẳn lên, bắt đầu ưm ừm hát khẽ, chẳng nghe rõ là bài nào. Cậu ta nhét hai vỏ hộp sơn vào tủ thấp rồi sắp xếp lại đống hồ sơ bừa bãi dưới đất, lấy kẹp kẹp lại. Tôi biết điều nên không hỏi nhiều, nhưng theo tôi quan sát, nhất định cậu ta đã lại phát hiện ra manh mối gì đó quan trọng.

“Tiếp theo đây, phải làm rõ tại sao hung thủ sơn tường thành màu đỏ.” Trần Tước nói, trong lúc cùng tôi bước ra khỏi phòng chứa đồ.

“Có vẻ hắn bị điên.”

“Anh sai rồi, hung thủ chẳng những không điên mà còn thông minh đấy.”

“Thông minh chỗ nào...”

“Người bình thường sẽ cho rằng hắn sơn tường thành màu đỏ vì muốn để lại dấu ấn cá nhân, giống như tên Richard Layva Ramirez ở Mỹ luôn vẽ ngôi sao năm cánh ngược lên thi thể nạn nhân vậy. Từ đó, mọi người sẽ cho rằng cái chết của Cổ Dương và Đào Chấn Khôn có liên quan tới nhau, vì đều mang

cảm giác nghi thức tôn giáo. Thật ra, tôi lại cho rằng ‘tường đỏ’ là một cái bẫy tâm lý của hung thủ, hòng đánh lạc hướng điều tra. Hơn nữa, tôi vẫn giữ ý kiến cũ, hắn làm vậy nhất định là vì cần thiết, không thể không làm.” Trần Tước khom người phủi bụi bặm trên đầu gối.

“Ý cậu là hung thủ sơn tường vì có lý do bắt buộc ư?” Tôi nghi hoặc hỏi.

“Đúng thế, nếu hắn không làm như vậy, có lẽ sẽ bị bắt.”

“Còn vụ án ngày trước? Hung thủ không giết Cổ Vĩnh Huy, tại sao phải sơn tường thành màu đỏ? Lẽ nào cũng là bắt buộc ư?”

“Phải.”

“Hai hành động cách nhau hai mươi năm, có cùng động cơ không?”

“Trước mắt vẫn chưa biết được.” Trần Tước đột ngột dừng chân, nhìn về phía trước, “Tôi cảm thấy mình càng lúc càng gần sự thật, gần đến nỗi với tay ra là chạm được rồi. Tiếc rằng vẫn còn thiếu một chút, tôi cần thêm linh cảm.

“Có phải cậu đã biết hung thủ là ai rồi không?”

“Tám, chín mươi phần trăm rồi.”

“Rốt cuộc là ai hả? Mau cho tôi biết đi.” Tôi tóm lấy tay áo Trần Tước, hồi hộp gặng hỏi.

“Tôi chưa có chứng cứ, không thể nói bừa. Tất cả những giả thuyết hiện giờ của tôi chỉ là lâu đài trên cát, bất cứ lúc nào cũng có thể bị chính tôi xô đổ. Đến tôi còn chưa thể thuyết phục bản thân mình, làm sao có thể đem ra công bố được?” Trần Tước nhìn tôi, giọng chân thành, “Anh yên tâm, nếu tôi nắm được manh mối mới, chứng minh được ai là hung thủ bằng lý luận logic, nhất định sẽ cho anh biết đầu tiên.”

Sự thật chứng minh, Trần Tước lại nói dối tôi một lần nữa.

Rời phòng chứa đồ, tôi lên tầng 3, đến phòng Chúc Lệ Hân.

Vốn muốn xem tình hình cô thế nào, nhưng nghĩ ngợi một hồi tôi lại quay đi, đúng lúc cánh cửa "kẹt" một tiếng.

Ở khung cửa mở, gương mặt thanh tú của cô gái hiện ra, mấy sợi tóc ướt còn dính bết vào trán.

"Anh tìm tôi ư?" Chúc Lệ Hân rụt rè hỏi, như một con nai nhỏ đang kinh sợ.

"Tôi không thấy cô dưới phòng khách, chị Vương bảo cô đã về phòng nên tôi định lên xem xem cô có ổn không. Tình hình bây giờ cô cũng biết đấy, không thể lơi lỏng cảnh giác được.

"Ừm, tôi không sao."

Tôi để ý thấy Chúc Lệ Hân vẫn cầm một chiếc khăn bông trắng, luôn tay lau tóc.

"Cô đang tắm à?"

Cô gật đầu, "Tôi gội đầu thôi. Hôm qua ăn tối xong thì mất nước."

"Hôm qua mất nước ư?" Tôi kinh ngạc hỏi. Nhớ lại thì tối qua, tôi và Trần Tước đều không tắm rửa, lúc xuống bếp nấu cũng dùng nước tinh khiết đóng bình.

"Tối qua mất nước, không tắm rửa được. Nhưng đầu hôi không chịu nổi nên vừa rồi phải nhờ chú Sài lấy cho bình nước tinh khiết, gội qua loa. Mà, anh vào ngồi chơi đi. Tôi vô phép quá, cứ để anh đứng ngoài từ nãy đến giờ." Chúc Lệ Hân mỉm cười áy náy.

Cô xoay nghiêng người nhường lối cho tôi vào trước rồi để nguyên cửa hé, bước theo sau, ngồi xuống giường. Tôi an tọa ở chiếc ghế đối diện.

“Sao tối qua cô không tìm chú Sài?”

“Lúc phát hiện ra mất nước thì đã quá khuya, chú Sài bận rộn cả ngày đủ mệt rồi, tôi ngại quấy rầy.” Chúc Lệ Hân cúi đầu, ngón tay mân mê nghịch tóc mai, trầm tư một lúc, chợt hỏi, “Anh Hàn có sợ không?”

Tôi nhìn thẳng vào Chúc Lệ Hân. Cô vẫn cúi đầu, chăm chú với mấy sợi tóc mai.

“Tôi…”

“Anh nói thật đi. Yên tâm, tôi không cười đâu.”

“Hơi hơi.” Vừa buột miệng, tôi đã bắt đầu hối hận.

Cặp mắt nâu nhạt của Chúc Lệ Hân nhìn lướt qua gương mặt tôi rồi hướng ra ngoài cửa sổ. Cô bình thản hỏi, “Nếu tôi nói giờ mình không hề sợ, anh có tin không?”

Tôi gật đầu thật mạnh, mặc cho cô có thấy hay không. Chúc Lệ Hân nói, “Tôi đã nghĩ rồi, dù chúng ta sợ chết khiếp thì việc phải xảy ra vẫn sẽ xảy ra. Chúng ta càng sợ, càng trúng kế hung thủ. Tôi vô cùng căm hận vì hắn đã giết Cổ Dương. Tôi mà gặp hắn, nhất định tôi sẽ trả thù.”

Chúc Lệ Hân vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ nhưng vành mắt đã đỏ hoe.

“Chúng ta sẽ không sao đâu. Còn một ngày nữa, chỉ còn một ngày thôi.” Tôi an ủi.

“Vâng.”

“Hơn nữa, Trần Tước cũng đang dốc sức điều tra. Cậu ấy suy luận giỏi thế nào cô cũng thấy đấy, không biết chừng cảnh sát chưa đến đã tóm được hung thủ rồi…”

Bấy giờ, bên ngoài chợt vang lên tiếng gõ cửa, bầu không khí trong phòng lại căng ra.

“Tiểu Chúc, sao lâu thế? Xuống nhà ăn trưa đi.”

Nhận ra giọng Vương Phương, tôi mới yên lòng.

“Em xuống ngay đây.” Chúc Lệ Hân đáp vọng ra, đoạn quay sang nháy mắt với tôi. Biết cô muốn thay đồ, tôi bèn ra ngoài cửa đợi.

Chúc Lệ Hân thay đồ xong, chúng tôi cùng xuống lầu rồi đi thẳng đến phòng khách. Bấy giờ, tất cả mọi người trong dinh thự đã tập trung lại, chú Sài đang tất bật bưng hết món này tới món kia từ bếp ra. Vì Cổ Dương đã dặn phải mua thức ăn dự phòng đến nửa tháng nên thực phẩm trong tủ lạnh vẫn còn nhiều, đồ tươi sống cũng đầy ắp, cho dù nghe nói xe tiếp phẩm vẫn sẽ định kì ghé qua.

“Thật bất tiện quá, tối qua vỡ ống nước. Tạm thời không có nước để tắm rửa...” Chú Sài che miệng ho húng hắng mấy tiếng rồi khom người tỏ ý tạ lỗi.

Mọi người đều nói không sao, dù gì cũng chỉ còn một ngày nữa, chúng tôi vẫn chịu đựng được.

Tôi thoáng thấy khóe môi Trần Tước giần giật, dám chắc cậu ta lại vừa nghĩ ra việc gì đó.

Có lẽ vì chuyện ban sáng nên mọi người ăn uống uể oải, bỏ mứa vô số đồ ăn, chú Sài thu dọn bưng cả xuống bếp. Sau bữa cơm, không khí trong phòng khách ngột ngạt đến khó chịu. Triệu Thủ Nhân chẳng nói chẳng rằng đứng ở

cửa hút thuốc. Trần Tước cầm một cuốn sách mượn từ phòng sách ra chăm chú đọc. Chúc Lệ Hân đi giúp chú Sài một tay, những người khác quây lại chơi bài.

“Các vị định thế nào đây?” Chu Kiến Bình xem bài, cười nhạt hỏi.

“Phải thế nào thì cứ thế thôi.” Giọng Trịnh Học Hồng có vẻ bình tĩnh.

“Chẳng lẽ cứ giết thời gian thế này chờ đến mai ư? Tôi còn tương lai rộng mở, không muốn chết ở đây đâu.”

“Nếu anh muốn đi thì cửa ngay kia kìa, đừng có kích động mọi người.” Trịnh Học Hồng trừng mắt nhìn Chu Kiến Bình.

“Này lão già, lão sắp đến tuổi xuống lỗ nên muốn kéo chúng tôi theo chết chung chứ gì?”

“Kéo anh chết chung ư? Bẩn lắm, tôi chẳng thèm.” Trịnh Học Hồng cười nhạt.

“Lão già đến mức này rồi, thà chết sớm đầu thai sớm...” Chu Kiến Bình đùng đùng đốp lại.

“Đủ rồi.” Tôi vội giảng hòa, “Giờ là lúc mọi người phải đồng sức đồng lòng, sao lại gây lục đục nội bộ. Mỗi người bớt một câu là ổn mà, đánh bài thôi.”

Vương Phương chẳng buồn khuyên can, cứ thờ ơ đánh bài. Trần Tước cũng chỉ liếc mắt qua hai người kia một thoáng rồi cúi đầu đọc tiếp.

Đánh liền mấy ván, Chu Kiến Bình và Trịnh Học Hồng thay nhau thắng. Tôi đặt bài xuống, nói không muốn chơi nữa rồi ngáp dài. Mọi người cũng chán, lũ lượt bỏ bài xuống, bắt đầu tán gẫu. Tôi đưa tay nhìn đồng hồ, thấy mới 1 giờ 40 phút, còn khá lâu mới tới sáng mai.

Trần Tước đã hết hẳn nôn nóng, trông hết sức nhàn tản. Tôi kéo cậu ta vào một góc phòng khách, dò hỏi xem vụ án tiến triển tới đâu rồi.

“Chắc cũng sắp xong.” Trần Tước uể oải đáp.

“Hung thủ là ai? Giờ có thể nói cho tôi được chưa?”

“À.”

“À là ý gì?”

“Là ‘à’ thôi.”

“Đừng vờ vịt nữa. Thái độ gì đây hả?”

Im lặng.

“Cậu đã phát hiện được gì đó rồi, đúng không?”

Trần Tước gật đầu, xong lại lắc đầu. Biểu hiện hết sức bất thường.

“Cậu nói tiếng người đi được không?” Tôi càng thêm nôn nóng.

“Chẳng phải tôi vẫn nói tiếng người đấy ư?”

“Thôi thôi, cậu thắng rồi.” Tôi giận dữ, “Cứ giữ bí mật đi. Để mọi người ở đây chết sạch cho cậu vừa lòng.”

“Sẽ không ai chết nữa đâu.” Trần Tước bình thản đáp.

“Sao cậu biết?”

“Vì không cần thiết nữa.”

“Không cần thiết nữa là sao, lẽ nào cậu đã trò chuyện với hung thủ rồi ư?”

“Đâu.”

Thật không tài nào nói năng bình thường với cái tên lập lờ đánh lận con đen này được nữa, tôi đành quay lưng bỏ đi.

“Sao thế, cãi nhau với bạn trai à?” Chu Kiến Bình cười trêu.

Tôi nổi khùng trừng mắt, nhưng thấy Chúc Lệ Hân lo lắng lắc đầu, tôi đành cố kìm cơn lỗ mãng. Thật ra tôi chỉ giận Trần Tước mà thôi, rõ ràng cái gì cũng biết, nhưng cương quyết ngậm miệng không chịu nói.

Bấy giờ, tôi nào có hiểu nỗi khổ của cậu ta.

Triệu Thủ Nhân đột nhiên tiến vào phòng khách, nghiến răng, nhíu mày như vừa đưa ra một quyết định trọng đại. Mọi người cũng đồng loạt đổ dồn ánh mắt vào ông ta. Triệu Thủ Nhân lần lượt nhìn thẳng vào mặt từng người chúng tôi, sau vẻ đanh thép còn thấp thoáng nỗi áy náy. Cuối cùng, ông lấy hết can đảm tuyên bố:

“Tôi muốn bắt tất cả các vị.”

Đúng là điên!

Muốn bắt tất cả chúng tôi.

Ngay lập tức, tôi nhìn sang Trần Tước, thấy cậu ta vẫn thản nhiên đứng nhìn Triệu Thủ Nhân, không mảy may phản ứng. Những người khác thì xôn xao chỉ trích viên cảnh sát. Người đầu tiên lên tiếng phản đối là Chu Kiến Bình, ông ta phẫn nộ la lối, cho đến giờ vẫn chưa tìm ra hung thủ thì trách nhiệm thuộc về Triệu Thủ Nhân, dựa vào đâu mà đòi bắt tất cả mọi người? Mà bắt kiểu gì, định còng chùm hay sao? Triệu Thủ Nhân chỉ lạnh nhạt buông một câu, “Dùng dây trói lại, không đủ còng.”

Tình cảnh bắt đầu nhốn nháo cả lên. Không chỉ Chu Kiến Bình mà ngay Trịnh Học Hồng thường ngày hòa nhã cũng cho rằng xử lý như vậy không thỏa đáng. Chúc Lệ Hân và Vương Phương thì càng khỏi phải bàn, vẻ kinh ngạc của họ đã nói lên tất thảy.

“Tôi chỉ muốn bảo vệ các vị thôi.” Triệu Thủ Nhân phun một câu qua kẽ răng.

Tôi hiểu ý Triệu Thủ Nhân. Ông muốn khống chế tất cả, chờ đến sáng mai báo cảnh sát vì biết chắc hung thủ nằm trong nhóm chúng tôi, chỉ cần kiềm chế hành động của mọi người thì tên hung thủ nọ cũng chẳng làm gì được. Dùng cách này để ngăn hung thủ tiếp tục gây án chứng tỏ ông đã rơi vào đường cùng, âu cũng là một lựa chọn bất đắc dĩ.

“Trói cả tay chân lại ư?” Chúc Lệ Hân lo lắng hỏi tôi.

“Chắc là không đâu.” Tôi vắt óc tìm cách an ủi cô, nhưng bất lực.

Thật ra chính tôi cũng lo lắng, quá nhiều câu hỏi đang tuôn trào trong đầu nhưng tạm thời không có đáp án.

“Anh Triệu, chính tay anh sẽ trói chúng tôi à? Làm sao anh chứng minh được mình không phải hung thủ? Vương Phương cau có hỏi.

“Còn lâu nhé!” Chu Kiến Bình hùng hổ phản đối.

Triệu Thủ Nhân rút từ thắt lưng ra một chiếc còng, xăm xăm đi về phía Chu Kiến Bình. Nét mặt ông ta phức tạp, không hiểu là buồn hay giận. Dường như lúc này ông chẳng có bất kì cảm xúc nào.

“Anh... định làm gì đây hả?” Chu Kiến Binh luống cuống giật lùi.

“Đáng lẽ ngay từ lúc bước vào ngôi nhà này, tôi đã phải còng các vị lại mới

đúng.” Triệu Thủ Nhân lạnh lùng nói.

Nếu cứ mặc bọn họ e rằng sự việc sẽ không thể giải quyết được nữa. Tôi bèn đẩy Trần Tước một cái, nháy mắt ra hiệu, hi vọng cậu ta có thể ngăn Triệu Thủ Nhân.

Nào ngờ, thấy ám hiệu của tôi mà Trần Tước vẫn đứng ngây ra đó, khiến tôi cuống đến toát cả mồ hôi. Nhìn sang Chu Kiến Bình lần nữa, tôi mới thấy ông ta đang khom lưng như một con sói thủ thế, chuẩn bị tấn công bất cứ lúc nào. Triệu Thủ Nhân cũng không chùn bước, ánh mắt đầy vẻ tàn nhẫn. Nếu không ngăn lại, họ nhất định sẽ ẩu đả.

“Đủ rồi.” Tôi xông lên chắn giữa hai người, dang tay ngăn cả hai lại, “Lỡ bị thương thì sao.”

Triệu Thủ Nhân cười nhạt, “Bị thương à? Thà có người bị thương, còn hơn có thêm người chết.”

“Sẽ không ai chết nữa đâu.” Giọng Trần Tước nhỏ như tiếng muỗi bay.

Có lẽ bỏ ngoài tai, cũng có thể không nghe thấy, Triệu Thủ Nhân vẫn không hề ngừng tay, tóm ngay lấy vạt áo Chu Kiến Bình. Chu Kiến Bình gầm lên, lao bổ về phía ông ta, chẳng mấy chốc hai người đã đánh nhau túi bụi. Tiếng quát tháo ầm ĩ cả phòng khách, mọi người kinh hãi trợn tròn mắt trước cảnh tượng ấy.

Nhưng Chu Kiến Bình dù sao cũng không phải đối thủ của Triệu Thủ Nhân. Gò má ông ta trúng vài đấm của Triệu Thủ Nhân, ánh mắt bắt đầu hoang mang, ngay tức thì bụng dưới lại ăn một đá, mất hết sức chiến đấu, cả người xụi lơ ngã nhào xuống đất. Triệu Thủ Nhân thừa thắng cưỡi lên người Chu Kiến Bình, bẻ quặt hai tay ông ta ra sau rồi bập còng vào. Mấy mươi năm làm đội trưởng đội hình sự dạn dày kinh nghiệm, động tác của ông ta không

những thuần thục mà còn đẹp mắt. Triệu Thủ Nhân xách Chu Kiến Bình quẳng lên sofa, giận dữ hỏi, "Các vị có muốn tôi lần lượt bắt trói từng người lại không?"

"Anh làm thế này là phạm pháp. Anh không có quyền." Vương Phương kinh sợ quá độ, đánh mất cả vẻ tao nhã thường ngày, giọng cũng lạc hẳn đi.

"Sau khi mọi sự kết thúc, tôi sẽ đi tự thú." Dứt lời, Triệu Thủ Nhân rời mắt khỏi Vương Phương, nhìn sang Chúc Lệ Hân sau lưng tôi. Tôi vô thức bước sẵn lên.

Một nụ cười như có như không chợt thoáng qua khuôn mặt Triệu Thủ Nhân, "Hàn Tấn, cậu tránh ra."

"Không."

Vẻ hung tàn chợt lóe lên trong mắt Triệu Thủ Nhân, ông ta lao vào tôi. Tôi cúi thấp người toan tránh, nào ngờ Triệu Thủ Nhân phản ứng nhanh, thấy tôi né sang phải, lập tức xoay người theo tóm lấy cổ tay tôi rồi quét chân đá tôi ngã lăn. Bấy giờ, đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng, về sau nghe Trần Tước thuật lại thì cả quá trình có lẽ chỉ chừng mười giây, nhưng tôi cảm giác như đã mấy phút trôi qua. Quật ngã tôi xong, Triệu Thủ Nhân đè đầu gối lên tay trái tôi trong khi tóm chặt lấy tay phải, khiến tôi không cục cựa được nữa, biến thành cá nằm trên thớt. Một phút trước tôi còn hiên ngang đòi bảo vệ Chúc Lệ Hân, giờ nghĩ lại chỉ thấy nực cười. Đúng là không biết tự lượng sức.

Trịnh Học Hồng bước đến, toan gỡ Triệu Thủ Nhân ra nhưng không được bèn chửi toáng lên. Triệu Thủ Nhân vờ điếc, thò tay tìm còng. Tuy đang bị khống chế nhưng tôi vẫn trông rõ mồn một biểu cảm của ông. Thoạt tiên, hai mắt ông ta trợn tròn, sau đó mặt bỗng tái mét, quay phắt lại phía sau.

Ông ta vừa phát hiện ra chiếc còng vẫn giắt sau lưng đã biến mất.

Trong khoảnh khắc Triệu Thủ Nhân quay đầu, Trần Tước tung chân đá thẳng vào má ông ta. Một đòn này nhìn có vẻ không nặng, nhưng Triệu Thủ Nhân lại đổ ập người xuống tôi như một con búp bê hết pin. Tôi nhanh nhẹn lật người dậy, đè lên trên, ấn ông ta xuống. Trần Tước thong thả cất tiếng, "Ông ấy hôn mê rồi, anh buông ra đi." Dứt lời, cậu rút chiếc còng thò được của Triệu Thủ Nhân, còng ông ta lại, sau đó lại tìm chìa khóa mở còng cho Chu Kiến Bình.

Trong nháy mắt, trận chiến kết thúc.

Về sau Trần Tước kể với tôi rằng, nếu một chọi một, cậu ta tuyệt đối không địch nổi Triệu Thủ Nhân. Cậu ta chỉ chủ đích đạp vào mang tai ông ta, một nơi tập trung nhiều dây thần kinh và mạch máu quan trọng để khiến ông ta tạm thời ngất đi thôi. Đặc biệt, Trần Tước còn giải thích, đòn tấn công vào vùng quanh mang tai có thể khiến thân thể mất thăng bằng.

Quả đúng như cậu ta dự đoán, mấy phút sau, Triệu Thủ Nhân dần tỉnh lại. Thoạt đầu, ông ta còn ra sức vùng vẫy, nhưng thử mấy lần không được đành buông xuôi. Hơn ai hết, ông ta hiểu rõ chiếc còng này. Máu thịt làm sao thắng được sắt thép? Nản lòng, Triệu Thủ Nhân nhăn nhó cười, vẻ tuyệt vọng lan dần trên mặt.

"Rồi chúng ta sẽ bị giết sạch sẽ, giống như hai mươi năm trước thôi..." Ông ta lẩm bẩm.

"Thôi câm miệng lại đi. Làm cảnh sát thì oách lắm hả? Có tin tôi đánh chết anh không?"

Chu Kiến Binh xoa xoa vết bầm trên mặt, chuẩn bị lao lên đánh Triệu Thủ Nhân, nhưng tôi ngăn lại.

Vương Phương cũng động lòng trắc ẩn, bảo Trần Tước, “Hay là ép anh ấy hứa đừng làm bậy nữa rồi thả ra đi?” Chúc Lệ Hân cũng tán thành, “Đúng vậy, lỡ như bị cáo buộc là tấn công người thi hành công vụ thì gay...”

“Tôi sẽ thả. Nhưng không phải bây giờ...” Trần Tước nói, “Đợi tôi trình bày hết những điều cần thiết đã.”

“Điều gì cần thiết?” Trịnh Học Hồng nhìn thẳng vào mắt Trần Tước.

“Một tấn bi kịch.” Trần Tước ngẩng lên, “Một tấn bi kịch liên quan đến dinh thự này.”

Trịnh Học Hồng kinh ngạc nhìn cậu ta, “Lẽ nào cậu đã biết thân phận hung thủ rồi ư?”

“Phải.”

“Đã biết hung thủ là ai, sao cậu còn không nói sớm.” Giọng Trịnh Học Hồng thoáng vẻ trách móc.

“Vì không có chứng cứ. Tất cả đều do em phỏng đoán thôi.”

“Phỏng đoán ư?”

“Suy luận thì có rồi, tiếc rằng chưa tìm được bằng chứng củng cố.”

“Tại sao bây giờ cậu lại quyết định nói ra?” Trịnh Học Hồng khoanh tay trước ngực, giọng bất mãn.

“Vì nếu không nói sẽ không kịp nữa.”

Trần Tước liếc Triệu Thủ Nhân trên sofa. Ông ta giận dữ ngoảnh mặt đi.

Bất chợt, tôi có cảm giác Trần Tước trước mặt tôi đây hoàn toàn xa lạ. Thần

thái hành động đều bí ẩn không ai nắm bắt được.

“Hàn Tấn, phiền anh lên phòng tôi lấy hồ sơ vụ án xuống đây. Còn nữa, lúc ra ngoài tôi quên khép cửa sổ, mưa to quá, nhờ anh đóng cửa sổ lại giùm, kẻo nước hắt bẩn thảm mất.”

Tôi lên lầu lấy hồ sơ xuống, đặt vào tay Trần Tước.

Trần Tước cúi đầu, nhấc nhấc tập hồ sơ như đang ước chừng cân nặng. Im lặng hơn mười giây. Trong khoảng thời gian này, mọi người cũng tạm dừng mọi cử động, không ai nói câu nào. Tiếng mưa rào rào đằng xa như tấu nhạc đệm cho vở kịch.

Cuối cùng, Trần Tước hếch cằm lên.

Chương 9

The Tragedy of Errors[1]

[1] Bi kịch nhầm lẫn.

Trần Tước lướt mắt qua từng người, vẻ mặt nghiêm trang. Không ai lớn tiếng, cũng không ai xì xầm, tất cả ngồi yên chờ đợi như những khúc gỗ.

Tôi bất giác liếc đồng hồ đeo tay. 2 giờ 30 phút chiều.

Chừng như đã sẵn sàng, Trần Tước cất tiếng.

“Cổ Dương và Đào Chấn Khôn bị giết tại đây. Hai mươi năm trước, cũng tại đây, tất cả mọi người đều bị giết. Cổ Vĩnh Huy phải mang tiếng oan sát nhân rồi tự tử trong bệnh viện. Mà ngọn nguồn tai họa, là một trong số chúng ta.” Giọng Trần Tước khá bình thản. Cậu ta trải hồ sơ vụ án ra bàn, lấy bút vạch lên mấy đường thẳng.

Tôi nín thở lắng nghe, chỉ sợ bỏ sót dù chỉ một chữ.

“Sau đây, tôi sẽ đưa ra những suy luận của mình về vụ án này. Nếu có nghi vấn gì, hoan nghênh các vị đặt câu hỏi bất cứ lúc nào. Trước khi bắt đầu, tôi phải làm rõ vài điều. Vụ án này vẫn chưa thể kết luận như đinh đóng cột vì chưa tìm ra vật chứng, nhưng tôi tin chắc rằng, chỉ cần sáng mai cảnh sát đến thì sẽ có vật chứng thôi. Tại sao tôi lại nói vậy ư? Sau khi nghe tôi trình bày suy luận, mọi người chắc sẽ hiểu cả.”

Trần Tước ngừng lại, đưa mắt nhìn tất cả một lần nữa. Thấy không ai ý kiến, cậu ta mới tiếp tục.

“Chúng ta đến đây, đầu tiên là để điều tra bí ẩn hai mươi năm trước, rửa sạch tiếng oan cho Cổ Vĩnh Huy. Với tiền đề là câu chuyện cổ tích bám sát sự thật, thì Cổ Vĩnh Huy không hề gây ra vụ giết người năm xưa, theo như suy đoán tôi trình bày bữa trước. Vậy hung thủ rốt cuộc là ai? Trước mắt, chúng ta vẫn chưa biết được. Hung thủ ra tay hết sức kín kẽ, nhưng song song với việc gây án, hắn cũng để lại dấu vết không thể xóa sạch, chỉ cần lần theo những dấu vết này, chúng ta có thể lôi hắn ra từ trong bóng tối.”

Phòng khách bỗng rộ lên tiếng xì xào.

“Dấu vết nào cơ?” Vương Phương hỏi.

“Gian phòng đỏ.” Trần Tước đáp ngay. “Xin mọi người nhớ kĩ ba chữ này, vì về sau nó sẽ có tác dụng khóa cứng hung thủ. Được rồi, chúng ta tạm thời đặt vụ án năm xưa xuống, nhìn lại vụ việc Cổ Dương và Đào Chấn Khôn, các vị nghĩ gì nào? Cũng là ‘gian phòng đỏ’. Thiết kế hiện trường như một nghi thức tôn giáo, là cách hung thủ muốn phô phang sự liều lĩnh với chúng ta ư? Hắn muốn để lại dấu ấn sát nhân hàng loạt của mình ư? Giờ vẫn chưa biết được. Tạm thời, chúng ta chỉ có thể cho rằng hung thủ hai mươi năm trước và hiện nay là cùng một người. Đương nhiên, ngoại trừ vệt sơn được quét y hệt nhau, tôi không còn chứng cứ nào khác, nên những gì tôi nói chỉ là giả thuyết, vẫn cần tìm thêm lời giải đáp. Sau khi Cổ Dương bị giết, thầy Trịnh từng nói, hung thủ là người trong dinh thự Vỏ Chai, cũng tức là một trong số chúng ta. Lý do đơn giản, nếu hung thủ lẩn trốn bên ngoài, mà trời đang mưa, bùn lầy bê bết, sẽ dễ để lại dấu chân. Vậy mà phòng Cổ Dương lại sạch sẽ. Cũng có thể hung thủ cởi giày rồi mới vào phòng, nhưng rất tiếc, trong dinh thự này chẳng có chỗ nào để hắn giấu áo mưa và giày cả. Dù có đi chăng nữa thì mưa to như thế, dẫu che mưa cũng vẫn ướt ống quần, trong ngoài phòng lại không mảy may có dấu vết. Từ đó đủ thấy, hung thủ nhất định ở ngay giữa chúng ta.”

“Nếu hung thủ đeo bao bọc giày thì sao? Như thế sẽ không lưu lại dấu chân.” Giọng nói vang lên từ góc phòng khách. Chu Kiến Bình nhỏm người lên.

“Điều này vô lý. Chúng ta đã chiếm dụng toàn bộ tầng 1, bất kể hung thủ vào nhà theo hướng nào, chúng ta đều không thể không thấy. Nếu muốn vào, hắn chỉ có cách leo lên tầng 2 hoặc tầng 3. Nhưng mưa như trút nước, tường ngoài trơn tuột không thể bám vào, nếu đeo cả bao bọc giày thì càng giảm ma sát, không leo lên nổi. Nếu leo đến tầng 2 rồi mới đeo bao bọc giày thì sẽ để lại dấu chân trên sàn nhà tầng 2.”

Trần Tước nhìn vào mắt Chu Kiến Bình. Ông ta có phần bối rối, hậm hực ngồi xuống, tiếp tục nghịch bộ bài poker trên tay. Trần Tước lại nói, “Giờ trong tay chúng ta có hai điều kiện. Một, hung thủ trong cả hai vụ án là một người. Hai, hung thủ đến từ bên trong, chứ không phải bên ngoài. Kết hợp hai điều kiện này lại, ta được đáp án thế nào? Nếu tôi nhớ không lầm thì trong số chúng ta đây chỉ có tôi, Hàn Tấn và Chúc Lệ Hân đáng được loại trừ, vì hai mươi năm trước chúng tôi còn là trẻ con, không giết ai được. Triệu Thủ Nhân năm xưa là cảnh sát, lần đầu tiên xông vào đây là cùng cả đội hình sự, nên cũng không thể.”

“Tại sao không thể? Triệu Thủ Nhân có thể nấp sẵn trong dinh thự, về sau mới tập hợp cùng đội hình sự mà?” Chu Kiến Bình phản đối.

“Nếu nấp trong dinh thự, sau khi giết người mới quay về đội hình sự thì bão tuyết lấp đường, lại không có xe, làm sao về được? Hơn nữa anh ấy là cảnh sát, phải có mặt ở đồn, mấy ngày liền không thấy tăm hơi, đến lúc toàn đội sắp ra quân lại thình lình xuất hiện thì không ổn. Vậy nên Triệu Thủ Nhân không phải hung thủ, chỉ còn một trong mấy người Chu Kiến Bình, Vương Phương, Trịnh Học Hồng và chú Sài thôi.”

Tôi thầm tính toán, năm 1994, Chu Kiến Bình 27 tuổi, Vương Phương 21

tuổi, Trịnh Học Hồng 45 tuổi, chú Sài 32 tuổi, Đào Chấn Khôn đã chết nên được loại trừ.

“Các vị có ý kiến gì khác không? Vậy tôi nói tiếp nhé. Năm 1994, trong dinh thự này tổng cộng có bảy người, ngoài đạo diễn Hà Nguyên, nhà văn nữ Tề Lợi, nữ diễn viên Lạc Tiểu Linh, bác sĩ Lưu Quốc Quyền, giáo sư văn học Chu Vĩ Thành và gia chủ Cổ Vĩnh Huy, còn một người nữa là hung thủ, tạm thời chúng ta chưa biết thân phận của hắn. Sau khi lần lượt giết chết các nạn nhân, hung thủ đã làm một việc hết sức kì quặc: Sơn tường phòng Cổ Vĩnh Huy thành màu đỏ. Tôi cho rằng hắn làm vậy không phải vì tâm lý biến thái hay mục đích tôn giáo, mà hắn buộc phải làm vậy. Tại sao? Hắn muốn che giấu điều gì?”

Trần Tước đút tay phải vào túi quần, ngón trỏ trái sờ lên vách tường phòng khách, tiếp tục trầm ngâm.

“Dễ nhận thấy nhất, hắn muốn che giấu manh mối. Đây mới là điều quan trọng. Hung thủ cho rằng chỉ cần sơn tường thành màu đỏ là có thể che giấu lai lịch của mình. Chúng ta thử phân tích xem có khả năng này không. Tôi sẽ liệt kê ra vài giả thuyết rồi ta cùng thảo luận.

“Thứ nhất là che giấu manh mối tố cáo thân phận mình, ví như lời nhắn của nạn nhân trước khi chết. Thứ hai là che giấu dấu vết của mình, như dấu vân tay, dấu chân. Thứ ba là hung thủ dị ứng với sơn nên quét sơn lên để chứng tỏ mình không thể vào được phòng này. Thứ tư là làm sai lệch thời gian gây án, chẳng hạn muốn sơn hết bốn bức tường cần một tiếng rưỡi, mà hung thủ lại có chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo. Chúng ta lần lượt phân tích bốn giả thuyết trên, xem có vấn đề gì không nhé.”

Trịnh Học Hồng mệt mỏi thở dài, ngả người ra ghế, như thể lựa chọn tư thế thoải mái nhất để chuẩn bị nghe một bài diễn văn mất thời gian.

Trần Tước nghiêm mặt nói tiếp, “Thật ra, bốn giả thuyết trên đều không thể giải thích được hành động của hung thủ. Tại sao? Vì thiếu một thi thể. Không ai chết trong phòng Cổ Vĩnh Huy, nên những giả thuyết này chẳng cần xô cũng đổ. Hung thủ quét sơn đỏ trong phòng, nhất định là có mục đích khác. Tôi thừa nhận, sự thật này làm khó tôi. Nhưng tôi tin chắc hung thủ đã mất công bày vẽ như vậy không phải để đùa chơi, thế nên tôi quyết định suy nghĩ theo hướng khác. Hung thủ quét sơn lên tường, chưa chắc đã nhằm che giấu manh mối. Và tôi nhận ra, mục đích của hung thủ thật ra là dùng hết đống sơn ấy. Đúng, hung thủ nhất định phải dùng hết hai thùng sơn đỏ trong ngăn tủ ở phòng chứa đồ, rồi giẫm bẹp vỏ thùng.

“Sơn đỏ tường, chẳng qua là cái cớ che đậy việc hắn muốn dọn sạch ngăn tủ. Nếu chỉ vứt thùng sơn đi, người ta sẽ dễ liên tưởng đến mục đích thật của hắn: làm trống ngăn tủ để cất thứ khác vào. Huống hồ, muốn vứt hai thùng sơn đi đâu có dễ thế, chỉ cần đổ bỏ cũng sẽ làm người ta nghi ngờ. Đã làm thì phải làm cho trót, hắn ta bèn dùng sơn đỏ bày biện hiện trường rùng rợn đe dọa mọi người. Một mũi tên trúng hai đích, vừa che đậy được ý đồ của mình, vừa khéo léo đánh lạc hướng tất cả. Hung thủ bấy giờ chắc hẳn đắc ý lắm. Theo lời Cổ Dương và chú Sài giới thiệu, cách bài trí trong phòng chứa đồ hiện nay giống hệt hai mươi năm trước, nhiều thứ lâu nay chẳng có ai đụng vào, bao gồm cả nơi đặt hai thùng sơn.”

“Trong vụ án giết Đào Chấn Khôn, hung thủ cũng quét sơn lên tường, có phải vì cùng một lý do không?" Vương Phương lo lắng hỏi.

“Xin đừng cắt ngang suy luận của tôi. Tôi muốn giải thích ý đồ của hung thủ từ từ, từng bước một.” Giọng Trần Tước có phần nghiêm khắc, “Hung thủ bê hai thùng sơn ra, để trống một ngăn tủ để làm gì? Trước hết, chúng ta thử xem xem ngăn trống ấy lớn chừng nào đã. Tôi đã cùng Hàn Tấn xuống phòng chứa đồ đo đạc, giờ chỉ cần làm một phép toán đơn giản thôi. Nếu không cất

thùng sơn, thì ngăn tủ cao 30 cm, sâu 40 cm, rộng 40 cm, qua tính toán ta được kích thước ngăn tủ là $4,8x10^4$ cm^3. Thùng sơn đường kính 18 cm, cao 25 cm, thể tích chừng $0,63x10^4$ cm^3. Cộng gộp thể tích hai thùng lại, ta được $1,26x10^4$ cm^3. Hung thủ lấy hai thùng sơn, chừa ra một ngăn tủ nhằm cất thứ gì đó vào. Tôi bèn nghĩ tới việc mỗi nạn nhân đều bị mất một thứ, bảng vẽ của Hà Nguyên, từ điển của Tề Lợi, khung ảnh của Lưu Quốc Quyền, thảm lông của Chu Vĩ Thành và laptop của Lạc Tiểu Linh, chúng ta thử tính toán kích thước của mấy thứ này xem có cất vừa vào tủ không nhé."

Nói rồi Trần Tước xé roẹt một trang trong sổ tay, thoăn thoắt viết. Chẳng mấy chốc, cậu ta đã giơ tờ giấy lên cao quá đầu cho chúng tôi xem:

Khung ảnh : 20 x 15 x 3 = 900 cm^3

Bảng vẻ : 38 x 35 x 2 = $2,66 x10^3$ cm^3

Từ điển : 20 x 14 x 8 = $2,24 x10^3$ cm^3

Thảm lông : 70 x 70 x 0,5 = $2,45 x10^3$ cm^3

Laptop : 35 x 26 x 5 = $4,55 x10^3$ cm^3

"Cộng thể tích các vật vào, ta được $1,28 x10^4$ cm^3 hoàn toàn có thể nhét vào ngăn tủ có kích thước $4,8 x10^4$ cm^3. Như vậy, nếu chỉ xét thể tích, dù không lấy thùng sơn ra thì khoảng không còn lại trong tủ cũng vẫn đủ chứa những thứ kia. Nhưng phải xét đến tình hình đặc biệt, chẳng hạn bảng vẽ dài tới 38 cm, lại không thể cuộn hay gấp lại như thảm lông nên phải lôi thùng sơn ra mới nhét vừa được."

Trần Tước chống tay trái lên mép bàn, tay phải vung vẩy tờ giấy.

"Kết luận, hung thủ quét sơn đỏ khắp phòng Cổ Vĩnh Huy là để trống ngăn tủ, hòng đặt đồ vật của các nạn nhân vào. Vất vả như vậy mới giấu được

những thứ đó, tại sao lại vứt lung tung trong phòng Cổ Vĩnh Huy biến mất?”

Trần Tước ấn tờ giấy xuống mặt bàn, nhướng mày lên như đang đợi một đáp án.

Lặng phắc như tờ.

Tựa hồ đang chờ Trần Tước nói tiếp, không ai cắt lời, cũng không ai quấy rối. Ngay Chu Kiến Bình đáng ghét nhất hạng cũng chỉ biết nhìn chằm chằm Trần Tước như nhìn thấy quỷ. Vương Phương và Chúc Lệ Hân thì khỏi nói, hai người gần như dỏng tai lên, chìm đắm trong thế giới suy tưởng của Trần Tước.

Trịnh Học Hồng vịn vào bàn, hơi nghiêng người về phía trước, “Đúng là như mây trôi nước chảy, trí tưởng tượng quá phong phú. Nhưng chừng đó vẫn chưa đủ sức thuyết phục tôi đâu, nhất là đoạn lấy thùng sơn ấy. Hung thủ tốn công sức như thế chỉ để giấu mấy thứ ấy thôi à? Tôi nghi lắm. Tôi nhớ năm ấy tuyết lớn, nếu tôi là hung thủ, chỉ cần tranh thủ lẻn ra sân sau chôn xuống tuyết là được, cần gì tốn sức làm bao nhiêu chuyện như thế?”

“Chôn xuống tuyết ư? Quả là ý kiến hay. Nhưng điều kiện cần là hắn có thể ra khỏi cổng chính đã chứ.” Trần Tước ung dung đáp, mắt lóe lên.

“Ý cậu là...”

“Khi xảy ra vụ án, bên ngoài đang có bão tuyết, tuyết đọng trên mặt đất dày cả tấc. Nếu hung thủ hết lần này sang lần khác đem những thứ lấy được từ hiện trường ra ngoài chôn giấu thì nhất định sẽ để lại dấu chân trên mặt tuyết, không thể xóa sạch trong thời gian ngắn. Chỉ cần có người nhìn từ cửa sổ ra, ắt sẽ phát hiện được, thậm chí còn có thể vạch trần thân phận hắn ngay lập tức. Có lẽ một kẻ xảo quyệt như hung thủ sẽ không chọn cách này. Bởi thế tìm một chỗ giấu trong nhà hắn là an toàn hơn nhiều.”

Nghe đến đây, tôi đột nhiên nghĩ ra một việc: Giả sử tôi là hung thủ, tay cầm laptop thì sẽ không chôn xuống tuyết. Làm vậy chẳng khác nào phá hỏng nó, trừ phi tôi có lý do buộc phải làm vậy.

“Quay lại vấn đề vừa rồi, tại sao hung thủ phải lấy những thứ đó đi? Theo tôi thấy, giữa chúng không hề có mối liên hệ, chẳng hiểu hung thủ dùng với mục đích gì. Hắn vứt chúng trong căn phòng Cổ Vĩnh Huy biến mất vì lý do nào đó không thể tiết lộ với ai chăng? Ta ôn lại tình hình lúc cảnh sát Triệu xông vào phòng.

“Trong phòng bấy giờ có: Bóng rổ, bấm móng tay kim loại, khung ảnh, quạt điện mini, đại từ điển tiếng Hoa, son môi, lon Coca, thảm lông cũ, bảng vẽ, bút chì và laptop Toshiba. Ta lại lọc ra những thứ hung thủ lấy từ nạn nhân: Bóng rổ, bấm móng tay kim loại, quạt điện mini, son môi, lon Coca và bút chì.

“Các vị có phát hiện thấy vấn đề gì không? Những thứ này và những thứ hắn lấy từ hiện trường vụ án, khác hẳn nhau trên một phương diện nào đó. Cũng vì nhận ra sự khác biệt đó mà tôi mới phá được bí ẩn về việc Cố Vĩnh Huy biến mất trong phòng kín.”

Chỉ dựa vào những thứ vô nghĩa này mà phá giải được bí ẩn phòng kín ư? Tôi nghĩ nát óc cũng chẳng hiểu Trần Tước làm thế nào nữa. Lẽ nào Cổ Vĩnh Huy lấy những thứ này để làm phép tàng hình? Hay dùng một công thức bí mật gấp rút chế tạo một thiết bị bay? Càng nghĩ càng thấy hoang đường, không sao hiểu nổi. Cuối cùng tôi đành bỏ cuộc, nhìn sang Trần Tước.

“Khác biệt lớn nhất giữa hai nhóm vật dụng này là, có một nhóm ‘không vững’.” Trần Tước ranh mãnh nhìn về phía chúng tôi.

“‘Không vững’ là thế nào?” Triệu Thủ Nhân im lặng nãy giờ, đến đây cũng

không nhịn được nữa, phải lên tiếng hỏi.

“Nói đơn giản là không thể kê chân được.”

“Kê chân gì cơ... Á...” Triệu Thủ Nhân há hốc mồm, không thốt nên lời. Ông đã hiểu ý Trần Tước.

Bóng rổ, bấm móng tay kim loại, quạt điện mini, son môi, lon Coca, bút chì. Những thứ này hoặc không vững, hoặc quá nhỏ, không thể giúp người ta đứng lên được. Trái lại, thảm lông, laptop, khung ảnh, từ điển và bảng vẽ đều vững chãi, có thể đứng lên trên.

“Các vị có nhớ, gian phòng nơi Cổ Vĩnh Huy biến mất, cũng chính là phòng nghỉ của cô Chúc Lệ Hân hiện giờ, có bậu cửa sổ cao, ít nhất cũng phải 1m40 không?” Nói đến đây, Trần Tước giơ tay ngang ngực như ước chừng. “Đại khái cao đến ngực tôi. Tôi cao 1m82, trèo lên bậu cửa còn thấy mệt, không dùng bất cứ công cụ trợ giúp nào thì phải cố gắng lắm mới trèo qua được. Mọi người đều biết, Cổ Vĩnh Huy cao xấp xỉ tôi nên dù vất vả, ông ấy vẫn trèo được mà chẳng cần kê chân. Vậy tại sao hung thủ phải giữ lại những thứ này? Câu trả lời chỉ có một, vì bản thân hắn cần. Được rồi, quay lại xem xét những thứ đó, nếu một người cần dùng chúng kê chân để trèo lên, thì người đó cao bao nhiêu? Ta thử tính xem nhé, khung ảnh dày 3 cm, bảng vẽ 2 cm, từ điển 8 cm, thảm lông 0,5 cm, laptop 5 cm. Thảm lông có thể gập lại rồi gập thêm lần nữa, thành ra dày khoảng 2 cm. Nếu lần lượt xếp chồng những thứ này từ dưới lên trên, có thể kê chân cao thêm 20 cm.”

Chúc Lệ Hân ngước mắt, chừng như định nói gì đó, nhưng cuối cùng vẫn im lặng.

Trần Tước nhịp ngón tay lên mặt bàn, miệng nói, “Tôi cao hơn 1m80, miễn cưỡng coi như trèo qua được bậu cửa, nếu bậu cửa cao thêm 5 cm nữa thì tôi

cũng chịu. Điều đó chứng tỏ, muốn trèo qua bậu cửa nhất định phải cao hơn 1m80, nếu đã vậy, chúng ta có thể làm một phép cộng. Ai cao thêm 20 cm thì được khoảng 1m80? Trước hết phải loại trừ giáo sư Trịnh, vì thầy còn cao hơn tôi, hoàn toàn không cần kê chân. Tiếp tục loại trừ chị Vương, vì tuy là phụ nữ nhưng cao đến 1m70, cũng không phù hợp với hình dung về hung thủ. Chỉ còn lại Chu Kiến Bình và chú Sài là cao khoảng 1m60. Bởi thế, hung thủ trong vụ giết người hàng loạt năm xưa chính là một trong hai vị."

"Cậu đùa kiểu gì thế hả? Khốn kiếp!"

Chu Kiến Bình gầm lên, còn chú Sài chỉ bình thản nhìn Trần Tước.

"Lẽ nào trong phòng lúc ấy, ngoài Cổ Vĩnh Huy còn có cả hung thủ?" Tôi vội hỏi. Bởi như tôi nhớ thì anh Triệu kể rằng khi bám theo Cổ Vĩnh Huy thì thấy ông ta chạy vào phòng khóa cửa lại, không có ai vào cùng cả, trừ khi hung thủ đã ở trong phòng ngay từ đầu.

Trần Tước quay sang hỏi Triệu Thủ Nhân, "Nếu tôi nhớ không lầm, anh từng kể rằng sau khi xông vào dinh thự, anh phát hiện một người đàn ông mặc áo choàng tắm, lao vụt qua mặt anh chạy lên tầng 3. Anh còn nói rằng áo choàng tắm của người nọ loang lổ máu, phải không?"

Triệu Thủ Nhân gật đầu.

"Anh có trông rõ thân hình người đó không? Gầy hay béo, cao hay thấp?"

Triệu Thủ Nhân nghĩ ngợi, đoạn lắc đầu, "Nhanh quá... tôi không trông rõ..."

"Tại sao anh khẳng định người đó là Cổ Vĩnh Huy?" Trần Tước lại hỏi.

"Vì lúc Cổ Vĩnh Huy bị bắt, trên người cũng mặc một chiếc áo choàng tắm loang lổ máu." Triệu Thủ Nhân đáp ngay.

“Nếu có hai chiếc áo choàng tắm thì sao?”

“Hai... hai chiếc ư?” Triệu Thủ Nhân nhíu mày, “Ý cậu là... người tôi bắt gặp lúc ấy có thể không phải Cổ Vĩnh Huy mà là hung thủ thực sự?”

Trần Tước gật đầu, “Thật ra khi các anh xông vào dinh thự hai mươi năm trước thì Cổ Vĩnh Huy đã đi rồi. Thế nên chỉ trong năm phút, ông ấy mới có mặt tại nơi cách đó 5 km.”

“Dù tôi hoa mắt, nhìn nhầm hung thủ thành Cổ Vĩnh Huy, nhưng rõ ràng tên đó đã chạy vào phòng, làm sao lại biến mất được, cậu thử giải thích xem? Cửa sổ mở toang, trên nền tuyết bên ngoài không có dấu chân, hắn làm thế nào?” Có lẽ vì quá kích động, cặp mắt Triệu Thủ Nhân đỏ vằn tia máu.

“Đó là mưu ma chước quỷ của hung thủ.”

Thấy mọi người lại bắt đầu xôn xao. Triệu Thủ Nhân ngạc nhiên mở to mắt lắng nghe Trần Tước giải thích.

“Tôi từng đến phòng cô Chúc. Sau khi trèo ra ngoài cửa sổ, tôi đã thử vươn tay bám vào mái hiên phía trên, tiếc rằng khoảng cách quá cao không với tới được. Huống hồ mặt tường bên ngoài trơn, không thể leo trèo. Mé trái phòng tuy có cửa sổ, nhưng dù có mở toang cửa phòng bên, một tay bám vào song cửa bên này thì tay kia vẫn còn cách khung cửa bên kia một khoảng. Tôi đã gần như thành công rồi, chỉ còn thiếu mấy phân nữa mà thôi. Một người bình thường như hung thủ, rốt cuộc phải làm thế nào chứ?”

Trần Tước nửa cố ý nửa vô tình liếc Triệu Thủ Nhân.

Theo ánh mắt cậu ta, tôi thấy gương mặt Triệu Thủ Nhân đanh lại, gân xanh nổi chằng chịt trên cổ, chứng tỏ đang căng thẳng.

Bí ẩn ám ảnh ông ta suốt hai mươi năm sắp được khám phá, sao ông ta có thể

không kích động cho được.

“Đường chéo hình chữ nhật dài hơn bất kì cạnh nào của hình.”

Trần Tước chậm rãi đi đi lại lại. Rõ ràng chưa ai hiểu câu nói đó có ý gì. Trần Tước im lặng giây lát, đưa mắt nhìn quanh phòng, quan sát phản ứng của mọi người.

Sau khi xác định chúng tôi đều ngơ ngác, Trần Tước mới giải thích tiếp.

“Cửa sổ dinh thự này hình chữ nhật, nếu mở cánh cửa ra hết cỡ, so với phòng bên cạnh thì cánh cửa tối đa cũng chỉ chạm được đến mép bên khung cửa thôi. Như vậy thì quá ngắn, hung thủ phải tìm cách kéo dài nó ra. Thế là trước khi gây án, hắn đã giở trò với cửa sổ phòng bên cạnh, chính là phòng của chị Vương. Hắn gỡ một trong hai bản lề trên dưới của cửa sổ ra, khiến cánh cửa đổ nghiêng ra ngoài, như vậy, khoảng cách sẽ được rút ngắn.

“Chạy vào phòng xong, hung thủ khóa trái cửa lại rồi mở cửa sổ ra. Nhất thiết phải mở cửa sổ, nếu không thì không thể biểu diễn màn biến mất trong phòng kín được. Tiếp đó, hắn xếp thảm lông, từ điển, laptop, khung ảnh và bảng vẽ chồng lên nhau để kê chân, trèo lên cửa sổ, đá đổ những vật kê chân này. Trước đó, hắn còn cố ý xáo tung phòng, nhét thêm vào nhiều thứ vô dụng để làm loạn hướng điều tra của cảnh sát, che giấu ý định thực sự. Tiếp theo, hung thủ bám vào cánh cửa sổ, dễ dàng trèo sang phòng Vương Phương vì cánh cửa đổ nghiêng ra ngoài đã giúp rút ngắn khá nhiều khoảng cách giữa hai cánh cửa. Sang đến nơi, hung thủ đã làm một việc liều lĩnh, khiến phía cảnh sát mãi đến giờ vẫn không khám phá nổi vụ biến mất trong phòng kín: Hắn kiên nhẫn gắn lại bản lề vào cánh cửa sổ. Thế là hoàn hảo. Cánh cửa sau khi sửa sang lại không còn dấu vết, dù là trinh sát hình sự cũng chẳng thể nhận ra sơ hở. Hung thủ đã hoàn tất màn ảo thuật tuyệt vời của mình như thế đấy.”

Mặt Triệu Thủ Nhân tái nhợt, lặng lẽ nhìn Trần Tước. Tôi biết tâm trạng ông hiện giờ phức tạp. Nín nhịn giây lát, Triệu Thủ Nhân mới thở hắt ra, rồi phá lên cười ha hả.

“Ra thế, vậy là hiểu rồi. Người đàn ông mặc áo choàng tắm mà anh Triệu trông thấy không phải Cổ Vĩnh Huy, Cổ Vĩnh Huy thực sự đã bỏ chạy trước khi cảnh sát đến nơi rồi.” Trịnh Học Hồng thong thả kết luận.

“Tôi chỉ thắc mắc, tại sao hung thủ phải làm vậy? Dốc bao tâm sức tạo ra một căn phòng kín có ý nghĩa gì?” Vương Phương hỏi.

Trần Tước trỏ vào thái dương, bình thản đáp.

“Thoạt nhìn, chúng ta sẽ thấy hung thủ có vấn đề. Giống như chị Vương nói, hung thủ làm vậy có ý nghĩa gì đây? Phải tĩnh tâm suy nghĩ thật kĩ mới hiểu được động cơ của hắn. Rõ ràng, mục đích đầu tiên để hung thủ bày ra vụ giết người hàng loạt này là nhằm vu oan cho Cổ Vĩnh Huy. Hắn căm hận Cổ Vĩnh Huy thấu xương, nếu chỉ bôi nhọ ông ta thì không thỏa nỗi hận. Hắn không muốn Cổ Vĩnh Huy trở thành chủ đề cho báo chí dăm ba ngày, mà muốn ông ta phải mãi mãi mang tội giết người. Hắn không muốn mọi người dần quên lãng ông ta. Nhưng thời gian vô tình, mọi người chỉ nhớ Cổ Vĩnh Huy là một người điên. Dư luận qua giai đoạn xôn xao thì chỉ còn than tiếc, về sau có lẽ chẳng còn ai biết Cổ Vĩnh Huy là ai. Đây là điều hung thủ không thể chấp nhận, hắn muốn mọi người phải ghi nhớ cái tên đó mãi mãi.

“Nếu suy nghĩ theo chiều hướng khác, rốt cuộc việc gì sẽ khiến người ta phải nhớ mãi không quên? Chính là những chuyện bí ẩn. Hằng năm đều sẽ có người lôi những vụ án bí ẩn ra ôn lại một lượt, như tên sát thủ *Tokyo hoàng đạo án*[2], như Jack Đồ tể vậy. Bởi thế, nếu phủ bức màn siêu nhiên lên vụ án dinh thự Vỏ Chai, mọi người sẽ không bao giờ quên lãng nó.”

*[2] Xem **Tokyo hoàng đạo án** của Soji Shimada, IPM phát hành 11/2013.*

Tôi không biết phải miêu tả tâm trạng mình hiện giờ ra sao nữa. Con người ta phải căm hận tới chừng nào mới bày ra cái bẫy như thế này? Hung thủ hẳn là căm hận Cổ Vĩnh Huy đến tận xương tủy. Hắn không cần tính mạng của ông ta mà muốn ông ta phải mất hết danh dự, để tiếng xấu nghìn đời. Hắn biết rõ, người như Cổ Vĩnh Huy trọng thanh danh hơn cả mạng sống. Còn Trần Tước, cậu ta chỉ nói vài câu đã giải quyết được vụ án mà phía cảnh sát không phá nổi suốt hai mươi năm, khiến tôi phải nhìn cậu ta bằng con mắt khác. Song hiện giờ, điều tôi muốn biết nhất là, hung thủ là ai? Kế hoạch gây án của hắn đã làm tôi ớn lạnh.

“Chúng ta nhìn lại vụ án trước mắt đi.” Trần Tước cất bước, thong thả đi lại.

Chưa hết kinh ngạc trước những suy luận vừa rồi thì cơn sóng giả thuyết thứ hai đã đổ ập xuống, khiến tôi cảm giác mình như một lá thuyền con giữa phong ba bão táp, lúc trồi lên, lúc sụt xuống, hết nghiêng trái lại ngả phải, không thể yên được. Điều duy nhất tôi có thể làm chỉ là cắm đầu bám theo dòng tư duy của Trần Tước giữa cơn sóng dập gió dồi.

“Hung thủ giết chết Cổ Dương trong gian phòng đỏ, hiển nhiên là để báo thù Cổ Vĩnh Huy lần nữa. Dường như cái chết của Cổ Vĩnh Huy vẫn không thể làm hắn nguôi giận. Sau khi Cổ Dương quyết tâm minh oan cho Cổ Vĩnh Huy, cơn giận của hắn lại nhen lên. Dòng dõi của Cổ Vĩnh Huy còn sinh sôi, hung thủ còn chưa chịu dừng tay. Ôm mối hận ngùn ngụt ấy, một lần nữa hắn quay lại nơi từng thẳng tay sát hại những người vô tội hai mươi năm về trước.”

“Cậu nói vào vấn đề chính được không?” Chu Kiến Bình chen ngang.

“Tôi nói thế nào, không cần ông dạy.” Trần Tước thờ ơ đáp.

Chu Kiến Bình tuy hậm hực nhưng cũng im miệng.

Trần Tước tiếp tục, "Trước khi nói tới vụ giết người trong phòng kín này, cho phép tôi bàn về vụ của Đào Chấn Khôn. Nguyên nhân vì sao thì đợi tôi nói xong, các vị sẽ hiểu. Vụ án của Đào Chấn Khôn, đối với tôi là sự kiện hoàn toàn bất ngờ, nằm ngoài dự đoán. Chắc chắn không chỉ tôi, mà hung thủ cũng không lường tới. Tôi cho rằng mục tiêu của hung thủ chỉ có Cổ Dương mà thôi, tại sao hắn phải giết Đào Chấn Khôn? Nếu hung thủ nhất định phải giết Đào Chấn Khôn, thì chỉ có thể vì một lý do duy nhất, chính là sự tồn tại của Đào Chấn Khôn uy hiếp lai lịch hung thủ."

"Cậu muốn nói Đào Chấn Khôn đã biết hung thủ là ai ư?" Vương Phương ngẩng lên nhìn Trần Tước.

"E là thế." Trần Tước bình thản đáp.

"Nghe các vị nói vậy, tôi cũng láng máng nghĩ ra rồi. Hôm ấy, tôi và cô Chúc từ trên sân thượng đi xuống liền trông thấy Đào Chấn Khôn hớt hải chạy về phòng như vừa trông thấy chuyện gì kinh khủng lắm. Tôi không nhớ rõ chi tiết nhưng vẫn còn ấn tượng về vẻ mặt của ông bác sĩ. Đúng không, cô Chúc?" Tôi quay sang hỏi Chúc Lệ Hân, cô bèn nghiêm trang gật đầu.

"Đào Chấn Khôn bị hung thủ diệt khẩu. Trong tay ông ta có chứng cứ tố cáo hung thủ, sau đó bị hung thủ phát hiện. Nhưng Đào Chấn Khôn không tiết lộ, có lẽ ông ta đã lấy nó ra uy hiếp dọa nạt hung thủ, hình thành một thỏa thuận đôi bên cùng có lợi. Tiếc rằng cuối cùng, hung thủ lại đơn phương hủy bỏ thỏa thuận, giết chết ông ta. Thật lạ, hung thủ giết Đào Chấn Khôn trong phòng ông ấy, cởi sạch quần áo, rồi lại phỏng theo hành động hai mươi năm trước, sơn cả gian phòng thành màu đỏ để làm gì? Tại sao hắn phải cởi quần áo nạn nhân? Gian phòng đỏ lần này có liên quan gì với gian phòng năm xưa?

"Có một điểm chắc chắn rằng, động cơ của hai lần này khác hẳn nhau. Hung

thủ không cần giấu giếm một đống đồ đạc như năm xưa nữa, hắn có lý do khác. Lý do đó là gì? Chúng ta tạm thời dẹp chuyện nạn nhân bị lột sạch quần áo sang một bên, phân tích lý do hắn bày ra gian phòng đỏ trước đã.

“Thoạt nhìn thì dường như là để đánh lừa, khiến chúng ta liên hệ vụ này với cái chết của Cổ Dương. Hiện trường vụ án giống nhau dễ khiến người ta nghĩ đó là dấu ấn hung thủ cố tình để lại. Nhưng có thật như vậy không? Cá nhân tôi không nghĩ thế. Hung thủ mà chúng ta phải đối đầu là một kẻ vô cùng tàn bạo, nhưng cũng hết sức tỉ mỉ. Đằng sau mỗi hành động của hắn đều có ý nghĩa sâu sắc. Hành vi quét sơn này không chỉ nhằm mô phỏng hiện trường Cổ Dương bị giết, mà để che đậy dấu vết của hắn.

“Chúng ta có thể dùng phương pháp loại trừ xem đó có phải là lời trăng trối của Đào Chấn Khôn không. Ông ta bị cắt đứt cổ họng, phải chăng trong phút hấp hối đã dùng máu viết tên hung thủ? Hiện thực dù gì cũng không phải tiểu thuyết, nên tôi cho rằng khả năng này nhỏ. Huống chi, nhất định hung thủ cũng ở đó chờ Đào Chấn Khôn tắt thở, không đời nào lại sơ hở để ông ta lưu lại manh mối. Hay có vết máu hung thủ dây ra? Hiện trường Đào Chấn Khôn chết không có dấu hiệu ẩu đả, hẳn là một dao lấy mạng nạn nhân luôn, trừ khi hung thủ lỡ cắt vào người mình, bằng không làm sao để lại dấu máu được? Mà nếu có lỡ tay thật thì máu cũng nhỏ xuống sàn, đi sơn đỏ tường làm chi? Nghĩ thế nào cũng không phải. Rốt cuộc sự thật là gì? Tôi lại đoán ra rằng, có lẽ thứ hung thủ muốn giấu là thứ chúng ta không thể nhìn thấy được…”

Nói tới đây, Trần Tước lại im lặng. Thời gian như đông cứng trong khoảnh khắc này. Tâm trí tôi đã hoàn toàn buông xuôi, không nghĩ ngợi hoài nghi gì nữa, chỉ biết răm rắp thuận theo Trần Tước. Tôi tin rằng không chỉ mình mình mà những người khác cũng vậy. Tất cả chúng tôi đều đang đợi cậu ta vạch trần chân tướng.

“Ý cậu là, hung thủ muốn che giấu một thứ chúng ta không nhìn thấy được ư? Đã không thấy được thì hắn giấu làm gì? Nghe thật mâu thuẫn.” Bờ vai Trịnh Học Hồng run run.

Câu này của ông giống mào đầu hơn là chất vấn, rất vừa vặn để Trần Tước nối sang phần giải đáp.

“Tuy không trông thấy, nhưng vẫn ngửi được mà.” Nét mặt Trần Tước như đang tuyên án tử hình ai đó.

“Ngửi được ư?” Trịnh Học Hồng khựng lại, rồi vỡ lẽ ngay lập tức, “Tôi hiểu rồi. Hung thủ muốn giấu mùi của mình.”

“Đúng thế. Sơn mới quét bao giờ chẳng nồng nặc sặc sụa, hung thủ đã dùng mùi sơn át đi mùi của mình, thứ mùi mà chỉ cần đến hiện trường là ta sẽ ngửi thấy ngay. Tại sao mùi đó cứ lởn vởn trong phòng mãi không tan đi? E rằng hung thủ đã ở trong phòng Đào Chấn Khôn khá lâu chứ không phải một chốc một lát, có thể nhằm trao đổi với Đào Chấn Khôn, cũng có thể là lục lọi tìm chứng cứ, ai mà biết được. Tóm lại trừ các vị đã được loại ra từ trước, ví như chị Vương có mùi nước hoa nồng nàn, thì ở đây chỉ còn duy nhất một người tỏa ra mùi nồng nặc thôi.”

Tôi chăm chú quan sát nét mặt Chu Kiến Bình và chú Sài, hi vọng có thể nhận ra ít nhiều manh mối. Hai người họ đều hết sức căng thẳng, nhưng so ra thì Chu Kiến Bình có phần kích động hơn, còn chú Sài lại khá bình tĩnh.

Ánh mắt Trần Tước cũng đảo qua đảo lại giữa cả hai, cuối cùng dừng lại ở một người.

“Tôi nghĩ chắc mọi người còn nhớ, hôm ấy mất nước nên hung thủ không thể tắm rửa xóa sạch mùi trên người mình được. Nhưng kế hoạch đã định thì không thể không thực hiện. Hắn lẻn vào phòng Đào Chấn Khôn giết chết ông

ta. Sau khi Đào Chấn Khôn chết, đương nhiên không còn ai uy hiếp hắn được nữa, nhưng lại nảy sinh một vấn đề khác.

“Cả phòng đều có mùi của hắn, dù mở cửa sổ thật lâu cũng không xua tan hết được. Nếu cứ để như vậy, hôm sau mọi người ập vào phòng Đào Chấn Khôn, liệu có ngửi thấy rồi nghi ngờ hắn hay không? Hung thủ không dám mạo hiểm. Cái khó ló cái khôn, tại sao không tương kế tựu kế, làm theo cách cũ? Rồi tất cả mọi người sẽ cho rằng hung thủ làm như vậy để mô phỏng hành vi. Còn hung thủ muốn át mùi gì, tôi nghĩ chắc chẳng cần nói các vị cũng hiểu rồi.

“Phải đấy, thứ mùi xua mãi không tan ấy, chính là mùi tanh của hải sản đã ám vào người hung thủ khi làm bữa tối cho chúng ta hôm đó. Mùi tanh của hải sản bám khá lâu, nếu không dùng xà bông hoặc sữa tắm rồi xối nước đi, chỉ lau bằng khăn thì không thể tẩy hết được. Cả người hung thủ đều ám mùi tanh, đúng là nhảy xuống sông cũng chẳng rửa sạch nổi.”

Mọi người, bao gồm cả tôi, đều nhìn theo ánh mắt Trần Tước rồi ồ lên khe khẽ, không dám tin vào mắt mình nữa.

Trần Tước quả quyết nói, “Chú Sài, hung thủ chính là chú.”

Dù bị Trần Tước chỉ mặt gọi tên, chú Sài vẫn thản nhiên đứng yên. Dường như cuộc trao đổi của mọi người chẳng liên quan gì tới ông ta.

“Cậu Trần đùa đấy à?” Rất lâu sau, chú Sài mới nặn ra một câu, vẻ mặt vẫn bình thản. Thái độ ung dung đến mức tôi thậm chí phải nghi ngờ suy đoán của Trần Tước.

“Trong tay tôi có ba viên đạn, viên nào cũng có thể lấy mạng chú.” Trần Tước khẽ nói, “Suy đoán về mùi tanh trên người chú, chỉ là một trong số đó thôi.”

“Thế à? Tôi cũng tò mò không biết hai viên đạn kia là gì, mong cậu giải thích cho.” Chú Sài nhướng mày, nói như khiêu khích.

“Liên quan đến lý do chú lột quần áo Đào Chấn Khôn.”

“Lý do là gì?” Chú Sài vờ tò mò hỏi.

“Vì chú sợ trong lúc quét sơn, sơn sẽ vô tình dính vào quần áo, như vậy phiền lắm.”

“Thế nên?”

“Thế nên chú đã cởi quần áo ra, mặc quần áo của Đào Chấn Khôn vào để thao tác, như vậy nếu có lỡ dính sơn cũng không ai nghi ngờ chú. Đằng nào cuối cùng bộ quần áo đó cũng bị chú xử lý, nhưng nếu là đồ của chú, hôm sau đột nhiên đổi sang đồ khác sẽ khiến chúng tôi nghi ngờ. Nếu chỉ để lại quần áo lót của Đào Chấn Khôn thì động cơ lại quá rõ ràng, chi bằng cứ lột quách cả đi.”

“Cậu Trần giàu trí tưởng tượng thật đấy. Vậy tôi hỏi thêm câu nữa, tại sao chỉ mình tôi có thể làm thế, còn những người khác lại không thể? Nói cách khác, tại sao cậu chỉ nghi ngờ tôi?”

“Vì trong phòng chứa đồ có áo mưa.”

“Xin lỗi, tôi không hiểu ý cậu.”

“Trong phòng chứa đồ có áo mưa, nhưng đáng tiếc lại quá rộng, chú không thể mặc vừa. Người khác có thể mặc áo mưa vào mà quét, nhưng chú thì không, vì chú quá lùn. Mặc áo mưa rộng lùng thùng sẽ làm chú rất khó chịu, ảnh hưởng cả đến việc quét sơn, thế nên chú buộc phải lấy quần áo của Đào Chấn Khôn.”

Chú Sài bắt đầu biến sắc, vốn dĩ bình thản như không, thoắt cái đã có phần luống cuống, cơ mặt đang thả lỏng cũng căng lên. Đương nhiên đây chỉ là cái nhìn chủ quan của tôi, không đại diện cho ý kiến những người khác.

“Cậu nói đi nói lại đều chỉ toàn suy đoán, chẳng có căn cứ gì cả. Nếu nói người lùn không mặc được áo mưa, vậy thì Chu Kiến Bình cũng chẳng cao, ông ta hoàn toàn khớp với các yếu tố của nghi phạm. Cậu cho rằng tôi giết cậu chủ và bác sĩ Đào thì mời đưa chứng cứ ra đây. Tuy tôi già cả yếu thế nhưng không phải hạng người ai muốn đổ oan thì đổ đâu. Nếu cậu cứ khăng khăng nói là tôi làm thì xin hỏi, tôi giết cậu chủ bằng cách nào? Lẽ nào người già như tôi còn biết đi xuyên tường hay sao?” Chú Sài khàn khàn nói.

“Chẳng cứ biết đi xuyên tường mới giết được Cổ Dương.” Trần Tước đáp gọn.

“Xin cậu nói rõ ra cho, đừng úp mở đánh lừa mọi người nữa.” Chú Sài giục Trần Tước.

“Đã vậy tôi nói toạc ra cho rồi. Chắc mọi người vẫn còn nhớ căn phòng kín nơi Cổ Dương bị giết. Nếu xét chặt chẽ ra thì nơi đó không thể gọi là phòng kín hoàn toàn vì vẫn để hở ra một kẽ vài phân. Hung thủ đã lợi dụng chính khe hở đó để ra tay. Chú Sài, vừa rồi chú hỏi tại sao tôi không nghi ngờ Chu Kiến Bình, vì ngoài việc ông ta không ‘bốc mùi’, thì ông ta còn hoàn toàn không thể gây ra cái chết của Cổ Dương.

“Hung thủ giết Cổ Dương chỉ nằm trong bốn người từng lên phòng cậu ta trong bữa cơm mà thôi, những người khác còn không có cơ hội tiếp cận căn phòng, nói gì đến phạm tội. Bốn người đó lần lượt là chú và Hàn Tấn, Chúc Lệ Hân và Đào Chấn Khôn. Theo suy luận lúc trước, loại trừ những người tuổi tác và chiều cao không phù hợp, cùng những người không thể đến gần căn phòng, thì chỉ còn lại chú mà thôi.”

“Huyên thuyên từ nãy đến giờ, cậu vẫn chưa nói được là hung thủ đã làm thế nào hả? Dù tôi là hung thủ, cậu cũng phải cho tôi biết mình ra tay thế nào ngay trước mặt cậu Hàn chứ?” Chú Sài cười nhạt.

Nhớ lại tình hình lúc đó, tuy đúng là có xích khóa phòng nhưng tôi quả thật không thấy chú Sài mó máy gì sợi xích, cũng không lấy dao ra. Ông ta ở ngay cạnh tôi, làm gì tôi cũng trông rõ mồn một. Lẽ nào ông ta đã lén gắn cái bẫy nào đó vào cửa mà tôi không nhận ra?

“Chú đã giết Cổ Dương ngay trước mặt Hàn Tấn.” Trần Tước cao giọng quát lên.

“Cậu lăng nhục tôi. Lăng nhục trắng trợn. Cậu thử hỏi cậu Hàn mà xem, bấy giờ tôi làm những g...”

“Khi chú giết Cổ Dương ngay trước mặt Hàn Tấn, anh ấy không hề biết gì cả.”

“Sao có thể thế được. Tôi đã làm thế nào hả?” Chú Sài bắt đầu nóng máu.

“Đơn giản, chú dùng con dao nhỏ mang trong người lách qua khe cửa đâm Cổ Dương.”

Câu này của Trần Tước như nút Pause trên điều khiển từ xa, trong nháy mắt đã dừng cả thời gian lẫn không gian lại. Mọi người đứng đờ ra, dường như không hiểu gì, hoặc không kịp phản ứng. Lát sau mới thấy một tràng cười sằng sặc nổ ra. Là chú Sài.

“Quá nực cười. Chính cậu từng nói rằng, rất khó mà đâm cậu chủ qua khe cửa cài xích. Chưa kể còn có người bên cạnh, không thể làm được.”

“Tôi đâu có nói chú giết Cổ Dương qua khe cửa có cài xích. Các vị nhớ cho, khi đẩy cửa ra thì không chỉ có một khe hở ở chỗ sợi xích, mà bên kia cánh

cửa cũng hở ra một khoảng, chính là bản lề.”

Nghe Trần Tước nói, tôi mới vỡ lẽ, cả người run bắn lên như bị điện giật. Ra là thế. Thông thường, lúc mở cửa, bên phía bản lề cửa cũng có khe, đây là thường thức mọi người đều biết, vậy mà chúng tôi lại không để ý. Cánh cửa mở ra vài phân thì khe hở ở bản lề cũng hé ra một khoảng kha khá, đủ để hung thủ lách hung khí qua đâm vào nạn nhân.

“Đối với chú, đó cũng là một bất ngờ.” Trần Tước lại nói tiếp, “Tôi từng kể với Hàn Tấn rằng, Cổ Dương hay đùa dai. Trước đây, trong khoảng thời gian cùng học với cậu ta ở Mỹ, cậu ấy hay nấp sau cửa, đợi tôi bước vào phòng thì lao ra hù. Lúc Hàn Tấn và chú lên gác gọi Cổ Dương xuống ăn cơm, cậu ta cũng định đùa, bèn nấp sau cửa toan xông ra hù Hàn Tấn. Nhưng khi Hàn Tấn đẩy cửa ghé mắt vào khe hở cài dây xích quan sát, thì chú Sài đứng phía sau lại nhác thấy Cổ Dương đang áp lưng vào bản lề. Một kế hoạch đáng sợ thình lình nảy ra trong óc ông ta, chỉ trong nháy mắt, chú Sài đã rút con dao nhỏ vẫn đem theo mình ra, đâm thẳng vào phần gáy Cổ Dương thấp thoáng lộ ra qua khe bản lề. Trong lúc ấy, Hàn Tấn vẫn không nhận ra chuyện gì khác thường, luôn miệng gọi tên Cổ Dương. Cổ Dương bị đâm đau quá, nhưng cổ họng đã bị thương nên không thốt ra tiếng được, cậu ta ngã vật xuống đất, gắng hết sức mới bò được đến giữa phòng thì tắt thở. Máu từ sau cổ bắn ra đã lẫn vào với màu đỏ của tường, chẳng khác nào giấu lá trong rừng nên chúng ta không phân biệt được. Kế hoạch này khá liều lĩnh, không có tố chất tâm lý nhất định thì không thể hoàn thành. Nhưng một khi hoàn thành được thì sẽ là một vụ giết người trong phòng kín không mảy may sơ hở.”

“Ông ta... giết người ngay sau lưng tôi ư?” Tôi run bần bật.

“Đúng vậy. Cũng chỉ có chú Sài là thường xuyên đem dao theo mình mà không bị hoài nghi thôi. Dù sao ông ta cũng là đầu bếp, có dao gọt hoa quả

hay cắt nguyên liệu cũng là bình thường.” Trần Tước giải thích thêm.

Cứ nghĩ hung khí giết chết Cổ Dương vẫn được dùng làm những bữa tối cho mình, tôi lại thấy kinh tởm muốn mửa. Tôi có thể tưởng tượng ra cảnh chú Sài vừa xối nước rửa sạch vết máu Cổ Dương trên dao, vừa trò chuyện với chúng tôi trước bấy nhiêu con mắt. Kẻ này rõ ràng là ác ma. Một tên biến thái.

“Giết người đúng vào khoảnh khắc mở cửa ra, đúng là chẳng ai ngờ nổi.” Ngay thầy Trịnh Học Hồng học rộng biết nhiều cũng kinh ngạc.

“Toàn là nói nhảm. Đều do cậu tưởng tượng ra rồi khua môi múa mép.” Chú Sài căm phẫn vung nắm đấm lên, định lao vào Trần Tước.

Trần Tước khá bình thản, ánh mắt nhìn chú Sài đang giận dữ đến mức méo mó cả mặt mày lại tràn ngập xót thương.

“Cậu nói có ba viên đạn có thể dồn hung thủ vào chỗ chết, giờ mới nói có hai, còn một viên nữa là gì?” Vương Phương bước đến gần, nhẹ giọng hỏi Trần Tước.

Trần Tước thoáng do dự, chẳng biết có nên nói ra không. Sự thật đôi khi còn đáng sợ hơn cả hành vi giết chóc. Có lúc, sự thật là tấn bi kịch cuộc đời, còn đau đớn hơn mưu sát chính mình. Có lúc, chúng ta thà không biết sự thật... Nhưng tất cả những điều này, phải sau khi trải qua chuyện ở dinh thự Vỏ Chai tôi mới ngộ ra. Còn bấy giờ, tôi cũng như những người khác trong phòng khách, đều nôn nóng chờ đợi câu trả lời của Trần Tước.

Chúc Lệ Hân vẫn im lặng, giờ như nước lũ vỡ bờ, điên cuồng hét vào mặt chú Sài, “Tại sao ông giết Cổ Vĩnh Huy? Còn giết cả Cổ Dương nữa? Tại sao ông hận nhà họ Cổ đến thế? Đến nỗi không buông tha cho một người nào?”

Trần Tước bèn giơ tay làm dấu, ý bảo Chúc Lệ Hân bình tĩnh một chút. Cậu ta quay sang lạnh lùng bảo chú Sài, "Tôi sẽ thay chú trả lời cô ấy."

Chú Sài ngập ngừng, vẻ muốn nói lại thôi.

Chẳng đợi ông ta phản ứng, Trần Tước đã kể tiếp, "Theo những gì thầy Trịnh kể với tôi thì nhiều năm trước, Cổ Vĩnh Huy từng yêu một nhân viên nữ trong công ty ông ta, tên Bạch Diễm. Ông ta điên cuồng theo đuổi Bạch Diễm, nhưng bị từ chối, nguyên nhân là Bạch Diễm đã kết hôn, lại không phải người dễ dãi. Song Cổ Vĩnh Huy hiếu thắng, thứ càng khó có được thì càng khao khát. Một lần, thú tính trỗi dậy, ông ta liền cưỡng bức Bạch Diễm. Nào ngờ mấy hôm sau, vì không chịu nổi ô nhục, Bạch Diễm đã nhảy lầu tự sát. Mà chú Sài đây, hẳn chính là chồng Bạch Diễm năm xưa."

"Tôi không hiểu cậu nói gì cả..."

"E rằng chú lấp liếm cũng vô ích, đợi cảnh sát tới điều tra là rõ cả thôi. Để báo thù, chú đã nếm mật nằm gai, cải trang ứng tuyển quản gia, rồi bày ra vụ giết người hàng loạt, đồng thời đổ tất cả tội lỗi cho Cổ Vĩnh Huy, phải không nào?"

"Tôi không thừa nhận."

"Bạch Diễm là người Thành Đô, Tứ Xuyên. Tuy chú ra sức giấu giọng địa phương nhưng trong lúc nói chuyện vẫn vô tình để lộ vài phương ngữ. Ví dụ, lúc chúng tôi chân ướt chân ráo bước vào dinh thự, chú đã gọi giật tôi và Hàn Tấn lại, nói là quẹo ở chỗ này. Thật ra là muốn bảo chúng tôi rẽ, 'quẹo' là phương ngữ Tứ Xuyên. Còn nhiều chi tiết khác, tôi không thể kể ra hết được. Chú là người Tứ Xuyên, điểm này chú không thể phủ nhận được, phải không nào?" Trần Tước nói đầy tự tin.

"Phải thì sao nào?" Chú Sài trừng mắt nhìn Trần Tước.

“Kiên nhẫn nghe tôi nói hết đã. Biết chồng phản bội, vợ Cổ Vĩnh Huy căm hận thấu xương, bèn rời bỏ ông ta, một mình ra nước ngoài. Đến khi quay về, bà ấy đã mang thai. Nhưng đứa trẻ không phải con của Cổ Vĩnh Huy. Cho đến lúc chết, ông ấy vẫn không biết chuyện này.” Đến đây, Trần Tước hơi lúng túng, ấp úng cố nói cho hết câu.

Cơ mặt chú Sài hơi giần giật. Tôi cũng có dự cảm chẳng lành.

Trần Tước hơi ngừng lời, rồi như lấy hết can đảm, lại nói tiếp, “Để báo thù Cổ Vĩnh Huy, Phương Tuệ đã quan hệ với người khác, sinh ra Cổ Dương, sau đó đưa Cổ Dương về bên Cổ Vĩnh Huy để ông ta nuôi nấng nên người. Hiện giờ tôi chỉ muốn hỏi chú bốn câu thôi. Một là, nhóm máu của chú nhất định không phải AB, đúng không? Hai là, chú chưa bao giờ gặp Phương Tuệ, phải không? Ba là, sau khi Bạch Diễm qua đời ít lâu, có phải có một người đàn bà trẻ tuổi xinh đẹp đã ngả vào lòng chú, sau mấy bận qua lại thì biến mất không tăm tích? Bốn là, chú thường ho sù sụ, có phải mắc bệnh hen suyễn không?”

Nghe cậu ta nói xong, tôi trợn tròn mắt đứng đờ ra. Dù có cho đoán một trăm lần, tôi cũng không đoán được kết quả này. Để báo thù Cổ Vĩnh Huy, Phương Tuệ đã tìm đến chú Sài rồi quan hệ với ông ta. Cổ Vĩnh Huy chẳng hề biết chuyện này, càng không biết con mình lại là máu mủ của tình địch. Có lẽ Phương Tuệ muốn dùng cách đó để Cổ Vĩnh Huy đền tội với chú Sài, mặt khác, bà cũng muốn trừng phạt Cổ Vĩnh Huy.

“Không thể... Không thể nào... Không thể nào... Không thể nào...” Chú Sài lắc đầu như điên dại, tựa hồ muốn gạt bỏ hết những lời Trần Tước vừa nói ra khỏi đầu.

“Tôi là bạn học với Cổ Dương, cũng biết cậu ta mắc hen suyễn bẩm sinh. Sau khi đến đây, tôi lại phát hiện chú thở khò khè, ho hắng không chỉ một lần, e rằng cũng cùng một chứng bệnh. Mọi người đều biết hen suyễn là bệnh di

truyền. Lần đầu tiên liên hệ hai chuyện này, tôi cũng khó mà tin được, thế nên không nỡ nói ra sự thật. Tôi chỉ mong mình đoán lầm...”

“Nói với tôi đây không phải sự thật đi. Nói đi mà.” Chú Sài gào lên với Trần Tước như dã thú rồi gục xuống, điên dại đấm vào sàn nhà hết đấm này đến đấm khác, máu loang đỏ cả sàn vẫn không chịu thôi. Ông ta ngẩng đầu gầm lên như ma quỷ thét gào, hai hàng nước mắt ứa ra. Mấy giây sau, ông òa khóc, hai tay ôm lấy đầu.

Tội ác dày công sắp đặt, cuối cùng lại báo ứng lên chính bản thân mình. Nhìn chú Sài suy sụp quỳ rạp dưới đất, lòng tôi ngổn ngang trăm mối, chẳng biết nên mừng thay Trần Tước vì bắt được hung thủ, hay buồn thay cho tấn bi kịch trước mắt. Chắc rằng trong lòng chú Sài giờ đây chẳng còn ai oán và căm giận nữa, thay vào đó chỉ là hối hận vô tận vô cùng.

“Đúng vậy, chú đã tự tay giết chết con trai mình.”

Phần kết

Chớp mắt đã đến cuối năm.

Chừng tháng Mười năm ngoái, tôi được một tổ chức giáo dục mời về, bắt đầu công việc bận rộn. Ít thời gian rảnh rỗi ít, chưa nói nghỉ phép, mà ngay Tuần lễ vàng vẫn phải vùi đầu soạn giáo án. Dù vậy cũng coi như có công việc đàng hoàng, tốt hơn cuộc sống mờ mịt trước đây nhiều. Cứ nghĩ mức sống dư dả sẽ giúp tôi quên đi vài chuyện không thoải mái, nhưng sự thật đã chứng minh tôi nghĩ sai.

Trong vòng hai tháng kể từ khi rời khỏi dinh thự Vỏ Chai, hầu như đêm nào tôi cũng gặp ác mộng, trông thấy những người đã chết đi đi lại lại trước mặt, hễ nhắm mắt là thấy họ hiện ra. Thậm chí tôi còn phải tới khám bác sĩ tâm lý. Nghe xong những câu kể lể dong dài của tôi, bác sĩ trầm tư giây lát rồi nói, "Tôi đề nghị cậu viết lại tất cả những chuyện này, sẽ có ích cho việc khôi phục tinh thần của cậu."

"Ghi lại ư?" Tôi trợn tròn mắt, "Tôi không thể đối diện với chúng, vậy mà bác sĩ còn bảo tôi hồi tưởng nữa à?"

"Điều tôi muốn chính là cậu phải đối diện với chúng đấy. Chỉ có đối diện với sợ hãi, cậu mới có thể chiến thắng nó." Bác sĩ quả quyết, "Tôi từng gặp nhiều trường hợp giống cậu rồi, cứ làm theo lời tôi đi, nhất định không sao đâu."

Đã vậy, tôi đành làm theo. Những điều các vị vừa kiên nhẫn đọc trên đây, đều là kí ức của tôi về vụ án ở dinh thự Vò Chai, nhưng sau khi đọc qua ghi chép của tôi, Trần Tước cho rằng có nhiều chỗ không giống với những gì cậu ấy nhớ được. Cuối cùng tôi vẫn quyết định mặc kệ, tuân theo kí ức của mình.

Tôi thường ôn lại những cảnh tượng khủng khiếp ấy trong lúc viết, khiến chất lượng giấc ngủ càng thêm tuột dốc. Mất ngủ hằng đêm khiến tinh thần tôi suy nhược, tình trạng này kéo dài khá lâu, mãi đến khi bản ghi chép hoàn thành.

Viết xong dòng cuối cùng, quả nhiên đến đêm tôi ngủ say sưa.

Đến giờ, rốt cuộc tôi cũng xua tan được đám mây đen lớn vởn trong tâm trí, vụ giết người ở dinh thự Vỏ Chai cũng hạ màn.

Để cho đầy đủ, tôi vẫn muốn kể thêm một chút về những chuyện sau này ở dinh thự Vỏ Chai. Ai không hứng thú với những nhân vật khác trong bản ghi chép có thể bỏ qua khỏi đọc.

Sau khi Trần Tước vạch trần thân phận hung thủ, sáng hôm sau, ô tô giao thực phẩm cũng đến dinh thự. Nhân viên giao hàng nghe chúng tôi kể lại thì hết sức kinh hãi, lập tức báo cảnh sát. Cảnh sát ập đến phong tỏa hiện trường, rồi cho các trinh sát lục tìm chứng cứ. Chú Sài cũng chẳng biện hộ gì, thản nhiên thừa nhận tội trạng với cảnh sát. Điều khiến chúng tôi bất ngờ nhất là, chú Sài còn thành khẩn kể lại cho cảnh sát toàn cảnh vụ giết người hàng loạt hai mươi năm trước. Đối chiếu với suy luận của Trần Tước cũng không có nhiều khác biệt, chỉ chênh lệch vài tình tiết nhỏ mà thôi.

Sau khi nhận tội, chú Sài quỳ xuống dập đầu trước cảnh sát cầu xin, “Tất cả bọn họ đều do tôi giết, xin các ông tuyên tôi án tử hình đi, tôi chỉ muốn chết mà thôi.” Một cảnh sát trẻ đứng trước mặt chú Sài lộ vẻ khó xử, vội đỡ ông ta dậy, “Có tuyên án tử hình hay không là do tòa, chúng tôi không thể quyết được.”

Còn một vài thắc mắc, tôi cũng xin trả lời thống nhất.

Thạch Kính Chu xem xong ghi chép của tôi thì nói, “Trong vụ án hai mươi năm trước, hung thủ đập vỡ tất cả lọ nước hoa tại hiện trường rồi vẩy nước

hoa vào phòng người khác, theo suy luận thì nạn nhân trong vụ này là người chết thứ tư. Tao cảm thấy hung thủ không cần làm vậy, vì bấy giờ trong dinh thự chỉ còn ba người, hắn giết quách người thứ năm thật nhanh là xong. Hành động kia cũng chẳng giấu giếm được thân phận, vì người còn lại trong dinh thự có thể đoán ra hung thủ là người không am hiểu về nhãn hiệu nước hoa hoặc bị ngạt mũi. Bấy giờ tao nhớ Tề Lợi cũng bị ngạt mũi, nhưng người chết thứ hai lại là cô ta. Hung thủ chẳng khác nào giấu đầu lòi đuôi."

Tôi trả lời, "Chú Sài bấy giờ bị ngạt mũi, người lại đầy mùi nước hoa, ông ta sợ mùi nước hoa khiến người ta nghi ngờ nên mới muốn vẩy nước hoa lên những người khác. Nhưng nếu chỉ vẩy lên những người còn lại, há chẳng phải thừa nhận nước hoa có liên quan đến vụ giết người ư? Giống như nói toạc ra là vẩy nước hoa để che giấu hành vi phạm tội vậy. Nếu ông ta vẩy nước hoa tung tóe khắp dinh thự Vỏ Chai thì hiệu quả đánh lạc hướng cao hơn hẳn, không ai hiểu tại sao hung thủ lại làm thế. Có khi hành động này chẳng liên quan đến vụ giết người cũng nên."

Thạch Kính Chu có vẻ chưa vừa ý với câu trả lời của tôi, lại gặng, "Hai mươi năm trước ông ta cũng là quản gia ư? Sao không đi thay bộ đồ khác?" Tôi lại giải thích, "Có thay, nhưng ông ta không rõ nước hoa sẽ bám mùi bao lâu. Có những loại nước hoa bám mùi dai, tắm một lần cũng chưa chắc hết mùi, nên để cho đảm bảo, hung thủ sẽ vẩy nước hoa khắp nơi, ấy mới là kế vẹn toàn."

"Nếu mỗi khi giết một người, chú Sài lại lấy đi một món đồ từ hiện trường thì sẽ nảy sinh vấn đề: Thùng sơn bị bỏ ra khỏi tủ từ khi nào? Có phải khi bỏ món đồ đầu tiên vào, nó đã bị lấy ra không?"

"Quá đơn giản, khi chưa ra tay giết chóc, hung thủ đã lấy thùng sơn quét đầy lên tường phòng Cổ Vĩnh Huy rồi. Mày nghĩ xem, hung thủ làm thế quả là một công đôi việc. Có thể hù dọa mọi người, khiến tất cả khách khứa sợ mất

vía, luống cuống chân tay, tiện thể cũng dọn trống ngăn tủ để cất đồ.”

Thạch Kính Chu gật đầu, lại hỏi tiếp, “Còn nữa, hung thủ đã ở trong dinh thự, không thể liên lạc với bên ngoài, vậy hai mươi năm trước, ai đã báo cảnh sát?”

“Có nhiều cách mà, dù sao hung thủ đã lên kế hoạch cho vụ giết người này ngay từ đầu rồi. Tao tạm lấy một ví dụ thế này, ông ta hoàn toàn có thể thuê ai đó, căn dặn vào giờ này ngày này gọi điện báo cảnh sát.”

Thạch Kính Chu lắc đầu, “Cổ Dương bị dao đâm xuyên cổ họng không nói được thì tao hiểu, nhưng tại sao không phát hiện vết máu bắn ra? Tuy tường phòng đều sơn màu đỏ, nhưng khe cửa và phía sau cửa chẳng lẽ cũng bị sơn đỏ nốt ư?”

Tôi nói ngay, “Đương nhiên, hung thủ đã đóng cửa phòng rồi sơn thành màu đỏ hết. Bốn bề đều màu đỏ, như vậy mới có thể giấu lá trong rừng chứ.”

Giải đáp bấy nhiêu câu mà Thạch Kính Chu vẫn chưa chịu buông tha, “À phải, còn nữa, về việc hung thủ biến mất hai mươi năm trước ấy, tại sao phải mất công lấy đồ của người khác mà không chuẩn bị sẵn một vật kê chân có độ cao phù hợp cho mình? Ông ta cũng không dám chắc những thứ mình lấy đi có đủ đạt đến độ cao đó không mà?”

Tôi bực bội sầm mặt, “Có lẽ ông ta đã chọn chúng theo nhu cầu thực tế. Dùng được thì tốt, nếu không được thì tìm thêm, không ngờ lại gặp may, chồng lên đạt đúng đến độ cao cần thiết. Nếu ngang nhiên bê một cái ghế kê chân, nhất định sẽ bị nghi ngờ, bắt buộc phải dùng nhiều thứ linh tinh chồng lên nhau mới che giấu được ý định thực sự. Đương nhiên đây đều do tao đoán cả, nếu mày muốn đáp án chính xác thì đi mà hỏi ông ấy.”

“Ông ta sắp bị xử bắn rồi còn hỏi quái gì nữa?" Thạch Kính Chu bĩu môi.

“Đúng vậy, nhiều chuyện chỉ có ông trời và chú Sài biết, mày hỏi làm quái gì?” Tôi chế giễu.

Thạch Kính Chu câm nín.

Ngoài ra, còn một chuyện nữa tôi phải viết nốt vào đây. Sau khi dinh thự Vỏ Chai bị cảnh sát niêm phong, chú Sài đã trốn vào một phòng khác, nhưng làm sao để lẻn ra? Theo ông ta khai thì bấy giờ tuy đông cảnh sát, nhưng một số người không am hiểu thiết kế ở đây, ông ta có thể lợi dụng điều này. Chú Sài đã nấp trong phòng bên cạnh một lúc, chừng mười phút sau, cảnh sát bắt được Cổ Vĩnh Huy ở cách đó 5 km thì đại đa số cảnh sát trong dinh thự cũng ào ào kéo đi, bấy giờ ông ta mới lẻn ra khỏi dinh thự rồi chuồn thẳng. Vậy nếu lúc đó cảnh sát phá cửa xông vào ngay thì sao? Chú Sài không nói, có lẽ ông ta có phương án hai, có lẽ...

Mà, trên đời cũng chẳng có nhiều có lẽ đến vậy đâu.

Rất lâu về sau tôi mới biết, tên thật của chú Sài là Ngô Hán Dân. Tuy chẳng còn ý nghĩa gì nhưng tôi vẫn muốn ghi lại vào đây, đó mới là tên thật của ông ấy. Phiên xử cuối cùng, tôi và Trần Tước đều không tới, nghe nói khi quan tòa tuyên án tử hình, yêu cầu chấp hành ngay lập tức, Ngô Hán Dân đã thở phào nhẹ nhõm. Tôi đoán, phút cuối cuộc đời, người ông muốn giết nhất chính là bản thân mình.

Vụ án kết thúc, Chúc Lệ Hân sang Anh du học. Chu Kiến Bình đi Mỹ, tiếp tục sự nghiệp ảo thuật gia, thỉnh thoảng chúng tôi còn thấy ông ta biểu diễn trên ti vi. Mỗi lần như vậy, Trần Tước đều phá lên cười. Trịnh Học Hồng từng đến đường Tư Nam gặp chúng tôi một lần, vừa vào cửa đã kéo Trần Tước vào phòng sách, thảo luận những kiến thức cả đời tôi cũng không sao hiểu nổi. Về phần Vương Phương, sau này chúng tôi không gặp lại, nhưng chị có gọi điện thoại cho chúng tôi mấy lần. Theo chị kể thì Triệu Thủ Nhân

đã nghỉ hưu, chuẩn bị viết một cuốn tự truyện kể về cuộc đời làm cảnh sát của mình. Vương Phương giục giã ông ta liên tục, còn chủ động đề nghị sẽ giúp liên hệ với nhà xuất bản nữa. Tôi nghĩ, nếu tương lai cuốn tự truyện đó ra mắt, chắc vụ án ở dinh thự Vỏ Chai sẽ chiếm rất nhiều trang. Chẳng biết trong sách ông ta nhận xét về Trần Tước ra sao. Chúng tôi đành rửa mắt chờ đợi vậy.

Sau vụ việc ở dinh thự Vỏ Chai, Trần Tước lại khôi phục nhịp sống trước đây, vô lo vô nghĩ suốt cả ngày. Trịnh Học Hồng từng giúp cậu ta liên hệ với vài trường đại học, hi vọng Trần Tước có thể quay trở lại bục giảng, tiếp tục những nghiên cứu khoa học dang dở ngày trước. Song dường như cậu ta chẳng mấy mặn mà với việc gây dựng lại sự nghiệp, cứ lần lữa nói để bàn sau. Đúng là một kẻ lập dị. Nói thật lòng, dù đã thuê chung nhà với cậu bạn học cùng tiểu học này hơn nửa năm, tôi vẫn không hiểu được suy nghĩ của cậu ta. Có lúc cậu ta nghiêm túc đáng tin cậy, lúc lại quái dị kì quặc, tính khí thất thường, vui giận khó lường.

Vụ án kể ra đã gây ảnh hưởng lớn đến Trần Tước. Tuy đã gặp vô số án mạng tày trời nhưng lần này, nạn nhân lại là bạn thân của cậu ta. Thường ngày, Trần Tước không nhắc nhỏm gì về vụ án với tôi, cũng làm bộ như không để tâm. Chỉ có một lần, tôi cảm giác được cậu ta đang buồn.

Hôm đó là một ngày tháng Mười hai, tôi tan làm sớm, về nhà thì thấy Trần Tước nhắm nghiền mắt nằm co ro trên sofa phòng khách. Cậu ta không đọc sách, không tiếp khách, cũng không ra ngoài. Tôi bước vào, cậu ta cũng chẳng buồn ngẩng lên. Tôi biết cậu ta không ngủ, xưa nay cậu ta không bao giờ ngủ trên sofa, dù có mệt đến đâu cũng phải tắm táp sạch sẽ, mặc đồ ngủ rồi nằm lên giường. Tôi thừa nhận về mặt này mình lôi thôi, khác xa tác phong chỉn chu của cậu ta.

Tôi lại gần, vừa định lên tiếng thì nhác thấy một tờ báo trên bàn. Tờ báo để mở, tôi có thể đọc thấy nhan đề rành rành trên trang đầu: *Lời nguyền ứng nghiệm. Bà Phương Tuệ, vợ góa của Cổ Vĩnh Huy chết vì tai nạn xe cộ.*

"Xe của bà ta đâm vào dải phân cách trên đường cao tốc, chết ngay tại chỗ." Trần Tước nói bằng giọng trầm trầm.

"Sao... Sao có thể thế được?"

"Không biết."

Lẽ nào dinh thự Vỏ Chai có lời nguyền thực ư?

Trần Tước chậm rãi mở mắt, mơ màng hỏi, "Hàn Tấn, anh là nhà văn đúng không?"

"Đâu có, tôi đâu phải nhà văn."

"Tolstoy ạ, cứ đến tối là tôi bắt gặp anh lén lút viết sách đấy." Vẻ xảo quyệt lóe lên trong mắt cậu ta.

Tôi cứ ngỡ cậu ta đang buồn vì Cổ Dương, nào ngờ lại chế giễu tôi rồi, đang định độp lại thì Trần Tước đột ngột rút từ sau lưng ra một cuốn sổ tay cũ kĩ, đưa cho tôi.

Chính là cuốn sổ có câu chuyện cổ tích Cổ Vĩnh Huy viết trước lúc lâm chung, *Bạch Tuyết trong phòng giam bí mật.*

"Tôi không thích đoạn kết câu chuyện này." Giọng Trần Tước như nài nỉ, "Anh sửa lại đi."

Hết

Cổ Tích Của Người Điên

Thời Thần

Thủy Phương *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC